



*Chúc Mừng Giáng Sinh 2018*

*Xin hân hoan kính chúc*

QUÝ HỒNG Y  
QUÝ GIÁM MỤC  
QUÝ LINH MỤC  
QUÝ TU SĨ NAM NỮ  
QUÝ AN NHÂN, ĐỘC GIẢ  
QUÝ THÂN CHỦ QUẢNG CÁO  
QUÝ ANH CHỊ EM CỘNG TÁC

*Một lễ Giáng Sinh tràn đầy  
Ấn Sủng Chúa Trời Đấng  
Và Năm Mới 2019  
Bình An, Hạnh Phúc*

*Nguyệt San*  
**DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

Số 205 - Tháng 12/2018

*Nguyệt San*

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

**Dien Dan Giao Dan, Inc.**  
**Non-Profit Organization #2455155**

7864 Westminster Blvd.  
Westminster, CA 92683, USA

**714-894-5826**

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

*Linh Hương*

Lm. Cao Phương Kỳ

*Cố Vấn Pháp Luật*

L.S. Trần Đình Định

*Nhóm Chủ Trương*

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,  
Nguyễn Văn Nhuệ, Trần Ngọc Vân,  
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,  
Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,  
Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương,  
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,  
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,  
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,  
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,  
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

*Tòa Soạn*

**Chủ Nhiệm:**

Nguyễn Văn Liêm  
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

**Chủ Bút:**

Mặc Giao  
Trang Đài, Phụ Tá

**Tổng Thư Ký:**

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.  
Joseph Ngô, Phụ Tá

*Trị Sự*

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,  
Nguyễn Đức Chuyên,  
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,  
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,  
Trần Quang Tuyên, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

*Ban Biên Tập*

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,  
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,  
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,  
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,  
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ  
Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn

*Trình Bày*

Phong Trịnh

## Trong Số Này

### Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐGD 3

Hộp Thư Độc Giả ..... ĐGD 5

### Chủ Đề

Giáng Sinh..... *Cụu Linh Mục Nguyễn Ngọc Lan* 7

Chúa Ở Đâu? ..... *Hồng Giang* 10

Tim Hiểu Về Ngày Lễ Noel..... *Nguyễn Đăng Bàn* 11

Phong Tục Truyền Thống Đón Giáng Sinh Ở Các Nước..... 14

Ngôi Hai Thiên Chúa Xuống Thế Làm Người..... *L.M.Cao Phương Kỳ* 17

Xem Quả Biệt Cây..... *Phạm Minh-Tâm* 20

### Tôn Giáo

Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên Được Bỏ Nhiệm Tận Tổng Giám Mục Hà Nội..... *BBC* 22

Tạp Chí Églises D'asie Phỏng Vấn Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn..... *Nguyễn Trọng Đa* 23

ĐHY Trần Nhật Quân Trao Tặng Tay Đúc Lá Thư Về Tình Trạng Của

Giáo Hội Tại Hoa Lục..... *Đặng Tự Do* 44

Đoàn Nhân Sĩ Trí Thức Việt Nam Đặt Bia Tri Ân

Tại Mộ Phần Cha Alexandre De Rhodes..... *Hoàng Minh Tường* 51

Người Giáo Dân..... *Lê Thiên* 54

Giải Đáp Giáo Lý: Luyện Ngục Và Hòa Ngục Là Gì

Và Ở Đâu?..... *LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân* 60

Suy Niệm Mùa Giáng Sinh Mẫu Nhiệm Của Tình Thương..... *Trần Việt Cường* 63

Cổ Linh Mục Phaolô Lê Tấn Thành, Thầy Tôi..... *Lê Thiên* 71

### Thời Sự

Tổng Giáo Phận Hà Nội Phản Đối Việc Chiếm Cướp Đất

Nhà Thờ Tại 29 Phố Nhà Chung..... *J.B Nguyễn Hữu Vinh* 24

Lượng Lật Đó Đây..... *Trần Phong Vũ* 26

Viết Từ Canada: Dân Tộc Tục Hậu Khi Trí Thức

Buộc Phải Đi Đường Độc Đạo..... *Mặc Giao* 30

Thư Của 81 Trí Thức Việt Nam Ở Hải Ngoại Về

Các Cáo Buộc Đối Với Giáo Sư Chu Hảo..... 33

Nhà Văn Nguyễn Ngọc Tuyên Bỏ Ra Khỏi Đảng..... *Nguyễn Ngọc* 37

Cùng Đường, Gặp May, Lại Bỏ?..... *Trần Nguyễn Thao* 38

Ý Nghĩa Giải Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền

Hãy Thắp Lên Một Ngon Nén Nho!..... *Phạm Hồng-Lam* 45

Thông Cáo Báo Chí: Lễ Vinh Danh Và Trao Giải

Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền 2018..... 98

### Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Tổng Thống Ngô Đình Diệm Nhà Lãnh Đạo Sống Đạo..... *Lê Thiên & Lê Tinh Thông* 68

Thơ Gió Chướng..... 75

Cờ Đỏ & Lọ Đen..... 76

Căn Tinh Di Dân Việt 1975-2015: Từ Tự Phát Tự Lực Cộng Đồng

Đền Biêu Hiện Toàn Cầu..... *Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn* 79

Lá Thư Canada: Bùng Lên Ngon Lửa..... *Trà Lũ* 82

Nên Hay Không Nên Sống Thứ Trước Hôn Nhân? Tại Sao?..... *Trần Mỹ Duyệt* 85

Phiếm Chuyện Chức Danh “Tổng Bí Thư, Chủ tịch Nước”..... *Lê Thiên* 87

Có Chẳng Một, Mô Hình-Trung Quốc “Cho Phát Triển Kinh Tế”?..... *Phạm Hồng-Lam Dịch* 92

Hiến Chương Nước Trời Với Ông Nguyễn Chí Thiện..... *Nguyễn Xuân Tùng* 94

Trang Y Học: Chứng Choáng Vàng..... *Bác Sĩ Ngô Đình Tân* 97

Bánh Cake Với Rượu Rhum, Mứt Và Nho..... 100

Giới Thiệu “Chuyện Cũ Năm Xưa” Của Cụ Lê Văn Sáu..... *Trần Phong Vũ* 101

## Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ  
Đọc giả thường: 50MK  
Đọc giả ân nhân: 60MK  
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

Các Đại Diện

### La Puente, CA:

Nguyễn Đức  
(626) 917-7487

### Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh  
(626) 810-6346

### Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường  
(408) 946-4027

### Riverside, CA:

Đỗ Tâm  
(909) 272-3446

Trần Huy Thống  
(929) 788-4637

### San Diego, CA:

Phạm Văn Hội  
(619) 516-3573 (619) 261-1250

### San Jose, CA:

Nguyễn Đình Sang  
(408) 230-6418

### San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp  
(510)363-8964

### Stockon, CA:

Nguyễn Anh Quý  
(209)952-3914

### Colorado:

Trần Công Huân  
(719) 574-9818

### Denver, CO:

Lê Văn Giáo  
(303) 761-0072

### Florida:

Lê Ngọc Thanh  
(561) 249-4201

### Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn  
(770) 507-3247

### Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận  
(260) 755-0774

### Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khải  
(773) 478-1128

### Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đàng  
(502) 375-0284

### Wichita, KS:

Lê Văn Thành  
(316) 655-7118



Theo thông lệ hàng năm, chúng ta đón mừng ngày kỷ niệm Ngôi Hai Thiên Chúa giáng trần trong niềm vui và hy vọng. Vui vì những lễ hội và truyền thống được tổ chức linh đình vào dịp này. Vui vì cơ hội được đoàn tụ gia đình, gặp gỡ anh em bạn bè. Có ai vui vì gặp lại Chúa Hải Đồng tái sinh trong tâm hồn và hy vọng được sống bình an và thân mật với Ngài hơn? Người ta đã trần tục hóa Lễ Giáng Sinh. Không ít người nói mừng “birthday” Chúa Giêsu để biện minh cho những ăn chơi phù phiếm bên ngoài, thiếu ý nghĩa bên trong.

Người ta sống bề ngoài vì người ta không chịu mất công đi tìm Chúa. Có thể nhiều người vẫn còn giữ một đức tin mơ hồ nhưng không muốn sống “rắc rối” với những lễ thói giữ đạo. Tự do không bị ràng buộc và hưởng thụ là trên hết. Đó là lý do nhiều người, nhất là giới trẻ, bỏ đi nhà thờ, coi thường các phép bí tích. Những lời giảng dạy thì quá lý thuyết, nhất là những tấm gương gây bất mãn của một số vị giữ vai trò giảng dạy nhưng không thi hành những điều mình dạy. Tình trạng này thường xảy ra ở những xã hội tương đối no ấm, giàu có và thừa mứa tự do, với mức độ khác nhau. Thí dụ, ở châu Âu người đi nhà thờ ít hơn ở Bắc Mỹ. Ở Canada, giáo dân vùng nói tiếng Anh tham gia sinh hoạt đạo với các giáo xứ đông hơn giáo dân vùng nói tiếng Pháp. Ta có thể kết luận vội vàng nhưng không xa sự thật là việc hành đạo tại những nước châu Âu và những vùng ảnh hưởng châu Âu (như Québec của Canada chẳng

## Ý Cầu Nguyện

Ý cầu nguyện trong tháng

“Xin Chúa Ngôi Hai Giáng Trần ban tràn đầy thánh ân cho dân tộc Việt Nam thoát nạn Hán hóa và nền dân chủ tự do được khai mở trên đất nước chúng con”.



**Marrero, LA:**  
Trần Văn Bình  
(504) 348-1346  
Ngô Tám  
(504) 368-0055

**Kenneer, LA:**  
Nguyễn Đình Nghiêm  
(504) 254-1150

**Boston, MA:**  
Phạm Duy Lý  
(617) 265-7934

**Brooklyn, MN:**  
Trần Ngọc Bái  
(763) 315-3942

**Kansas City, MO:**  
Nguyễn Lưu  
(816) 231-2413

**Durham, NC:**  
Nguyễn Sương  
(919) 361-5472

**Lincoln, NE:**  
Trần Văn Trị  
(402) 438-4415

**Las Vegas, NV:**  
Phan Văn Sỹ  
(702) 221-1688

**Cincinnati, OH:**  
Francis Đình Khải  
(513) 227-4711

**Oklahoma:**  
Lê Minh Khôi  
(405) 759-3645

**Tulsa, OK:**  
Ngô Thiện Tích  
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn  
(918) 627-2046

**Portland, OR:**  
Ngô Trường James  
(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu  
(714) 642-8365

**Philadelphia, PA:**  
Nguyễn Đức Phong  
(215) 329-0538

**Arlington, TX:**  
Trần Văn Minh  
1-866-246-3702

**Arkansas:**  
Lê Thiên Hoàng  
(479) 471-7238

**Austin, TX:**  
Phạm Trí Thức  
(512) 832-6408

**Irving, TX:**  
Đoàn Thanh Hùng  
(972) 790-2216 / 3500

**Houston, TX:**  
Kim Mai  
(281) 970-4903

hạn) càng ngày càng trở nên suy yếu? Lý do tại sao? Khó có thể trả lời trong vài hàng chữ. Chỉ biết người châu Âu có tinh thần tự do phóng khoáng (liberal) và “duy ngã” nặng hơn dân Bắc Mỹ.

No com ám cất và được hưởng quá nhiều tự do nên không cần đến ai, kể cả Chúa. Trong khi những người Công Giáo bị áp bức ở Trung Quốc, Việt Nam, Ấn Độ, các nước Hồi Giáo, bị tàn sát ở Congo thì thèm khát được tự do giữ đạo. Người ta chỉ thèm cái người ta không có và coi thường cái người ta có ê hề.

Vì vậy, chúng ta mừng lễ Giáng Sinh trong nỗi băn khoăn khi nhìn thấy Chúa Cứu Thế vẫn còn đau khổ từng giây từng phút. Cuộc khổ nạn và công trình cứu chuộc của Ngài vẫn còn tiếp tục. Chúng ta nhìn thấy Chúa trong nỗi đau của nhân loại, trong đó Chúa không là nguyên nhân, nhưng là sự sống cùng, sự chia sẻ, sự mời gọi mọi người tìm gặp Chúa nơi những anh chị em đói nghèo, những nạn nhân của thiên tai, chiến tranh, thù hận. Nhìn thấy không phải chỉ để xót thương bằng môi miệng, nhưng là chia sẻ và tìm cách cải thiện số phận của những anh chị em không được may mắn như mình. Hãy noi gương Chúa để sống mật thiết và tương trợ với anh chị em, vì

THIÊN CHÚA XUỐNG THỂ LÀM NGƯỜI ĐỂ SỐNG GIỮA CHÚNG TA

## DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

### Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

#### Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

#### Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

# Hộp Thư Độc Giả



## Ông Nguyễn Thành Các, TX

... Tôi theo dõi chương trình truyền hình Dẫn Dẫn Giáo Dân thứ bảy đầu tháng qua được nghe phần hội luận giữa ông chủ nhiệm Nguyễn Văn Liêm và BS. Trần Văn Cảo đề cập đến cuộc đời và sự nghiệp của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm đồng thời gợi ý muốn vận động tuyên thánh cho ông Diệm trong cương vị một giáo dân tốt lành đã hy sinh mạng sống mình vì lẽ Công chính. Tôi chia sẻ chuyện này với một số bạn thì tất cả cho là việc làm chí lý...

Mong rằng Dẫn Dẫn Giáo Dân mạnh dạn thúc đẩy và thực hiện sáng kiến này để con người công chính phải được tuyên dương ...

Thưa ông Nguyễn Thành Các,

Cám ơn ông đã theo dõi chương trình Truyền Hình Dẫn Dẫn Giáo Dân. Tuyên Thánh là việc trọng đại của Giáo Hội Công Giáo, đòi hỏi nhiều điều kiện cũng như nhiều giai đoạn trong tiến trình duyệt xét. Đề xuất việc Tuyên Thánh do đó chỉ là khởi xướng một việc vô cùng khó khăn. Ông cứ nhìn vào công cuộc vận động Tuyên Thánh cho Đức cố HY Nguyễn Văn Thuận hay cha Trương Bửu Diệp thì rõ. Những khó khăn còn chồng chất thêm khi bạo quyền CS hãy còn tự tung tự tác trên quê hương Việt Nam. Tuy nhiên vận sự khởi đầu nan. Không phải vì công việc khó khăn mà không bắt tay vào. Đã 55 năm sau cái chết vì

lẽ công chính của Tín hữu Ngô Đình Diệm. Thời gian đã đủ để lịch sử thêm sáng tỏ, các văn kiện được giải mật. Đây là lúc cần gom góp các tài liệu về con người, nếp sống, ơn gọi Tông Đồ Giáo Dân trong môi trường trần thế của người Tín Hữu JB. Ngô Đình Diệm ngõ hầu có thể góp phần vào việc vận động Tuyên Thánh cho người tôi tớ Chúa đã sống trọn ơn gọi và sứ vụ người Tín Hữu Giáo Dân.

## Ông Trần Hữu Đạt, NE

...Xin gửi đến DDGD 2 năm tiền báo (ân nhân).

Xin kính chúc Quý vị luôn vui, khỏe và bình an.

Kính mong Dẫn Dẫn Giáo Dân luôn mạnh tiến để góp phần vào việc phục vụ Giáo Hội và quê hương Việt Nam ...

Thưa ông Trần Hữu Đạt,

Chân thành cảm ơn ông về những chia sẻ đầy khích lệ cũng như những lời cầu chúc tốt đẹp của ông. Tư thế Độc Giả Ân Nhân của ông cũng đã nói lên trọn vẹn sự nâng đỡ cả về tinh thần lẫn vật chất giúp cho Dẫn Dẫn có thêm những gì cần thiết để có thể tiến mạnh trong việc phục vụ Giáo Hội và Quê Hương. Xin quảng bá và mời thêm độc giả mới cho Dẫn Dẫn. Nguyên xin Hồng Ân Chúa Hải Đòng tuôn đổ trên ông và quý quyền.

### Marrero, LA:

Trần Văn Bình  
(504) 348-1346

Ngô Tám  
(504) 368-0055

### Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm  
(504) 254-1150

### Boston, MA:

Phạm Duy Lý  
(617) 265-7934

### Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái  
(763) 315-3942

### Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu  
(816) 231-2413

### Durham, NC:

Nguyễn Sướng  
(919) 361-5472

### Lincoln, NE:

Trần Văn Trị  
(402) 438-4415

### Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ  
(702) 221-1688

### Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải  
(513) 227-4711

### Oklahoma:

Lê Minh Khôi  
(405) 759-3645

### Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích  
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn  
(918) 627-2046

### Portland, OR:

Ngô Trường James  
(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu  
(714) 642-8365

**Philadelphia, PA:**  
Nguyễn Đức Phong  
(215) 329-0538

**Arlington, TX:**  
Trần Văn Minh  
1-866-246-3702

**Arkansas:**  
Lê Thiên Hoàng  
(479) 471-7238

**Austin, TX:**  
Phạm Trí Thức  
(512) 832-6408

**Irving, TX:**  
Đoàn Thanh Hùng  
(972) 790-2216 / 3500

**Houston, TX:**  
Kim Mai  
(281) 970-4903

**Bà Rosemarie Nguyễn, CA**

... Tôi đính kèm theo đây check xin gia hạn thêm hai năm báo.

Năm nay tôi 73 tuổi nhưng rất thích đọc báo Diễn Đàn Giáo Dân vì nội dung rất phong phú và xúc tích. Cứ đầu mỗi tháng tôi rất trông có báo gửi đến nhà. Tôi xem báo Diễn Đàn Giáo Dân như là bạn thân của tôi vậy.

Cám ơn quý vị của báo Diễn Đàn Giáo Dân đã gửi báo đầy đủ và đều đặn đến cho tôi trong những năm qua.

Nguyện xin Chúa và Mẹ Maria ban nhiều Hồng Ân đến cho các cha và quý vị trong Ban Biên Tập ...

Thưa bà Rosemarie,

Cám ơn những chia sẻ đầy thân thương của bà. Xin dâng lời tạ ơn Thiên Chúa đã cho bà sức khỏe và khôn ngoan sáng suốt ở tuổi "Thất thập cổ lai hy". Diễn Đàn Giáo Dân được vinh dự là người bạn, là món ăn tinh thần hàng tháng của bà. Tòa Soạn nguyện cố gắng phục vụ đem món ăn tinh thần, đem Tin Mừng cho tất cả Độc Giả bốn phương.

Xin bà đừng quên giới thiệu thêm độc giả mới.

**THƯ TÍN**

**Cô Võ T. Diệu Chi, CA**

Cám ơn cô đã gửi hai năm lệ phí ân nhân.

**Ông Vũ Văn An, CA**

Tòa Soạn đã cập nhật địa chỉ mới cho ông

**Ông Hoàng Văn Thuận, Canada**

Tòa Soạn đã nhận và cập nhật lệ phí

**Bà Nguyễn Anh Tuyết, CA**

Tòa Soạn đã cập nhật địa chỉ mới.

**Cô Lâm Trúc Mary, NJ**

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc của cô trước mùa Giáng Sinh.

Nguyện xin Hồng Ân Chúa Hải Đồng tuôn tràn xuống cô và mọi người thiện chí.

**Ông Nguyễn Văn Tri, CA**

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc của ông bà. Tòa Soạn đã nhận và cập nhật lệ phí.

**Ông Nguyễn James Thúc, NE**

Tòa Soạn đã cập nhật lệ phí

**Ông James Nguyễn, NE**

Tòa Soạn đã cập nhật lệ phí của ông. Các năm trước ông gửi qua đệ tam nhân nên việc cập nhật có thể không chính xác. Xin ông cứ gửi lệ phí thẳng về Tòa Soạn, kèm theo tên và số ID thì sẽ được cập nhật đầy đủ,

**Chân Thành cảm ơn quý Độc giả đã gửi lệ phí:**

**Ông Nguyễn Văn Hai, CA**

**Ông Trương Hòa, TX**

**Ông Nguyễn Văn Du, CA**

**Ông Phạm Huy Cường, TX**

**Ông Phan Thanh, FL**

**Ông Peter Trần, RI**

**Ông Nguyễn Văn Tuấn, CA**

**Ông Vương Liên, NE**

**Ông Hoàng Kim Khanh, TX**

**Ông Đào Đình Thái, HI**

**Ông Tô Xuân Trụ, HI**

**Ông Nguyễn Ngọc Châu, CA**

**Bà Cecilia Ngô, CA**

**Ông Ngô Văn Tuệ, CA**

**Ông Đặng Hán Minh, TX**

**Ông Phạm M. Tinh, CA**

**Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check để "Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.**

# Giáng Sinh

■ Nguyễn Ngọc Lan



Đối với khách bàng quan xưa kia cũng như ngày hôm nay, **“Giáng Sinh” chẳng qua chỉ là một biến cố lịch sử, một chuyện thời sự** không hơn không kém.

Chuyện thời sự ấy xảy ra như thế nào?

Một ngày nào đó, mà bây giờ chúng ta tạm kể là ngày 25 tháng Chạp để kỷ niệm, một trẻ sơ sinh đã ra đời giữa trăm ngàn trẻ sơ sinh khác. Lịch sử đã ghi lại tên: Yêsu, mà không ghi nhớ tuổi.

Thiên hạ thừa rõ lai lịch đứa bé. Có tên mẹ, tên cha. Mai sau lớn lên khi cao tiếng nói chuyện trời biển giữa đường giữa chợ, sẽ là dịp cho người đồng hương mai mĩa: “Ồ! Con ông Yuse”. Mathêu và Luca còn cho biết gia phả từ mấy mươi đời trước. Nhưng gia phả ấy không chỉ gồm những danh thơm tiếng tốt, vì trai bạo ngược cũng có mà gái giang hồ cũng có.....

Trẻ thơ ra đời tại Bethléem, xứ Do Thái vào giữa lúc cha mẹ phải xa nhà để tuân lệnh kiểm tra dưới triều Hoàng Đế Augustô và vào *“thời Quiriniô trấn nhiệm xứ Syri”*.

Biến cố lịch sử ấy hay chuyện thời sự ấy tạm kể là đủ chi tiết rõ ràng. Và chẳng nào có gì đáng kể. Một trẻ sơ sinh ra đời giữa trăm, nghìn trẻ sơ sinh khác. Cũng chỉ vài kilô. Sự sống còn cũng lệ thuộc vào mẹ hoàn toàn, không được như một chú gà con khi lọt vỏ trứng ra chào đời.

Dĩ nhiên người ta còn kể nhiều chuyện lạ, trước và sau “Giáng Sinh”. Chuyện thần tiên ẩn hiện, chuyện báo mộng phi thường, chuyện đoàn mục tử nghe tiếng nhạc huyền bí, chuyện ba nhà đạo sĩ lần bước theo một vì sao lạ. Nhưng đối với khách bàng quan, xưa kia cũng như ngày hôm nay, những chuyện ấy có hơn gì

những chuyện thần thoại, và có khi kém cả về lý kỳ. Cho dầu có những kẻ yếu bóng vía như nhà vua Hêrôđê chỉ vì nghe tin đồn những chuyện ấy mà đã làm đổ máu nhiều trẻ vô tội trong một vũng máu lịch sử vẫn còn lan rộng mãi cho tới ngày nay tới Rio de Janerio, tới Bosnia hay tới một số nhà gọi là... hộ sinh hay một số bệnh viện gọi là... phụ sản.

**Còn đối với những kẻ chứng kiến với lòng tin**, những kẻ không làm khách bàng quan đứng ngoài nhìn vào, mà hồi hộp đứng bên trong Hang đá. Giáng Sinh là cả một bước dần thân. Giáng Sinh không còn là một chuyện thời sự phớt qua bên lề cuộc sống họ mà đã làm nao núng cuộc sống ấy, đã thay hình đổi dạng cuộc sống ấy, đã ăn vào da thịt họ, đã chiếm lấy trái tim họ.

Đối với **Trinh Nữ Maria** chẳng hạn, Giáng Sinh đã biến

đổi cả cuộc đời. Cùng với toàn dân Do Thái, Maria đã trông đợi vị Cứu Tinh mà Thiên Chúa và các tiên tri đã hứa. Tất cả lịch sử Do Thái chỉ hiểu được khi là lịch sử đợi chờ, khi mà Mùa Vọng bắt đầu từ một cuộc hẹn hò giữa Thiên Chúa từ bi và loài người sa đọa thuở nào. Riêng Trinh Nữ Maria vừa trông đợi tha thiết, vừa không hề dám mong Vị Cứu Tinh kia sẽ đến tự lòng mình. Thân phận trinh nữ vốn là “*thân phận mọn hèn tớ nữ*”, việt vị (hors-jeu) đối với người phụ nữ Israel bình thường. Cho đến ngày Thiên thần Gabriel, sứ giả Thiên Chúa đến ngõ ý Thiên Chúa. Maria đã phải kinh ngạc nhưng rồi đã tin nhận. Nhập cuộc, đại cuộc của Thiên Chúa. Đêm nay đối với Maria không còn là một chuyện thời sự nhưng là cả một lẽ sống, một kiếp sống.

Đối với Yuse cũng thế. Khi cò bán ín bán nghi, đưa con người trinh nữ curu mang có thể cũng đã chỉ là một chuyện thời sự, một chuyện thời sự rắc rối. Yuse chỉ mong thoát ra ngoài để khỏi làm người trong cuộc. Nhưng vì thiên thần báo mộng rồi mà Yuse cũng đã tin. Tin - nhận. Nhận nói liền duyên kiếp với Thân Mẫu Chúa Kitô. Đêm nay với Yuse, không còn là một chuyện thời sự, nhưng là cả một kiếp sống.

**Các mục đồng** cũng là những kẻ sống đêm Sinh Nhật chứ không phải chỉ nghe ngoài tai một chuyện thời sự. Họ là những kẻ nghèo nàn và giản dị. Họ đã biết nhìn nhận Chúa qua những dấu mong manh lọt khỏi tầm mắt kẻ ở ngoài cuộc. Họ đã nghe rõ tiếng ca huyền diệu có lẽ vì lòng họ đã sẵn nhịp ca vui hợp với Tin Mừng Chúa đến:

*“Vinh quang Thiên Chúa trên trời*

Bình an dưới đất cho người Chúa thương” (Lc 2, 14)

Họ là những người đầu tiên ngoài gia đình trẻ sơ sinh Yêsu đã tin để được nhận vào đại gia đình Thiên Chúa. “*Phúc cho ai nghe và giữ Lời Chúa*” (Lc 11, 28), “*Phúc cho những kẻ nghèo khó*” (Mt 5, 3) như họ.

Rồi đến lượt **các đạo sĩ** phương xa lần lượt bước lại. Họ đã là những kẻ không phải chỉ đưa mắt mà còn đưa lòng hướng lên trời cao, tìm chân lý. Và họ cũng biết nhìn nhận Thiên Chúa qua một dấu sao như qua một nháy mắt, như qua một nụ cười, khi thế này khi thế khác, không quen nhau, không

yêu nhau, không làm sao hiểu nổi. Họ, họ đã hiểu, và họ đã dám tin. Thiên Chúa trả lời cho họ khi “*vào nhà, họ (chỉ) thấy hài nhi cùng Maria Mẹ Ngài, và họ phục mình xuống yết bái Ngài*” (Mt 2, 11). Họ đã dám tin là giờ Chúa đến khi chính họ phải trèo non lội suối tìm đến với Chúa. Giáng Sinh là một bước sống và ngày mai đời họ không còn như hôm qua. Họ là những kẻ đầu tiên tự ngoài xứ sở phàm trần của Chúa đã vì tin mà được đón nhận vào Nước Thiên Chúa.

Đối với Trinh Nữ Maria, đối với Yuse cũng như đoàn mục tử hay ba nhà đạo sĩ, một sự việc tầm thường khi đã có thể ăn liền vào đời họ, biến đổi chất sống của họ, thu hút tình yêu họ, và khiến họ hiến thân, một sự việc tầm thường khi đã có thể như thế thì không còn là một chuyện thời sự như đối với khách bàng quan, mà là một bước sống, và còn hơn một bước sống, là một mầu nhiệm. Vì bước sống kia là bước đưa họ đến chỗ gặp gỡ, hiệp thông với Thiên Chúa. Tất cả những gì là sống sâu đậm, là thương yêu chân thật đều bắt nguồn tự Thiên Chúa và không sớm thì muộn sẽ lại đưa về Thiên Chúa.

\*

Thế thì đối với chúng ta, những tín hữu đêm nay, Giáng Sinh sẽ có ý nghĩa gì?

Trước tiên Sinh Nhật đối với chúng ta cũng là một biến cố lịch sử. Biến cố ấy nhắc nhở cho chúng ta nhớ: Chúa Kitô, không như “*Cô Tấm, Cô Cám*” ở bên ngoài thực tại, cũng không như các Thiên thần ở bên ngoài lịch sử, mà đã từng làm người, chen chân sống giữa loài người, đã từng làm người không chỉ như chúng ta mà còn chung một tổ tiên, dòng họ với chúng ta.

Giáng Sinh đối với chúng ta còn là một **bước sống**. Vì chúng ta tin rằng trong Chúa Kitô, Thiên Chúa đã thực hiện lời hứa hẹn muôn đời liên hệ đến chính kiếp sống chúng ta. Chúa Kitô là người và cũng là Thiên Chúa đến với nhân loại. Chúng ta tin ở điều ấy, tin ở Ngài và Tin Mừng ấy không khỏi đã biến đổi nếp sống của chúng ta.

Nhưng ngoài biến cố đã qua kia, cùng với mầu nhiệm muôn thuở này, đức tin chúng ta có chăng còn gặp được **mầu nhiệm trong hiện tại**?

Chúa Kitô, Ngài đã sống trọn kiếp người của ngài, Ngài đã lam lũ, đã rao giảng Tin Mừng, đã



khô, đã chết và sống lại. Và đã lên trời vượt ra ngoài tầm mắt và cảnh sống hiện tại của chúng ta.

Nhưng thật ra Ngài đang ẩn mà có mặt. Ngài còn tiếp tục đến giữa chúng ta. Ngày nay Tin Mừng vẫn còn vang dội báo niềm vui lớn lao cho chúng ta. Thiên Chúa không còn xa vời mà đang ở vừa tầm chúng ta. Ngài vẫn tiếp tục nhập cuộc, khác xưa kia, mà vẫn đích thực như xưa kia. *“Này Ta đem Tin Mừng cho anh em về một tin vui to tát; tức là niềm vui cho toàn dân: Là hôm nay đã sinh ra cho anh em vị Cứu Chúa. Và đây là dấu cho anh em nhận ra: Anh em sẽ gặp thấy một hài nhi nằm vắt, đặt nằm trong máng cỏ”* (Lc 2, 11-12). Đó là “dấu” ngày xưa. Nhưng ngày nay chúng ta may mắn hơn vì còn nhiều “dấu” hơn. Hài nhi vắt, Hội Thánh ngày nay dưới lớp vỏ nhân loại lấm chỗ sù sì, thế này thế khác nhưng vẫn còn là Thân Mình Chúa Kitô. Hài Nhi vắt, các dấu bí tích đơn mọn ngày nay vẫn còn là chỗ cho chúng ta gặp gỡ; trực giao với Chúa Kitô: chúng ta được sống lại từ Nước Thanh tẩy, chúng ta nhận ơn tha thứ bởi chính Ngài qua lời tha tội của Hội Thánh, và nhất là trong thánh lễ, qua một chút bánh, một chút rượu, chúng ta đón nhận chính Ngài.

*“Anh em sẽ gặp thấy một hài nhi vắt...”*. Đó mới chỉ là lời thiên thần. Nhưng tâm hồn tín hữu chúng ta còn phải vang lời trọng đại hơn nữa của chính Chúa Kitô: *“Những gì anh em làm cho một người trong những anh em hèn mọn nhất của ta là anh em làm cho ta”* (Mt 25, 40).

Như thế tất cả những anh em sống chung quanh chúng ta đều là “dấu” để nhận ra Chúa Kitô và tiếp xúc với Ngài, tất cả vạn sự to nhỏ đời họ cũng như đời chúng ta đều ăn liền vào chính cuộc sống Chúa Kitô.

Như Thế, xin báo *“tin mừng về một niềm vui to tát tức là niềm vui cho toàn dân”*, cho tất cả mọi người: Chúa đang đến giữa chúng ta, chúng ta sẽ tha hồ gặp gỡ Chúa làm người. Vợ gặp Chúa trong chồng, chồng gặp Chúa trong vợ. Vợ chồng cùng gặp Chúa trong con cái. Vợ chồng con cái cùng có thể mở cửa tìm Chúa, đón Chúa, khi mở cửa nhà trông ra đường, trông qua nhà bên cạnh để tha thiết đến tiếng khóc, tiếng cười của kẻ khác, kẻ từ bạn láng giềng, đồng nghiệp, đồng học vẫn hàng ngày chung đụng cho đến nét mặt trầm tư chỉ thoáng

gặp một lần đầu đó trên đường.

Xin báo một niềm vui lớn lao cho tất cả: Chúa đang đến giữa chúng ta. Chúng ta tha hồ gặp gỡ Chúa. Ngài không những là quá nửa nhân loại ăn chưa đủ no, mặc chưa đủ ấm. Ngài còn là bất cứ ai chúng ta gặp trong cuộc sống, và bất cứ ai cũng mang cái nghèo cái khổ nào đó của họ, bất cứ ai cũng là Chúa đợi chờ.

Xin báo một niềm vui lớn lao cho tất cả: Chúa đang đến giữa chúng ta, chúng ta tha hồ gặp gỡ Chúa. Không phải lo Ngài sai hẹn. Có lo là lo Ngài đến như nước vỡ bờ và chúng ta như hoảng sợ sẽ dựng lên không biết mấy lớp bờ đê, nếu không đã tưởng là né tránh được khi chui vào bụi với mấy chiếc lá che thân (St 3, 7-8).

Xin báo một niềm vui lớn lao cho tất cả: Chúa đang đến giữa chúng ta, chúng ta tha hồ gặp gỡ Chúa. Từ nay người tín hữu không còn có thể làm khách bàng quan vô tình trước vũ trụ, trước cảnh đời mà không tự phản chính mình. Không còn có gì là chuyện thời sự, chuyện vật không liên hệ đến chúng ta, không còn có gì là phạm tục. Tất cả đều thanh màu nhiệm sống chung giữa Chúa Kitô với chúng ta, với mỗi chúng ta. Nếu không có mấy lớp bờ đê ích kỷ hay vô tình tự chúng ta đắp lên tha hồ chúng ta ngụp lặn trong ánh sáng Giáng Sinh, trong tình thương hiện diện của Chúa làm người.

Xin báo một niềm vui lớn lao cho tất cả: Chúa đang đến giữa chúng ta vì chính chúng ta là hiện thân của Chúa, chính tình thương liên kết chúng ta với nhau hay ném chúng ta ra giữa lòng đời là dấu tỏ ra chúng ta là đồ đệ Chúa Kitô, là chi thể của Ngài. Ước gì qua Mầu Nhiệm Giáng Sinh, qua thánh lễ đêm Giáng Sinh, trở lại giữa anh em của chúng ta, chúng ta vừa biết gặp gỡ Chúa hơn, vừa đem Chúa lại cho họ hơn.

Để làm sao niềm vui của chúng ta cũng là *“niềm vui to tát cho toàn dân, cho toàn thể nhân loại”*. Để làm sao thật *“Vinh danh Thiên Chúa trên trời và bình an dưới thế cho người Chúa thương”*. Ngay cả ở đây, hôm nay, 25 tháng 12 dương lịch này.♦

**Cựu Linh Mục Nguyễn Ngọc Lan**

*(Trích trong Chủ Nhật Hồng Giữa Mùa Tím*

*Cơ sở Hy Vọng, California, xuất bản, 2002)*

# CHÚA Ở ĐÂU?

Mở mắt chào đời, kẻ phàm đi kiếm Chúa  
Chúa là ai và Chúa ở nơi đâu?  
Con vẫn tin có Thiên Chúa nhiệm mầu  
Nhìn vũ trụ, ngắm thân con là biết  
Nhưng sao Chúa vẫn trốn con biệt  
Truyện Giáng Sinh như tiểu thuyết thần tiên  
Có Giuse, có Trinh Nữ dịu hiền  
Bồng Con Chúa ngủ yên trong lòng Mẹ  
Có đàn cừu sưởi bằng hơi thở nhẹ  
Có mục đồng bước khẽ đến tay thờ  
Có thiên thần tấu tụng nhạc và thơ  
Có sao sáng dẫn ba vua đến viếng  
Họ là những kẻ đầu tiên chứng kiến  
Chúa làm người để tặng hiến tình yêu  
Truyện thần tiên dù dư vẻ mỹ miều  
Con vẫn khát khao tìm gặp Chúa  
Chúa vô hình, Chúa xa xôi cách trở  
Đoạn đường đời lỡ dở biết kêu ai?  
Lúc cô đơn, khi đếm những đêm dài  
Con biết kiếm nơi đâu niềm an ủi?  
Nhìn chung quanh toàn một màu u tối  
Người với người sao thù hận, bất công?  
Chúa ở đâu, Chúa có thấy hay không?  
Cho con biết để yên lòng vững dạ

\*

Hỡi con! Ta đâu phải người xa lạ  
Ta ở với con từng phút từng giây  
Con không thấy ta ở cõi trần này  
Vì thần khí xưa nay là vô ảnh  
Ta nhắc nhở con những bẫy chông phải tránh  
Chỉ hướng đường lành thánh để con đi  
Có những khi con lạc lối u mê



Ta chờ đợi kéo con về chính đạo  
Con vui, ta vui, con buồn, ta ảo não  
Con nghiệm xem ta có ở bên con?  
Con đừng tìm ta trên núi trên non  
Cứ tìm kiếm ở hồn con, sẽ gặp  
Con còn gặp ta nơi anh em cùng khắp  
Những nạn nhân khốn khổ của tai ương  
Kẻ nghèo hèn, đói khát ở bên đường  
Kẻ tù tội vì dám đòi công lý  
Con giúp họ là giúp ta đẹp ý  
Ngày Giáng Sinh là nhắc nhở tình ta  
Tình yêu thương âu yếm thật chan hòa  
Ta xuống thế để ở cùng nhân loại  
Ta ở với các con muôn đời mãi mãi  
Ba mươi ba năm là khoảnh khắc hữu hình  
Đối với ta là muôn thuở Giáng Sinh  
Để con thấy tình ta tình luôn mới.

2018  
Hong Giang

# TÌM HIỂU VỀ NGÀY LỄ NOEL

*Ngày lễ mừng Thiên Chúa Giáng sinh (lễ Noel) vào 25 tháng 12 hàng năm là một trong những ngày lễ trọng của người theo Kitô giáo (bao gồm Công giáo, Tin lành, Chính Thống giáo, Anh giáo và các giáo phái Kitô giáo khác), từ lâu đã trở thành một lễ hội tôn giáo, văn hóa có tính toàn cầu.*

## 1. Nguồn gốc ngày Thiên Chúa Giáng sinh

Kinh Thánh diễn tả việc Thiên Chúa tạo dựng muôn vật: đất, trời, muông thú,... và con người trong 6 ngày. Trong các loài Thiên Chúa dựng nên thì con người cao trọng hơn hết, bởi con người được dựng nên giống hình ảnh của Người (Thiên Chúa), chỉ có con người mới có lý trí, có linh hồn và nhất là con người có khả năng yêu thương. Thiên Chúa tạo dựng nên con người vì yêu con người và ban cho con người mọi loài để con người được làm chủ chúng. Được sống trong tình yêu không phải đau khổ, chết chóc, được Thiên Chúa ở gần, nhưng con người đã phạm tội, đánh mất những điều tốt đẹp đó. Kinh thánh diễn tả việc con người phạm tội qua câu chuyện Adam và Eva hái trái cấm trong vườn Địa đàng. Câu chuyện này muốn diễn tả rằng vì con người đã không nghe lời Thiên Chúa, đã tự mình làm mất tình nghĩa với Thiên Chúa, cũng chính từ đó con người phải chết, không còn được sống gần gũi với Thiên Chúa. Khi con người phạm tội, Thiên Chúa vẫn không bỏ mặc con người, Thiên Chúa vẫn yêu thương con người và hứa ban Đấng Cứu Thế, hứa cho Đức



Chúa Giêsu (ngôi thứ 2 của Thiên Chúa) sinh ra để cứu chuộc lại những gì mà con người phạm tội đã làm mất.

Đức Chúa Giêsu sinh ra, lời mà Thiên Chúa hứa khi loài người phạm tội đã được thực hiện. Khi con người phạm tội, con người đã mất ơn nghĩa với Thiên Chúa thì giờ Đức Chúa Giêsu sinh ra, Ngài lấy cái chết của mình để cứu con người. Do vậy, những ai tin vào Đức Chúa Giêsu thì không phải chết do tội lỗi gây ra. Để cho Đức Chúa Giêsu ra đời, Thiên Chúa đã chọn một thiếu nữ tên là Maria ở làng Nadaret, Bà đã đính hôn với Giuse thuộc dòng dõi vua Đavit (theo lời hứa với Đavit). Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần (ngôi 3 của Thiên Chúa). “Này đây, Trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ con trai, người ta sẽ gọi tên trẻ là Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Điều này đã được Maria đồng ý để hợp tác

với Thiên Chúa thực hiện công cuộc cứu độ (Đức Chúa Giêsu sinh ra để cứu loài người). Ông Giuse, chồng bà, không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. Ông đang toan tính như vậy, thì sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng: “Này ông Giuse, là con cháu Đavit, đừng ngại đón bà Maria vợ ông về, vì người con bà cư mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giêsu, vì chính Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ....

Khi tỉnh giấc, ông Giuse làm như Chúa dạy và đón vợ về nhà, ông không ăn ở cùng bà, cho đến khi bà sinh một con trai, và ông đặt tên con trẻ là Giêsu.

## 2. Tên gọi

Chữ Christmas gồm có chữ Christ và Mas. Chữ Christ (Đấng chịu sức dầu) là tước vị của Đức Giêsu. Chữ Mas là chữ viết tắt của Mass (thánh lễ). Khi chữ Christ và Mas viết liền thành ra chữ Christmas. Christmas có nghĩa là ngày lễ của Đấng Christ, tức là ngày lễ Giáng sinh của Đức Giêsu.

Chữ Christmas và Xmas đều có cùng một ý nghĩa như nhau. Vì chữ Hy Lạp viết chữ Christ là Christos, Xpilotós hay Xristos. Người ta dùng phụ âm X để tượng trưng cho nguyên chữ Xristos hay Xpilotós, rồi thêm chữ Mas kế cận để thành chữ Xmas. Như vậy Xmas cũng có nghĩa là ngày lễ của đấng Christ.

Về tên Noel, đây là phần cuối của tiếng Emmanuel, một từ cổ tiếng Do Thái, có nghĩa là: “Thiên

Chúa ở cùng chúng ta”, khi được viết và nói tất là nuel và chuyển qua chữ Latin viết, đọc thành noel.

### 3. Lịch sử

Thời kỳ Giáo hội Cơ đốc sơ khai (thế kỷ 2,3 đầu công nguyên), lễ này được mừng chung với lễ Hiền linh. Tuy nhiên ngay từ năm 200, thánh Clemente Alexandria (150-215) đã nói đến một lễ hết sức đặc biệt được cử hành vào ngày 20 tháng 5. Còn Hội thánh La tinh thì mừng kính lễ ấy vào ngày 25 tháng 12.

Theo một nguồn khác thì tín hữu Cơ đốc sơ khai không ăn mừng lễ sinh nhật, vì họ cho rằng ăn mừng sinh nhật là làm theo thói quen của dân ngoại đạo thờ thần tượng. Bởi lẽ đó họ không ăn mừng lễ Giáng sinh của Đức Giêsu trong suốt ba thế kỷ đầu. Đến thế kỷ IV, những người Cơ đốc mới bắt đầu muốn ăn mừng Lễ Giáng sinh của Đức Giêsu mỗi năm một lần, nhưng lại sợ bị chính quyền La Mã phát hiện và bắt bớ bởi vì đến lúc đó Cơ đốc giáo vẫn chưa được công nhận là một tôn giáo hợp pháp.

Những người La Mã, hàng năm ăn mừng “Thần Mặt trời” (Feast of The Sol Invictus) đem ánh sáng đến cho trần gian vào ngày 25 tháng 12. Những người Cơ đốc đã lợi dụng cơ hội này để tổ chức ăn mừng ngày Đức Giêsu giáng sinh và đem ánh sáng, sự sống đến cho nhân loại (Gioan 8:12) cùng một ngày với ngày lễ “Thần Mặt trời” của người La Mã. Nhờ vậy, chính quyền đã không phát hiện việc các tín hữu Cơ đốc tổ chức ăn mừng lễ Giáng sinh của Đức Giêsu.

Đến năm 312, Hoàng đế La Mã Constantine đã bỏ đa thần



*Ba nhà chiêm tinh thăm Chúa Giêsu 12 ngày sau khi Chúa Giêsu được sinh*

giáo và theo cơ đốc. Ông này đã hủy bỏ ngày lễ ăn mừng “Thần Mặt trời” và thay vào đó là ngày ăn mừng sinh nhật của Đức Giêsu. Đến năm 354, Giáo hoàng Liberius công bố ngày 25 tháng 12 là ngày chính thức để cử hành lễ Giáng sinh của Đức Giêsu.

Trong nhiều thế kỷ, những nhà ghi chép Kitô giáo chấp nhận Giáng sinh là ngày Jesus được sinh ra đời. Tuy nhiên, đến đầu thế kỷ 18, các học giả bắt đầu đề xuất một cách giải thích khác. Nhà bác học Isac Newton cho rằng ngày Giáng sinh đó được lựa chọn để tương ứng với đông chí ở Bắc bán cầu, từng được đánh dấu là ngày 25 tháng 12. Năm 1743, Paul Ernst Jablonski người Đức lập luận ngày Giáng sinh được xác định ngày 25 tháng 12 để khớp với ngày Sol Invictus trong tôn giáo La Mã cổ. Ngoài ra trước người Kitô giáo, nhiều nền văn hóa và tôn giáo khác cũng ăn mừng ngày lễ cuối tháng 12.

### 4. Sự tích Chúa Giêsu sinh ra trong máng cỏ

Ông Giuse và bà Maria trú ngụ tại vùng Giêrusalem thuộc xứ Giuđê. Gần đến ngày bà Maria sinh nở thì chính quyền ra lệnh mọi công dân phải trở về nguyên quán để khai báo kiểm tra dân số. Giuse nguyên quán ở Giêrusalem (vợ chồng ông đi khỏi quê hương để lánh nạn), do vậy phải về Giêrusalem. Do khó khăn, không có phương tiện đi lại, hai ông bà phải đi bộ, với thu nhập khiêm tốn của nghề mộc, ông chỉ có thể thuê lừa chở bà trên khúc đường hiểm trở, phải mất cả ngày mới tới nơi nghỉ ngơi. Chiều tối, các nhà trọ ở Bét lê hém đều hết chỗ, hơn nữa người ta lại kiêng không nhận lữ khách bụng mang dạ chửa, ông Giuse đành tiếp tục đi, trên đường đi, bà Maria trở dạ, thế là ông đưa bà vào hang đá nhỏ để bà kịp sinh nở, nơi có cánh đồng chăn chiên (cừu). Chúa Hài đồng được sinh ra trong đêm đông, được bọc khăn nằm trong máng cỏ và được bầy chiên (cừu) hà hơi sưởi ấm. Vào dịp lễ Noel các nhà thờ đều dựng lại tích Chúa Giêsu sinh ra trong hang đá mà chúng ta thấy ở trong khuôn viên thờ tự.

### 5. Biểu tượng Giáng sinh và ý nghĩa

#### *Vòng lá mùa vọng*

Vòng lá mùa vọng là vòng tròn kết bằng cành lá xanh thường được đặt trên bàn hay treo lên cao để mọi người trông thấy. Cây xanh thường được trang hoàng trong các bữa tiệc của dịp Đông chí - dấu hiệu của mùa đông sắp kết thúc. Trên vòng lá đặt 4 cây nến. Tục lệ này khởi xướng bởi các tín hữu Phái Lutheran ở Đức vào thế kỷ 16 để nói lên sự giao tranh giữa ánh sáng và bóng tối.

Vòng lá có hình tròn nói lên tính cách vĩnh hằng và tình yêu thương vô tận của Thiên Chúa. Màu xanh lá nói lên hi vọng Đấng Cứu Thế sẽ đến cứu con người. 4 cây nến bao gồm ba cây màu tím - màu của Mùa Vọng, cây thứ 4 là màu hồng, là màu của Chúa Nhật thứ ba mùa Vọng, hay còn gọi là Chúa Nhật Vui mừng (*Gaudete Sunday*).

### **Cây Noel**

Theo truyền thuyết, ngay từ 2000 đến 1200 trước Công nguyên đã có tục lệ trưng bày cây thông épicea vào ngày 24 tháng 12, bởi vì người ta xem như ngày này là ngày tái sinh của mặt trời. Trước đây, người Đông Âu (Celts) dùng lịch theo chu kỳ mặt trăng. Mỗi tháng của năm đều liên kết với một loại cây. Ngày 24 tháng 12 nhằm tiết Đông chí được đặt tên là tùng bách (épicea). Để làm lễ cho ngày Đông chí, một cây xanh tượng trưng cho sự sống được trang trí bởi trái, hoa và lúa mì.

Người ta kể lại rằng: thánh đan sĩ Boniface (sinh năm 680) đã phá tục thờ cây cối. Ngài thuyết phục các đạo sĩ người Đức ở vùng Geismar là cây sồi không phải là cây thiêng. Ngài cho hạ một cây sồi. Khi đốn cây, sồi lăn xuống triệt hạ các cây mọc trên triền dốc, chỉ trừ cây thông. Thánh Boniface coi đó là điềm lạ, nên đã thuyết giảng rằng: “Kể từ nay, ta đặt tên cho cây thông là cây Chúa Hài đồng”. Từ đó, người ta trồng cây thông trên khắp nước Đức để mừng lễ Giáng sinh.

Đến thế kỷ thứ XI, cây Noel được trang hoàng bằng những trái pom đỏ, tượng trưng cho cây thiên đàng. Trên đó người ta treo trái



pomme của bà Eva. Từ thế kỷ thứ XII, cây sapin được xuất hiện tại Âu châu, vùng Alsace. Người ta gọi “Cây Noel” lần đầu tiên tại Alsace vào năm 1521. Thế kỷ thứ XIV, người ta trang trí cây thông bằng những trái pomme của bà Eva, kẹo và bánh. Cũng vào thời kỳ đó, một ngôi sao trên đỉnh cây tượng trưng cho ngôi sao Bethlehem bắt đầu được phổ biến. Năm 1560 những người theo đạo Tin lành phát triển truyền thống cây Noel. Thế kỷ XII và XIII, các cây sapin chiếu sáng đầu tiên xuất hiện. Người ta dùng những vỏ trái hồ đào (noix) đựng đầy dầu, trên mặt để tìm đèn, hay đèn sáp mềm, cột quanh cây thông. Năm 1738, Marie Leszcynska, vợ vua Louis XV nước Pháp, đã trang hoàng một cây Noel trong lâu đài Versailles. Tại Alsace-Lorraine, người ta thấy càng ngày càng nhiều cây sapin, nơi đầu tiên có truyền thống này.

Các nước Thụy Điển, Đan Mạch, Na Uy thường trang hoàng nhà cửa cây xanh nhân dịp năm mới để xua đuổi ma quỷ. Họ còn dựng

cây cho chim trú ngụ trong mùa Giáng sinh.

Năm 1837, bà công tước Orléans, Hélène de Mecklembourg, gốc Đức cho người trang hoàng một cây sapin tại điện Tuileries. Làm lễ Giáng sinh quanh một gốc cây, biểu tượng cho cây trên Thiên Đàng và đủ loại kẹo đã trở thành một truyền thống nhanh chóng bên Đức. Phải chờ đến gần một thế kỷ để truyền thống đó đến mọi gia đình người Pháp, nhất là sau chiến tranh 1870, có hàng ngàn gia đình người Alsace-Lorraine di cư qua Pháp. Chính nhờ thời kì đó mà cả nước Pháp thu nhập truyền thống này.

Đầu thế kỷ thứ 19, cây Noel được nhập vào nước Anh và rất được tán thưởng, nhờ ông hoàng Albert, chồng của Nữ hoàng Victoria. Vào thời đó, người ta gọi cây Noel là cây Victorian Tree. Cây Victorian Tree được trang trí bằng đèn sáp, kẹo cùng các thứ bánh treo ở cành cây bằng dây giấy đủ màu. Cây Noel được thịnh hành nhất vào thế kỉ thứ 19. Cây Noel cũng được những nước Áo, Thụy Sĩ, Phần Lan, Hoà Lan tán thưởng trong thời kì này. Hiện nay khắp nơi trên thế giới đều tổ chức lễ Giáng sinh và chung cây Noel.

Tương truyền về thánh Boniface kể rằng, một hôm trên đường hành hương, Ngài tình cờ bắt gặp một nhóm những kẻ ngoại đạo sùng bái đang tập trung xung quanh một cây sồi lớn, dùng một đứa trẻ để tế thần. Để dừng buổi tế thần và cứu đứa trẻ, thánh nhân hạ gục cây sồi chỉ bằng một quả dâm! Tại nơi đó mọc lên một cây thông nhỏ. Vị thánh nói với những kẻ ngoại đạo rằng cây thông nhỏ

(xem tiếp trang 96)

# PHONG TỤC TRUYỀN THỐNG ĐÓN GIÁNG SINH Ở CÁC NƯỚC

**Lễ Giáng sinh, còn được gọi là lễ Thiên Chúa giáng sinh, Noel, Christmas hay Xmas (từ tiếng Pháp Noel, là viết tắt từ gốc Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”) là lễ kỷ niệm ngày Chúa Jesus thành Nazareth ra đời của phần lớn người Cơ Đốc giáo.**

Đón Giáng sinh tại Đức.

Họ tin là Jesus được sinh tại Bethlehem thuộc tỉnh Judea của Đế quốc La Mã giữa năm sáu trước Công nguyên. Ngày nay, lễ Giáng sinh được xem là một ngày lễ quốc tế.

Một số nước ăn mừng Noel vào 25/12, một số nước lại vào tối ngày 24/12. Theo Công giáo Roma, lễ chính thức là ngày 25/12 còn gọi là “lễ chính ngày,” còn lễ đêm 24/12 gọi là “lễ vọng.” Tuy nhiên, lễ đêm 24/12 thường thu hút tín đồ tham dự nhiều hơn. Những người theo Chính Thống giáo Đông phương vẫn sử dụng lịch Julius để định ngày này, cho nên họ tổ chức lễ Giáng sinh vào ngày 7/1 theo lịch Gregory.

Vào dịp lễ, các nhà thờ được trang hoàng lộng lẫy với đèn, ngôi sao, hoa và hàng đá biểu tượng cho nơi Thiên Chúa sinh ra tại Bethlehem và đều có buổi lễ đặc biệt đón mừng ngày sinh của Chúa.

Vào đêm Giáng sinh, ông già Noel ngồi trên chiếc xe trượt tuyết do tuần lộc kéo, đi khắp nơi, tặng quà trẻ em. Những món quà được ông già Noel bỏ vào những chiếc tất treo đầu giường và sáng

hôm sau, khi thức dậy, trẻ em rất sung sướng khi được nhận quà.

Giáng sinh năm nay đang đến rất gần với tất cả mọi người trên khắp hành tinh này và tại mỗi quốc gia, khu vực đều có cách đón Giáng sinh theo nét văn hóa truyền thống riêng của mình.

Tại Anh: Giáng sinh diễn ra trong ba ngày: Christmas Eve (24/12), Christmas Day (25/12) và Boxing Day (26/12); trong đó, người ta không ăn lễ nửa đêm ngày 24 mà vào chiều 25/12. Đêm 24/12, họ đi dự lễ, khi về là ngủ ngay.

Đối với họ, lễ sáng 25 mới là buổi lễ quan trọng. Thông thường, các thành viên gia đình gặp gỡ, tặng quà, chúc mừng nhau và có buổi ăn chính. Từ chiều ngày 24, cửa hàng, siêu thị, trung tâm mua sắm, trường học, công sở đều đóng cửa... Anh là quốc gia đầu tiên trưng cây tầm gửi (biểu tượng cho hòa bình và hạnh phúc) trong dịp Giáng sinh.

Trẻ em thường viết những lá thư cho ông già Noel rồi ném chúng vào lò sưởi để chúng có thể lơ lửng trên ống khói và bay đến được Bắc Cực - nơi ở của ông già Noel. Vào đêm Noel, những chiếc bánh pudding được dùng

làm thức ăn bên cạnh những vật trang trí với hy vọng sẽ mang lại may mắn cho mọi người. Chính người Anh là những người đầu tiên thực hiện phong tục này, sau này chiếc bánh pudding đã xuất hiện trên bàn tiệc Giáng sinh của nhiều nước khác.

Tại Mexico: Ở thủ đô, người dân đón mừng Giáng sinh bằng cách cùng nhau dựng một cây Noel cao đến 45m. Còn theo phong tục, vào đêm trước lễ Giáng sinh, nhiều ca sỹ Mexico mang chuông và nến đi khắp các ngã đường trước khi đến nhà thờ. Nụ cười luôn nở trên môi người dân Mexico cùng với tiếng nhạc sôi động, những điệu nhảy và nhiều trò chơi. Sau đêm Giáng sinh là một ngày yên tĩnh kỳ lạ, các con đường luôn vắng vẻ vì người Mexico còn ngủ để lấy lại sức.

Ở Phần Lan, người dân có tục lệ đi tắm hơi trước khi ông già Noel ghé thăm. Vào ngày Noel, hầu hết mọi người đều đến Nhà thờ, sau đó đi thăm mộ những người thân trong gia đình để tưởng nhớ những người đã khuất.

Người dân nơi đây chuẩn bị đón Noel cả tháng trước đó để chắc rằng mọi chuyện diễn ra suôn sẻ. Trong đêm Noel, mọi thành viên trong gia đình quây quần bên bữa tối.

Món ăn Noel truyền thống gồm có thịt heo bỏ lò, khoai tây nghiền, cá hồi, cháo đặc và gà tây. “Joulupukki” - ông già Noel

Phần Lan, luôn ghé thăm mọi nhà bằng cửa chính và ông luôn hỏi các bé có ngoan không trước khi tặng quà.

Tại Ukraine: Ngày Giáng sinh chính thống của đất nước này là 7/1 và ông già Noel đến thăm trẻ em bằng chiếc xe trượt tuyết được kéo bởi ba con tuần lộc chứ không phải bằng sáu con như thường lệ. Ông già Noel đi cùng một cô bé tên là “Cô bé bông tuyết” vì cô mặc y phục màu xanh bạc và đội một chiếc mũ bông tuyết trắng.

Ở Italy, theo tục lệ truyền thống, vào đêm sau ngày lễ Noel, không phải ông già Noel mà là bà già Noel tên là Strega Buffana sẽ đến thăm trẻ em. Truyền thuyết kể rằng bà Noel bay quanh nước Italia trên một cây chổi và tặng đồ chơi, kẹo, trái cây cho những trẻ em ngoan, đồng thời cũng phạt những đứa trẻ không ngoan.

Tại Áo: từ ngày 6/12, ông già Noel đã đi phát kẹo, hạt dẻ và táo cho trẻ em. Còn đến ngày 24/12, lại là một em bé có cánh tên là Kristkindl mang quà và cây thông Noel cho trẻ em.

Trẻ em sẽ chờ đợi tới khi nào nghe tiếng chuông leng keng mới được bước vào phòng vì nơi đó có cây thông Noel được trang trí những ngọn nến và kẹo mút đang chờ chúng.

Tại Pháp: trẻ em để những đôi giày của mình gần ống lửa vào đêm trước Giáng sinh để nhận quà từ ông già Noel; trong khi đó, những trẻ em lớn hơn sẽ đi với người lớn tới nhà thờ lúc nửa đêm rồi mới quay về nhà dùng bữa ăn nhẹ gọi là “lere’veillon.”

Người Pháp còn tổ chức những

màn biểu diễn con rối vào đêm Noel, phổ biến nhất là ở Paris và Lyons.

Theo truyền thống, vào cuối tháng 11, các bà mẹ Pháp sẽ mua cho con mình một tấm lịch “Calendrier de l’Avent.” Bên trong tấm lịch đặc biệt này là những viên kẹo socola vuông, mỗi viên kẹo ứng với một cửa sổ, có đánh số ngày, từ mùng 1 đến 24, sắp xếp lộn xộn. Mỗi sáng, trẻ em phải tìm được số ngày ghi trên lịch và mở cửa sổ rồi nhận một viên kẹo socola thưởng. Điều đặc biệt này chỉ dành cho tháng Noel.

Ở Đức, người lớn thường kê một chiếc bàn gần cửa sổ, với nhiều bát đĩa. Trẻ em vẽ những bức tranh để trên cửa sổ suốt đêm để ông già Noel không quên trút đầy kẹo bánh, quà thưởng vào bát đĩa cho chúng. Người Đức yêu thích một loài hoa gọi là hoa Giáng sinh vì những cánh hoa vẫn nở tươi giữa trời tuyết lạnh giá.

“Alle Jahre wieder” tức là “Đến hẹn lại lên” - câu thành ngữ ấy luôn nảy ra trong tâm trí người Đức mỗi mùa Giáng sinh về. Từ đầu tháng 12, khắp nước Đức đều xuất hiện những phiên chợ đặc biệt, từ những phiên chợ chỉ vài ba gian hàng ở những thị trấn nhỏ trang trí bằng lồng đèn với cảnh thông đơn giản, cho đến những hội chợ lớn ở các đô thị tràn ngập không khí thương mại và tung bừng niềm vui đại lễ.

Đi chơi chợ Giáng sinh là truyền thống của người Đức. Loại hàng hóa nổi tiếng nhất của chợ là bánh «Dresdner Christstollen.» Thuở xưa, còn có tên là bánh Striezel - nổi tiếng đến mức chợ cũng

mang tên loại bánh này. Hiếm có ai, nhất là khách du lịch đến chợ lại không thưởng thức loại bánh này và mua về làm quà tặng cho người thân.

Trung bình mỗi năm, những phiên chợ mùa Giáng Sinh này đã mang về cho ngành du lịch nước Đức gần 8 tỷ USD.

Nếu có dịp đến Bỉ vào tháng 12 này, bạn có thể tới coi khu chợ Noel tại Thuin, một khu chợ độc đáo, có nét giống chợ nổi của Việt Nam. Hàng chục các cửa hàng rực rỡ ánh màu lung linh đội xuống bên cảng khiến không khí thật tưng bừng.

Những chiếc thuyền này chỉ hoạt động trong mùa chợ Noel. Mỗi năm lại có thêm vài ba chiếc thuyền mới nhưng phong cách vẫn là ông già tuyết xuất hiện vui chơi cùng con trẻ và chủ yếu bán các vật trang trí cho Noel.

Còn đến với khu chợ Noel Val- David, bạn sẽ không thể nào làm ngơ trước những hương vị khác nhau. Mùi kẹo, chocolale, thịt nướng, nước sốt, gia vị, mứt, trái cây khô, hàng thủ công mỹ nghệ... hòa quyện lẫn nhau như muốn mang đến cho gia đình bạn một đêm Noel tràn đầy ý nghĩa.

Trẻ em đến đây có thể nhận từ tay ông già Noel nhiều thứ quà vật bất mắt, thơm ngon...

Tại Nga: Giáng sinh ở đây rất thiêng liêng. Giáng Sinh diễn ra 12 ngày trước lễ rửa tội Đức chúa Hài đồng, khi mà mọi người đều vinh danh Thiên Chúa.

Theo truyền thống vào những ngày này, các tín đồ Chính thống giáo đến viếng những địa điểm thiêng liêng, làm phúc cho người

nghèo, thăm người bệnh và người tàn tật, trao đổi các quà tặng.

Trong những ngày này tại khắp nước Nga đã diễn ra các hoạt động lễ hội, các buổi biểu diễn dành cho trẻ em và cả người lớn. Quảng trường trung tâm của thủ đô Mátxcova sẽ biến thành sân khấu đặc biệt. Người dân tổ chức các hoạt động lễ hội, các buổi biểu diễn với sự tham gia của các tập thể âm nhạc, hợp xướng và vũ đạo. Các buổi biểu diễn này được minh họa bằng việc chiếu các chủ đề liên quan đến lịch sử Kito giáo ở Nga và tô điểm thêm bằng những trận pháo hoa rực rỡ.

Quảng trường được trang trí bởi các pho tượng bằng băng, các dãy đèn lấp lánh, các quầy bán hàng được thiết kế theo kiểu Nga cổ truyền. Tất nhiên, không thể thiếu một cây thông năm mới cực lớn và được trang hoàng lộng lẫy.

Ngoài ra, mọi người cũng có thể tham gia vào những hoạt động kỷ niệm Giáng sinh ở bất kỳ công viên nào của Mátxcova. Tại công viên văn hóa mang tên Gorky, có cuộc thi trượt băng quần chúng, kèm theo nhiều chương trình nghệ thuật dân gian, phục hồi đúng những nghi lễ cổ.

Trong công viên “Sokolniki” có tổ chức các trò chơi cho trẻ em, có những buổi biểu diễn với sự tham gia của những nhân vật từ truyện cổ tích, các chú hề và nhiều búp bê cao su bơm hơi rất lớn.

Tại khu vườn lớn bao quanh viện bảo tàng “Saritsino,” trẻ em và người lớn có thể cưỡi ngựa và tham gia vào các trò chơi dân gian rất vui như kéo co, thi ném tuyết và thậm chí có cả trận chiến

đấu sôi nổi hào hứng chỉ để chiếm lĩnh pháo đài bằng tuyết...

Ở Na Uy: đêm Noel, người dân sẽ đặt một tô cháo mạch trong nhà để thờ thần bảo vệ nông trại, cầu mong ông đem lại một năm mới ấm no. Khi bọn trẻ lần đầu tiên thấy cây Noel của chúng đã được trang hoàng cùng với quả bánh, đồ chơi thì cả gia đình sẽ cùng nắm tay nhau và nhảy múa hát hò chung quanh cây Noel. Julenissen (Chú lùn Giáng sinh), đội một chiếc mũ chóp dài với bộ râu dài trắng xóa, mang quà đến cho trẻ em. Mọi người trong gia đình cũng tặng quà nhau trong ngày Giáng sinh.

Trong quá khứ, trẻ em Na Uy mặc trang phục ngày Giáng sinh và đi từ nhà này sang nhà khác để đòi quà, cũng giống như trẻ em Mỹ trong lễ Halloween. Đứa trẻ dẫn đầu sẽ hóa trang thành con dê và phong tục này được gọi là “going Julebukk.” Ngày nay, trẻ em ở vùng nông thôn của Nauy vẫn còn giữ phong tục này.

Tại Ba Lan: gia đình người Ba Lan thường mời khách đến dự bữa ăn đêm Giáng sinh. Số lượng đĩa dọn ra bàn phải luôn là số lẻ 5, 7 hay 9... và số người tham gia phải luôn bằng con số đĩa.

Phần quan trọng đặc biệt của bữa tiệc là lúc bẻ chiếc bánh oplatek, là chiếc bánh quế mỏng có in quang cảnh Chúa Jesus ra đời. Chiếc oplatek bẻ ra được chia cho tất cả mọi người trên bàn ăn.

Tại Đan Mạch: thời xưa theo Công giáo, nhưng đã đổi theo Tin lành, ngày nay Công giáo chỉ là thiểu số. Đêm Noel khi bọn trẻ lần đầu tiên thấy cây Noel của

chúng đã được trang hoàng cùng với quả bánh, đồ chơi thì cả gia đình sẽ cùng nắm tay nhau và nhảy múa hát hò chung quanh cây Noel.

Nhảy múa quanh cây Noel, hát vang thánh ca và những bài nhạc Giáng sinh với lá cờ tổ quốc là cách đón Giáng sinh quen thuộc với người dân ba nước Đan Mạch, Na Uy và Thụy Điển.

Tại Ireland: người Ireland thắp nến trên cửa sổ để mời các vị Thánh hoặc những người qua đường mệt mỏi đang tìm nơi dừng chân vào trong nhà của họ. Theo truyền thống, bất cứ người qua đường nào đã dừng chân tại một ngôi nhà có thắp nến trên cửa sổ thì đều được chủ nhà mời ăn tối và một chỗ để nghỉ đêm.

Ngày lễ Thánh Stephen, một ngày sau ngày lễ Giáng sinh, cũng là ngày quốc lễ của Ireland. Các chàng trai trẻ, được coi là các con chim hồng tước, đi từ nhà này sang nhà khác, ca hát và mang theo một chiếc gậy dài có gắn cây nhựa ruồi. Cây nhựa ruồi được coi là nơi trú ẩn của chim hồng tước, biểu tượng của Thánh Stephen.

Ngày nay, người ta không còn dùng chim hồng tước thật nữa. Trẻ em thường dùng túi nhỏ thay vì tất để đựng quà của ông già Noel. Chúng còn để cạnh đó bánh ngọt và nước uống để ông già Noel có thể dùng bữa.

Ở Mỹ được coi là nơi có nền văn hóa đa dạng và nhiều tập tục, do đó thật khó nói về một lễ giáng sinh chỉ của riêng người Mỹ. Các hoạt động trong lễ hội này sẽ tùy

*(xem tiếp trang 104)*



# MỤC VỤ THỜI ĐẠI MỚI NGÔI HAI THIÊN CHÚA XUỐNG THỂ LÀM NGƯỜI

■ L.M.Cao Phương Kỳ

Theo Thần học Thiên Chúa Giáo, bản tính THIÊN CHÚA là Thuần Thần, Siêu Việt, “*Vô hình Vô tượng, Vô thủy, Vô chung, Phép tắc vô cùng, ở khắp mọi nơi*”(Sách Giáo Lý). Tín Điều: “**MỘT CHÚA BA NGÔI**”(The Trinity, One God in three Persons) là một Mẫu Nhiệm đã được Mặc Khải(Revelation) cho ta biết: Chỉ có Một Chúa, nhưng có Ba **Ngôi Vị Phân Biệt**: Ngôi Cha, Ngôi Con và Ngôi Thánh Thần. Ba Ngôi hoàn toàn bằng nhau, quyền năng như nhau, không có Ngôi nào trước, sau.(S.G.L)

Trong Ba Ngôi Thiên Chúa, chỉ có **NGÔI HAI NHẬP THỂ (INCARNATION) XUỐNG THỂ LÀM NGƯỜI**, để có thể **chịu chết** làm lễ Hy Sinh, chuộc tội cho nhân loại được sống Hạnh Phúc đời đời kiếp kiếp. Tự bản thể vô cùng viên mãn, vĩnh cửu, **Thiên Chúa không thể chết được**, Do đó, vì Tình Thương vô biên, vô hạn, Ngôi Hai Thiên Chúa đã **NHẬP THỂ**, chấp nhận thân phận làm người để có thể chết chuộc tội và làm gương sáng cho nhân loại noi theo để sống công chính, đạo hạnh ở đời này và được sống hạnh phúc viên mãn ở kiếp sau.

Ngày nay, người Thiên Chúa Giáo hay người theo các tôn giáo khác, kể cả người tự xưng là “vô thần, vô tín ngưỡng”, các thương gia, nghệ sĩ, nhi đồng.. mọi người đều có những lợi ích riêng để:

“**Mừng Lễ GIÁNG SINH, “MERRY CHRISTMAS”!**”

Thời sự trong những ngày vừa qua: cuộc thăm dò dư luận của **PEW** cho thấy: chủ trương của ông tổ Mác, Mao.. và cộng sản vô thần coi “**tôn giáo là thuốc phiện ru ngủ những người nghèo,**” là **sai lầm** . Cộng sản vô thần cho rằng: chỉ người nghèo bị bóc lột, vì muốn được an ủi, nên tìm đến tôn giáo, **cầu nguyện**, ước mơ thiên đàng...

Cuộc điều tra Pew cho biết kết quả: Hoa kỳ là nước giàu mạnh nhất thế giới, nhưng 55% người



dân cầu nguyện mỗi ngày; Việt Nam, tổng sản phẩm quốc nội: 5000USD mỗi đầu người, nhưng cầu nguyện hàng ngày là 14%; Trung cộng tổng sản phẩm quốc nội là 14.000USD, nhưng cầu nguyện hàng ngày là 1%.

Ngoài ra, cuộc khảo sát 102 quốc gia cho thấy: **tại Hoa kỳ**, người dân được hưởng Tự do Truyền Đạo, tự do tìm hiểu sâu xa về tôn giáo và chính quyền không được can thiệp vào nội bộ các tôn giáo. Do đó, Hoa kỳ tuy giàu có, nhưng **ngoan đạo** hơn các nước Tây phương như Anh, Pháp, Đức., Canada....

**Bia Tri Ân L.M. Alexandre de Rhodes (1593-1660), tại Ba tư( Iran,Persia), ngày Nov/05/2018, nhân ngày Giỗ thứ 358.**

G.S. Nguyễn Đăng Hưng, Viện trưởng Đại Học Duy Tân Đà Nẵng, đã vinh danh chữ Quốc ngữ và Bảo tồn Tiếng Việt và dựng **Bia Tri Ân L.M. ĐẮC LỘ**, người đã sáng lập:

“**Quốc Ngữ, Chữ Nước Ta**”

“**Chữ Quốc ngữ là một sản phẩm văn hóa tuyệt vời**”

giúp cho người Việt có cơ hội nhanh

chóng hòa nhập với thế giới văn minh, giúp các trẻ em Việt nam có thể nhanh chóng biết đọc và biết viết, thoát ra những rối rắm của cách viết tượng hình vay mượn từ Trung Hoa”

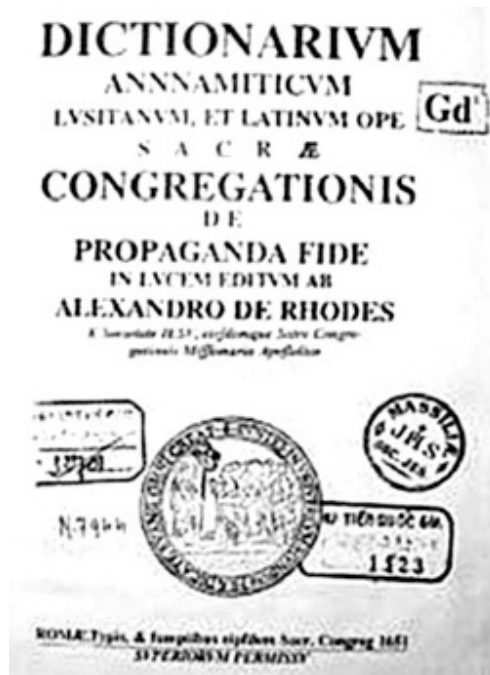
Việc sáng tác, hoàn chỉnh và phổ biến chữ Quốc Ngữ là công phu hợp tác của nhiều người như các Giáo sĩ, Bô Đào Nha, Pháp, Ý và các nho sĩ Việt và sau này các văn sĩ như Trương Vĩnh Ký, Paulus Huỳnh Tịnh Của, Phạm Quỳnh...Nhưng công đầu vẫn là L.M Đắc Lộ. Năm 1651, sau khi hoàn chỉnh các công trình của các vị giáo sĩ Bô Đào Nha như Francisco De Pina, Gaspar De Amaral.. Ngài cho in tại Roma quyển TỰ ĐIỂN VIỆT-BỒ-LA( Dictionarium Annamiticum Lusitanum et Latinum, coi hình chụp cuốn Tự điển) **Mục đích của việc Rao giảng Phúc Âm của Chúa Cứu Thế vẫn là một: tức là đem Tin Mừng Cứu Độ cho mọi người, mọi dân tộc trên hoàn vũ. Nhưng phương cách, phương tiện Truyền bá Phúc Âm thay đổi tùy hoàn cảnh, thời đại, trình độ nhận thức của dân chúng, nói chung là tùy VĂN HÓA.** Ngày xưa, Chúa Cứu Thế và các Môn đệ “lội bộ” trên khắp nẻo đường xứ Palestine, từ làng này sang làng khác, từ Galilêa xuống Giêrusalem...Thánh Phao Lô Tông đồ đi tàu thuyền trên Địa Trung Hải... Nhưng ngày, các Đức Giáo Hoàng đi làm mục vụ tại các nước trên thế giới bằng phương tiện máy bay...

Sau đây: I/ Giải thích thêm về những Ý Niệm và Danh Từ dùng trong công cuộc Truyền Giáo để thích hợp với thời đại mới

II/Cách thức đào tạo các Linh Mục Địa Phận tại California, Hoa Kỳ theo chiều hướng: “Đa Văn Hóa”, hay “Đa Sắc Tộc”(Multicultural)

**I-GIẢI THÍCH MỘT SỐ Ý NIỆM và DANH TỪ về TRUYỀN GIÁO**

Ngày Oct/30/2018 vừa qua, tại Nhà Thờ Thánh Maria Goretti, SAN JOSÉ, CA. đã tổ chức “Rước Kiệu Đức Mẹ đa sắc dân”, Ảnh tượng Đức Mẹ vận



y phục của các sắc dân tham dự cuộc cung nghinh, như: Việt nam có Đức Mẹ LAVANG, trang phục như hoàng hậu, Đức Mẹ Guadalupe của sắc dân Mỹ tây cơ, Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Đức Mẹ Fatima, Đức Mẹ Lộ Đức, Đức Mẹ Ban On, Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, Đức Mẹ La Salette...Mỗi Ảnh Tượng, mỗi Tượng Hiệu biểu lộ một sứ điệp đặc biệt Đức Mẹ gửi đến cho đoàn con cái để an ủi, phù trợ trong mỗi hoàn cảnh, mỗi biến cố của cuộc đời dương thế.

Cũng trong Tháng October, Tiểu Bang Hawaii USA, có thói quen tổ chức các cuộc diễu hành rất tưng bừng, gọi là “RAINBOW”, Cầu Vồng, để

cổ động đón khách du lịch, nhưng cũng để chứng minh tinh thần Hòa Hợp (melting pot) các sắc dân như Polynesians, Hawaii, Samoa, Fiji, Phi, Trung Hoa, Nhật, Đại Hàn, Việt, Miên, Lào....sinh sống trên đảo.

Theo Sách Sáng Thế Ký, khi Đại Hồng Thủy chầm dứt, Ông Noah ra khỏi Tàu và nhìn thấy “CẦU VỒNG” là biểu hiệu của quyền năng Thiên Chúa Tạo Hóa, tỏ lòng Thương xót, muốn cứu vớt Nhân Loại khỏi nạn diệt vong.

**Cầu Vồng gồm 7 màu sắc khác nhau:** (viết tắt bằng Anh ngữ: ROYG.BIV hay VIBGYOR: Red, Orange Yellow Green Blue Indigo and Violet) Đỏ Cam Vàng Xanhlợt Xanh biển, Xanh xậm và Tím.

Sách Giáo lý của Hội Thánh đã chỉ dạy về công cuộc Truyền Giáo:(số 854), muốn cho công cuộc Truyền Giáo thích ứng với thời đại mới, thì Phúc Âm của Chúa cần trở thành huyết nhục trong mỗi nền Văn hóa của mỗi dân tộc: đó là phương pháp **HỘI NHẬP VĂN HÓA(INCULTURATION)**

Thánh Bộ lo việc Truyền Giáo, quen gọi là “ Thánh Bộ Truyền Bá Đức Tin”, ngày nay đổi là “ Thánh Bộ Phúc Âm Hóa các Dân tộc”

Ngày nay, trong các văn kiện của Tòa Thánh, ta còn đọc thấy những Danh Từ như:

**Phúc Âm Hóa( Evangelisation) và Tân(Tái) Phúc Âm Hóa( New Evangelisation)**

## **Hội Nhập Văn Hóa( Inculturation) và Đa Văn Hóa hay Đa Sắc Dân ( Multiculturation).**

Sau đây là những định nghĩa được các Văn kiện của Tòa Thánh và các Đức Giáo Hoàng công bố.

-**“Phúa Âm Hóa( EVANGELIZATION)** có mục đích đem Tin Mừng cho những ai chưa nhận biết Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế.

-**Tân (Tái)- Phúc Âm Hóa (NEW EVANGELIZATION)** gồm **hai đối tượng**: một là Truyền bá Tin Mừng cho những ai chưa nhìn nhận Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế; hai là rao giảng Phúc Âm của Chúa Cứu Thế **một lần nữa** cho những người đã chịu Phép Rửa, đã nhận Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế

Đức Thánh Giáo Hoàng Phao Lô VI nói rõ hơn: lớp người thứ nhất là tăng số những bốn đạo tân tông; còn lớp người thứ hai nhằm vào lớp người **không thực hành**, không **“giữ đạo”**. Ngày nay trên thế giới, một số lớn những người đã chịu Phép Rửa tội, tuy không chính thức **“bỏ đạo”**, nhưng hoàn toàn thờ ơ không sống theo Đức Tin .

Theo cuộc thăm dò dư luận **PEW** cho biết: các nước “đạo gốc” như Canada 25%, Úc 18%, Anh 6%... còn cầu nguyện....

Hiện tại nhìn vào các **gia đình Việt Nam Công giáo di cư** tại các nước Hoa Kỳ, Pháp, Canada, Úc...thử hỏi: còn bao nhiêu gia đình trẻ, thanh niên thiếu nữ còn:

**”Giữ Đạo” của Tổ Tiên???**

-**Hội Nhập Văn Hóa( Inculturation) và Đa Văn Hóa(Multiculturation).** Trong Sách Giáo lý, khi bàn về về công cuộc Truyền giáo, Hội Thánh khuyến khích chúng ta nên đem Phúc Âm Hội Nhập, trở thành “xương thịt” của các nền Văn hóa.

Một Quốc gia như Hiệp Chúng Quốc, Hoa Kỳ gồm nhiều sắc dân, từ Âu Á Phi..đến định cư lập nghiệp và ngày nay, biến cố này vẫn còn đang tiếp diễn, đặc biệt những đoàn di dân(caravan) từ Nam Mỹ đến. Do đó, các nhà xã hội học nhận xét: Hoa Kỳ là một Quốc gia **Đa Văn Hóa ( Multicultural Society)** nên **Đa số dân đông chính(majority)** và các sắc dân **thiểu số(ethnic minority)**, cần học hỏi,trao đổi, tôn trọng các giá trị Văn Hóa của nhau. Đây cũng là ý nghĩa thật của việc “Hội Nhập Văn Hóa” giữa các Săn

Dân.

Sau đây xin đan cử một trường hợp cụ thể về **“MULTICULTURAL”** trong công tác huấn luyện, đào tạo các Linh Mục. Tu sĩ của nhiều SẮC DÂN, tại **St JOSEPH’S , College Seminary, tại Mountain View, CALIFORNIA, USA. II.HUẤN LUYỆN, ĐÀO TẠO CÁC LINH MỤC, theo chiều hướng ĐA VĂN HÓA**

**Vạn Sự Khởi Đầu Nan.**

Vào những năm 1980...khi cuộc chiến Việt Nam kết thúc và rơi vào ách thống trị của cộng sản tam vô, hàng trăm ngàn người Việt, đặc biệt những đồng hương Công Giáo đã từ Bắc di tản xuống Miền Nam Tự Do năm 1954...cùng với các Quân, Cán, Chính.. của Việt Nam Cộng Hòa..tìm mọi phương tiện đường thủy đường bộ, băng qua rừng qua núi...để tìm **TỰ DO**.

Một số lớn đồng hương được Hoa kỳ giúp định cư, phân tán trong các Tiểu Bang.

Sau một gian nan, vì điều kiện khí hậu ẩm áp, vì công ăn việc làm tốt, lương bổng cao, thích hợp với khả năng, nên một số rất đông người Việt chọn định cư lập nghiệp tại Tiểu bang CALIFORNIA, tại Thung Lũng Hoa Vàng, Silicon Valley, nơi khởi sự mở mang Kỹ nghệ điện tử, tại **SAN JOSÉ và SANTA ANA**.

Nhiều tu sĩ gốc Việt theo gia đình đi định cư tại các quốc gia, đặc biệt tại Hoa Kỳ. Khi đã tạm ổn định, một số chủng sinh muốn tiếp tục tu trì và được các Giám Mục các địa phận như San Francisco, San Jose, Sacramento, Stockton, Fresno, Santa Rosa, Monterey, Honolulu, Guam, San Bernadino..đều gửi chủng sinh di cư gốc Việt đến học Ban Triết Học tại **St JOSEPH’S College Seminary, Mountain View, CA**.

Số chủng sinh gốc Việt có năm học đã chiếm tỷ lệ khá cao 1/3 tổng số các sinh viên, gồm các chủng sinh gốc Phi, Nam Hàn, Ethiopia, Guam, Honolulu..

Để đáp ứng với đòi hỏi của nền giáo dục **“Đa Văn Hóa”**, và giúp các chủng sinh sắc tộc **Hội Nhập** vào Hội Thánh Địa Phương , Ban Giám Đốc và các Giáo Sư của Chủng Viện dưới sự Giám sát của Đức Tổng Giám Mục San Francisco và Linh Mục Tổng Quyền **Tu Hội các Linh Mục XUÂN BÍCH( Society of Priests of Saint Sulpice, Baltimore)** đã thành lập một Chương Trình đặc biệt để đào tạo các chủng sinh như sau:

**Chương Trình Huấn Luyện gồm :**

**a// Lập Ban Cố vấn Sắc tộc( ETHNIC ADVISORS).**

(xem tiếp trang 104)

# Xem quả biết cây

■ Phạm Minh-Tâm

Lại thêm một mùa Giáng-sinh đến theo sự vận-hành của thiên-nhiên. Với riêng Hội-thánh Công-giáo, đây là một mùa Phụng-vụ mang ý nghĩa vui mừng và hy-vọng. Nỗi vui mừng và niềm hy-vọng trong niềm tin là...*Ngôi Lờ đã làm người và ở giữa chúng ta* (Ga 1, 14). Là thời-gian tung-bùng mừng đón sự ra đời của Đấng Thiên-sai mang ơn Cứu-độ xuống cho người dưới thế. Còn theo niềm cảm-hứng chung của thế-giới là nhớ đến một sự-kiện đặc-biệt đã mở đầu kỷ-nguyên mới của nhân-loại, kỷ-nguyên Thiên Chúa giáng-trần.

Ngày nay, cho dù ngày lễ Giáng-sinh này đã được xã-hội hóa như một mùa hội vui mà mọi người ai cũng được chung hưởng, song le người Công-giáo cũng vẫn cần một điều là trở lại với lòng mình bằng hai chữ tin và yêu vô-vị-lợi. Cho dù đâu-đâu cũng mang về tung-bùng, nhộn-nhip song cần phân-biệt sự tấp-nập trong những dịch-vụ về mặt kinh-tế và sản-xuất, cho nhip sống cung cầu về thương-mại vào thời-điểm cần tiêu-thụ các mặt hàng làm quà tặng dịp đại-lễ này. Thậm chí ngay tại Việt-Nam, ngay giữa Hà-nội là nơi có đầu não của những kế-sách đàn-áp tôn-giáo nói chung và Công-giáo nói riêng, cũng vẫn rộn-ràng không-khí Noel và nhất-định chữ Noel này chỉ là chiêu-bài thương-mại không hơn không kém.



Song giữa không khí nô-nức từ những hình-thức bên ngoài của xã-hội với nhiều nhiều cách nhiều về ...từ ồn-ào mua sắm, tung-bùng tổ-chức tiệc-tùng xã-giao cho việc kinh-doanh và ngay cả đến sự chuẩn-bị mừng Chúa Giáng-sinh bằng lễ nghi trang-trọng trong tôn-giáo, thì cũng vẫn chỉ là vẻ bên ngoài theo tâm-lý đời thường, theo nếp sống theo thuở theo thời chứ chưa phải là “đạo”, là niềm tin vui thực sự cảm-nghiệm được về ý nghĩa của bình-an và hy-vọng.

Với thời-gian Mùa Vọng và Mùa

Giáng-sinh hàng năm mà Hội-thánh ấn-định trong Phụng-vụ, đúng ra từng Ki-tô hữu phải tận-dụng để nhớ đó là dịp cho mình được ôn lại, được cảm-nghiệm sâu-sắc hơn trong niềm tin của mình về sự ra đời của Đấng Cứu-độ, Đấng có sứ-mạng đem tin vui cho nhân-loại. Bằng vào thời-gian bốn tuần trước ngày lễ trong lịch Phụng-vụ hàng năm, Hội-thánh Công-giáo đã gọi đây là Mùa Vọng, là thời-gian để tín-hữu hồi-tâm, để chuẩn-bị tâm-hồn và cũng có thể xem như thời gian để sám-hối, để thanh-tẩy

lòng trí mà nhận ra một số bất-xứng cần loại bỏ như đức Phao-lô VI đã làm là... *làm thế nào để sửa lại những gì mình đã làm không tốt*... Nói chung, là chuẩn-bị tâm-hồn mừng đón tin vui giáng trần của Đức Ki-tô. Có vậy ngày lễ Giáng-sinh hàng năm mới đúng là phần đời tâm-linh cả-thể của “con nhà có đạo”. Mà một khi đã nhận mình là “con nhà có đạo” thì cũng nên khác với người đời thường một chút.

Song hình như người có đạo cũng đã càng ngày càng xa rời phần nội-tâm cần-thiết này. Cũng hàng năm chỉ lo chạy theo lợi nhuận của thế-giới bên ngoài. Lờ các thiên-thân trong Đêm Thánh... *Vinh-danh Thiên Chúa trên trời, bình-an dưới thế cho người Chúa thương* (Lc 2, 14)... tuy vẫn được vang lên song phần đông chỉ là đã quen miệng, còn niềm cảm-xúc trong ý-nghĩa có được khi vừa hát vừa suy thì xem ra đã bị chai-li. Thông-diệp nhẹ-nhàng đơn-giản này từ trời cao gửi đến trong đêm thánh nguyên-thủy chỉ còn là lời đầu môi chót lưỡi, chứ không còn là “đạo học” cho con người cảm-nghiệm ra chân-lý về lòng thương-xót của Chúa nữa.

Một ví dụ. Các cây Giáng-sinh đúng ra phải là biểu-tượng mang ý-nghĩa về hoa đẹp quả ngon nẩy chồi từ lòng mến chân-thành, từ tâm-hồn rục-rở đầy tin yêu thì bây giờ chỉ còn là một món hàng mua về trang-trí cho khung cảnh ngày lễ thêm “xôm”. Người ta càng bỏ nhiều tiền mua đủ các vật dụng đắt tiền đem về máng lên cho cây thông Giáng-sinh được đẹp mắt, cùng với đèn sáng lấp-lánh như sao sa thì người ta càng tự-hào rằng mình đạo-đức... Song cũng

có thể vì cái “tự hào” bên ngoài đó mà Chúa không có được chút ánh-sáng nào soi cho khi muốn vào ngụ trong tâm-hồn họ

Vào dịp cách đây ít năm, người viết có cơ-hội được nghe chia-sẻ về hiện-tình Giáo-hội Việt-Nam, một giám-mục đã cũng rất tự-hào, tự-mãn bảo rằng... *phải xem quá mới đánh giá đúng cây*... Từ đây, lời nói này theo đuổi người viết từng ngày. Từ các vụ việc hiển-nhiên và cụ-thể tiếp-tục diễn ra như những cây “đại thụ” bị oằn xuống vì sai quả, đến từng quả được kết nơi mỗi tập-thể, mỗi cá-nhân mà người viết không biết có phải vì cũng được Chúa thương, cho gặp-gỡ... mới thấy cách nhìn của vị giám-mục kia rất lợi hại, rất chính-xác, rất “chuẩn”.

Biết bao nhiêu trái đắng, trái chua, trái chát đã được mùa cho dân Chúa Việt-Nam ăn không kịp thở là do những cây nào sinh hoa kết nụ? Các cây nào đã đơm hoa cho Giáo-xứ Đông-yên, cho nạn-nhân Formosa Hà-tĩnh bị nguyên một mùa trái đắng mà không biết than với ai? Cây nào đã cho các chị em nhà Dòng Mến Thánh-giá Thủ-thiên những ngày dài phải ăn toàn trái chua và chát?

Vườn cây nào đã ươm được nhiều các loại quả nếu không sâu-sia thì cũng thối rữa đến nỗi giáo-dân Việt-Nam ở hải-ngoại, dù luôn nhiệt-tình hướng về Giáo-hội quê nhà, cũng phải đau lòng ví-von với món ăn độc hại mang nhãn “Made in China” hiện nay? Đó là tình-trạng rất đông các linh-mục Việt-Nam đi ra hải-ngoại đã có các cung-cách vô cùng phản-chứng tá. Đành rằng như ông bà nói, năm ngón tay có ngón dài ngón ngắn, giám-mục hay linh-

mục, tu-sĩ thì cũng là con người như giáo-dân thôi; song đó là cách nói cho qua, chỉ khoả-lập được với những người luôn lấy đời mình ra áp-dụng vào trong Đạo; song với những ai thi-hành đúng nghĩa của ơn Chúa gọi đi rao giảng thì phải đem Đạo đi vào đời; và như vậy câu hỏi phải được đặt ra “tu” là sao, có phải là con đường để ai bước vào đều phải sửa đổi và uốn nắn lại lòng dạ khỏi các quanh-co, khuất-khúc qua nhiều năm được gọi là tu học, là rèn luyện bằng tín-lý, bằng thần-học cho có tu-đức.

Chẳng hạn, một giáo-dân cho biết đã có dịp hỏi một “cha” về trường-hợp vì giấy tờ đi du-lịch của họ sắp hết hạn ở lại và cũng muốn được định-cur tại nước ngoài nên phải vội-vàng làm đám cưới với một người bán-xứ. Rồi sau khi được ở lại rồi thì đã bỏ người chồng này với lý-do thực sự trong lòng chỉ muốn làm giả thôi chứ không muốn chuyện lâu dài. Linh-mục này đã trả lời rằng hôn-nhân giả không tội lỗi gì cả, chính em của cha cũng làm, chẳng sao đâu. “Sao” là sao nào đây, song chắc-chắn không phải chữ “sao” dùng cho ngôi sao chỉ đường cho ba nhà hiền-triết Đông-phương rồi.

Một nơi khác, để tiếp tay cho linh-mục bạn từ Việt-Nam sang quyên góp tiền “làm nhà thờ”, đã giảng rằng giáo-dân hãy khôn-gioan để biết dùng tiền mua lấy nước thiên-đàng khi có dịp và giải thích mua ra sao, bỏ tiền vào những dịp nào... ”

Một giáo-dân khác cũng nhờ làm hôn-thú giả mà được ở lại, đã hãnh-diện khoe-khoang rằng ông

*(xem tiếp trang 29)*

# Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên được bổ nhiệm tân Tổng Giám Mục Hà Nội

**Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên, hiện đang là giám mục giáo phận Hải Phòng, vừa được Tòa thánh La Mã bổ nhiệm vào vị trí tân Tổng giám mục Hà Nội, tin từ Vatican cho hay.**

Quyết định được công bố lúc 12 giờ trưa hôm thứ Bảy 17/11/2018, giờ Rome, tức 6 giờ chiều Việt Nam.

Như vậy, Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên sẽ thay thế Đức Hồng y Phê-rô Nguyễn Văn Nhơn, người nay được Đức Giáo hoàng Francis chấp nhận đơn từ chức và cho nghỉ hưu.

“Đức Hồng y đã quá 80 tuổi rồi, là tuổi cần phải nghỉ hưu, nên Tòa Thánh nay bổ nhiệm Đức cha Vũ Văn Thiên, giám mục Hải Phòng, lên thay thế,” linh mục Juse Trần Đức Anh, Trưởng ban Việt Ngữ đài Radio Vatican từ Tòa Thánh cho BBC Tiếng Việt biết.

“Theo giáo luật, một giám mục ở địa phận khi 75 tuổi là phải đệ đơn xin từ chức lên Đức Giáo hoàng. Đức Hồng y Nhơn đã đệ đơn từ chức cách đây 5 năm.”

“Tuy nhiên, bây giờ Đức Giáo hoàng mới chấp nhận đơn, bởi không phải cứ đệ đơn là Ngài chấp nhận. Thường thì các vị hồng y được lưu lại thêm một vài năm.”

Đức Hồng y cha Phê-rô Nguyễn Văn Nhơn sinh ngày 1/4/1938 tại Đà Lạt, giữ chức Giám mục chánh tòa Đà Lạt từ 3/1994, trước khi được Tòa Thánh bổ nhiệm làm Tổng giám mục địa phận Hà Nội vào 5/2010 và trước khi được phong chức hồng y vào 2/2015.

Vị tiền nhiệm của Đức Hồng y Nguyễn Văn Nhơn tại giáo phận Hà Nội là Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt, người hồi 2008 từng bị Hà Nội chỉ trích gay gắt liên quan tới việc “đòi đất tại 42 Nhà Chung” cho Giáo hội.

Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt khi đó cũng



bị truyền thông trong nước ‘mổ xẻ’ với việc diễn dịch sai lệch lời nói của ngài, theo đó ngài nói muốn “đất nước chúng ta mạnh, đoàn kết, đi đâu cũng được kính trọng” bởi lẽ “chúng tôi rất là nhục nhã khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam, đi đâu cũng bị soi xét”.

## Chọn người thay thế

Hoạt động của Giáo hội La Mã tại Việt Nam vẫn có chịu những ràng buộc nhất định với chính quyền.

Thông thường, khi có một giám mục địa phận nghỉ hưu, Tòa Thánh sẽ cân nhắc thận trọng người thay thế.

“Trường hợp của Việt Nam, nếu nhận đơn từ chức thì [Tòa Thánh] cũng cần lo liệu xem có ai thay thế không. Chắc chắn Tòa Thánh nghĩ rằng vị kế nhiệm có thể làm việc thì mới chọn,” linh mục Trần Đức Anh nói.

Tuy nhiên, tại Việt Nam thì “việc lựa chọn cũng còn cần có sự trao đổi với nhà nước”, ông cho biết thêm.

“Khi đã công bố quyết định bổ nhiệm thì có nghĩa là chính phủ Việt Nam cũng đã đồng ý với lựa chọn đó.” ♦

*(Theo BBC)*

# TẠP CHÍ ÉGLISES D'ASIE PHÔNG VẤN

## Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn

■ Nguyễn Trọng Đa chuyên ngữ \* 07/Nov/2018

23-10-2018 – Chào đời ở Đà Lạt, miền Nam Việt Nam, Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn là Giám mục của giáo phận Đà Lạt từ năm 1994 đến năm 2010. Sau đó, ngài kế vị Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt ở toà Tổng Giáo phận Hà Nội ngày 13-5-2010. Từ năm 2007 đến năm 2013, ngài làm Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam. Ngài được Đức Giáo Hoàng Phanxicô nâng lên tước Hồng Y ngày 14-2-2015. Hiện nay, Tổng Giáo phận của ngài có 320.000 người Công Giáo, tức chiếm 3,7% trong dân số hơn 8,5 triệu người. Được Đức Giáo Hoàng Alexander VII thiết lập ngày 9-9-1659, Giáo phận Tông Tòa Đàng Ngoài, được quản lý bởi Hội Thừa sai Paris (MEP) đến năm 1950, trở thành Tổng Giáo Phận Hà Nội vào năm 1960. Sau năm 1954, nhiều tín hữu bị đàn áp, Giám mục bị cầm tù, sau đó bị quản thúc tại nhà, và các Dòng tu bị phân tán, hầu hết các linh mục bị cầm làm thừa tác của mình. Sau đó hàng trăm ngàn người Công Giáo đã di cư vào miền Nam. Sau thập niên 1960, một số linh mục đã có thể tiếp tục thi hành thừa tác của mình. Sự kềm kẹp được nới lỏng trong thập niên 1990. Trong số dân hơn 8,5 triệu người, Tổng giáo phận Hà Nội hiện có 3,7% người Công Giáo, hay 320.000 tín hữu. 155 linh mục (gồm 120 linh mục triều



và 35 linh mục Dòng) quản lý 145 giáo xứ. Tổng giáo phận cũng có 452 nữ tu và 54 nam tu sĩ.

### Tổng Giáo phận của Hồng Y hiện nay ra sao?

Đức Hồng Y Nhơn: Là người miền Nam, sống ở Đà Lạt, tôi mới chỉ về Hà Nội được 8 năm. Tôi nhận thấy rằng Tổng giáo phận này có một đức tin nhiệt thành, đặc biệt dựa vào mười lăm vị thánh tử đạo của chúng tôi. Như văn sĩ Tertullian đã viết: “Máu của các thánh tử đạo là hạt giống của Hội thánh”. Điều này là đặc biệt đúng ở đây. Các giáo xứ của chúng tôi đều nhận thức được rằng họ được phát sinh từ các chứng nhân đức tin như vậy. Giống như hầu hết các giáo phận ở Việt Nam, chúng tôi có nhiều ơn gọi tu trì. Hầu hết các ơn gọi này phát sinh từ trong gia đình.

Mỗi gia đình luôn hy vọng dâng ít nhất một ơn gọi cho Hội Thánh. Đối với họ, đây là một dấu hiệu của phước lành Thiên Chúa trao ban.

### Hồng Y hình dung tương lai như thế nào?

Bối cảnh đang thay đổi, đặc biệt là ở các thành phố. Các gia đình ngày càng ít người hơn. Nhiều chuyện, nhất là sự hấp dẫn của một đời sống vật chất dễ dàng, làm xao lãng các người trẻ tuổi về ơn gọi tu trì khả dĩ của họ.

### Đâu là mối quan hệ của Hồng Y với chính quyền?

Nói chung, chúng tôi nhận thấy một sự cởi mở hơn, một sự hiểu biết nhau tốt hơn. Nhưng các khó khăn vẫn còn đó. Có nhiều điểm cơ bản chưa được giải quyết. Dự thảo luật về tôn giáo, được bỏ phiếu vào năm 2018, chưa cho thấy các thay đổi thực sự trong việc xử lý các vụ việc. Ở mỗi thời điểm, chúng tôi có nguy cơ vi phạm pháp luật. Mọi thứ phụ thuộc vào nơi chốn và con người. Chúng tôi luôn sống một chút dưới sự đe dọa. Đặc biệt là trong lĩnh vực bất động sản. Một số giáo phận Việt Nam đã mất hơn một nửa tài sản của họ, có nơi mất tới 80%. Nói rằng chúng tôi chống Cộng là không phải là một thuật ngữ đúng đắn. Bởi vì điều đó có nghĩa là chúng tôi sẽ gây chiến, sẽ cố gắng lật đổ chế

độ. Điều đó là không phải trường hợp ở đây. Chúng tôi đơn giản cố gắng hỗ trợ cho chế độ. Sau 40 năm cộng sản, chúng tôi chỉ muốn thực hiện đức ái của Chúa Kitô. Hành động của chúng tôi không phải là ý thức hệ. Chúng tôi không hề làm chính trị.

### **Trong khu vực nào, Hồng Y muốn thấy Hội Thánh phát triển?**

Trong lĩnh vực giáo dục, chính phủ phải ý thức rằng một mình chính phủ không thể đảm bảo chất lượng giáo dục tốt trong trường học. Trong số các người Công Giáo, chúng tôi có rất nhiều người chuẩn bị tốt với tấm lòng, họ không được thúc đẩy bởi sự lôi cuốn của tiền bạc. Việc mở rộng này có thể và phải xảy ra. Giáo dục là một trong các thế mạnh của Giáo Hội chúng tôi.

### **Chính quyền từ lâu đã nghi ngờ người Công Giáo, họ bị cáo buộc làm gián điệp cho nước ngoài. Hiện nay còn như vậy không, thưa Hồng Y?**

Việc cáo buộc đạo Công Giáo là một tôn giáo ngoại lai, đã từ lâu là một cái cớ cho một chính sách chống tôn giáo. Về mặt lịch sử, chủ nghĩa thực dân đã đến Việt Nam thật là chậm trễ, sau khi đạo Công Giáo đã đến Việt Nam. Vào thế kỷ thứ XIX, nhiều vị tử vì đạo bị hành hình, không phải vì mối quan hệ của họ với người nước ngoài, nhưng bởi vì đức tin của họ đã thách thức chế độ vua chúa và quan quyền.

### **Hồng Y giải thích thế nào về sự bén rễ đức tin sâu sắc của người Công Giáo Việt Nam, bất chấp mọi khó khăn thử thách mà họ**

### **đã trải qua?**

Ở Việt Nam, văn hóa gia đình là nền tảng. Các điều này đến với chúng tôi từ trái tim, bén rễ trong truyền thống: kính trọng cha mẹ, cấp trên, Hội Thánh, Thiên Chúa. Ngày nay, trong khi các gia đình suy yếu đi, chúng tôi nhận thấy một nguy cơ ít tôn trọng trật tự của các điều này.

### **Đâu là các điểm quan tâm của Hồng Y cho tương lai của Hội Thánh?**

Chúng tôi có thể thấy rằng những gì xảy ra ở các nước khác sẽ đến sớm hay muộn với chúng tôi. Sự thế tục hóa xuất hiện rõ ràng. Chúng tôi phải chuẩn bị cho việc này. Chúng tôi phải nội tâm hóa đức tin, phục vụ người nghèo, chiến đấu chống lại tình trạng giáo sĩ hóa. Trong khi các điểm hấp dẫn của một đời sống vật chất tốt ảnh hưởng đến người trẻ tuổi, việc gia nhập chủng viện để hiến đời mình phụng sự Chúa không còn là rõ ràng nữa. Linh mục sẽ ngày càng là ít điểm tham chiếu duy nhất cho đức tin và lòng đạo đức. Ngoài ra, vấn đề sinh thái là rất quan trọng đối với chúng tôi. Nhiều giáo xứ thực hiện các hoạt động thu gom và tái chế rác thải. Nếu chúng tôi đòi hỏi sự tự do để đến giúp đỡ người nghèo nhiều hơn nữa, chúng tôi phải

làm gương và tự huy động.

### **Hồng Y muốn nói gì với Giáo hội Pháp không?**

Chúng tôi hết lòng cảm ơn Giáo hội Pháp và Hội Thừa Sai Paris (MEP) đã là những người đầu tiên đem Tin Mừng đến đất nước chúng tôi. Chúng tôi luôn giữ mối quan hệ tốt đẹp này với Giáo hội Pháp. Hơn một nửa các Giám mục trẻ của chúng tôi được đào tạo tại Pháp, đặc biệt là tại Học Viện Công Giáo Paris (Institut catholique de Paris), được tiếp đón du học bởi các linh mục Hội Thừa Sai. Chúng tôi đang cố gắng củng cố những gì mà các nhà truyền giáo đã đến gieo trồng ở Việt Nam. Chúng tôi cầu nguyện cho Giáo Hội Pháp, trước đây là trưởng nữ của Giáo Hội, được luôn xứng đáng với tên gọi này.

### **Hồng Y mong đợi một chuyến viếng thăm của Đức Giáo Hoàng đến Việt Nam chăng?**

Chúng tôi vẫn luôn hy vọng một chuyến viếng thăm của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đến Việt Nam. Nhưng điều này đòi hỏi một sự chuẩn bị lâu dài. (Eglises d'Asie - le 24/10/2018, EDA / Frédéric Mounier) ♦

*Nguyễn Trọng Đa chuyển ngữ  
(Vietcatholic)*

## **Cười Ti Cho Vui**

### **NGỊCH LÝ**

Chồng thắc mắc với vợ

-Anh không hiểu tại sao em vừa đẹp lại vừa khờ cùng một lúc như vậy?

Vợ đáp

-Bởi vì Chúa cho em đẹp để quyến rũ anh, và làm cho em khờ để anh quyến rũ được em.



# Tổng Giáo phận Hà Nội phản đối việc chiếm cướp đất nhà thờ tại 29 Phố Nhà Chung

■ J.B Nguyễn Hữu Vinh \* 2018-11-09

**N**gày 05/11/2018, Tòa Tổng Giám mục Hà Nội đã Đơn Kiến nghị khẩn cấp số VP2018/11CQ do Đức Hồng y Phê rô Nguyễn Văn Nhơn, Tổng Giám mục Hà Nội và Đức Giám mục Phụ Tá Laurenxo Chu Văn Minh ký tên thay mặt hàng linh mục Tổng Giáo phận Hà Nội và toàn thể giáo dân gửi đến Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội và các cơ quan chính quyền Hà Nội phản đối mạnh mẽ việc chính quyền Hà Nội đã ngang nhiên xây dựng trên đất đai và cơ sở của Tòa Tổng Giám mục Hà Nội.

Văn bản cho biết: Nhà cầm quyền Hà Nội đã tự ý xây dựng tại 29 phố Nhà Chung, là khu đất thuộc quyền sở hữu của Tòa Tổng Giám mục Hà Nội được chứng nhận tại bằng khoán điền thổ số 1794, quyền 9, trang 191.

Đây là cơ sở Trường Dũng Lạc của Tổng Giáo phận Hà Nội.

Cho đến nay, Tòa TGM Hà Nội chưa hề có bất cứ một văn bản nào về việc hiến, tặng, cho hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng khu đất và tài sản tại đây cho bất cứ ai.

Việc xây dựng đã được tiến hành lén lút, bởi dự án không có bất cứ một thông báo, bản vẽ và những thông tin cần thiết theo luật định cho việc tiến hành một dự án.



*Hình minh họa. Cựu Tổng giám mục Tổng giáo phận Hà Nội Ngô Quang Kiệt (giữa) nói chuyện với giáo dân nhân lễ Giáng sinh ở nhà thờ hôm 25/12/2006*

Đặc biệt, đây là khu đất của Tòa Tổng giám mục Hà Nội đã bị chiếm cướp làm trường học và nay tự ý xây dựng công trình nào đó mà Tòa TGM không hề được thông qua, người dân không hề được biết.

Ngang nhiên hơn nữa, để xây dựng công trình này, chính quyền Hà Nội đã tự ý xây bịt lối đi, đưa máy móc vào hoạt động như chỗ không người.

Cần nhớ rằng, trước đây, cuối năm 2007 và năm 2008, Tòa TGM Hà Nội đã yêu cầu chính quyền Hà Nội trả lại Tòa Khâm sứ thuộc Tòa TGM Hà Nội bị nhà cầm quyền Hà Nội chiếm để

làm nơi ăn chơi nhảy múa, khiêu khích cơ sở tôn giáo tôn nghiêm tại đây và sau đó bán cho một cơ sở tư nhân.

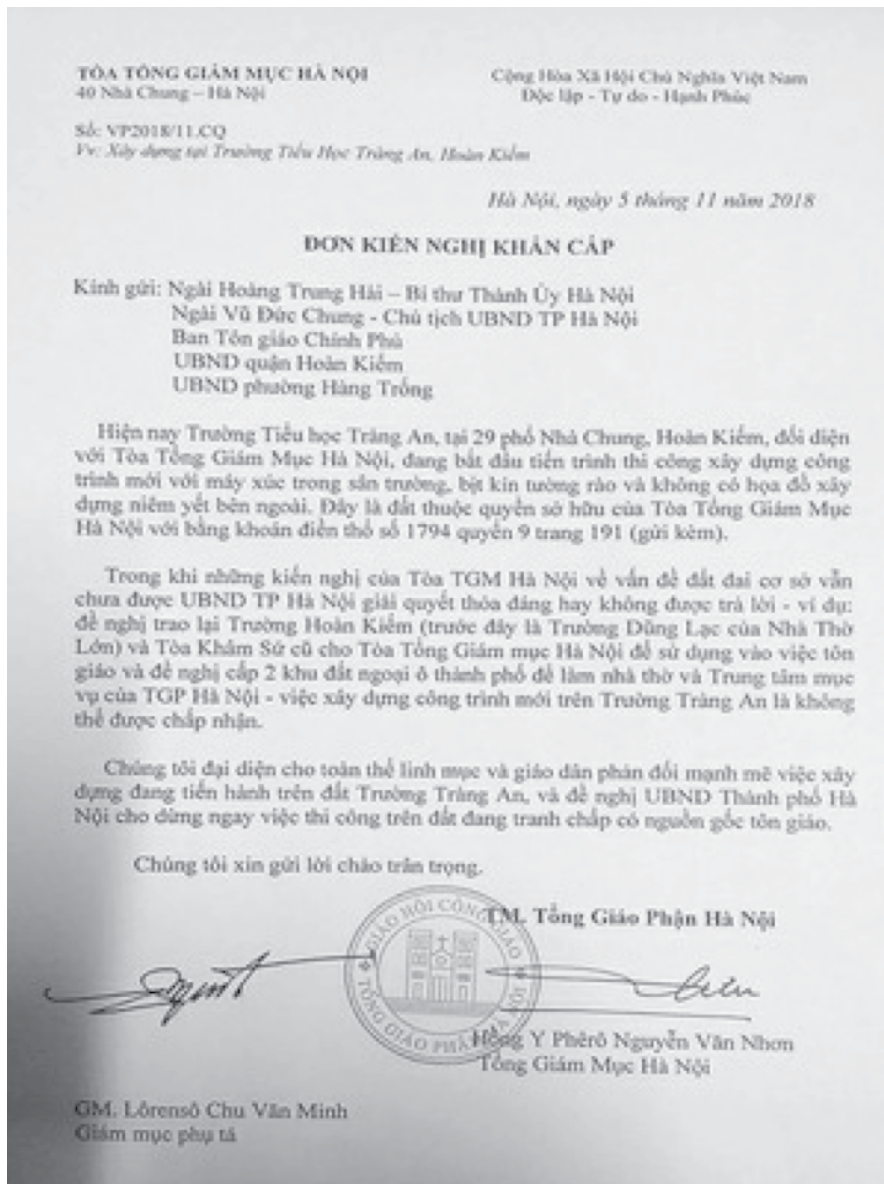
Toàn thể giáo dân Hà Nội cũng như giáo dân cả nước đã cực lực phản đối dưới sự hướng dẫn của Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt. Việc phản đối kéo dài đã gây nên những căng thẳng và đã thể hiện tinh thần của Giáo dân, giáo hội Công giáo Việt Nam. Sự phản ứng mạnh mẽ của nhiều cơ quan ngoại giao, các nước quan tâm đã buộc nhà cầm quyền Hà Nội phải nhả miếng đất vàng của tôn giáo định chia chác này và biến thành một vườn hoa khẩn cấp.

Cho đến nay, người dân Hà Nội vẫn gọi đó là Vườn hoa ô nhục của chính quyền Hà Nội.

Kể từ sau sự kiện đó, nhà cầm quyền Hà Nội đã hòa hoãn với giáo hội Công giáo bằng nhiều hình thức, đặc biệt là xoa dịu giáo hội Công giáo bằng nhiều mưu đồ khác nhau.

Cho đến nay, khi mà mọi việc đã tạm lắng xuống, nhà cầm quyền Hà Nội nhằm tưởng rằng có thể khuyh loát được Giáo hội Công giáo tại đây. Vì thế nhà cầm quyền Hà Nội lại tiếp tục âm mưu mới với những cơ sở tôn giáo của Giáo hội Công giáo Việt Nam nói chung và TGP Hà Nội nói riêng.

Việc nhà cầm quyền Hà Nội lại bắt đầu chiến dịch cướp đất đai, tài sản của Giáo hội Công giáo một lần nữa, báo động cho tất cả giáo dân, giáo hội và những người quan tâm về những âm mưu dai dẳng và chính sách tiêu diệt các tôn giáo không thể khuyh loát của nhà cầm quyền CSVN là không thay đổi. ♦



Hình chụp đơn kiến nghị của Tổng Giám mục Hà Nội gửi lãnh đạo Hà Nội hôm 5/11/2018 Blog J.B Nguyễn Hữu Vinh

## Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:  
**diendangiaodan.com** hoặc **diendangiaodan.us**  
Nơi lưu trữ báo viết và báo hình Diễn Đàn Giáo Dân  
Có nhiều Link và bài vở hữu ích

# LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ **Trần Phong Vũ (thâu góp)**

## THÙY DƯƠNG VÀ CHIẾC GIÀY DÀNH CHO BÀ HỘI ĐỒNG

Trong suốt hạ tuần tháng 10 và thượng tuần tháng 11-2018, một cơn bão mạng đã bùng lên mãnh liệt ngay sau biến cố một Bà Lớn Thành Hồ xuýt bị cư dân Thủ Thiêm cho “xoi gót giày”! Người thiếu nữ can trường ném giày là cô Nguyễn Thị Thùy Dương. Và đích nhắm là bà Nguyễn Thị Quyết Tâm, Chủ tịch HĐ thành phố mang tên Hồ tặc đang ngồi cạnh ông Nguyễn Thiện Nhân, ba hoa lấp liếm tội ăn cướp đất của bà con dân oan Thủ Thiêm.

Bài viết xuất hiện trên VOA hôm 21-11, một ngày sau biến cố, ghi nhận:

*“Chiếc giày của chị Dương không trúng bà Quyết Tâm nhưng lại trúng vào tâm điểm của cả guồng máy chính trị mang tên Đảng Cộng sản Việt Nam.*

*Mặc dù đây không phải là lần thứ nhất người dân ném giày dép vào lãnh đạo, nhưng có lẽ đây là lần đầu chiếc giày của chị Dương được chú ý nhiều đến thế. Bỗng dưng chiếc giày đã biến thành một thứ vũ khí của người dân đen...”*

Trên tờ điện báo của Hội Nhà Báo Độc Lập Việt Nam, dưới tiêu đề “Hậu Tiếp Xúc Cử Tri: Dương Về, Giày Ở Lại” tác giả Phùng Hoài Ngọc viết:

*Ba hôm nay, ngay từ sau sự kiện 1 chiếc giày của Nguyễn Thùy Dương sinh 1990 bay thẳng về phía Nguyễn Thị Quyết Tâm ngồi bàn chủ tịch đoàn (cạnh ông Nguyễn Thiện Nhân, Phan Nguyễn Như Khuê) trong cuộc tiếp xúc bà con cử tri quận 2 Thủ Thiêm, mạng xã hội “tràn ngập” giày dép từ Nam ra Bắc.*



*Những bức ảnh chiếc giày bay khắp mạng xã hội; những bức tranh vẽ mô phỏng giày; những bức tranh affiche bộ phim chương “Tiểu Lý phi dép” mô phỏng gương mặt trái xoan của Nguyễn Thùy Dương đang phi thân, vung tay về phía Nguyễn Thị Quyết Tâm.*



*Nguyễn Thùy Dương, trở thành nhân vật nổi tiếng nhất cộng đồng xã hội Facebook từ ba ngày qua. Trong một chia sẻ ngắn cho hay, sau khi ký tờ biên bản của CA vào lúc 14 giờ ngày 21/10: “Hậu tiếp xúc cử tri, Dương về, giày ở lại”.*

Đó là một câu viết bình thường nhưng lại là 1 câu đối chình và tràn đầy chất thơ.

*“Dương về” là một thông tin: nhà cầm quyền không dám bắt giữ cô. Chỉ viết một tờ biên bản vi phạm hành chính. Phạt 750 000. Không năn nỉ kỳ kèo trả giá, Nguyễn Thùy Dương móc bóp đóng phạt luôn, cầm chiếc giày kia mang về. Những người cầm quyền đã hiểu sức nặng và nỗi đau chiếc giày đè nặng lý tưởng của họ. Chiếc giày báo hiệu một thời kỳ phản kháng mới mà họ không thể kết tội “chống người thi hành công vụ”. Chiếc giày không phải vũ khí sát thương, nó chỉ là vật dụng “non-violent”. Nhưng chiếc giày gây tổn thương vô hạn cho kẻ bị ném. Không thể tính bằng tiền.”*



Cũng trên các trang mạng, trong nhiều ngày sau đó, người ta đã chuyển cho nhau những bài thơ, những bài phiếm dí dỏm mang đây ý nghĩa. Điển hình là bài “Khi chiếc giày bay lên” của tác giả Nguyễn Văn Trung sau đây:

*“Một chiếc giày đã bay  
Nhằm mặt quân sâu hại  
Và mang theo thời đại  
Vào lịch sử mai sau*

*Ôi chiếc giày nhiệm mầu!  
Đang in vào lịch sử  
Lòng hồn căm thác lữ  
Của thân phận làm than*

*Một thời đại suy tàn  
Giày bay lên báo hiệu  
Giày bay lên hiệu triệu  
Muôn trái tim can trường*

*Này này lũ bất lương  
Ngày tàn bay đã điếm  
Dù hôm nay lấp liếm  
Lấy tàn bạo che thân*

*Tương lai thuộc nhân dân  
Tương lai rồi nhìn lại  
Có một thời tàn hại  
Nổi nhục bốn ngàn năm.*

*Khi chiếc giày bay lên  
Không còn là giày nữa  
Là tia chớp phần nô  
Xé trời xanh vút lên.*

*Khi chiếc giày bay lên  
Là cùng đường, tuyệt vọng  
Là tiêu tan hy vọng  
Là mất hết niềm tin.*

*Khi chiếc giày bay lên  
Là những lời tuyên chiến  
Không phải bằng súng đạn  
Bằng thánh thiện lòng dân.*

*Khi chiếc giày bay lên  
Đất trời sẽ thay đổi  
Vun đắp cho nguồn cội  
Của nhân tâm sáng ngời.*

*Rồi sẽ đến một ngày  
Giày không bay lên nữa  
Giày nâng gót sen đỏ  
Trên trời xanh bao la”.*

Cái tên Nguyễn Thị Quyết Tâm gợi nhớ tới bài viết của nhà văn Nguyễn Phú Khải trong tang lễ nhạc sĩ Tô Hải ở Nhà Dòng Chúa Cứu Thế Kỳ Đồng, Sài Gòn trung tuần tháng 9-2018,

Tác giả viết:

“Nhân dân Sài Gòn không bao giờ quên buổi sáng đẹp trời ngày 16 tháng 12 năm 2007, trong cuộc biểu tình chống Trung Quốc xâm lược biển đảo Việt Nam, có ông già 80 tuổi, chống gậy đứng giữa cuộc biểu tình về mặt đây phần nô khua gậy lên chỉ vào mặt

một người đàn bà mặc áo xám hét to: “Con này là chỉ điểm cho công an bắt người...”. Con này” mà Tô Hải chỉ mặt là người

phụ nữ cao to, đứng quan sát xem ai la to, ai hăng hái nhất, rồi chỉ cho công an chìm, công an nổi “ấm” đi! Cái “con này” ấy là Nguyễn Thị Quyết Tâm, sau này được thăng chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân t/p Hồ Chí Minh, đại biểu Quốc hội...”

### **QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM SẼ VỠ!**

Trên điện báo Việt Nam Thời Báo của Hội Các Nhà Báo Độc Lập VN nội dung bài viết với tiêu đề trên đây của Thứ trưởng Sơn.

“Dù tỉ lệ đóng BHXH tại Việt Nam thuộc diện cao nhất thế giới - lên đến 32,5% mức tiền lương tháng, nhưng tuyệt đại đa số người đóng BHXH đến nay không được biết gì về việc quản lý và vận hành của nguồn quỹ BHXH.

Tác giả viết:

“Không phải bỗng dưng mà vào tháng Mười Một năm 2018, khi nổ ra vụ khởi tố nguyên Thứ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội kiêm Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam là Lê Bạch Hồng liên quan vụ Công ty ALC II (công ty Cho Thuê Tài Chính II) của ngân hàng thuộc loại lớn nhất quốc gia - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) - bị phát hiện đã làm biến mất hàng ngàn



tỷ đồng bảo hiểm xã hội, đã tràn ngập thông tin ngoài lề về ‘Agribank sập phá sản’.

Mặc dù chưa thực sự bị cho phá sản, nhưng Agribank lại là quán quân về mức độ tham nhũng, thất thoát cùng số cán bộ bị xử án trong ngành ngân hàng Việt Nam. Agribank cũng nằm trong số những ngân hàng nhà nước có tỷ lệ nợ xấu cao - không phải là ‘nợ khó thu hồi’ mà nói trắng ra ‘nợ không thể thu hồi’, tương tự cái cách mà Công ty ALC II đã ‘hồ biến’ hàng ngàn tỷ đồng đóng BHXH của người lao động. Con số gần 1.000 tỷ đồng tiền BHXH mà Lê Bạch Hồng rất có thể đã thông đồng với ALC II ‘hồ biến’ - tuy chỉ chiếm một phần rất nhỏ trong số dư đầu tư quỹ lý kế gần 610.000 tỷ đồng theo báo cáo của BHXH Việt Nam vào thời điểm cuối năm 2017, nhưng là một chứng cứ hùng hồn và tàn bạo về hành vi cơ quan BHXH Việt Nam đã lợi dụng và vô trách nhiệm đến thế nào đối với số tiền còm cõi mồ hôi xương máu đóng BHXH của hàng chục triệu người lao động trên rẻo đất hình chữ S bị xé toả bởi các nhóm lợi ích - chính sách lỏng lẻo cùng lòng tham không đáy.

Nhưng vô trách nhiệm hơn cả, thậm chí rất đáng nghi ngờ về động cơ trục lợi của BHXH Việt Nam, là cho tới nay và bất chấp rất nhiều đề nghị, kiến nghị của giới chuyên gia phản biện độc lập cùng đông đảo người lao động, Quỹ BHXH ở Việt Nam vẫn không hề công khai báo cáo tài chính hàng năm. Tất cả vẫn bị giấu biệt!”

### **CSVN VỪA KẾT ÁN 7 NĂM TÙ MỘT BÁC SĨ TRẺ**

Theo thông tin từ trang Facebook của Blogger Huỳnh Thục Vy, một bác sĩ trẻ tên Nguyễn Đình Thành đã bị tuyên án 7 năm tù giam vào ngày 17 tháng 10, 2018, vì in 3,300 tờ truyền đơn kêu gọi chống dự luật đặc khu, phản đối cho Trung Cộng thuê đất 99 năm.

Bác sĩ Nguyễn Đình Thành sinh năm 1991, tốt nghiệp Đại học Y Hà Nội. Từ 2015, làm việc tại Trung tâm Y tế thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Anh Thành sống cùng mẹ và anh trai tại ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Thành ăn chay trường đã 6 năm, từ khi còn là sinh viên, và bị bắt ngày 8 tháng 06, 2018.

Ngày 30 tháng 9, 2018, tức là trước khi diễn ra phiên

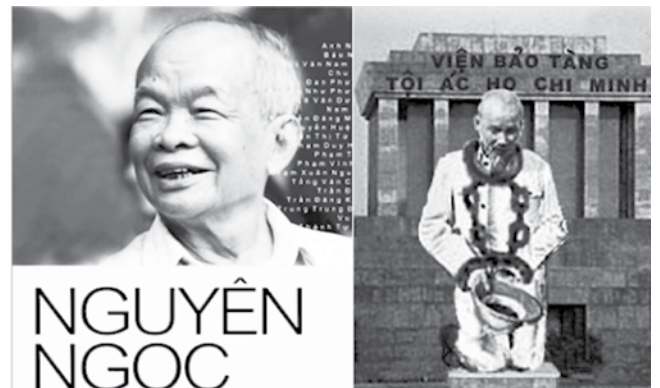
tòa 17 ngày, bác sĩ Thành được phép gặp mẹ ở trại tạm giam, Thành nói với mẹ: “Mẹ an tâm, hãy xem như con đi học vắng nhà vài năm.” Trong phiên tòa sơ thẩm ngày 17 tháng 10, 2018, Thành không mời luật sư, chỉ có luật sư do tòa chỉ định, có lẽ vì sợ tốn kém cho mẹ. Mẹ và anh trai của Thành không được vào bên trong dự phiên tòa, chỉ được xem xử án qua màn hình. Mẹ của bác sĩ Thành hiện là lao động làm thuê tại xã Hội Nghĩa.



BS Nguyễn Đình Thành (Ảnh Huỳnh Thục Vy)

### **SAU VỤ GS CHU HẢO, HANG LOẠT ĐẢNG VIÊN BỎ ĐẢNG**

Không chỉ có ông Nguyễn Trung, nguyên trợ lý của cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt công bố dừng sinh hoạt Đảng Cộng sản. Ngay sau khi Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng kỷ luật Phó giáo sư, Tiến sĩ Chu Hảo, một loạt Đảng viên Cộng Sản cao cấp khác



cũng tuyên bố bỏ Đảng, trong đó có Nhà văn Nguyễn Ngọc.

Lý do được nhà văn Nguyễn Ngọc đưa ra vào ngày 26-10 là “Từ nhiều năm qua, tôi nhận thấy Đảng ngày càng xa rời lý tưởng ban đầu của mình, “tự diễn biến” thành một tổ chức chuyên quyền, phản dân hại nước. Tôi không thể còn đứng trong một tổ chức như vậy.” Nhà văn Nguyễn Ngọc, tác giả của Đất nước đứng lên, Rừng Xà nu, Các bạn tôi ở trên ấy... Tuyên bố ra khỏi Đảng Cộng sản VN vào hôm 26/10/2018.

Cùng ngày 26-10, Phó GS.TS

Mạc Văn Trang cũng tuyên bố bỏ Đảng. Ông nói “Đảng viên Đảng CSVN, xét về những điều Đảng quy định “không được làm”, nếu thực hiện đúng thì chẳng còn tự do, nhân cách, nhân quyền, chỉ là thứ công dân hạng hai, hạng ba! Thế sao cố ở?” Trung Tá Quân Đội Nhân Dân Việt Nam Trần Nam.

Vào ngày 27-10/2018, tiếp tục có 4 người tuyên bố Bỏ Đảng. Giảng viên Đại học Khoa Học Tự Nhiên Trần Thanh Tuấn. Trung Úy Quân Đội Nguyễn Hữu Chiến cũng ra khỏi Đảng khi chỉ mới

28 tuổi. Ông Hà Quang Vinh, Nguyễn là phó chủ tịch Huyện Bình Chánh, đã áp ú ý định Ra khỏi Đảng từ 2 năm qua. Nhưng chỉ tuyên bố ngay sau khi Phó Giáo sư Chu Hảo bị kỷ luật. Cô giáo Dương Bích Hà, Hiện là Giảng viên Học viện Âm nhạc Huế.

Như vậy, sau sự kiện Phó Giáo sư Chu Hảo bị Kỷ luật, tính cả ông Nguyễn Trung, có ít nhất đã có 6 trên 10 người công khai tuyên bố từ bỏ Đảng Cộng Sản Việt Nam. ♦

# Xem quả biết cây

(tiếp theo trang 20)

đã hưởng-ứng lời kêu gọi của một cha xứ nọ ở Nghệ-an, gửi về cả chục ngàn Mỹ-kim để góp vào công-trình làm “bàn thánh” mới nạm vàng thay cho bàn thờ cũ bằng đá.

Lại một gia-đình có cha có cụ hẫng hoi, khuyên các cháu đang ở nước ngoài, nên lợi dụng lúc tuổi còn trẻ, đứng bảo-lãnh cho anh em bà con bên quê nhà theo diện hôn-nhân giả đi, rồi sau thời-hạn pháp-lý quy định thì ly-dị để vẫn còn kịp xây dựng gia-đình của mình. Dĩ-nhiên là các cháu trưởng-thành ở nước ngoài có niềm tin trong sáng nên không chịu. Họ-hàng bên nhà của gia-đình này đã chửi cha mẹ các cháu là không biết dạy con thương anh em họ hàng và lũ cháu thì không biết sống bác-ái “như Chúa dạy”. Có chị dòng gốc miền Bắc, sang

du-học, vì làm việc tận-tâm đúng tinh-thần tu-đức nên được cha xứ người Úc xin lưu-nhiệm thời-gian cư-trú của chị, rồi chị đã có quốc-tịch song lại cho biết vẫn xin với Bê trên bên nhà cho về lại Việt-Nam vì ở nhà có nhiều nhu-cầu về mục-vụ hơn. Chị kể thêm, có lần về thăm nhà vào dịp Tết Nguyên-đán, thấy các nhà tu mà “ăn Tết” còn xa-xỉ hơn thế-gian. Các Dòng rộn-ràng đi tết giám-mục bản-quyền không khác gì quan-viên nhà nước tết nhau. Chị có đặt câu hỏi với Bê trên là có cần phải như thế không, thì được trả lời là ...*bây giờ ráo cả như vậy, mình mà không theo lại bị quy cho là bất kính, rồi các dịp họp mặt của giáo-phận chẳng hạn, chị Tổng nhà mình sẽ bị nhìn bằng ánh mắt lạnh-lùng...* Chị dòng này còn cho biết, vào dịp gia-đình chị có giỗ, mời “các cha” đến và tình-cờ chị nghe

được trong câu chuyện giữa “các cha” với nhau, đã so-kè về việc gia-đình này, gia-đình kia biểu xén hơn kém ra sao. Rồi chị Dòng này buồn-buồn hồi...*Chị ơi, bao giờ mới tẩy xoá được não trạng này...*

Có lẽ ai cũng trả lời được nỗi băn-khoăn này cả. Và cũng như rất nhiều sự tội-tệ khác mà chỉ vì lý-do này lý-do nọ đã chẳng ai muốn hay dám lên tiếng để gạn lọc, để thanh-tây. Nhất là với Giáo-hội Việt-Nam thì đúng ra mọi người cũng cần “nặng lòng” như với những trường-hợp lạm-dụng tình-dục đang rầm rộ khắp nơi. Muốn thế, chỉ cần từng cây Giáng-sinh ở mỗi gia-đình phải sáng lên được đúng nghĩa là “hoa quả đầu mùa” Chúa Cha gửi xuống cho con cái thế-gian qua máng cỏ đêm đông năm xưa ở Bethlehem. ♦

## V i ế t T ừ CANADA



**Mạc Giao**

Vụ Giáo Sư Chu Hảo bị đảng Cộng Sản VN thi hành kỷ luật và khai trừ khỏi đảng đã gây xôn xao dư luận. Những người quan tâm tới vận mệnh đất nước lắc đầu ngao ngán khi thấy đảng xiết chặt gọng kìm độc tài, làm nhục và vô hiệu hóa những người dám nói và làm những điều khác đảng, chưa nói tới việc chống đảng. Đảng chỉ muốn mọi người đều phải đi con đường độc đạo do đảng vạch ra.

Tôi không coi vụ này có tầm vóc quá quan trọng. Triệt hạ trí thức có tinh thần cởi mở và khai phóng, đảng đã làm nhiều lần rồi. Vụ Nhân Văn Giai Phẩm, các trí thức đảng cấp quốc tế Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo, và cả tướng Trần Độ... là những trường hợp điển hình. Đảng chỉ tiếp tục đi đúng đường lối của mình, coi “trí thức là cục phân”, khi cần dùng để bón ruộng thì nâng niu, khi hết cần thì trả lại chuồng xí. Những thi sĩ như Chế Lan Viên, những nhạc sĩ như Tô Hải, những nhà văn như Nguyễn Ngọc, khi tinh ngộ đã công khai lên tiếng ăn năn về việc mình

## DÂN TỘC TỰ HẬU KHI TRÍ THỨC BUỘC PHẢI ĐI ĐƯỜNG ĐỘC ĐẠO

đã ăn phải bả của đảng để sáng tác ca tụng đảng, ca ngợi những cuộc chiến đấu “thần thánh”, xúi dục hàng triệu thanh niên lao đầu vào lửa đạn, hy sinh mạng sống cho đảng quang vinh và cho dân tộc đi giạt lùi. Đảng vẫn thuộc bài và áp dụng bài cũ có từ 70 năm, trong khi đảng luôn hô khẩu hiệu “tiến lên”!

Lẽ ra đảng làm gì mặc đảng. Có thơm hay không thơm đảng chịu lấy. Khôn nổi mọi hành động của đảng đều ảnh hưởng tới 91 triệu người Việt Nam. Vì vậy, việc coi thường và đàn áp trí thức, qua vụ Chu Hảo, là một đại họa của dân tộc về lâu về dài.

Nhưng trước tiên phải phân biệt thế nào là trí thức? Người trí thức phải là người có học, được trọng vọng, dù có bị “chê yêu”: “*Ai ơi đừng lấy học trò – Dài lưng tốn vải ăn no lại nằm*”. Bị chê như thế, anh khóa vẫn là đối tượng ước mơ và khi trở thành quan trọng cũng gây nên sự tiếc nuối của ít nhất một cô nàng

*Quan trạng đi bốn lọng vàng  
Cờ thù tám lá hai hàng trang nghiêm  
Cả làng hớn hở ra xem  
Chỉ riêng có một cô em hơi buồn  
Từ ngày cô chữa thành hôn  
Từ ngày anh khóa hãy còn hàn vi  
Thế rồi chúa mở khoa thi  
Thế rồi quan Trạng vinh qui qua làng  
(Nguyễn Bình)*

Theo quan niệm thông thường, người trí thức là người có bằng cấp cao, giữ những địa vị chỉ huy hay dậy dỗ trong xã hội. Điều đó chỉ đúng một phần đối với xã hội hiện đại. Việc giáo dục ngày nay đã được chuyên môn hóa. Đa phần những người có bằng cấp cao chỉ giỏi về chuyên môn của họ, khiến họ trở thành những chuyên



*GS Chu Hảo*

gia (technocrate), không phải những nhà trí thức. Tự điển Larousse của Pháp định nghĩa trí thức là “*người phụ trách những việc thuộc về trí tuệ theo sở thích hoặc nghề nghiệp*” (*Personne qui s’occupe, par gout ou par profession, des choses de l’esprit*). Định nghĩa này quá giản lược và thu hẹp giới hạn của người trí thức vào vai trò lao động trí thức để phân biệt với lao động tay chân. Trong thực tế, người lao động trí thức có thể không phải là người trí thức nếu chỉ biết hành động theo khả năng chuyên môn của mình. Ngược lại, một người lao động tay chân vẫn có thể được coi là một nhà trí thức nếu người đó có những hoạt động bằng trí khôn ngoài công việc tay chân. Vậy trí thức là ai? Dĩ nhiên trí thức phải là người có học, bằng cao bằng thấp không cần kể, nhiều khi tự học cũng không kém ai, điều quan trọng là biết suy nghĩ, tìm tòi và hành động theo chiều hướng có lợi cho cộng đồng. Theo quan niệm Tây phương, trí thức như lớp kem nổi lên trên mặt sữa, là lớp tinh túy của xã hội, vượt lên trên sự tầm thường để soi sáng và hướng dẫn xã hội. Người trí thức phải coi trọng lương tâm và sự lương thiện. Từ đó mới phát sinh những cụm từ thường dùng “*lương tâm trí thức*” (conscience intellectuelle) và “*lương thiện trí thức*” (honêteté intellectuelle). Hai cụm từ này còn được hiểu là có lương tâm và sự lương thiện một cách trí thức, sáng suốt, không mù quáng. Đông phương có danh từ “*kẻ sĩ*” gần với từ trí thức của Tây phương nhất. Phương châm của kẻ sĩ là “*thành ý, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ*”.

Trí thức có thể là người làm bất cứ nghề nghiệp nào, nhưng đa số là những nhà nghiên cứu nhằm cải thiện con người và xã hội loài người, là những nhà văn, nhà thơ, triết gia đóng góp vào việc nâng cao văn hóa, sự suy tư và hiểu biết của con người. Phạm Quỳnh đã ví một triết gia là người đứng trên đồi cao, nhìn thấy toàn thể khu rừng phía dưới với những lùm cây và lối mòn để chỉ đường cho người đi ra đi vào, trong khi một chuyên viên về rừng chỉ biết về các loại cây. Đúng như vậy. Benjamin Franklin đã khám phá ra điện và Thomas Edison đã đem điện năng ứng dụng vào đời sống. Trong khi đó Montesquieu và Jean Jacques Rousseau đã dạy nhân loại nguyên tắc “*chủ quyền thuộc về toàn dân*” và lẽ lối xây dựng chế độ dân chủ.

Xã hội cần trí thức, nhưng phải là trí thức đúng

nghĩa, có lương tâm và lương thiện trí thức. Những trí thức loại này là khắc tinh của các chế độ độc tài. Họ thà chết không chịu làm trái lương tâm, như Thomas More. Họ không thể nói sai sự thật, công lưng uốn lưỡi nói trắng thành đen

*Yêu ai cứ bảo là yêu  
Ghét ai cứ bảo là ghét  
Dù ai ngon ngọt nuông chiều  
Cũng không nói yêu thành ghét  
Dù ai cầm dao dọa giết  
Cũng không nói ghét thành yêu  
(Phùng Quán)*

Những trí thức như trên khó tìm thấy trong chế độ cộng sản. Đa phần là đem tài năng phục vụ chế độ để được chia bánh, đôi khi biết là bánh vẽ nhưng vẫn không dám bỏ vì sợ mất phần và mất chỗ ngồi, như Chế Lan Viên đã làm thơ nói lên tâm trạng. Bất mãn thì nhiều nhưng không ai dám lên tiếng chống đối khi đang tại chức. Chỉ khi hết quyền, về hưu, mới lên tiếng. Lúc đó không còn ảnh hưởng bao nhiêu và cũng không gây thiệt hại nhiều cho chế độ. Tuy nhiên cũng phải khen họ có can đảm và ánh sáng lương tâm còn le lói. Chỉ riêng ông Bùi Tín là giỏi đánh võ miệng khi đã ra khỏi nước an toàn. Dù không coi những người này là “*đồng chí*” (và họ cũng không nhận chúng ta là đồng chí của họ), chúng ta có thể tạm chấp nhận nguyên tắc “*kẻ thù của kẻ thù ta là bạn ta*”.

Riêng trường hợp Chu Hảo, ông không phải là một trí thức tầm thường. Ông có chức vị giáo sư đại học, nguyên Thứ Trưởng Bộ Khoa Học và Công Nghệ, nguyên thành viên Hội Đồng các hội Khoa Học và kỹ thuật Việt Nam. Điều đáng kể là ông phụ trách vai trò Giám Đốc-Tổng Biên Tập nhà xuất Bản Tri Thức, đã cho xuất bản nhiều cuốn sách nhằm mở mắt mở lòng cho những người cầm quyền, nhất là những sách dịch để giúp giới trẻ Việt Nam mở mang kiến thức. Họ không được tiếp cận dễ dàng những tác phẩm ngoại quốc vì bị hạn chế và vì thiếu khả năng ngoại ngữ. Quan trọng nhất là cuốn “*Đường Về Nô Lệ*” (*The Road to Serfdom*) của tác giả Áo Friedrich von Hayek, viết vào khoảng những năm 1940-1943 giữa Thế Chiến Thứ hai để cảnh cáo về mối nguy hiểm của chế độ độc tài, chuyên chế, lúc đó là Quốc Xã Hitler, một sự so sánh và liên tưởng khiến nhà cầm quyền cộng



sản VN rất nhột nhưng không có lý do để cấm đoán. Ngoài ra còn những cuốn Bàn Về Tự Do, Chủ Nghĩa Tự Do Truyền Thống và cuốn biên khảo của Adam Smith về Hòa Bình-Tình Yêu và Tự Do...

Chưa kể những hành vi không vừa ý đảng như ký những kháng thư và tham dự những cuộc biểu tình chống Trung Cộng (và gián tiếp chống cả Việt Cộng trong đó), việc dịch và xuất bản những cuốn sách nói trên đã làm đảng sôi máu từ lâu, đến bây giờ đảng mới ra tay, ngay sau khi Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng nắm luôn chức Chủ Tịch Nước, muốn tỏ ra “*Ta đây là một đảng con trời. Không kẻ nào được phép đụng tới cơ chế ta đang ngự trên chóp bu*”. Nói trắng là như vậy. Nhưng bản án chính thức dành cho Chu Hảo được viết bằng giọng điệu cộng sản cổ điển: “*Có những bài viết, phát ngôn trái với Cương Lĩnh Chính Trị, Điều Lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, qui định của Đảng, nhà nước, biểu hiện sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tư diễn biến, tự chuyển hóa*”. Những lời kết án thật mơ hồ và kỳ cục. Không đồng ý với đường lối, chính sách của đảng thì bị kết tội là suy thoái chính trị. Muốn bay lên những vùng trời cao rộng để tìm những tư tưởng và phương cách mới thì bị kết án là tự diễn biến và tự chuyển hóa. Những anh cán ngu và ngố có quyền cầm cân nảy mực cả những bộ óc thông minh của người dân!

Vì những lý do trên, Chu Hảo bị khai trừ khỏi đảng ngày 15-11-2018. Không biết Chu Hảo vui hay buồn? Điều chắc là Chu Hảo phải tự biết ông không thể

vừa là đảng viên cộng sản vừa là một trí thức tự do. Đối với cộng sản, chỉ có chuyên viên, không có trí thức đúng nghĩa. Những chuyên viên là những tay sai làm những gì đảng ra lệnh, từ võ khí, kỹ nghệ đến viễn thông, kể cả kỹ thuật nhận diện, nhận tiếng nói để chấm điểm hàng tỷ con người như Trung Quốc đang làm và đang tìm cách xuất cảng sang các nước độc tài nghèo khó ở châu Phi. Bao giờ kỹ thuật nhận diện, nhận âm này được đưa vào sử dụng ở Việt Nam? Lúc đó quyền tự do cá nhân quan trọng nhất của con người là quyền sống riêng tư sẽ bị khai tử, và mọi công dân đều trở thành tù nhân đặt dưới sự canh gác đêm ngày của các cai tù cộng sản.

Trước nguy cơ chặn đứng những suy tư và phát biểu của những con người tự do qua vụ Chu Hảo, giới trí thức trong nước đã phản ứng mạnh. Nhà văn Nguyễn Ngọc, Giáo sư Mạc Văn Trang, nghệ sĩ điện ảnh Nguyễn Thị Kim Chi và một chục nhà trí thức nổi tiếng khác đã đồng loạt rút ra khỏi đảng để phản đối hành động đàn áp trí thức cách thô bạo, kéo cả dân tộc thụt lùi về thời đại Staline.

Ngoài ra, 81 học giả, trí thức Việt Nam và ngoại quốc ở nước ngoài đã gửi một thư đề ngày 11-11-2018 cho những lãnh đạo cao cấp nhất Việt Nam để phản đối việc đàn áp GS Chu Hảo, đồng thời dạy cho những lãnh đạo này một bài học:

*“Là các nhà nghiên cứu và các nhà giáo dục từ khắp nơi trên thế giới, chúng tôi bác bỏ bất kỳ khẳng định nào cho rằng những*

*tác phẩm này* (những sách dịch được nhà xuất bản Trí Thức của GS Chu Hảo phát hành - Ghi chú của Tòa Soạn) là mối đe dọa *cho sự phát triển ổn định hoặc hòa bình của Việt Nam*.

“*Giáo dục thời hiện đại đã được thành lập dựa trên nền tảng là khả năng thảo luận và kết hợp rộng rãi các ý tưởng và các đề xuất lý thuyết. Hạn chế hoặc từ chối việc tiếp cận của mọi người với những tư tưởng này sẽ chỉ làm giảm các công cụ phân tích có sẵn cho họ và cản trở sự phát triển tri thức của họ. Ngay cả những công trình gây tranh cãi cũng phải được đọc và phân tích trước khi chúng có thể bị chỉ trích hoặc bác bỏ một cách đáng tin cậy*”.

Rõ ràng trí thức ngày nay phải cởi mở với mọi tư tưởng, mọi sáng kiến, mọi khai phá, không phân biệt bất cứ lằn ranh nào, để có thể tiếp cận, trao đổi, làm giàu cho mình, cho người khác, cho dân tộc và cho cả loài người. Những nhà trí thức là những người tìm cách thăng tiến cho nhân loại cả về vật chất lẫn tinh thần. Nếu không có yếu tố tinh thần, những phát triển vật chất sẽ mang mầm đại họa. Khi một chế độ đặt ra những rào cản để tự bảo vệ mình, không nghĩ gì đến mở cửa giao lưu kiến thức và tư tưởng, chế độ đó sẽ cản sự tiến bộ của cả một dân tộc, bóp chết những tài năng và dân tộc sẽ bị bỏ lại phía sau trên hành trình tiến bộ của nhân loại. Vụ đàn áp GS Chu Hảo chứng tỏ thêm một lần nữa giới lãnh đạo Việt Nam quá thiên cận, ngu si, què mùa và lạc hậu. ♦

# Thư của 81 trí thức Việt Nam ở hải ngoại về các cáo buộc đối với Giáo sư Chu Hảo

Kính gửi:

Ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam

Ông Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam  
Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Đồng kính gửi: Các Đại sứ quán nước ngoài tại Hà Nội

Kính thưa quý vị,

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, là các học giả, các giáo sư và nhà nghiên cứu, những người đã dành phần lớn sự nghiệp và cuộc sống của chúng tôi cho việc nghiên cứu Việt Nam. Đến từ các trường đại học và viện nghiên cứu trên khắp thế giới, chúng tôi thường đi đầu trong việc thúc đẩy sự hiểu biết về Việt Nam, cũng như việc học tiếng Việt và hợp tác giáo dục quốc tế. Là một phần của công việc này, chúng tôi thường xuyên tìm kiếm nguồn tài trợ và các cơ hội khác cho sinh viên và học giả Việt Nam đến thăm, học tập và làm việc tại các trường đại học, các khoa và các viện nơi chúng tôi nghiên cứu và giảng dạy.

Chúng tôi viết lá thư này để bày tỏ sự không đồng ý và thất vọng sâu sắc của chúng tôi về những cáo buộc đối với Giáo sư Chu Hảo, Giám đốc Nhà xuất bản Tri Thức, bởi Ủy ban Kiểm tra Trung ương vào ngày 25 tháng 10 năm 2018, cũng như về các bình luận tiếp theo được đăng trên trang mạng của Ủy ban vào ngày 31 tháng 10.

Công việc chính của ông Chu Hảo tại Nhà xuất bản Tri Thức là giúp các sinh viên và học giả Việt Nam tiếp cận nhiều hơn với các công trình học thuật lớn của các nước khác bằng cách dịch chúng sang tiếng Việt. Sáng kiến này là một tầm nhìn xa và rất quan trọng cho việc nghiên cứu khoa học. Các công trình học thuật lớn đó là nền tảng của nghiên cứu và tư duy hiện đại trong ngành khoa học xã hội và nhân văn. Ở các trường trung học và đại học trên khắp thế giới, chúng nằm trong giáo trình cơ bản của nhiều ngành học và môn học khác nhau mà sinh viên phải đọc và nắm bắt được. Rất đáng tiếc rằng, rào cản ngôn ngữ mà các học giả Việt Nam và đặc biệt là các sinh viên phải đối mặt khi cố gắng tiếp cận các công trình này đã đặt họ vào một thế bất lợi đáng kể khi cạnh tranh để vào các trường đại học, để được nhận học bổng và tài trợ nghiên cứu.

Là các nhà nghiên cứu và nhà giáo dục từ khắp nơi trên thế giới, chúng tôi bác bỏ bất kỳ khẳng định nào cho rằng những tác phẩm này là mối đe dọa cho sự phát triển ổn định hoặc hòa bình của Việt Nam. Giáo dục hiện đại đã được thành lập dựa trên nền tảng là khả năng thảo luận và kết hợp rộng rãi các ý tưởng và các đề xuất lý thuyết. Hạn chế hoặc từ chối việc tiếp cận của mọi người với những tư tưởng này sẽ chỉ làm giảm các công cụ phân tích có sẵn cho họ và cản trở sự phát triển trí thức của họ. Ngay cả các công trình gây tranh cãi cũng phải được đọc và phân tích trước khi chúng có thể bị chỉ trích hoặc bác bỏ một cách đáng tin cậy.

Vào thời điểm mà Việt Nam nỗ lực để cạnh tranh trên trường quốc tế trong giáo dục đại học và

học bổng học thuật, chúng tôi thấy những lời buộc tội bởi Ủy ban Kiểm tra Trung ương là vô căn cứ và đáng lo ngại. Vì lợi ích của hợp tác quốc tế và phát triển giáo dục cho Việt Nam, chúng tôi mạnh mẽ yêu cầu Ủy ban sửa đổi các đánh giá về công việc quan trọng mà ông Chu Hảo đang dẫn dắt tại Nhà xuất bản Tri Thức. Chúng tôi cũng ủng hộ mạnh mẽ bức thư ngỏ ủng hộ ông Chu Hảo được ký bởi các thành viên cũ của Viện Nghiên cứu Phát triển (IDS) và hơn 200 người ủng hộ có tên tuổi. Đồng thời, chúng tôi khuyến nghị rằng chính phủ nên khuyến khích việc thảo luận tri thức rộng rãi về tất cả các chủ đề ở Việt Nam, và chúng tôi mạnh mẽ thúc giục chính phủ từ bỏ mọi nỗ lực quấy rối, đe dọa hoặc trừng phạt những người đã thể hiện quan điểm hoặc ý kiến của họ một cách ôn hòa.

Chúng tôi cảm ơn sự quan tâm của quý vị đối với vấn đề này và chúng tôi tin tưởng rằng sự phản hồi của quý vị sẽ phản ánh sự văn minh, phẩm giá và tham vọng giáo dục của Việt Nam.

Ngày 11 tháng 11 năm 2018

Những người ký:

STT Họ Tên Chức vụ và Tổ chức Hiện tại Nơi chốn

- 1 Pierre ASSELIN Giáo sư khoa Sử, San Diego State University USA\
- 2 Margaret B. BODEMER Chủ tịch, Nhóm Nghiên cứu Việt Nam  
Giáo sư khoa Sử và Nghiên cứu châu Á, California Polytechnic State University USA
- 3 Pascal BOURDEAUX Phó Giáo sư, École Pratique des Hautes Études France
- 4 Mark Philip BRADLEY Giáo sư khoa Sử, University of Chicago USA
- 5 Pierre BROCHEUX Giáo sư (nghỉ hưu), Université Paris – Denis Diderot France
- 6 Joe BUCKLEY Nghiên cứu sinh, SOAS University of London United Kingdom
- 7 BÙI Xuân Quang Biên tập, Viet Nam Infos, Nhà Nghiên cứu độc lập France
- 8 Jim COBBE Giáo sư Hưu trí khoa Kinh tế, Florida State University USA
- 9 Nguyet DANG Nghiên cứu sinh, Erasmus University Rotterdam Netherlands
- 10 ĐỖ Đăng Giu Giám đốc Nghiên cứu CNRS (nghỉ hưu), University Paris–Sud, France France
- 11 ĐOÀN Cẩm Thi Phó Giáo sư, Inalco France
- 12 George DUTTON Giáo sư khoa Sử, Giám đốc chương trình Nghiên cứu Đông Nam Á,  
University of California – Los Angeles (UCLA) USA
- 13 Dominique FOULON Carnets du Viet Nam, Nhà Nghiên cứu độc lập France
- 14 Laurent GEDEON Phó Giáo sư, ENS de Lyon France
- 15 Francis GENDREAU Chuyên gia Nhân khẩu học (nghỉ hưu), Institute of Research for  
Development (IRDn), Paris France
- 16 Christoph GIEBEL Giáo sư khoa Sử, University of Washington USA
- 17 Christopher GOSCHA Giáo sư khoa Sử, Université du Québec à Montréal
- 18 François GUILLEMOT Kỹ sư Nghiên cứu CNRS, ENS de Lyon, Lyon Institute of East Asian  
Studies France
- 19 HÀ Dương Tường Giáo sư Toàn (nghỉ hưu), University of Technology of Compiègne France
- 20 Erik HARMS Phó Giáo sư khoa Nhân học và Nghiên cứu Đông Nam Á, Yale University USA
- 21 Bill HAYTON Nhà Nghiên cứu độc lập United Kingdom
- 22 Judith HENCHY Giảng viên Liên kết, Jackson School of International Studies, University of  
Washington USA
- 23 HERBELIN Caroline Phó Giáo sư, University of Toulouse Jean Jaurès France
- 24 Carina HOANG Tác giả/Nhà xuất bản, School of Humanities, Curtin University Australia

- 25 Hue-Tam HO TAI Giáo sư Hưu trí, Harvard University USA
- 26 Rob HURLE Giảng viên (nghỉ hưu), Australian National University Australia
- 27 Charles KEITH Phó Giáo sư, Department of History, Michigan State University USA
- 28 Ben KERKVLiet Giáo sư Hưu trí, Australian National University Australia
- 29 John KLEINEN Phó Giáo sư Hưu trí, Amsterdam Institute for Social Science Research (AISSR) Netherlands
- 30 Gary KULIK Nhà văn Cựu Chiến binh Việt Nam USA
- 31 Scott LADERMAN Giáo sư khoa Sử, University of Minnesota USA
- 32 Lê Minh Hằng Nhà thủy văn học (nghỉ hưu), Vietnam Hydro-Meteorological Services Vietnam
- 33 Lê Trung Tĩnh Kỹ sư United Kingdom
- 34 Christian C. LENTZ Phó Giáo sư khoa Sử, University of North Carolina USA
- 35 Ann Marie LESHKOWICH Giáo sư Nhân chủng học, College of the Holy Cross USA
- 36 David MARR Giáo sư Hưu trí, Australian National University Australia
- 37 André MENRAS (Hồ Cương Quyết) Nhà Làm phim ảnh và Nghiên cứu độc lập France
- 38 Pamela MCELWEE Phó Giáo sư, Department of Human Ecology, Rutgers University USA
- 39 Edward MILLER Giáo sư khoa Sử, Dartmouth College USA
- 40 Dominique De MISCAULT Họa sĩ France
- 41 Anthony MORREALE Nghiên cứu sinh, University of California – Berkeley USA
- 42 Jason MORRIS-JUNG Giảng viên cao cấp, Singapore University of Social Sciences Singapore
- 43 NGÔ Như Bình Harvard University USA
- 44 Lam NGO Chuyên gia Thông tin học, Special Collection Services, Leiden University Netherlands
- 45 NGÔ Vĩnh Long Giáo sư khoa Sử, University of Maine USA
- 46 NGUYỄN Thế Anh Giáo sư Hưu trí, École Pratique des Hautes Études France
- 47 NGUYỄN Điền Nhà Nghiên cứu độc lập Australia
- 48 NGUYỄN Ngọc Giao Giảng viên (nghỉ hưu), Université Paris – Denis Diderot France
- 49 NGUYỄN Trọng Hiền Nhà Vật lý học, Jet Propulsion Laboratory, California Institute of Technology, Pasadena USA
- 50 NGUYỄN Đức Hiệp Nhà Khoa học Khí quyển, Office of Environment & Heritage, NSW Australia
- 51 Huong NGUYEN Biên tập, The 88 Project USA
- 52 NGUYỄN Thanh Lam California Institute of Technology USA
- 53 Lien-Hang T. NGUYEN Giáo sư khoa Sử, Columbia University USA
- 54 Viet Thanh NGUYEN Nhà văn, Giáo sư, University of Southern California USA
- 55 Le Anh Tu PACKARD Nhà Kinh tế học cao cấp (nghỉ hưu), Moody's Analytics USA
- 56 Natasha PAIRADEAU Bye Fellow, Murray Edwards College, University of Cambridge United Kingdom
- 57 PHẠM Xuân Yêm Nhà Vật lý học, Giám đốc Nghiên cứu CNRS (nghỉ hưu), Université Paris–Sorbonne France
- 58 Chloé PHAN-LABAYS Giảng viên, University of Lyon 3 France
- 59 Emmanuel POISSON Phó Giáo sư, Centre de Recherches sur les Civilisations de l'Asie Orientale (CRCAO) France

- 60 John PRADOS Nghiên cứu viên Cao cấp, Intelligence Documentation and Vietnam Projects, National Security Archive USA
- 61 Benoit QUENNEDEY Tác giả nhiều sách và bài viết về Đông Á France
- 62 Sophie QUINN-JUDGE Phó Giáo sư (nghỉ hưu) USA
- 63 Frédéric ROUSTAN Nhà Nghiên cứu liên kết, Institut de Recherche Asiatique (IrAsia) France
- 64 Christina SCHWENKEL Phó Giáo sư, Giám đốc Chương trình Nghiên cứu Đông Nam Á, University of California, Riverside USA
- 65 Mark SIDEL Giáo sư khoa Luật và các Vấn đề Công, Hàm vị Doyle-Bascom, University of Wisconsin-Madison USA
- 66 Balazs SZALONTAI Phó Giáo sư, Korea University Korea
- 67 Tai Van TA Nguyên Giảng viên và Nghiên cứu viên, Harvard Law School USA
- 68 Philip TAYLOR Giáo sư Hưu trí, Australian National University Australia
- 69 THÁI Văn Cầu Chuyên gia Khoa học Không gian USA
- 70 TRẦN Hải Hạc Phó Giáo sư (nghỉ hưu), Université Paris XII France
- 71 TRẦN Hữu Dũng Giáo sư Hưu trí, Wright State University USA
- 72 Nhung Tuyet TRAN Phó Giáo sư, University of Toronto Canada
- 73 Qui-Phiet TRAN Giáo sư Hưu trí, Schreiner University USA
- 74 Richard TRAN Phó Giáo sư, Ca'Foscari University of Venice Italy
- 75 TRỊNH Văn Thảo Giáo sư Hưu trí, Aix-Marseille University France
- 76 TRỊNH Xuân Thuận Giáo sư, University of Virginia USA
- 77 William TURLEY Giáo sư Hưu trí, Southern Illinois University Carbondale USA
- 78 Kieu-Linh Caroline VALVERDE Phó Giáo sư, University of California – Davis USA
- 79 VŨ Quang Việt Nguyên Vụ trưởng Vụ Tài khoản Quốc gia, Cục Thống kê, Liên Hợp Quốc USA
- 80 VŨ ĐỨC Vượng Biên tập, Trồng Người, A Clearinghouse on Education in Vietnam, San Francisco – Sài Gòn USA
- 81 Peter ZINOMAN Giáo sư khoa Sử, University of California – Berkeley USA
- (Danchimviet online)*

**Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề "Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi nhầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.**

# Nhà văn Nguyễn Ngọc tuyên bố ra khỏi đảng

■ Nguyễn Ngọc



26-10-2018

Tôi đã suy nghĩ và định làm việc này từ lâu, nhưng muốn làm một cách bình thường, không gây ồn ào. Nay sau việc Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng kỷ luật PGS.

TS. Chu Hảo, tôi quyết định ra tuyên bố này, chính thức từ bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam kể từ hôm nay. Tức nhân dịp này tuyên bố một quyết định đã chuẩn bị từ trước, đồng thời để tỏ rõ thái độ đối với thông báo của Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng.

PGS.TS. Chu Hảo là một trí thức lớn, có công lớn với đất nước và dân tộc, đặc biệt trong công cuộc khai hóa bằng Tủ sách Tinh Hoa của Nhà xuất bản Tri Thức mà ông là Giám đốc, Tổng biên tập, đưa đến cho người đọc những tri thức căn bản nhất của nhân loại mà chúng ta nhất thiết phải biết, hiểu, nếu muốn thật sự xây dựng

một quốc gia văn minh, tiến bộ, cùng thiên hạ năm châu. Tôi vinh dự và tự hào là bạn thân của ông, đã cùng ông làm việc và tham gia các hoạt động xã hội trong nhiều năm nay.

Kỷ luật ông Chu Hảo thực chất là một hành động thực hiện chính sách ngu dân, kìm hãm nhân dân trong vòng tăm tối, để dễ lừa dối và đàn áp, vì quyền lợi ích kỷ của một đảng độc tài đang cướp quyền sống và phát triển của dân tộc. Kỷ luật ông Chu Hảo với những lý do đầy tính chất vu khống còn là hành vi có chủ tâm đánh vào những người trí thức yêu nước, có tài và có tâm, luôn hành động và phát ngôn theo lương tâm của mình. Việc làm thất nhân tâm này tất sẽ dẫn đến tình trạng “sĩ phu ngoảnh mặt”, hết sức nguy hiểm cho vận mệnh dân tộc.

Tôi vào Đảng Lao Động Việt

Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) từ năm 1956, đến nay đã 62 năm. Thế hệ chúng tôi tự nguyện gia nhập Đảng vì yêu nước, hăng hái tham gia sự nghiệp giải phóng dân tộc. Tôi đã có mặt suốt cả hai cuộc kháng chiến, đều ở chiến trường miền Nam.

Từ nhiều năm qua, tôi nhận thấy Đảng ngày càng xa rời lý tưởng ban đầu của mình, “tự diễn biến” thành một tổ chức chuyên quyền, phản dân hại nước. Tôi không thể còn đứng trong một tổ chức như vậy.

Tôi vẫn tin ở tương lai của đất nước, nhất là ở lớp trẻ, vì không có lực lượng vô luân nào có thể ngăn trở dân tộc này quyết định vận mệnh của mình. ♦

Nguyễn Ngọc

Ngày 26-10-2018



■ Trần Nguyên Thao

# CÙNG ĐƯỜNG, GẶP MAY, LẠI BỎ ?

Chế độ Hanoi đang sa chân vào đêm đen kinh tế với nhiều tử huyệt về nợ công quốc gia, nợ xấu ngân hàng, khủng hoảng ngân sách, cạn kiệt luôn các nguồn ngoại viện từ viện trợ ODA ưu đãi, kể cả kiều hối cũng giảm sút thê thảm . . . Cùng với niềm tin rất mong manh ngay trong hàng ngũ đảng viên và làn sóng phẫn nộ tột cùng trong dân chúng. Nhưng gần đây những biến chuyển trên thế giới lại mở ra cơ hội cũng vô cùng to lớn, do bối cảnh khu vực và quốc tế hiện nay tạo ra. Nếu Hanoi bỏ lỡ vận hội phen này, thì chẳng những Việt Nam sẽ vẫn ở mãi trong tình trạng tụt hậu; mất biên cương, biển đảo, mà còn bước hẳn vào con đường lệ thuộc Tàu cộng trong thời gian không xa.

**C**hẳng phải ngẫu nhiên mà cựu ngoại trưởng Mỹ, Tiến Sĩ Henry Kissinger, năm 1971 từng bán đứng Nam Việt Nam [1] trong chuyến tiền trạm đến Bắc Kinh, chuẩn bị cho Tổng Thống Mỹ, ông Nixon thăm Trung cộng năm sau đó. Tài liệu này được giải mật năm 2002. Nay ông Henry Kissinger đã trên 95 tuổi, còn lồm khộm đến Bắc Kinh gặp Tập cận Bình hôm mùng 08 tháng 11, với dụng ý gì (?) vào thời điểm trước ngày TT Trump gặp ông Tập Cận Bình, 29 tháng 11 bên lề Hội nghị G20 tại Buenos Aires, Argentina. Sau 5 ngày Kissinger gặp Tập cận Bình, Hoa thịnh Đồn lần đầu tiên kêu gọi Bắc Kinh rút các ổ tên lửa triển khai phi pháp khỏi các thực thể tranh chấp với Việt Nam ở quần đảo Trường Sa. Và tái khẳng định rằng mọi quốc gia cần tránh giải quyết tranh chấp bằng những hành vi áp đặt hay đe dọa.

Một ngày sau khi Hội nghị khối ASEAN bế mạc, phát biểu với thủ tướng Lý Hiên Long trong khuôn khổ thăm viếng chính thức Tân Gia Ba, phó tổng thống Mỹ, Mike Pence đã xác định nguyên văn: “Biển Đông không thuộc về bất kỳ một quốc gia duy nhất nào” [2] và quý vị có thể chắc chắn rằng: Hoa Kỳ sẽ tiếp tục triển khai tàu thuyền và máy bay đến bất cứ nơi nào mà luật pháp quốc tế cho phép, và lợi ích của Mỹ đòi hỏi”.

Hanoi chắc chắn biết rõ lý do nào Hoa Thịnh Đồn lại có thái độ cứng rắn chưa từng thấy trong



vấn đề Biển Đông [2]. Và tại sao tờ giấy “nợ” đòi Hanoi phải cân bằng thương mại trao tận tay cho Ba Đình cách nay trên 6 tháng, được Hoa Kỳ làm ngơ chưa nhắc gì đến việc năm 2017, Việt Nam xuất siêu sang Mỹ tới 38 tỷ Mỹ Kim. Điều này giải thích tại sao nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc rất lớn vào Trung cộng lại chưa mấy ảnh hưởng xấu vào ngay lúc này, trong cuộc chiến thuế giữa hai siêu cường đang diễn ra.

Nhiều nhà lãnh đạo khối ASEAN tỏ ý lo ngại ngay trong hội nghị của khối này vừa bế mạc hôm 15 tháng 11 tại Tân Gia Ba, theo đó cuộc chiến thương mại giữa Washington và Bắc Kinh có thể gây ra một “hiệu ứng domino” của chủ nghĩa bảo



# Orange County Commercial Printing

## Web \* Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- **Newspapers and Magazines:** Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- **Brochures:** One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- **Booklets:** The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- **Catalogs & Schedule Programs:** When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- **Business Cards / Post Cards:** Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

**Problem Solvers • 100% Customer Committed**  
**Professional • Relentless • Innovative**

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

**14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683**

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

**occprinting.com**



Printing

Graphic  
Design

Archiving

Consulting

Workshops

Direct  
Mailing



MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

# TMMN

NHIỀU HÃNG  
BẢO HIỂM



NHIỀU SỰ  
LỰA CHỌN  
ĐỂ TIẾT KIỆM

CẦN BẢO HIỂM XIN GỌI

# 877.741.2008

9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683

hộ mậu dịch trong khu vực.

Trong cuộc gặp với ông Tập cận Bình sắp tới, Tổng Thống Trump đã cầm sẵn dự thảo thỏa thuận thương mại với phía Trung cộng. Trường hợp không đạt được kết quả nào về thương mại song phương, Hoa Kỳ sẽ đánh thuế trên toàn bộ hàng hóa nhập cảng từ Trung cộng vào Mỹ.

Tại hội nghị APEC, bế mạc hôm 18 tháng 11, ở quốc gia nhỏ bé, Papua New Guinea, ba mặt bao bọc bằng bờ Đông Thái Bình Dương, Phó Tổng Thống Mỹ, Mike Pence đã đấu khẩu với Chủ Tịch Trung cộng, Tập Cận Bình, trong động thái cam kết “bảo vệ chủ quyền và quyền hàng hải ở các đảo Thái Bình Dương”. Đồng thời đưa ra tuyên bố Mỹ sẵn sàng “tăng gấp đôi” thuế đánh vào hàng hóa Trung cộng bán sang Mỹ.

Trước đó, TT Trump thẳng thừng đấm mặt Bắc Kinh là “lũ cướp”, cướp công ăn việc làm, cướp tài sản trí tuệ, không tôn trọng lời hứa, không tôn trọng luật chơi . . . Và sứ mệnh cử tri Mỹ giao cho ông Trump thẳng tay trừng phạt Bắc Kinh qua cuộc bầu cử giữa kỳ (Nov 06), duy trì đa số Nghị Sĩ đảng Cộng Hòa tại Thượng Viện - cơ chế kiểm soát chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ.

Chưa ai biết thỏa thuận thương mại song phương Mỹ-Tàu là gì. Tuy nhiên, căn cứ vào thái độ tự tin của TT Trump khi ông tuyên bố “Trung cộng đang rất muốn đạt được một thỏa thuận” [4]. Như vậy, rất có thể trong chuyến “đi đêm” nói trên đến Bắc Kinh “cụ già” Henry Kissinger đã “gả bán món hàng gì” thì mọi người sẽ nhận ra trong cuộc diện thế sự xoay chuyển khó lường!

Quốc hội Mỹ nhận thấy tốc độ và quá trình quân sự hóa do Bắc Kinh thực hiện liên quan tới các hoạt động bồi đắp trên Biển Đông đang gây bất ổn cho an ninh của các đồng minh cũng như các đối tác của Mỹ. Nhận định này là lý do chính có luật về chính sách quốc phòng (NDAA) vừa được thông qua với tỷ lệ áp đảo tại Quốc Hội Mỹ, theo đó, Việt Nam và nhiều nước Đông Nam Á sẽ được hưởng lợi từ NDAA 2019.

Trước những cơ may, vận hội hiếm có, Hanoi phải chọn lựa thái độ thích ứng với chính sách “xoay trục” của các cường quốc, kiến tạo nên một “Ấn Độ



Dương & Thái Dương tự do và rộng mở” (FOIP) nhằm đối trọng lại OBOR (Nhất đới nhất lộ) của Tàu.

Trường hợp khôn ngoan, thì Hanoi phải nhận ra như cựu Bộ Trưởng Kế Hoạch, Tiến Sĩ Nguyễn tiến Hưng, trong nhận định trên trang BBC hôm mùng 02 tháng 11 :

“Về kinh tế, thì thị trường Mỹ - hiện đã là thị trường dễ Việt Nam xuất cảng nhiều nhất - sẽ mở rộng ra thêm nữa cho Việt Nam với những lợi ích về đầu tư, kỹ thuật, thông tin, và ưu đãi về thuế nhập cảng, như thép, nhôm - miễn là không phải xuất xứ từ Trung cộng. Từ Thế Chiến II, chưa có nước nào trên thế giới này từ Đức, Pháp, Anh, Ý tới Trung Quốc, Nhật Bản, Nam Hàn, Đài Loan, Singapore, Thái Lan giàu mạnh lên được mà không nhờ thị trường Mỹ”.

Trong tình thế, Hanoi nhìn về tương lai đầy tăm tối, ngoài Hiệp Định CPTPP sẽ có hiệu lực triển khai vào đầu năm 2019 có thể đưa lại cho Hanoi món ăn ngay và nhanh.

Người quyền uy cao nhất đảng csVN đã ra lệnh cho quốc hội, có trên 95% là đảng viên [5] chuẩn thuận Hiệp Ước CPTPP hôm 12 tháng 11, sau 6 nước khác. Còn 4 nước nữa chưa phê chuẩn Hiệp Định này là : Brunei, Chile, Malaysia và Peru.

CPTPP được 11 nước ký ngày 8/3/2018 tại Santiago (Chile) gồm Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam. Muốn có hiệu lực, Hiệp Định này cần 6 nước phê chuẩn.

Sau khi Hoa Kỳ rút ra đầu năm 2017, Hiệp định TPP

đổi tên thành CPTPP đã giới hạn tầm ảnh hưởng trên thị trường gần 500, thay vì 800 triệu người, chỉ chiếm hơn 13%, thay vì 30% kinh tế toàn cầu. Nhưng cũng là thỏa thuận mậu dịch lớn nhất trên thế giới hiện nay.

Chương 19 Hiệp định CPTPP đòi hỏi, công nhân được quyền lập công đoàn độc lập, nhưng Việt cộng vì muốn thao túng công nhân, đang tung ra khái niệm công đoàn độc lập là tổ chức chính trị, để làm cho công nhân ngần ngại tham gia. Mặt khác, Hanoi âm mưu tổ chức công đoàn độc lập “quây”. Đồng thời ra sức củng cố thể lực Tổng Liên Đoàn Lao Động, cơ chế trực thuộc đảng, chuyên thủ lợi cho đảng.

Hiệp định thương mại FTA và Hiệp định bảo hộ đầu tư IPA giữa Việt Nam với EU mới được Ủy Ban Thương Mại EU thông qua hôm 17 tháng 10. Nhưng muốn có hiệu lực, cần có sự phê chuẩn của cả Nghị viện Châu Âu và Nghị viện các nước thành viên.

Hai cơ chế cao nhất EU có thể xem xét hai Hiệp định vừa nói vào năm tới, thì biển cố Hanoi tổ chức bắt cóc Trịnh xuân Thanh tại Bá Linh tháng 07 năm ngoái lại dấy lên trong công luận, khiến không khí chính trị EU phủ đen trên hai văn bản thương mại và đầu tư với Hanoi :

Cuộc thương thảo để trả Trịnh xuân Thanh về Đức đã được Bá Linh và Hanoi thảo luận từ hôm mùng 02 tháng 11. Nhưng trong nội bộ của Ba Đình còn đang giằng co: Phía các cơ quan lo kinh tế, tài chánh thì gây áp lực để Trịnh xuân Thanh về lại Đức. Còn phía Bộ Nội Vụ, Công An thì chống đối đến cùng.

Gần đây, một nước Âu Châu khác, Cộng Hòa Slovakia, có tiếng nói về Hiệp Ước thương mại FTA và hiệp ước đầu tư IPA, lại bị truyền thông “khui” ra : Hanoi đã lợi dụng lòng hiếu khách của nước này, mượn chuyên cơ riêng của Slovakia chở Trịnh xuân Thanh ra khỏi khối Schengen. Nội Các đương nhiệm của Slovakia đã ra lệnh truy tố nội vụ. Kênh ngoại giao chính thức giữa thủ đô Bratislava [6] với Hanoi bị tạm thời đóng băng.

Hôm 15 tháng 11, Nghị Viện EU đã đưa ra nghị quyết [7], trong đó điều 8 kêu gọi nhà cầm



quyền Việt Nam công nhận các công đoàn độc lập; Điều 15. Kêu gọi Việt Nam cam kết cải thiện tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do căn bản ở Việt Nam, vì đó là mấu chốt của quan hệ song phương giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu, đặc biệt là liên quan tới việc phê chuẩn các văn bản thương mại đã thương thảo từ 5 năm trước.

Xem ra loài người trên trái đất, không còn mấy nơi dung túng, dù chỉ một phần những gian xảo lọc lừa bóc lột vô luân của các chế độ tàn ngược dùng trấn áp người dân của mình như phương tiện để cai trị, nhằm kiếm tìm sự phục tùng tuyệt đối.

#### **TNT Nov. 18-2018**

[1] <http://nghiencuuquocte.org/2017/01/03/dang-sau-chuyen-tham-trung-quoc-cua-nixon/>

[2] <http://vi.rfi.fr/chau-a/20181116-pho-tong-thong-my-bien-dong-khong-phai-cua-rieng-nuoc-nao>

[3] <https://vnexpress.net/tin-tuc/the-gioi/quan-su/my-lan-dau-cong-khai-yeu-cau-trung-quoc-rut-ten-lua-khoi-truong-sa-3838355.html>

[4] <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-46082187>

[5] [https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c\\_h%E1%BB%99i\\_Vi%E1%BB%87t\\_Nam\\_kh%C3%B3a\\_XIV](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_h%E1%BB%99i_Vi%E1%BB%87t_Nam_kh%C3%B3a_XIV)

[6] <https://www.google.com/search?q=bratislava&oeq=Bratislava&aqs=chrome.0.016.6900j0j7&sourceid=chrome&ie=UTF-8>

[7] <https://www.danluan.org/tin-tuc/20181116/nghi-quyet-cua-nghi-vien-chau-au-ra-ngay-15-thang-11-nam-2018-dac-biet-la-tinh-hinh>◆

# ĐỨC HỒNG Y TRẦN NHẬT QUÂN TRAO TẶNG TAY ĐTC LÁ THƯ VỀ TÌNH TRẠNG CỦA GIÁO HỘI TẠI HOA LỤC

■ **Đặng Tự Do \* 12/Nov/2018**



Đức Hồng Y Trần Nhật Quân đã bay sang Rôma và trao một lá thư dài 7 trang cho Đức Thánh Cha Phanxicô để lưu ý ngài về cuộc khủng hoảng mà Giáo Hội thầm lặng ở Trung Quốc phải đối diện sau thỏa thuận Vatican - Trung Quốc được ký hôm 22/9

Hôm 8 tháng 11, Đức Hồng Y nguyên Tổng Giám Mục Hương Cảng nói với ucanews.com rằng các giáo sĩ thuộc Giáo Hội thầm lặng đã khẩn thiết kêu cầu ngài lên tiếng sau khi Vatican ký thỏa thuận với Trung Quốc về việc bổ nhiệm các giám mục.

Đức Hồng Y cho biết:

“Các linh mục nói rằng các quan chức đã buộc các ngài phải ra công khai, phải tham gia Hiệp hội Công Giáo Yêu nước Trung Quốc và xin giấy chứng nhận linh

mục với lý do là giáo hoàng đã ký thỏa thuận tạm thời Trung Quốc - Vatican”.

Theo Đức Hồng Y, thỏa thuận này đã không được công bố, nên anh chị em trong Giáo Hội thầm lặng không biết họ nên làm gì.

“Một số linh mục đã từ bỏ việc mục vụ, và một số linh mục khác đã biến mất vì các ngài không biết phải làm gì và rất bất bình. Thỏa thuận này không được tiết lộ, và họ không biết liệu các quan chức có nói đúng hay không”.

Đức Hồng Y Trần Nhật Quân nói rằng Giáo hội Trung Quốc đang phải đối diện với một cuộc đàn áp mới và Tòa Thánh đã giúp Đảng Cộng sản Trung Quốc đàn áp cộng đồng thầm lặng.

Đức Hồng Y đã bay sang Rôma

và lưu lại đó từ ngày 29 tháng 10 đến ngày 1 tháng 11 để trao bức thư của ngài cho Đức Giáo Hoàng. Ngài tâm sự: “Tôi muốn nói chuyện với Đức Giáo Hoàng một lần nữa và hy vọng ngài sẽ xem xét lại, nhưng đây có thể là lần cuối cùng”.

Trong bức thư của mình, Đức Hồng Y cho biết các cán bộ địa phương đã tịch thu tiền dâng cúng của các nhà thờ thầm lặng, gây phiền hà cho thân nhân các giáo sĩ, bắt họ đi tù và thậm chí trong quá khứ nhiều người đã phải mất mạng sống vì đức tin.

“Nhưng Tòa Thánh không ủng hộ họ và coi họ là những kẻ gây ra vấn đề, ám chỉ họ gây rắc rối và không ủng hộ sự hiệp nhất. Đây là điều khiến họ đau đớn nhất”, Đức Hồng Y nhận xét.

Bức thư cũng nói rằng Giáo hội Trung Quốc không có quyền tự do bầu các giám mục.

“Đức Giáo Hoàng đã nói rằng các tín hữu của Giáo hội Trung Quốc phải là những vị tiên tri và đôi khi chỉ trích chính phủ. Tôi cảm thấy rất ngạc nhiên khi ngài chẳng hiểu gì về tình hình của Giáo hội Trung Quốc”.

Vào ngày 26 tháng Chín, bốn ngày sau khi thỏa thuận tạm thời được ký, Đức Giáo Hoàng đã viết một thông điệp cho các tín hữu Công Giáo tại Trung Quốc cũng như trên toàn thế giới giải thích lý do ký thỏa thuận: đó là để thúc đẩy việc công bố Tin Mừng, và thiết lập sự thống nhất trong cộng đồng Công Giáo ở Trung Quốc.

Ngoài ra, sau chuyến viếng thăm mục vụ của mình tới Lithuania, Latvia và Estonia từ ngày 2-25 tháng 9, Đức Giáo Hoàng đã nói với giới truyền thông trên chuyến bay trở về Rôma của ngài rằng mọi người nên “tôn vinh những người chịu khổ vì đức tin”, đặc biệt là ở ba nước đó dưới tay Đức quốc xã và Cộng sản.

Đức Hồng Y Trần Nhật Quân nói với ucanews.com rằng những lời của Đức Giáo Hoàng khiến ngài cảm thấy rằng “Đức Thánh Cha dường như không biết rằng lịch sử của các quốc gia này cũng là lịch sử của Giáo hội Trung Quốc và tình hình hiện tại vẫn đang diễn ra như vậy.” Ngài nghi ngờ rằng Đức Giáo Hoàng đã bị lừa dối bởi những người xung quanh ngài là những người không nói cho ngài biết tình hình thực tế mà Giáo Hội tại Trung Quốc phải đối mặt.

Đức Hồng Y Trần Nhật Quân đặc biệt chỉ trích Đức Hồng Y Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, là người đã thương lượng với chính phủ Trung Quốc.

“Ngài rất có kinh nghiệm. Ngài cũng biết rõ khuôn mặt tàn bạo của Trung Quốc và biết rõ họ là những kẻ ngang ngược vô lý. Ngài không tin vào phía Trung Quốc nhưng ngài sử dụng họ để đạt được mục đích thiết lập quan hệ ngoại giao”.

Đức Hồng Y Quân nhắc lại rằng bức thư Đức Giáo Hoàng Bênêđictô thứ 16 viết cho Giáo hội Trung Quốc đã bị thao túng khỏi bối cảnh, đặc biệt là về sự tồn tại của Giáo Hội thầm lặng.

Ngài nói: “Đức Giáo Hoàng Bênêđictô thứ 16 không nói về sự bất thường của chính Giáo Hội thầm lặng, nhưng nói rằng tình hình ở Trung Quốc là không bình thường. Sự can thiệp của chính phủ có nghĩa là Giáo Hội không thể thuần khiết và điều đó dẫn đến những bất thường, vì vậy các giám mục, linh mục và tín hữu phải chọn con đường thầm lặng.”

Khi chính phủ Trung Quốc vẫn can thiệp vào công việc của Giáo

Hội, và các tín hữu muốn giữ đức tin của họ trong sạch, thì không thể yêu cầu các Giáo Hội chính thức và Giáo Hội thầm lặng hợp nhất.

Đức Hồng Y kết luận rằng:

“Giới hạn cuối cùng của chúng tôi là Đức Giáo Hoàng. Chúng tôi không thể tấn công ngài. Nếu Đức Giáo Hoàng sai lầm lần này, tôi hy vọng ngài sẽ thừa nhận sai lầm của mình; nếu ngài không thừa nhận, tôi hy vọng rằng vị Giáo Hoàng tương lai sẽ chỉ ra sai lầm. Nhưng trên hết, nó vẫn là quyết định cuối cùng của Đức Giáo Hoàng. Nếu không như thế, thì không đúng nguyên tắc, vì thế anh chị em ở đại lục đừng nên nổi loạn”.

Trước đó, vào tháng Giêng năm nay, Đức Hồng Y cũng đã trao cho Đức Thánh Cha một lá thư, bày tỏ những lo ngại về việc Tòa Thánh yêu cầu hai giám mục được Tòa Thánh công nhận phải bước sang một bên để nhường chỗ cho các giám mục bất hợp pháp.

**Source:** [UCANews Zen presents letter to pope warning him on China](#) ♦

## Cười Tỉ Cho Vui

### **ĐỪNG CHẾT UỐNG**

Thấy một cô gái trẻ đứng bên thành cầu định gieo mình xuống sông, chàng trai trẻ đứng gần đó vội can

- Cô đừng tự tử vội. Uống quá. Cô cho tôi hôn một cái rồi hãy ra đi.
- Cô gái bằng lòng. Sau cái hôn đắm đuối, chàng hỏi
- Cô đẹp như thế sao cô lại muốn tự tử?
- Vì em bị bố em la hoài là thích ăn mặc và trang điểm như con gái

# Hãy Thắp Lên Một Ngọn Nến Nhỏ!

■ Phạm Hồng-Lam

**N**hìn về đất nước Việt Nam hôm nay, hẳn không ai trong chúng ta không cảm thấy âu lo và phẫn nộ.

Chúng ta âu lo, vì không biết tương lai của đất nước và dân tộc của chúng ta rồi sẽ ra sao. Đất nước chúng ta đang ở trong một tình trạng bi đát. Dân tộc chúng ta đang phải đối địch lại với cả thù trong lẫn giặc ngoài.

Bên ngoài, suốt dọc dài lịch sử, người Trung Quốc vẫn không ngừng ôm mộng bá quyền. Họ luôn tìm cách thôn hoá các dân tộc chung quanh, để thoả mãn tâm lí tự tôn lẫn tự ti của họ, và vừa để giải quyết nạn nhân mãn càng ngày càng gay gắt trên đất nước này. Cái mộng bá vương nước lớn của các vua chúa trung hoa trước đây nay được tiếp nối bởi ý đồ đen tối của đảng cộng sản trung quốc. Đảng này quá biết rằng, họ chỉ có thể tiếp tục ăn trên ngồi trước, nếu họ khóa được miệng hơn một tỉ người dân trong nước, đồng thời nếu tạo được những thành quả về chính trị và kinh tế ở bên ngoài để tạo bình phong. Vì thế các chính sách hướng ngoại, như một vành đai một con đường, lưỡi bò chín đoạn Biển Đông, vùng tiền mua ảnh hưởng và tận thu tài nguyên ở Phi châu và Nam Mỹ... tất cả chỉ là để phục vụ cho cái hậu ý toàn trị đó.

Thật may cho họ, là họ đã có một tay sai đắc lực và gian manh tại Việt Nam. Cái may cho đảng cộng sản trung quốc cũng là cái hoạ cho dân tộc Việt Nam. Đảng cộng sản Việt Nam manh tâm phản bội dân tộc mình, chỉ vì để mong cộng đảng trung quốc bảo hộ cho ý đồ bám giữ độc quyền cai trị của họ. Họ triệt tiêu trí tuệ, nội lực và ý chí đề kháng của dân Việt. Họ từng bước chuyển giao từng phần lãnh thổ cho ngoại nhân. Họ phá vỡ môi trường sống, vắt kiệt tiềm năng kinh tế của đất nước, chặt đứt những truyền thống nhân văn cao đẹp vốn là cội nguồn sinh lực đã giúp cho dân tộc này vượt qua những thăng trầm trong lịch sử.

Chúng ta phẫn nộ, vì một dân tộc vốn tinh anh và hào hùng nay trở thành những con người cạn kiệt ý chí, cùn mòn trí tuệ, mờ nhạt tình tự dân tộc, khô kiệt lực đề kháng trước cường quyền và bất công. Một xã hội tứ bề băng hoại văn hóa và đạo đức. Sự đổ vỡ các hệ thống giá trị được phản ảnh qua tan vỡ gia đình, bạo lực học đường, dối trá giáo dục, bất nhân y tế, vong thân tôn giáo.

Chúng ta phẫn nộ, vì một đất nước rừng vàng biển bạc nay rừng đã bị các phe nhóm quyền lợi chia nhau xẻ thịt, biển đang rơi vào vòng kiểm soát của ngoại nhân. Một đất nước đội bóng thể giới về mọi phương diện: Quán quân về

tiêu thụ bia rượu, về phá thai, về tỉ lệ tử vong ung thư. Kinh tế lụn bại, chính trị lú lẫn, ngoại giao cùng đường.

Chúng ta phẫn nộ trước một đảng cầm quyền hèn với giặc ác với dân. Họ coi dân là kẻ thù, ra sức trấn áp và trả thù những tiếng nói yêu nước bằng những bản án bất công đảng đảng nhiều chục năm. Chúng ta biền thủ hàng ngàn tỉ đồng tài sản quốc gia thì không sao, trong lúc một em bé nhà nghèo ăn cắp một con gà của hàng xóm thì lại bị kết án tù nhiều năm. Họ hãnh diện vì đã gởi được đông đảo thanh niên nam nữ ra nước ngoài làm thuê, làm mướn, để họ kiếm thêm ngoại tệ. Họ căm miệt trước cảnh Tàu cộng đánh đập và bắn giết ngư dân mình.

Chúng ta giận và thất vọng trước sự ích kỉ và vô trách nhiệm của hầu hết thành phần được gọi là có học («trí thức») ở trong nước cũng như thái độ thờ ơ của những người lãnh đạo tôn giáo trước vận mệnh quốc gia và trước những vấn đề sống còn của xã hội. Lẽ ra chức năng của họ là phải lên tiếng cảnh báo, khi đất nước và dân tộc gặp gian nguy, khi xã hội gặp khủng hoảng. Nhưng bốn phương vẫn gần như vắng lặng.

Ai gây ra nông nổi đó? Ai can tâm đưa đất nước vào đường cùng? Ai can tâm đẩy dân tộc vào tai họa? Ai manh tâm bắt con người Việt

Nam phải vong thân như thế? Dĩ nhiên mọi người chúng ta đều rõ.

### **Hãy thấp lên một ngọn nến...**

Chúng ta âu lo là đúng. Chúng ta cũng có quyền phản nộ.

Nhưng âu lo và phản nộ không thôi, chẳng giải quyết được gì!

Trước hoàn cảnh đen tối của quê hương như thế, phải làm sao?

Người Scotland có một lời minh triết như sau: «*Thà thấp lên một ngọn nến nhỏ, hơn là ngồi nguyên rùa bóng tối.*»

Vâng, thà làm một cái gì đó, tuy nhỏ nhoi trong tầm tay và khả năng của mỗi người, còn hơn là cứ ngồi mà than thở, mà căm giận, mà nguyên rùa bóng tối.

Cái nhỏ nhoi - hay ngọn nến nhỏ - đó là cái gì?

Đó có thể là một đường lối đấu tranh từ phía các chính đảng quốc gia. Một bài giảng gây ý thức từ phía các tôn giáo. Một bài viết vạch trần sự dữ của nhà văn nhà báo. Một chiến dịch gây ý thức từ các tổ chức văn hóa xã hội. Một lời tố cáo sự vi phạm nhân quyền ở Việt Nam ra trước công luận. Một nhắc nhở người thân ở quê hương về nguy cơ của đất nước và dân tộc. Một từ chối bằng cách này hay cách khác của cá nhân như bớt gởi tiền, thôi du lịch, không làm lợi cho chế độ bạo quyền. Một chữ kí ủng hộ những người yêu nước bên nhà đang lâm nan. Một yểm trợ tài chánh cho các nạn nhân của bạo quyền. Hay cũng có thể là những lời cầu nguyện âm thầm đơn thành của những con người không hăng sản, nhưng sẵn hăng tâm. v.v.

Nghĩa là mỗi người trong chúng

ta có thể thấp một ngọn nến khác nhau theo hoàn cảnh và khả năng mình. Một ngọn nến nhỏ hắt không xua tan được bóng tối. Nhưng nhiều ngọn nến sẽ làm sáng rực cả một chân trời.

Ý nghĩa giải Tự Do Tôn Giáo  
Nguyễn Kim Điền

Thấp lên một ngọn nến, đó là điều Phong Trào Giáo Dân Việt Nam vẫn hằng chủ trương, vẫn hằng khuyến khích.

PTGDVNHN là một tổ chức tôn giáo với mục tiêu gây ý thức và đào tạo người tín hữu, để họ trở thành những người công dân thấm nhuần lẽ đạo, đồng thời là những tín hữu Ki-tô sẵn sàng dấn thân cho nhân phẩm, công lí và hòa bình. Vì thế Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại luôn cổ xúy và khuyến khích những nỗ lực, hoặc bằng tiếng nói hay chữ viết hoặc bằng hành động, can đảm đấu tranh đặc biệt trên bình diện tự do tôn giáo và bảo vệ phẩm giá con người.

Mục tiêu này được gói trọn trong câu nói của tổng giám mục Nguyễn Kim Điền (1921-1988) phát biểu trước các giám mục thế giới tại Rôma (1971) và được ngài nhắc lại trong lá thư mục vụ gởi cho các linh mục, tu sĩ và giáo dân trong giáo phận ngày 19.10.1985:

«*Đã có những giám mục chịu chết, để bênh vực quyền lợi của Hội Thánh. Ngày nay có giám mục nào dám chịu chết, để bênh vực quyền lợi con người không?*»

Giám mục Nguyễn Kim Điền lúc đó là người lãnh đạo tổng giáo phận Huế. Ngài vốn là một con người tầm thường và có thể

nói khá nhút nhát, xuất thân là tu sĩ của Dòng Tiểu Đệ - một Tu Hội với lí tưởng sống nghèo, hòa mình với các thành phần lao động trong các khu gia cư nghèo, chuyên sống bằng nghề đập xích-lô, khâu vác bên tàu hay lao công trên các công trường xây dựng.

Sau khi cộng sản lên nắm chính quyền tại Huế, sau năm 1975, Nguyễn Kim Điền là giám mục đầu tiên gởi thư luân lưu kêu gọi và khuyến khích giáo dân trong giáo phận mình thành tâm hợp tác với chế độ mới. Thái độ đó nói lên thiện chí của ngài. Nó cũng phần nào nói lên bản tính sợ cường quyền nơi ngài. Nhưng mặt khác ngài cũng rất dứt khoát trước những chính sách diệt phá tôn giáo của chính quyền, cho dù biết rằng, thái độ đó có thể đưa tới nguy hiểm cho bản thân.

Trước những âm mưu phá đạo và áp chế con người của chính quyền, tổng giám mục Điền đã liên tiếp viết nhiều văn thư phản đối gởi tới đảng cộng sản và chính quyền trung ương của họ. Mỗi khi có dịp, ngài đều lên tiếng công khai trước các cơ quan công quyền về những sai phạm đó. Qua các lá thư mục vụ, ngài đều đặn thông báo cho giáo dân, để họ cùng ý thức và cùng chia sẻ những ưu tư của ngài.

Cụ thể ngài đã lên tiếng bênh vực cho:

- Quyền tự do tín ngưỡng (qua hai thư ngày 19-4-1977 và 24-4-1977)
- Quyền tự do đào tạo linh mục (thư 17-5-1979 và 15-12-1979).
- Quyền tự do đi lại (Thư 10-1981

NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

# CHUNG'S EXPRESS RESTAURANT

**New restaurant in downtown Bremerton, WA  
242 First Street, Bremerton, WA 98337  
Tel: (360) 813-1620**



## NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- \* Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- \* Món Phở Việt Nam
- \* Các Món Phở và Mì Xào
- \* Các Món Bún
- \* Chả Giò và Gỏi Cuốn
- \* Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm

### OPENINGS HOURS:

**Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm  
(closed between 2 pm - 4 pm)**

**Saturday: 11 am - 6 pm**

**Sunday closed.**

*Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khã ái, đã thành công trong lĩnh vực Nhà Hàng từ năm 1988*



### **Business Hours:**

**Mon-Sat: 11 AM - 9 PM**

**Sunday: 12 PM - 8 PM**

## CHUNG'S Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,  
Silverdale, WA 98383**

**Tel: (360) 662-1205**

- \* Vietnamese Noodle Soup - Phở
- \* Vermicelli Bowl - Bún
- \* Appertizer - Khai Vị
- \* Teriyaki Entrees



# SAIGON CITY MARKETPLACE

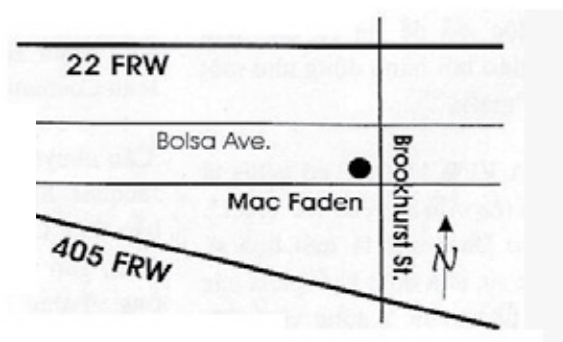
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON  
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG  
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI  
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



**BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI**

về việc hành hương La Vang và thư 25-3-1988 gửi tổng bí thư Nguyễn Văn Linh về việc ngăn cản không cho đi lại làm mục vụ trong giáo phận và cấm đi viếng mộ thánh tại Roma).

- Cảnh báo về sự nguy cơ của Giáo Hội (Thư 19-10-1983 gửi lm. Nguyễn Thế Vịnh)

- Quyền cá nhân phải được hiến pháp bảo vệ (Thư gửi chủ tịch quốc hội, ngày 11-4-1986 về việc bị công an thẩm vấn suốt 120 ngày liền).

- Quyền tự do tư tưởng và thông tin (Thư ngày 3-7-1986 về việc liên quan tới nữ tu Dòng MTG Thừa Sai Trương Thị Lý).

Từ tháng Tư tới tháng Mười năm 1984 ngài đã bị triệu tập tới sở công an làm việc tổng cộng tới 120 ngày. Họ quyết tâm quật ngã ý chí và con người ngài, vì ngài đã thẳng thắn trả lời họ rằng, dù có thể nào chăng nữa, thì «...*tôi vẫn phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người phạm*». Đối với một đảng vô thần, thái độ này là một sự miệt thị uy quyền toàn năng của họ. Và họ tìm cách loại ngài. Trước hết: quản thúc tại gia.

Trong suốt 120 ngày căng thẳng với công an đó, mỗi ngày khi ra đi, ngài mang theo một túi nhỏ đựng đồ đạc cần thiết, vì không biết mình có thể được trở về nhà hay không. Và cứ sau mỗi ngày làm việc, ngài lại tạ ơn Thiên Chúa, vì đã qua được một ngày bền tâm, đồng thời cầu xin cho ngày mai cũng được bền tâm sáng suốt như vậy. Bởi ngài không biết được sức chịu đựng của mình có thể bền tới lúc nào.



Trong những lá thư mục vụ sau cùng, trước những vòng vây căng thẳng ngày càng siết chặt, ngài không ngớt mời gọi giáo dân cầu nguyện cho ngài, để ngài được luôn trung thành với trọng trách giám mục, với những thử thách mà Thiên Chúa gởi tới cho ngài.

Và cuối cùng ngài đã chết – một cái chết đầy khả nghi - tại bệnh viện Chợ Rẫy, Sài Gòn ngày 08.06.1988.

*Thà thấp lên một ngọn nến nhỏ, còn hơn ngồi đó nguyện rửa bóng tối.*

Tổng giám mục Nguyễn Kim Điền đã thấp lên ngọn nến của ngài, một ngọn nến tương hợp với trách vụ giám mục của ngài: đó là không ngừng lên tiếng để báo động và chống lại sự dữ, dù biết rằng, nến của mình có thể sẽ không có sức mạnh tỏa sáng và

có thể bị dập tắt. Nhưng vẫn phải lên tiếng.

Chiều ngày 17.11.2018 vừa qua, tại hội trường của cộng đồng người Việt ở Houston PTGDVNHN đã tổ chức lễ vinh danh thêm hai ngọn nến tại quê hương: Chánh trị sự Hứa Phi và linh mục Phan Văn Lợi. Hai ngọn nến mới này – bên cạnh những ngọn nến khác đã được vinh danh trong gần mười năm qua - đang hòa chung với ánh nến Nguyễn Kim Điền.

Chúng ta cầu mong cho dân tộc Việt Nam ngày càng có thêm nhiều ngọn nến được thấp lên, để rồi một ngày sẽ tới, ánh sáng hội tụ của dân tộc sẽ đánh tan màn đêm tăm tối và sức nóng của hàng triệu ngọn nến sẽ đốt cháy chế độ u minh đang kìm kẹp và phân biệt đất nước và dân tộc. ♦

□ PTGDVNHN cần sự hỗ trợ tài chánh của quý vị độc giả, để có thể tiếp tục đều đặn vinh danh những ngọn nến thấp sáng tương lai Việt Nam, Mọi đóng góp có thể liên lạc trực tiếp với các cơ sở địa phương hoặc qua [thuongvu@phongtraogiaodan.org](mailto:thuongvu@phongtraogiaodan.org).

# Đoàn Nhân Sĩ Trí Thức Việt Nam Đặt Bia Tri Ân Tại Mộ Phần Cha Alexandre de Rhodes

*LTS – Chúng tôi cho đăng bài tường thuật của tác giả Hoàng Minh Tường về cuộc viếng thăm và đặt bia tri ân tại mộ phần Linh Mục Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes) tại thành phố Isfahan, Iran, với sự tham dự của một số trí thức và nhân sĩ đến từ Việt Nam. Đây là một hành động văn hóa, không có màu sắc chính trị, đáng được thông tin và phổ biến.*

Một đoàn nhân sĩ trí thức Việt Nam do GS.TS Nguyễn Đăng Hưng dẫn đầu đã đến đặt bia tri ân và chính thức khánh thành long trọng và trang nghiêm tại mộ phần cha Alexandre de Rhodes sáng hôm 5/11/2018, đúng ngày giỗ thứ 358 năm của ông tại thành phố Isfahan (Iran).

Buổi lễ đã có sự tham dự của chính quyền thành phố (ông Mazaheri, cộng đồng Hội giáo tại Isfahan), cộng đồng chủ quản (ông Gestabian, cộng đồng cơ đốc giáo Armenian tại Isfahan), nhà thờ VANK (Bà Gukasian, trưởng phòng quan hệ dân chúng) và 20 công dân Việt Nam đến từ ba miền đất nước, có cả người Việt định cư ở nước ngoài !

Giáo sư Nguyễn Đăng Hưng, Viện Trưởng Viện Vinh Danh Chữ Quốc ngữ và Bảo Tồn tiếng Việt (ĐH Duy Tân), TS Nguyễn Thị Hậu, nhà văn Hoàng Minh Tường đến từ Việt Nam đã phát biểu tri ân sâu sắc sự đóng góp của Alexandre de Rhodes đối với văn hóa Việt Nam.

Xin hân hạnh giới thiệu toàn văn bài phát biểu của Tiên sĩ Khảo cổ học Nguyễn Thị Hậu:

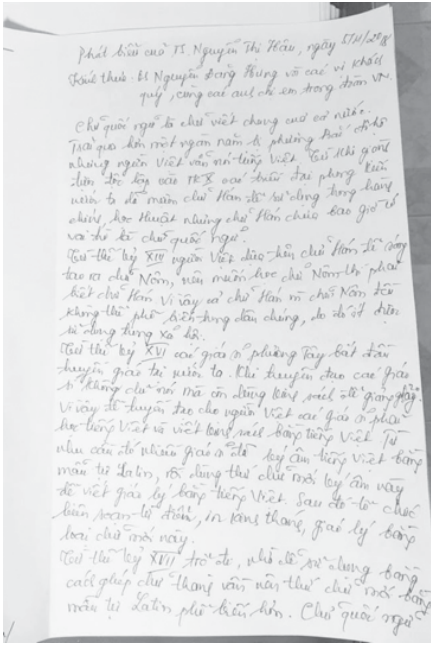
**PHÁT BIỂU CỦA TIẾN SĨ  
NGUYỄN THỊ HẬU, TRƯỚC**



**MỘ CHA ALEXANDRE DE  
RHODES,  
TẠI ISFAHAN NGÀY  
KHÁNH THÀNH BIA TRI  
ÂN NGÀY 5.11.2018**

Chữ quốc ngữ là chữ viết chung của cả nước. Trải qua gần một ngàn năm bị phương Bắc đô hộ

nhưng người Việt vẫn nói tiếng Việt. Từ khi giành được độc lập vào thế kỷ thứ X, các triều đại phong kiến nước ta đã mượn chữ Hán (còn gọi là chữ Nho) để sử dụng trong hành chánh, học thuật nhưng chữ Nho chưa bao giờ có vai trò là chữ quốc ngữ.



trên nền tảng tiếng Việt là một ngôn ngữ giàu và đẹp, phong phú, linh hoạt và biểu cảm. Từ góc độ lịch sử văn hóa, sáng tạo ra chữ quốc ngữ là công trình của nhiều giáo sĩ phương Tây đặc biệt là vai trò của Ngài Alexandre de Rhodes. Bên cạnh đó không thể không nói đến sự đóng góp của nhiều nhà văn hóa, trí thức người Việt, đặc biệt giai đoạn từ nửa sau thế kỷ 19 đến giữa thế kỷ XX. Từ đầu thế kỷ XX, cùng với sự xuất hiện nhiều thành tố văn hóa mới: báo chí, các thể loại văn học nghệ thuật, in ấn và xuất bản... chữ quốc ngữ càng có điều kiện phát triển rộng khắp, đồng thời tác động trở lại làm cho “văn viết” và “văn nói” của tiếng Việt có sự phân biệt. Từ sau 1945 có thể nói, bằng phong trào “bình dân học vụ” phần lớn dân chúng trước đây “mù chữ” đã biết đọc biết viết. Ngôn ngữ, văn hóa nhiều vùng miền đi vào chữ viết càng làm cho chữ quốc ngữ phong phú và tinh tế, nhiều sắc thái và giàu đẹp hơn. Chữ quốc ngữ là một thành tựu văn hóa lớn, có ý nghĩa thúc đẩy văn hóa phát triển (văn chương, giáo dục, khoa học kỹ thuật...). Vì vậy, từ buổi lễ trang trọng hôm nay tại đây, chúng ta hy vọng rằng ngoài việc tôn vinh những người có công lao sáng tạo và hoàn thiện chữ quốc ngữ - tiêu biểu là Ngài Alexandre de Rhodes

- chúng ta sẽ đánh giá đúng vai trò của những nhà văn hóa Việt Nam, giá trị những địa điểm ghi lại dấu ấn hình thành và phát triển chữ quốc ngữ tại nước ta vì đó là xứng đáng trở thành di tích lịch sử - văn hóa của đất nước. Trân trọng cảm ơn giáo sư Nguyễn Đăng Hưng, người khởi xướng và tổ chức hoạt động văn hóa rất có ý nghĩa này. Chân thành cảm ơn các vị khách quý đã tham dự buổi lễ. Xin cảm ơn tất cả anh chị em trong đoàn! Chúc tất cả quý vị sức khỏe và thành công!

**PHÁT BIỂU CỦA NHÀ VĂN HOÀNG MINH TƯỜNG, TRƯỚC MỘ CHA ALEXANDRE DE RHODES, Thưa đức Cha,**

Ở Việt Nam có một đường phố mang tên Ngài, đường Alexandre de Rhodes, ở trung tâm Sài Gòn, tức thành phố Hồ Chí Minh ngày nay. Trước đó cả thế kỷ, ở trung tâm Hà Nội, thủ đô của nước Việt, có một tấm bia vinh danh Ngài bên Hồ Gươm, tiếc rằng, do giặc giã, đã bị thất lạc. **Điều đó nói rằng, hơn ba trăm năm qua, người Việt Nam không quên Ngài, vẫn luôn nhớ**

Từ thế kỷ XIII người Việt dựa trên chữ Nho để ra chữ Nôm nên muốn học chữ Nôm thì phải biết chữ Hán. Vì vậy cả chữ Hán và chữ Nôm đều không thể phổ biến trong dân chúng, do đó ít được sử dụng.

Từ thế kỷ XVI, các giáo sĩ phương Tây bắt đầu đến truyền giáo tại nước ta. Khi truyền đạo, các giáo sĩ không phải chỉ nói, mà còn dùng kinh sách để giảng giải. Vì vậy, để truyền đạo cho người Việt, các giáo sĩ phải học tiếng Việt và viết kinh sách bằng tiếng Việt. Từ nhu cầu đó nhiều giáo sĩ đã ký âm bằng tiếng Việt bằng mẫu tự la-tinh, rồi dùng thứ chữ mới ký âm này để viết sách giáo lý bằng tiếng Việt. Sau đó tổ chức biên soạn từ điển và in kinh thánh, giáo lý bằng loại chữ mới này.

Từ thế kỷ XVII trở đi, nhờ dễ sử dụng bằng cách ghép chữ thành vần nên thứ chữ mới bằng mẫu tự Latin phổ biến hơn. Chữ quốc ngữ phát triển được là nhờ dựa



**Ngài như thuở Ngài sống và cùng các giáo sỹ Emmauanel Fernades, Buzomi, Francois de Pina...cùng các con chiên người Việt góp phần sáng tạo nên chữ Quốc ngữ.**

Và sự hiện diện của chúng tôi hôm nay, một nhóm người Việt nặng lòng với tiếng Việt, chữ Việt, tại nơi yên nghỉ của Ngài, đúng ngày giỗ lần thứ 358 của Ngài ( 5/11/1660 – 5/11/2018) nói rằng Ngài vẫn luôn sống trong tâm tưởng mọi thế hệ người Việt.

Có muộn quá không, đã 372 năm kể từ ngày Ngài xa nước Việt, nơi mà Ngài đã gắn bó suốt 20 năm, từ 1625 đến 1645, đã luôn rùng lộn suốt, cùng ăn cùng ở với người dân, nói thứ ngôn ngữ thuần Việt với con chiên, với Chúa, để rồi kết tinh nên bộ sách khai sáng Dictionarium Annamitium Lusitanum ed Latinum (Từ điển Việt Nam - Bồ Đào Nha - La Tinh, gọi tắt là từ điển Việt - Bồ - La) , in tại Roma, 1651.

Không quên, cũng có thể hiểu là không muộn, và có thể được thể tất, được xá lỗi, thừa Ngài.

Là một người gắn với nghiệp cầm bút, chúng tôi luôn coi Ngài và các cha Francois de Pina, Buzomi, Emmanuel Fernandes như những người Thầy khai sáng. Tôi nghĩ, rồi đến một lúc, các thế hệ hậu sinh nước Việt sẽ rước Ngài vào Văn Miếu – Quốc Tử Giám ở Hà Nội, Thánh đường của đạo học Việt Nam để phối thờ cùng các đại sư biểu Không Tử , Chu Văn An... Người Việt chúng tôi từng có câu tục ngữ : Uống nước nhớ nguồn, chắc ngài đã biết từ ngày ở giáo đường Thanh Chiêm, xứ Quảng?



Nói vậy để thấy rằng, kể từ khi bộ Từ điển Việt - Bồ - La ra đời, và đặc biệt từ tháng 12 năm 1918, khi triều đình nhà Nguyễn chính thức quy định dạy chữ Quốc ngữ trong các trường học cả nước, thì không chỉ giáo dục, báo chí, văn hóa, mà tất các các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, đời sống của nước Việt đã đột biến phát triển lên một bước mới. Trong những thành tựu vượt trội, phải kể đến văn chương Quốc ngữ. Cùng với sự nở rộ của báo chí, bắt đầu từ Gia Định báo ra đời năm 1865 ở Sài Gòn, cùng với phong trào Truyền bá Quốc ngữ, phong trào Đông Kinh Nghĩa thực, một dòng văn xuôi tự sự Quốc ngữ Nam Bộ đã gọi mở và đặt nền móng cho những trào lưu văn học Tự lực Văn đoàn, Thơ Mới sau này. Và tiếp theo là dòng văn học Hiện thực và văn học Hiện đại hôm nay... Nói không ngoa, một trăm năm qua là cuộc đại hợp thành của nền văn học hiện đại Việt Nam, là cuộc vật vã khai mở vào ngôn ngữ tiếng Việt của những phu chữ ( theo cách nói của nhà thơ Lê Đạt), để khởi sinh và phát

triển một dòng văn học chữ Việt, ào ạt tuôn chảy, nhanh chóng chiếm lĩnh những đỉnh cao và sự toàn bích, đưa ngôn ngữ Việt, văn hóa Việt trở thành vi diệu , có khả năng giao hòa, khuếch tán vào nhân loại...

Xưa nay kẻ sĩ thường không thích nói về mình. Hẳn Ngài cũng như Đại thi hào Nguyễn Du, những người làm ra sản phẩm tinh thần, thường luôn nghĩ mình mong manh, luôn mặc cảm sợ người đời không hiểu mình, dễ lãng quên mình. “ Bất tri tam bách dư niên hậu/ Thiên hạ hà nhân khấp Tố Như?” ( Không biết rằng ba trăm sau, Có ai là người khóc Tố Như (ta) không?)

Thưa Đức Cha Alexandre des Rhodes, người Việt Nam chúng tôi không bao giờ quên những người tạo lập công đức và kiên tạo văn hóa, những Hai Bà Trưng, Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Nguyễn Du... Và cả Ngài nữa. Ngài đã trở thành một người Việt viết hoa. Ngài đã tạo dựng Công đức, kiến lập Văn hóa với nước Việt.

Và hôm nay, tại đây, chúng tôi xin kính cẩn thắp hương tưởng niệm Ngài, xin tri ân với bạn bè nơi ngài an nghỉ, đã giành cho chúng tôi một chốn hành hương, như về với cội nguồn.

Hoàng Minh Tường (nhà văn)

*Chùm ảnh của GS Nguyễn Đăng Hưng:*

Trích blog của Tiến Sĩ Nguyễn Xuân Diện



# NGƯỜI GIÁO DÂN

## Tông huấn *Kitô hữu Giáo dân*

(Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II)

■ **Lê Thiên (12/2018)**

NGÀY 30-12-1988, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ban hành Tông huấn *Christifideles Laici – Kitô hữu Giáo dân*. Bản dịch Việt ngữ Tông huấn này đã được phổ biến rộng rãi và nhiều nơi giáo dân đã có dịp học hỏi.

Tháng 12 năm nay (2018) đánh dấu 30 năm Tông huấn *Christifideles Laici – Kitô hữu Giáo dân* nêu trên, xin ghi lại một số nét chính của Tông huấn quan trọng này, để chúng ta cùng tìm học chính bản Tông Huấn cùng các Giáo huấn của Hội Thánh về vai trò và trách nhiệm của người Giáo dân trong Giáo Hội và xã hội hiện nay.

### **Những nét đại cương của Tông huấn**

Tông huấn Kitô hữu giáo dân của Thánh Gioan Phaolô II triển khai chủ đề Cây Nho, Cành Nho, Vườn Nho và Thợ Làm Vườn Nho rút ra từ Tin Mừng Thánh Mát-thêu và Thánh Gioan.

Tin Mừng Thánh Mát-thêu nêu: “*Nước Trời giống như câu chuyện gia chủ kia, vừa tảng sáng đã ra vườn thợ vào làm vườn nho cho mình.*” (Mt 20, 1-2).

Còn Thánh Gioan ghi nhận chính lời Chúa Giêsu: “*Thầy là cây nho, anh em là cành: Ai luôn kết hiệp với Thầy và Thầy luôn kết hiệp với người ấy, thì người ấy sinh hoa kết trái dồi dào, vì không có Thầy, anh em không làm gì được*” (Gioan 15, 4-5).

Tông huấn của Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II gồm 5 Chương, mỗi chương là mỗi nét đặc thù từ chủ đề Cây Nho của Phúc Âm:

Chương I: Thầy là cây nho, anh em là cành (Gio 15, 5)

Chương II: Tất cả là cành nho của một cây nho duy nhất (Gio 15, 1-4)

Chương III: ... Để anh em ra đi, thu được kết quả (Gio 15, 5)



Chương IV: Những người thợ làm vườn nho của Chúa (Mt 20, 1 tt)

Chương V: Để anh em sinh nhiều hoa trái... (Gio 15, 1-2)

Qua các đề tài trên, vị trí và vai trò của người giáo dân được Thánh Giáo Hoàng chỉ rõ dưới các khía cạnh sau đây:

+ Phẩm giá của người giáo dân trong Hội Thánh Mẫu nhiệm.

+ Sự tham gia của giáo dân vào đời sống của Hội Thánh – Hiệp thông.

+ Giáo dân đồng trách nhiệm trong Hội Thánh và Sự vụ phải thi hành.

+ Những nhà Quản lý tuyệt vời ân sủng đa dạng của Thiên Chúa.

+ Việc huấn luyện giáo dân.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ toát lược một số điểm thiết yếu cần quan tâm mà thôi. Nếu có điều kiện đọc toàn bộ Tông Huấn rồi cùng chia sẻ, phân tích, chúng ta sẽ học hỏi thấu đáo hơn.

### **Giáo dân là ai?**

Trước khi đề cập đến phẩm giá của người giáo dân, Tông huấn định nghĩa “**Giáo dân là ai**” (9)<sup>1</sup> bằng cách nhắc lại câu nói bất hủ của Đức Giáo Hoàng Piô XII: “*Giáo dân là Hội Thánh*”<sup>2</sup> đồng thời cũng nhắc lại Hiến chế Ánh sáng Muôn Dân của Công Đồng Vatican II rằng, giáo dân là “*tất cả những Kitô hữu không thuộc hàng giáo sĩ và bậc tu trì được Hội Thánh công nhận... đã trở nên dân Thiên Chúa, và tham dự vào chức vụ Tư tế, Ngôn sứ và Vương giả của Chúa Kitô theo cách thức của họ...*”

Từ ý niệm ấy, qua Tông Huấn, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II xác quyết rằng, giáo dân là những chi thể làm thành “*một thân thể duy nhất trong Đức Kitô*” (12), là “*Đền thờ sống động của Chúa Thánh Thần*” (13).

Thánh Giáo hoàng nêu lên ba thiên chức của giáo dân Kitô hữu: **Tư tế, Ngôn sứ và Vương giả.**

- Với việc tham dự vào chức **Tư tế**, người “*giáo dân kết hiệp với Chúa Kitô và với hy tế của Người qua việc dâng hiến chính mình cũng như mọi hoạt động của mình*” (14).

1 Những con số ghi sau mỗi lời trích dẫn là số thứ tự từng đoạn trong Tông Huấn.

2 ĐGH Piô XII. Lề từ đọc trước các vị tân Hồng y ngày/2/1946.

- Tham dự vào chức vụ **Ngôn sứ** của Đức Kitô, người giáo dân “*có đủ tư cách và được thúc đẩy đón nhận Tin Mừng trong lòng tin, để rời dùng lời nói và việc làm loan báo Tin Mừng đó, cương quyết tố cáo sự dữ*” (14).

- Người giáo dân tham dự vào chức vụ **Vương giả** của Chúa Kitô “*bằng cách sống tính cách vương giả Kitô giáo,*” nghĩa là bằng “*chiến đấu thiêng liêng để tiêu diệt quyền thống trị của tội lỗi nơi họ*” (14) và bằng “*việc hiến dâng chính mình để phục vụ trong bác ái và công chính*” (14).

Tông huấn xác nhận: Khi người giáo dân, là những người đã chịu phép Thánh tẩy, được tham dự vào 3 chức vụ của Đức Kitô, thì họ trở thành “*chi thể của Hội Thánh*” và là “*giống nòi được tuyển chọn, là hoàng tộc chuyên lo tế tự, là dân thánh, dân riêng của Chúa*” (14) như Thánh Phêrô đã quả quyết trong thư thứ nhất của ngài (1 Phêrô 2, 9).

Thánh Giáo hoàng gợi nhắc lời Thánh Augustinô: “*Cũng như hết thấy chúng ta nhận mình là Kitô hữu (Christiani) vì được xức dầu cách màu nhiệm, thì hết thấy chúng ta cũng là linh mục, bởi vì chúng ta là chi thể của một Linh Mục Duy Nhất.*” (14).

Ở một đoạn khác, Tông huấn lại nhắc nhở: “*Tất cả mọi người đã lãnh bí tích Thánh Tẩy đều được mời gọi lắng nghe một lần nữa những lời của Thánh Augustinô: ‘Hãy vui mừng và tạ ơn vì không những chúng ta trở thành Kitô hữu, mà còn trở thành Đức Kitô... Hãy ngạc nhiên và vui mừng vì chúng ta đã trở thành Đức Kitô’*” (17).

Thì ra, không phải chỉ linh mục có chức thánh mới là **Alter Christus** – một Đức Kitô khác, mà mọi tín hữu kể cả tín hữu giáo dân cũng được Giáo Hội nhìn nhận đã “*trở thành Đức Kitô*” nhờ phép Thánh Tẩy.

### **Phẩm giá người Kitô hữu**

Sau khi xác định vị trí Tư tế, Ngôn sứ và Vương giả của giáo dân, qua Tông huấn, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II tuyên bố: “*Phẩm giá Kitô hữu, nguồn mạch của sự bình đẳng giữa mọi thành phần trong Hội Thánh, phẩm giá đó bảo đảm và thúc đẩy tình hiệp thông và huynh đệ, đồng thời trở nên nguồn mạch âm thầm mạnh mẽ cho sự năng động trong hoạt động tông đồ và truyền giáo của giáo dân*” (17).

Rõ ràng, Giáo Hội công khai đề cao vị thế của giáo dân và cũng rõ ràng lên tiếng tôn vinh phẩm giá của giáo dân, xem “*phẩm giá đó bảo đảm và thúc đẩy hiệp thông và huynh đệ*” như nêu trên, không hề hạ giáo dân xuống hàng “*lê thứ,*” trái lại nâng họ lên hàng “*hoàng tộc*” (14).

Do vậy, hầu hết các vị chủ chăn, từ sau Công Đồng Vatican II, đã tỏ ra trân trọng các “*con chiên*” của mình hơn, kể cả những thứ “*chiên ghẻ lở,*” với tâm thức tôn trọng phẩm giá của họ, chứ không đánh giá giáo dân xuyên qua con người hèn kém hay tội lỗi của họ để rồi đẩy họ vào bước đường cùng.

Tất nhiên, giáo dân đáp lại các chủ chăn của mình bằng tâm tình và thái độ trọng vọng với tất cả lòng tôn phục quý mến cho dù đôi lúc có vị không khỏi vương



mắc vào sự yếu đuối sa ngã của tính xác thịt.

Chúng ta vui mừng thấy đa số giáo sĩ và giáo dân đối xử với nhau trên căn bản *trương thân trương kính* không phải vì lý do phạm tục nào mà chỉ vì “*tình hiệp thông và huynh đệ*” trên danh nghĩa “*mọi thành phần dân Chúa là chi thể của cùng một thân thể Đức Giêsu Kitô,*” ngoại trừ một số nhỏ giáo sĩ hay giáo dân vì hư danh, hư lợi mà cố tình hay vô ý đánh mất tình hiệp thông và tình huynh đệ cao quý.

### ***Hiệp Thông giữa mọi thành phần trong Giáo xứ.***

Nơi chương II của Tông huấn, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã triển khai sâu rộng ý niệm Hiệp Thông trong Hội Thánh. Ngài lấy việc Hiệp Thông làm tâm điểm cho mọi hoạt động của giáo dân tham gia vào mọi sinh hoạt của Giáo Hội.

Tông huấn của ngài ân cần nhắc nhở người giáo dân “*không có quyền tự khép kín mình lại, nghĩa là tự cô lập mình khỏi đời sống tinh thần của cộng đoàn, trái lại phải liên tục chia sẻ với người khác, với ý thức mãnh liệt về tình*

*huynh đệ, trong niềm vui vì có cùng một phẩm giá như nhau, và trong ý hướng cộng tác với người khác để phát huy kho tàng vô tận đã thừa hưởng*” (20).

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II còn nhấn mạnh đến vai trò của giáo xứ đối với sự hiệp thông, rằng: “*Mặc dù vẫn giữ tầm mức phổ quát, nhưng sự hiệp thông của Hội Thánh được diễn tả cách trực tiếp và hữu hình nhất qua giáo xứ. Giáo xứ là cơ sở cuối cùng của Hội Thánh. Theo một nghĩa nào đó, chính Hội Thánh hiện diện trong các ngôi nhà của con cái*” (26).

Thánh Giáo hoàng đặc biệt làm nổi rõ ý nghĩa hiệp thông trong cộng đồng giáo xứ khi ngài xác quyết “*giáo xứ không phải là một cơ cấu, một lãnh địa, một tòa nhà, nhưng trước hết, giáo xứ là gia đình của Thiên Chúa, là cộng đồng huynh đệ chỉ có một tâm hồn. Giáo xứ là ‘mái ấm gia đình, huynh đệ và niềm nở’*” (26).

Kế đó, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đề cao vai trò nhiệm tích Thánh Thể như là trung tâm điểm của tinh thần hiệp thông. Ngài xem giáo xứ như “*là một cộng đoàn Thánh Thể*” (26) bằng

việc nhấn mạnh: “*Thánh Thể là nguồn gốc sống động cho sự thiết lập và phát triển của giáo xứ, và là mối dây bí tích để giáo xứ hiệp thông với toàn thể Hội Thánh*” (26).

### ***Bí tích Hiệp thông***

Quả thật, trong 7 Nhiệm tích Chúa Giêsu đã lập, chỉ có mỗi bí tích Thánh Thể đích thực là Bí Tích Hiệp Thông. Theo Tông huấn, phép *Thánh Tẩy* chỉ mới tạo bước khởi điểm cho một cuộc sống Kitô hữu nơi một người; phép *Thêm Sức* tăng thêm sức mạnh đức tin cho từng cá nhân; Bí tích *Hòa Giải* giúp tạo sự giao hòa giữa tội nhân với Chúa; Bí tích *Xức Dầu* giúp nâng đỡ tâm hồn người yếu liệt; Bí tích *Truyền Chức Thánh* ban cho con người quyền thừa tác mục vụ và phụng vụ; Bí tích *Hôn Phối* kết hợp hai người nam-nữ để kế tục chương trình sáng tạo của Thiên Chúa.

Riêng trong ***nhiệm tích Thánh Thể***, người Kitô hữu cùng nhau ngồi đồng bàn, cùng nhau tham dự chung một bữa tiệc, cùng nhau hưởng một thứ lương thực thiêng liêng là Mình Máu Chúa Kitô. Đó chính là sự ***hiệp thông***, mỗi người *hiệp thông* với *Chúa Kitô*



# Nhà Quàn **AN LẠC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- \* Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- \* Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

## Tel: (714) 489-5571

## Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.
- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
  - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
  - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa**

**NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**  
**Monday through Saturday**

**714-839-3891**

**NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM**

**15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683**

và rồi mỗi người *hiệp thông* với nhau để cùng nhau *hiệp thông* với toàn thể Hội Thánh.

### **Chút suy tư: Rước lễ hay Hiệp thông?**

Việc người tín hữu Công giáo kết hợp với Chúa Giêsu qua sự Thông hiệp (Communio, Communion) trong Bí tích Thánh Thể xưa nay trong tiếng Việt vẫn còn bị diễn tả dựa vào hình thức bên ngoài là “*Rước lễ*” hơn là nhằm vào chính việc **Hiệp thông**, một từ ngữ, một hình thức và cũng là một cung cách phù hợp với ý nghĩa Phụng vụ qua từ ngữ tiếng la tinh *Communio, kết hiệp cùng nhau*.

Chính vì dùng từ *rước lễ* thay vì **hiệp thông**, với không ít giáo dân Việt Nam, ý nghĩa sâu sắc của sự kết hợp giữa Chúa Giêsu với người tín hữu Công Giáo có lẽ rất ít được quan tâm. Nói cách khác, ngôn từ không chính xác (rước lễ) đã làm mất đi ý nghĩa sâu sắc của HIỆP THÔNG, từ đó người giáo dân dễ dàng đánh mất ý thức hiệp thông của bản thân của mỗi người “rước lễ” đối với chính Chúa Giêsu Thánh Thể cũng như đối với anh em xung quanh mình và với cả mọi thành an hem khác trong Giáo Hội và xã hội.

Phần nhiều chúng ta chỉ nghĩ tới việc làm cho xong cái “*nghe thức rước*” mang tính hình thức bề ngoài để khi “lễ xong, ai nấy lo về” là coi như xong việc, hết trách nhiệm.

Người ta kể chuyện một ông giáo dân “đi rước lễ” được một linh mục “cho rước lễ” không hợp với “cách rước lễ” mà ông quen thuộc. Khi lên “rước lễ”, người giáo dân đưa hai tay ra để được

vị linh mục trao MTC vào tay ông ta. Vị linh mục thì lại chỉ muốn người giáo dân “rước lễ” trực tiếp từ miệng. Cuộc dẫn co thăm lạng diễn ra... khiến những giáo dân xếp hàng đằng sau trở nên bức bối, quên mình đang sẵn sàng KẾT HỢP với Chúa Giêsu Thánh Thể. Sau Thánh lễ, người giáo dân kia lại còn chưa chịu thua, quyết đôi co với vị linh mục về việc *rước lễ* qua tay hay qua miệng. Vài giáo dân lại háng hái tham gia cuộc đấu khẩu, kẻ theo phe này, người bên phía kia. Thế là không còn nữa tình hiệp thông! Phải chăng, chỉ vì người ta chỉ rước lễ chứ không hiệp thông?

### **Hiệp thông & Ôn bình an**

Quả thật, hiệp thông mang đến cho nhau sự hài hòa, đồng thuận hay ít nhất mang đến cho người tín hữu Công Giáo ôn Bình an mà các tôn giáo khác có lẽ không có hoặc không quan tâm đến.

Chúng ta không quên Bình An và Hiệp Thông là trọng tâm của việc cử hành Thánh Lễ, Bí Tích Thánh Thể. Chính vì vậy, trước khi chúng ta tham dự Hiệp thông

(Rước lễ), vị Chánh tế hay Phó tế **chúc Bình an** cho cộng đồng: “*BÌNH AN của Chúa ở cùng anh chị em*”. Sau khi Hiệp thông và mấy giây phút Tạ ơn, chúng ta lại được ban lời chúc: “*Lễ đã xong, chúc anh chị em đi (về) BÌNH AN*”. Chính sự Hiệp thông của chúng ta với Chúa Kitô (chứ không phải sự rước lễ) đem BÌNH AN vào tâm hồn chúng ta để chúng ta chia sẻ sự BÌNH AN ấy cho người xung quanh trong tinh thần HIỆP THÔNG.

Ước gì, với Bí Tích Thánh Thể, từ ngữ “**Hiệp thông**” được hiểu đúng, dung đúng thay cho những kiểu nói “*rước lễ*”, “*chịu lễ*” quen dùng xưa nay! Cả những cách nói “*Rước lễ lần đầu*” hay “*Rước lễ vỡ lòng*” có lẽ cũng nên sửa lại là “**Hiệp Thông lần đầu**”, chính xác hơn. Nghĩa là các em (hay người tân tòng) kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể lần đầu thì cũng là lần đầu tham dự vào việc HIỆP THÔNG trong Hội Thánh. ♦

Lê Thiên (12/2018)

## **Cười-Ti-Cho-Vui**

### **LÝ DO NÓI NHIỀU**

Chồng nói với vợ

- Anh vừa đọc một bài báo, người ta làm thống kê thấy một người đàn bà nói trung bình 30,000 chữ mỗi ngày, trong khi một người đàn ông chỉ nói 15,000 chữ.

Vợ trả lời

- Anh có biết lý do tại sao không? Tại vì người đàn bà mỗi khi nói với chồng điều gì luôn luôn phải nhắc lại lần thứ hai

Chồng:

- Em nói cái gì vậy?

# THÔNG BÁO

## **Nhân dịp kỷ niệm 30 Thánh Giáo Hoàng GPII ban hành Tông Huấn Người Tín Hữu Giáo Dân**

Các Giáo Dân thiện chí đã thực hiện bộ Audio MP3 đọc toàn bộ Tông Huấn của Ngài chia làm 9 phân đoạn để những ai mất yếu hoặc không có điều kiện đọc Tông Huấn có thể nghe, rất tiện lợi.

Xin mời vào trang Mạng toàn cầu [diendangiaodan.net](http://diendangiaodan.net)

- Để nghe hoặc download 9 Audio này.
- Để đọc các Văn kiện của Tòa Thánh liên quan đến Ôn Gọi và Sứ Vụ Tông Đồ của Giáo Dân:
- Toàn văn bản Tông Huấn Người Tín Hữu Giáo Dân của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II.
- Tông Sắc về Tông Đồ Giáo Dân của Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI bằng Việt và Anh ngữ.
- Học Thuyết Xã Hội Công Giáo
- Vai Trò Người Tín Hữu Giáo Dân.

***Xin hãy đọc, hãy nghe lời Giáo Huấn của Các Thánh Công Đồng để  
chu toàn Sứ Vụ Tông Đồ Giáo Dân trong Môi Trường Trần Thế trong  
Đệ Tam Thiên Niên Kỳ.***

# GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



## LUYỆN NGỤC và HỎA NGỤC LÀ GÌ và Ở Đâu ?

**Hỏi :** nhân tháng cầu cho các linh hồn ( tháng 11 dương lịch) xin cha giải thích rõ về hai nơi gọi là Luyện ngục và hỏa ngục.

### TRẢ LỜI:

Trong niềm tin Kitô Giáo, căn cứ vào Kinh Thánh và Giáo lý của Giáo Hội thì chắc chắn phải có ba nơi gọi là **Thiên Đàng, Luyện ngục và hỏa ngục** ( hell) mà những người chết đi trong thân xác sẽ phải bị phán xét để đến một trong ba nơi này.

Thật vậy. trước hết là **Luyện ngục** hay **Luyện tội** ( purgatory) là nơi các tín hữu đã lìa đời trong ơn nghĩa Chúa, nhưng chưa được hoàn hảo đủ để vào ngay Thiên Đàng. Các linh hồn thánh này (holy souls) phải “tạm trú” trong nơi gọi là Luyện tội này để được thanh tẩy một thời gian dài ngắn tùy theo mức hoàn hảo đòi hỏi trước khi được vào Thiên Đàng vui hưởng Thánh Nhan Chúa cùng các Thánh các Thiên Thần.

Dù chưa được vào Thiên Đàng, nhưng các linh hồn thánh ở Luyện tội có thể cầu xin đấng lực cho các tín hữu còn sống, và ngược lại, các tín hữu có thể cứu giúp các linh hồn nơi Luyện Tội bằng các việc lành như : cầu nguyện,

lần chuỗi , làm việc bác ái, như cứu giúp người nghèo khó, bệnh hoạn, nhất là xin lễ cầu cho các linh hồn đặc biệt làm trong tháng cầu cho các linh hồn (tháng 11 dương lịch).

Khác với luyện ngục và hỏa ngục, **Thiên Đàng** là nơi dành cho những ai , khi còn sống trên trần gian này, đã quyết tâm đi tìm Chúa và sống theo đường lối của Người, để xa lánh mọi sự dữ, sự tội và bước đi theo Chúa Kitô, là : **“Con đường là Sự thật và sự Sống”** ( Ga 14: 6).

Ngược lại, **hỏa ngục** là nơi dành cho những kẻ -khi còn sống và cho đến chết- đã hoàn toàn khước từ Thiên Chúa và tình thương của Người để sống theo ý muốn riêng mình , và buông theo những quyến rũ của ma quỷ và thế gian để làm những sự dữ như : giết người, giết thai nhi, thù hận, cướp của , cờ bạc, bất công, bóc lột, hiếp dâm, ngoại tình, khủng bố, gây ra chiến tranh, giết hại dân lành, trẻ em.. buồn bán phụ nữ và trẻ nữ để bán cho bọn bất lương

hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và tội lỗi, như thực trạng của thế giới vô luân , vô đạo ngày nay....

Nếu những kẻ làm những sự dữ , sự tội nói trên không kịp sám hối và từ bỏ những con đường tội lỗi kia để xin Chúa tha thứ, thì chúng sẽ kết thúc đời mình trong nơi gọi là **hỏa ngục**. Và đây là sự lựa chọn của con người, chứ không phải là sự trừng phạt của Thiên Chúa là Cha đầy lòng yêu thương và mong **“muốn cho mọi người được cứu độ và nhân biết chân lý.”** 1Tm2:4), như Thánh Phaolô đã quả quyết.

Sau đây là bằng chứng có nơi gọi là hỏa ngục :

I-Thánh Kinh đã cho ta biết về nơi gọi là hỏa ngục như sau :

**“ Khi ra vê, mọi người sẽ thấy xác những kẻ phản loạn chống lại Ta, vi giới bỏ rúc tĩa, chúng sẽ không chết, lửa thiêu đốt chúng sẽ không tàn lụi. Chúng sẽ là đồ ghê tởm cho mọi người phàm.”** ( Is 60:24)

Khi đến trần gian rao giảng Tin Mừng Cứu Độ, Chúa Giêsu cũng đã đôi lần nói đến hỏa ngục và hình phạt ở nơi này như sau:

**“ Nếu mắt người làm cơ cho người sa ngã, thì móc nó đi; thà chột một mắt mà được**

vào Nước Thiên Chúa còn hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào hỏa ngục, nơi giới bọ không hề chết, lửa không hề tắt.” ( Mc 9: 47-48)

Nơi khác, Chúa còn nói rõ hơn nữa :

“ anh em đừng sợ những kẻ giết chết thân xác mà không giết được linh hồn. Đúng hơn , anh em hãy sợ Đấng có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hỏa ngục. ( Mt 10: 28; Lc 11: 4-5)

## II- Giáo lý của Giáo Hội về Hỏa ngục

Giáo lý của Giáo Hội nói rõ hỏa ngục là “ nơi này dành cho những ai- cho đến lúc chết- vẫn từ chối tin và trở lại. Đó là nơi cả hồn lẫn xác sẽ bị hư mất . Và danh từ “ hỏa ngục “ được dùng để chỉ tình trạng ly khai chung cuộc khỏi mọi hiệp thông với Thiên Chúa và các Thánh ở trên Trời”, ( x. SGLGHCG số 633, 1033).

Vì thế, Giáo Hội luôn cảnh giác các tín hữu về thảm họa đáng sợ này để mong mọi người ý thức rõ và quyết tâm sống đẹp lòng Chúa ở trần gian này hầu tránh hậu quả phải hư mất đời đời trong nơi gọi là hỏa ngục. Cụ thể , giáo lý của Giáo Hội nói rõ thêm như sau:

“ linh hồn của những người chết trong tình trạng đang có tội trọng, sẽ lập tức xuống hỏa ngục, lửa vĩnh viễn.” ( x. SGLGHCG số 1035)

Vì thế , ai biết mình có tội trọng (mortal sin) thì phải mau kíp chạy đến với Bí Tích Hòa Giải để xin Chúa thứ tha hầu tránh hình phạt hỏa ngục, nếu chết đang khi có tội trọng như Giáo Hội dạy trên đây.Lại nữa, ai có tội trong chưa

được tha thì không được làm lễ (linh mục) và rước lễ ( giáo dân ,x. giáo luật số 916, SGLGHCG số 1415)

Những ai đã sa xuống hỏa ngục thì vĩnh viễn phải xa lìa Chúa và không ai có thể làm gì để cứu họ được nữa, vì không có sự hiệp thông nào giữa hỏa ngục và Thiên Đàng, hay giữa hỏa ngục và các tín hữu còn sống trên trần gian và các linh hồn thánh đang còn được tinh luyện trong Luyện tội. Nghĩa là các Thánh trên Trời, các linh hồn thánh trong Luyện ngục và các tín hữu còn sống trên trần gian không thể làm gì để cứu giúp những kẻ đã sa xuống hỏa ngục.Vì thế, mọi tín hữu cần biết hình phạt này để không phạm những tội đáng phải phạt xuống hỏa ngục, một hình phạt đáng sợ mà Chúa không muốn phạt ai nhưng con người đã tự phạt mình khi làm những sự dữ sự tội mà không biết ăn năn sám hối để xin Chúa tha thứ cho.

Các Thánh trên trời không cần ai giúp gì nữa,vì đã được vui hưởng Thánh Nhan Chúa trên cõi vĩnh hằng. Nhưng các Thánh có thể nguyện giúp cầu thay cách hữu hiệu cho các linh hồn trong Luyện tội và cho các tín hữu còn sống trên trần thế và ở trong Giáo Hội. Các linh hồn nơi Luyện ngục cũng có thể cầu xin đặc lực cho các tín hữu còn sống, và ngược lại, các tín hữu có thể cứu giúp các linh hồn bằng các việc lành như cầu nguyện, lần hạt, làm việc bác ái, xin lễ cầu cho các linh hồn mau chóng được tiếp nhận vào Thiên đàng. Đây là nội dung tín điều các Thánh thông công mà Giáo Hội dạy cho con cái mình sống và thực hành để

mưu ích cho mình và cho các linh hồn trong luyện tội.

Thiên Chúa không muốn phạt ai trong hỏa ngục,vì Người là tình thương và hay tha thứ.

Nhưng vì con người có tự do để sống theo lương tâm, theo đường lối của Chúa, hay khước từ Chúa để làm những sự dữ, sự tội mà không biết sám hối ăn năn cho đến lúc phải lìa đời, nên đã tự ý chọn hỏa ngục cho mình, chứ không phải vì Chúa muốn phạt ai ở chốn đau khổ vĩnh viễn này. Chắc chắn như vậy.

Tuy nhiên, không cần phải đợi đến chết mới biết có hỏa ngục. Ngược lại, hỏa ngục có mặt ngay trên trần gian tục hóa, vô luân vô đạo này và ở những nơi sau đây:

### 1- Buôn người, mãi dâm và ấu dâm (prostitution & child prostitution):

Mãi dâm thì đã có từ khi có con người trên trần thế này.Nhưng buôn bán phụ nữ cho nô lệ tình dục ( sexual slavery) và ấu dâm ( child prostitution) thì mới có trong thời đại vô luân tục hóa ngày nay mà thôi.

Thật vậy, ở khắp nơi đang có những kẻ đi tìm thú vui xác thịt rất man rợ nơi các trẻ em còn thơ dại và nơi những phụ nữ bị lừa dối ,dụ dỗ cho đi làm có lương cao , nhưng thực tế là để làm nô lệ tình dục do bọn ma cô và tú bà khai thác để làm tiền trên thân xác và tinh thần đau khổ của các nạn nhân. ..

Đây là tội ác vô cùng khốn nạn đang xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới, kể cả ở Hoa Kỳ. Và Việt Nam, là một trong những nguồn cung cấp trẻ em và phụ nữ cho hoạt động đầy tội ác này.

Điều đáng buồn hơn nữa là có những cha mẹ đã mất hết lương tri, và bản chất con người (human nature) nên đã lạm dụng tình dục với chính con cái của mình. Tệ hại hơn nữa là có những người cha đã hiếp dâm con gái của mình mới --6-7 -8 tuổi rồi bán chúng cho bọn buôn người đem đi bán lại cho bọn ma cô, tú bà đang hành nghề “ấu dâm” ở trong và ngoài nước; theo như tin cho biết của một ân nhân đang dần thân lo cứu giúp các trẻ em nạn nhân này.

Như thế, tất cả cha mẹ liên hệ, bọn ma cô buôn người và các kẻ đi tìm thú vui vô cùng khốn nạn và tội lỗi trên, đều đang sống trong hỏa ngục do chính chúng tạo ra ngay ở trên trần gian này, chứ không cần phải đợi đến chết mới được xuống hỏa ngục để bị thiêu đốt đời đời. Hỏa ngục do chính chúng tạo ra cho chúng vì thực chất của đời sống họ là hỏa ngục. Tội lỗi của bọn này thật ghê sợ vì không những chúng tạo hỏa ngục cho chúng, mà còn mang hỏa ngục đó đến cho các nạn nhân đáng thương, là những trẻ thơ còn trong trắng, nhưng đã bất hạnh sa vào cạm bẫy tội lỗi của chúng, khiến thể xác bị thương tật và tinh thần bị trấn thương nặng. Đây là tội ác chỉ có trong thời đại vô luân vô đạo hiện nay mà thôi. Và những kẻ đang làm sự dữ này đã phi nhổ vào mọi niềm tin có Thượng Đế, có Thiên Chúa là Đấng cực tốt cực lành, đầy yêu thương, **nhưng chê ghét mọi tội lỗi và sự dữ.**

Cho nên, chúng xứng đáng để nghe lời chúc dữ sau đây của Chúa Giêsu :

**“ Không thể không có những cố làm cho người ta vấp ngã.”**

**Những khốn cho kẻ làm cố cho người ta vấp ngã. Thà buộc cối đá lớn vào cổ nó và xô xuống biển, còn lợi cho nó hơn là để nó làm cố cho một trong những kẻ bé mọn này vấp ngã.”** ( Lc 17: 1-2)

Thánh Phaolô cũng lên án tội dâm ô và các tội khác như sau :

**“ Những việc do tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ : đó là dâm bôn ô uế, phóng dăng ...và những điều khác giống như vậy. Tôi báo trước cho mà biết, như tôi đã từng báo : những kẻ làm các điều đó sẽ không được thừa hưởng Nước Thiên Chúa.”** ( Gl 5: 19-21)

Những sự dữ mà bọn người nói trên đang làm là một tội vô cùng lớn lao, vì nó đi ngược lại hoàn toàn với bản chất thánh thiện, trọn tốt trọn lành của Thiên Chúa, và chỉ thích hợp với bản chất của ma quỷ, tức bè lũ Sa-tăng, Lu-ci-fer, kẻ thù của Thiên Chúa, đã bị Tổng lãnh Thiên Thần Mi-ca-e đánh đuổi ra khỏi Thiên đàng vì tội kiêu căng dám chống lại Thiên Chúa.

Thực tế đã cho biết là các đường dây buôn người, buôn bán phụ nữ và trẻ em đang hoạt động mạnh ở trong và ngoài nước để cung cấp thú vui vô luân vô đạo cho bọn người đang bán linh hồn cho ma quỷ và giữ chỗ trước trong hỏa ngục đời sau.

Tại sao lại có những cha mẹ đem bán con cái ( con gái) của mình cho bọn buôn người nói trên ????. Thật là điều đau buồn mà những ai còn chút lương tri phải rùng mình ghê sợ và lên án, vì đây là thảm trạng chưa từng thấy trong xã hội loài người từ xưa đến nay. Chỉ có loài thú vật

mới không biết gì là liêm sỉ, vì không có lý trí và lương tâm nên chúng có thể ăn thịt nhau và làm tình lẩn lộn với nhau mà không hề biết xấu hổ.

Nhưng là con người, và là cha mẹ mà đem bán cái con cái cho bọn buôn người, nhất là lại hăm hiếp con gái trước khi bán chúng cho bọn bắt lương, thì quả thật là điều ghê tởm không thể tưởng tượng được, như đang xảy ra trong hoàn cảnh của một xã hội phi luân, vô đạo hiện nay. Những cha mẹ này cùng với bọn ma cô, tú bà và những kẻ đi tìm thú vui vô cùng khốn nạn kia quả thực đang tạo hỏa ngục cho các nạn nhân của chúng khi nhẩn tâm xô đẩy biết bao trẻ em thơ dại, và phụ nữ bị lường gạt vào cái hỏa ngục của bọn chúng. Do đó, những vui thú mà bọn người man rợ kia đi tìm - tức khách mua vui đủ mọi lớp tuổi, cùng với tiền bạc mà bọn buôn người, bọn ma cô tú bà kiếm được nhờ hoạt động tội lỗi này, đã giúp cho bọn chúng có dư tiền và điều kiện để mua lò hỏa ngục tối tân cho chúng được thiêu đốt đời đời mai sau. Chắc chắn như vậy.

**Nhưng tại sao lại có loại hỏa ngục này ?**

Phải chăng vì môi trường xã hội đã quá hư thối không còn chất luân lý, đạo đức nào như thực trạng bên nhà, hoặc vì tự do quá như ở Hoa kỳ này, đã làm phát sinh những thảm họa như nạn buôn người- hay nói đúng hơn, là buôn phụ nữ và trẻ em bán cho bọn ma cô tú bà hành nghề mãi dâm và ấu dâm ở rất nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt là ở các

*(xem tiếp trang 106)*



# Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ **Trần Việt Cường**

LTS.- Mục "Tin Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiêc Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

## SUY NIỆM MÙA GIÁNG SINH MẦU NHIỆM CỦA TÌNH THƯƠNG

### Luca 2:1-19

Thời ấy, hoàng đế Augustô ra chiếu chỉ, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời ông Quiriniô làm tổng trấn xứ Xyria. Ai nấy đều phải về nguyên quán mà khai tên tuổi.

Bởi thế, ông Giuse từ thành Nadarét, miền Galilê, lên thành Bêlem, miền Giudê, là thành vua Đavít, vì ông thuộc về nhà và gia tộc vua Đavít. Ông lên đó khai tên cùng với người đã đính hôn với ông là bà Maria, lúc ấy đang có thai. Khi hai người đang ở đó, thì bà Maria đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Và kia sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng.

Nhưng sứ thần bảo họ: "Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ". Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương.

Khi các thiên sứ từ biệt mấy người chăn chiên để về trời, những người này bảo nhau: "Nào chúng ta sang Bêlem, để xem sự việc đã xảy ra, như Chúa đã tỏ cho ta biết". Họ liền hồi hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Maria, ông Giuse, cùng với Hai Nhi đặt nằm trong máng cỏ. Thấy thế, họ liền kể lại điều đã được nói với họ về Hai Nhi này. Nghe các người chăn chiên thuật chuyện, ai cũng ngạc nhiên. Còn bà Maria thì hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng.

**Q**ua Tin Mừng hôm nay, Thiên Chúa mời gọi tôi đi ngược dòng thời gian, trở về những trang khởi nguyên của lịch sử ơn cứu độ, để chiêm ngưỡng mầu nhiệm của tình thương.

Trong tình thương yêu của Thiên Chúa, tôi sẽ đón nhận được niềm vui, bình an và hy vọng.

Thế nhưng đoạn Tin Mừng này tôi đã nghe và đã đọc quá nhiều lần, như một câu

chuyện cổ tích mà tôi đã thuộc lòng cả kết cuộc nên chẳng còn gì là ngạc nhiên, hứng thú. Và câu chuyện tường thuật về Đêm Sinh Nhật trong Tin Mừng hôm nay không còn gây được xúc

# Di's PRINTING

An Express & Discount  
Printing Company

*Nhận mọi dịch vụ ấn loát từ đơn giản 1 màu đến nhiều màu*

**ĐẶC BIỆT:** *In sách các loại với số lượng nhỏ, có máy  
Digital Color, khách hàng không phải chờ đợi lâu.*

**VIỆC LÀM CẨN THẬN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG**

**10104 Westminster Ave. Garden Grove, Ca 92843**

**Tel: 714.636.7932**

Email: Diusaprinting100@gmail.com



## Tổ Hợp Luật Sư

# MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

**27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN**

**GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843**

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

**SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701**



**CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN**



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,  
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc

**DŨNG PHẠM**

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể  
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với  
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.  
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**



PHÒNG NHÃN KHOA

# CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

## CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

**TEL: (714) 531-9900**

**FAX: (714) 531-0236**

**NHẬN**  
Medi-care, Bảo  
Hiểm, Visa,  
Master Card và  
American Express

## Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

**Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704**



## Nữ Bác Sĩ **PHAN MỸ DUNG** Bác Sĩ **LÊ PHAN STEPHANIE**

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE

1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

**Tel: 408.274.3881**

## Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa cửa mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

\*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

\*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

**BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.**

**GIỜ LÀM VIỆC:**  
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:  
9AM-6PM  
Thứ Tư, Thứ Bảy:  
9AM - 1PM



**NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP**

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

## **PHAN MỸ CHÂU**

\*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30

San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6

San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

động trong tâm hồn và trái tim khô lạnh của tôi. Thái độ của tôi đối với tường thuật về mầu nhiệm Giáng Sinh có lẽ phản ánh tình trạng của tâm hồn và cuộc đời tôi: tâm thường và khô lạnh. Lẽ ra cuộc đời tôi phải rực sáng và chan chứa niềm vui, vì tôi đã hơn một lần được loan báo về *“Một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân”*.

Tâm hồn đầy dao động của tôi, qua bao nhiêu gió bụi của cuộc đời, đã không còn nhạy cảm để nhìn ra Tình Thương phi thường giữa những chuyện tầm thường của cuộc sống. Tâm hồn đầy tiếng ồn ào của tôi không còn có khả năng *“ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng”* như Đức Maria.

Tâm hồn tôi đầy dao động và ồn ào, vì còn bị quyến rũ vì những hứa hẹn của cuộc đời, còn mong đi tìm những niềm vui phù phiếm. Niềm vui của cuộc đời là niềm vui của kích thích và nhận nhịp. Niềm vui của nhạc đệm và đèn màu. Niềm vui đó đòi hỏi phải có sản nghiệp dư thừa, danh vọng lẫy lừng và thật nhiều hưởng thụ. Niềm vui đó quay tôi như chong chóng và trả tôi về với một tâm trạng trống rỗng, cô đơn. Niềm vui đó không giống như niềm vui của Giáng Sinh.

Niềm vui của Đêm Giáng Sinh được loan báo trong đêm tối. Niềm vui Giáng Sinh đã được loan báo trước tiên cho những ai đói lạnh, không nhà. Vì chính Thiên Chúa Giáng Sinh làm người đã sinh ra là một kẻ không nhà. Và tin mừng trọng đại cho toàn dân, và cho cả nhân loại, đã được các thiên thần đưa đến cho

những mục đồng thức đêm canh giữ đàn vật ngoài đồng vắng. Và vinh quang của Chúa Giáng Sinh đã chiếu dội vào những cuộc đời tăm tối nhất.

Dấu chỉ của Thiên Chúa Giáng Sinh là dấu chỉ mầu nhiệm của Tình Thương. Dấu chỉ để các mục đồng ngày xưa và chúng ta hôm nay có thể nhận biết Thiên Chúa là: *“Một trẻ sơ sinh bọc trong khăn, nằm trong máng cỏ.”* Đó chính là vinh quang của Thiên Chúa! Vinh quang tuyệt vời và vô cùng huyền nhiệm của tình yêu.

Thiên Chúa đã đến để giải thoát con người một cách kỳ diệu, Ngài giải thoát tôi khỏi ách nô lệ của chính tâm hồn tôi.

Thiên Chúa uy quyền của các đạo binh Thiên Quốc đã trở nên một trẻ sơ sinh yếu đuối nghèo hèn vô phương tự vệ. Để hạnh phúc của tôi không còn bị lệ thuộc vào danh vọng, quyền uy hay thế lực.

Thiên Chúa là Đấng tạo dựng mọi kho tàng của biển khơi và lục địa, là Chúa tác tạo bầu trời và muôn vàn tinh đầu đã trở nên nghèo khó tột cùng. Ngài đã sinh ra ở ngoài đường không nơi nương náu. Để niềm vui của tôi không còn bị lệ thuộc vào những chuyện làm ăn lời lỗ, nhà cao cửa rộng, xe thuyền lộng lẫy, hay trương mục ngân hàng.

Thiên Chúa là niềm vui của Thiên Đàng cất tiếng khóc chào đời trong gió lạnh. Để niềm hy vọng của tôi không còn đặt trên lạc thú đam mê hay tiện nghi vật chất.

Vì Thiên Chúa đã giáng sinh trong thân phận bần cùng nhất, nên tin mừng Giáng Sinh là tin mừng phổ quát, là tin mừng trọng đại cho toàn dân.

Vì Thiên Chúa giáng sinh bị xua đuổi vào chuồng bò hèn hạ, nên niềm vui giáng sinh có khả năng đi sâu vào tâm hồn những ai thống khổ nhất trong nhân loại. Niềm vui đó được gửi đến cho cả những ai không còn sức để nở một nụ cười, đến những lao tù u tối nhất, đến những trái tim và những mảnh đời tan vỡ, đến những thân xác đang héo tàn vì bệnh tật và tuổi tác. Đến những tâm hồn đang chán nản và thất vọng tột cùng. Và đến với những ai trong chiều nay, một chiều mùa Đông, đang giá lạnh, không nhà.

Đó là vinh quang của Mùa Giáng Sinh, vinh quang của tình thương được biểu lộ thật diệu kỳ:

Yêu thương xóa bỏ được hận thù.

Ân sủng trở xa trên tội lỗi.

Niềm vui hiện diện giữa khổ đau.

Hy vọng tràn đầy trong nghịch cảnh.

Chính vì vậy mà muôn vàn thiên thần đã cất tiếng hát vang dội bầu trời Bê-lem trong Đêm Sinh Nhật:

“Vinh danh Thiên Chúa trên trời.

Bình an dưới thế cho người Chúa thương.”

Niềm vui và ơn an bình của Chúa Giáng Sinh được trao tặng cho cả nhân loại, tự do như ánh mặt trời và nhưng không như sương rơi trên đồng nội. Nhưng chỉ những tâm hồn biết yêu thương mới có thể đón nhận được ơn an bình mà Chúa của tình yêu thương đã mang đến trong Đêm Giáng Sinh.

Những ai tự cho mình là quan trọng, muốn đặt mình trên tất cả mọi người sẽ không biết yêu thương.

Những ai tự mãn, thấy mình đầy đủ, chẳng cần người khác sẽ không biết yêu thương.

Những ai luôn luôn muốn mình thắng thế trên người khác sẽ không thể yêu thương.

Không từ bỏ chính mình và ý riêng mình cũng không thể biết yêu thương.

Tình yêu quả thật không phải dễ dàng, và trái tim con người vì nhiễm vương nguyên tội, đã như mất đi khả năng để có thể thật sự yêu thương.

Chính vì vậy mà “ *Ngài đã đến nhà Ngài, nhưng thân thuộc đã không đón nhận* ” Gioan 1:11. Chính vì vậy mà sau hàng bao nhiêu ngàn năm mong đợi, Đấng Cứu Thế đã phải hạ sinh trong chuồng bò hèn hạ, chẳng ai nhận ra và đón rước Ngài.

Người ta mong chờ một Đấng Cứu Thế đến trong uy quyền, vinh quang, thế lực. Họ mong Ngài đến tái lập triều đại Đa-vít huy hoàng, áp đặt nền thống trị của Israel trên các dân tộc.

Không có ai mong đợi một Thiên Chúa từ bi, khoan hồng, yếu đuối, nghèo hèn, chịu thua, giao hòa và tha thứ. Không ai ngờ được rằng *Thiên Chúa là Tình Yêu!*

Hai ngàn năm trước, trong Đêm Sinh Nhật, con người đã bắt hụt Thiên Chúa, không nhận ra được Ngài khi Ngài đến. Mùa Giáng Sinh này, tôi có nhận ra được Ngài?

Xin hãy mong chờ Thiên Chúa

Như màn đêm mong chờ ánh sáng.

Như đất hạn mong đợi mưa rào.

Như trại giam chờ tin vui giải phóng.

Trại giam của trái tim tôi. Trái tim còn mang nhiều hận thù, nóng giận, tự ái, ích kỷ và đam mê. Trái

tim tôi mù quáng, đã bao nhiêu lần không nhận ra Ngài, khi Ngài đến viếng thăm tôi trong cuộc sống. Tôi không nhận ra Ngài vì:

Ngài khó nghèo, còn tôi mơ ước giàu sang

Ngài đến để phục vụ tha nhân, còn tôi chỉ muốn được người khác phục vụ mình.

Ngài chịu đau khổ vì yêu thương tôi, còn tôi vẫn đam mê lạc thú.

Ngài bằng lòng sống trong tăm tối, còn tôi vẫn mong được vinh quang.

Ngài ban cho tôi hồng ân sự sống qua từng nhịp tim, hơi thở. Còn tôi không hề biết tạ ơn vì những gì mình đang có, mà luôn mong chờ một bóng ma hạnh phúc luôn vượt khỏi tầm tay. Ôi Thiên Chúa vẫn đang cô đơn ngay giữa trái tim tôi!

Mùa Giáng Sinh này, bạn và tôi, chúng ta phải ra đi tìm Ngài trong cuộc sống, như các mục đồng ngày xưa đã tìm gặp và thờ lạy Chúa Hài Nhi. Chúng ta phải cùng nhau lên đường đi vào cuộc hành trình muôn dặm của niềm tin. Cuộc hành trình này thật gian khổ và khó khăn hơn mọi cuộc hành trình:

Hành trình ra khỏi đam mê.

Hành trình ra khỏi hận thù.

Hành trình ra khỏi tự ái.

Hành trình khỏi ý riêng mình.

Hành trình ra khỏi chính con người của tôi

Và khi gặp được Ngài, tôi sẽ chợt nhận ra là Ngài vẫn có đó, vẫn đang mong chờ tôi, vẫn đang luôn ở bên tôi và vẫn đang ở trong tôi “*Ngài sâu hơn chiều sâu của tâm hồn tôi*”.

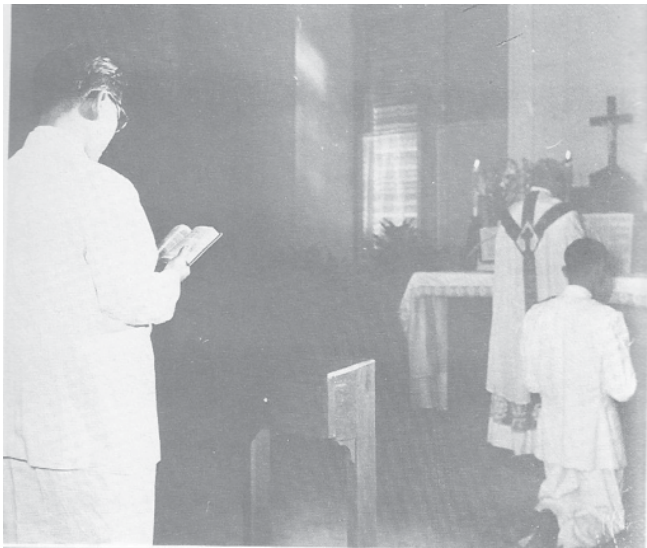
Nguyện ước cho Mùa Giáng Sinh của bạn và tôi được chan hòa bình an của Ngài. ♦

*Trần Việt Cường*

**ĐỌC VÀ  
CỔ ĐÔNG  
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN  
GIÁO DÂN**

# TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM NHÀ LÃNH ĐẠO SỐNG ĐẠO

■ Lê Thiên & Lê Tinh Thông (19/11/2018)



Gần đây, dường như đang có trào lưu tôn vinh Tổng Thống Ngô Đình Diệm vào hàng các Thánh. Đầu tiên là cuộc vận động xây dựng “Đền Thờ Thánh Sĩ Ngô Đình Diệm” do báo CM Magazine qua Chủ Nhiệm Phạm Lễ phát động. Kế đến là “Tuyển Tập Thánh Vương Ngô Đình Diệm” (2018) của tác giả VTN mà *Lời giới thiệu* đầu sách là của Lm Vũ Thành bày tỏ sự “*đồng ý với tác giả người Công Giáo nên vận động xin phong chân phúc cho người* [cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm]”.

Chúng tôi cũng được biết Linh Mục Bùi Phong đang có kế hoạch gặp gỡ các giới chức Công Giáo Việt Nam kể cả hàng giám mục để xúc tiến một cuộc vận động theo hướng trên.

Và vừa rồi, một nhân sĩ Công Giáo, Bs Trần Văn Cảo, cựu chủ nhiệm Nguyệt San Diễn Đàn

Giáo Dân ngày 14/11/2018 cũng gửi đến một số các vị mục tử và giáo dân Công Giáo một “*Thư Tham Khảo về việc tuyên thánh cho tín hữu JB. Ngô Đình Diệm*”.

Ở đây, chúng tôi xin không có ý kiến về các gợi ý và đề xướng trên, mà chỉ tự hỏi sao đến giờ mình chưa góp được chứng từ nào dù rất nhỏ mọn thô thiển hầu giới thiệu bản lãnh sống đạo của nhà lãnh đạo quốc gia người Công Giáo mà mình yêu quý?

## ***Chứng từ 1: ÁN TÍCH KHAI TÂM: Rửa tội.***

Trước tiên, xin giới thiệu “*dấu ấn Kitô Giáo*” đầu đời của trẻ Ngô Đình Diệm lúc trẻ vừa chào đời. Đó là chứng từ về Ôn Bí Tích Thánh Tẩy của Ngô Đình Diệm như sau đây:

*Chúng tôi mạn phép tạm dịch từ nguyên bản la-tinh trên đây.*

## **SỔ Rửa Tội (Liber Baptizatorum)**

Số bộ: 211

Số 818

Năm 1901, ngày 10, tháng Giêng

Tại Nhà Thờ Phú Cam.

Người được chịu phép Rửa tội là Em bé

Trang số: Phú Cam

Con trai của *Micae và Anê .... Khả*

Tên được đặt: **J.B. Diệm**

Cha đỡ đầu: J.B. Thuyền

Tôi ký tên dưới đây dựa theo những điều trên: **MJ Linh [linh mục]**

Năm 1901, ngày 10 Tháng Giêng.

Tài liệu trên đây do Nguyễn Văn Nghệ, một nhân sĩ Công Giáo tại tỉnh Khánh Hoà, Việt Nam cung cấp ngày 30/10/2018.

Tác giả Nguyễn Văn Nghệ ghi chú thêm: Ngày 1/11/2018 kỷ niệm 55 năm ngày mất của Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Cụ [Cụ Nghệ - Nguyễn Văn Nghệ] xin gửi đến quý anh tấm ảnh chụp sổ rửa tội lúc mới sinh của Cụ Ngô Đình Diệm.

Người đỡ đầu Cụ Diệm là Cụ **JB. HƯỜNG THUYỀN** (ông nội của linh mục BỬU ĐỒNG, BỬU HIỆP). Thân phụ linh mục Bửu Đồng, Bửu Hiệp là cụ UNG TRẠO.

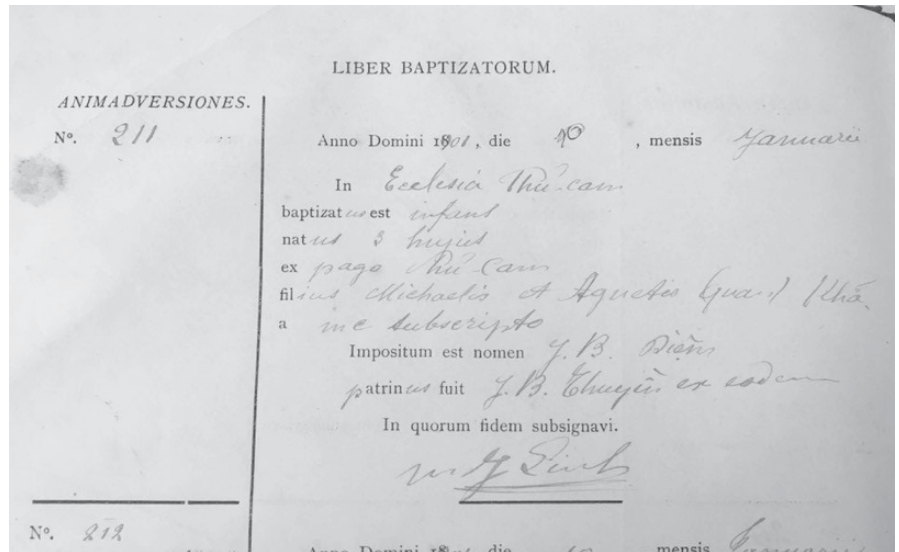
**Cụ JB. Hường Thuyền** là con ông TRẦN BIÊN QUẬN CÔNG MIÊN THANH (Miên Thanh là con vua Minh Mạng. Cho nên Lm Bửu Đồng có bài thơ có câu: NHO RỪNG LẠI SINH RA NHO NHÀ, ý nói vua Minh Mạng bắt đạo, nhưng con cháu lại là người có đạo).

Năm 1910 Cụ JB. Hường Thuyền tiếp tục đỡ đầu cho Cụ Ngô Đình Cần.

Năm 1919, Cụ JB. Ngô Đình Diệm lại đỡ đầu cho cháu nội cụ Hường Thuyền là ông **JB. BỬU TÊ**. (Cụ Bửu Tê vừa lìa đời tại Nam California năm 2016).

## **Chứng từ 2: ĐƠN XIN GIA NHẬP ĐỒNG.**

Xuất thân từ con nhà quan và bản thân cũng đã từng một thời là quan lại của Triều Đình Nhà Nguyễn – Quan Thượng Thư Bộ Lại, nhưng vốn thuộc gia đình từng sống tinh thần Công Giáo



truyền thống lâu đời, Cụ Ngô Đình Diệm vẫn áp ủ trong lòng ý chí tu thân tích đức. Cụ đã từng tìm tới một Dòng Tu kín ở hải ngoại để chọn sống đời tu, ẩn mình cầu nguyện.

Đó là lý do khiến ngày 10 Tháng Hai, năm 1954, Cụ Ngô Đình Diệm đã tự tay viết đơn xin GIA NHẬP Đan Viện Dòng Tận Hiến Xi-Tô có tên là Đan Viện Thánh Anrê, nước Bỉ (một quốc gia vốn sử dụng tiếng Pháp làm ngôn ngữ chính).

Dưới đây là thủ bản đơn xin gia nhập và tuyên hứa tuân giữ Luật Dòng viết tay bằng tiếng Pháp của cụ Ngô Đình Diệm.

*Paix. Au nom de Notre Seigneur Jésus-Christ. Ainsi soit-il!*  
*Moi, Frère Jean-Baptiste, Odilon, Ngô-đình-Diệm, je m'offre*

*à Dieu tout-puissant,*

*à la Bienheureuse Vierge Marie,*

*à notre Saint Père Benoît pour le monastère de Saint-André,*

*et je promets la conversion de mes mœurs suivant l'esprit de la Règle du même Saint Père Benoît,*

*d'après les statuts des Oblats,*

*en présence de Dieu*

*et de tous les saints.*

**† Ngodinhdiem,**

*Abbaye de Saint-André, en la fête de Ste Scholastique, 10 février 1954.*

Tạm chuyển ngữ tiếng Việt :

=Bình An, Nhân Danh Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con. Amen.

Con, người anh em tên Gioan Baotixita, Odilon, Ngô Đình Diệm,

Xin dâng mình cho Thiên Chúa toàn năng,

Cho Đức Nữ Trinh Maria đầy ơn phước,

Cho Cha Thánh Bê-nê-đi-cô, tổ phụ Dòng Thánh Anrê,

Và con tuyên hứa thay đổi những lề thói của con cho phù hợp với tinh thần Luật Dòng của chính Cha Thánh Bê-nê-đi-cô đúng như quy chế dành cho các tu sĩ tận hiến, trước mặt Thiên Chúa và toàn thể các Thánh.

## † Ngodinhdiem,

Đan Viện Thánh Anrê, lễ Thánh Nữ Scholastica, ngày 10 Tháng 02, 1954.

Dưới đây là bản sao chụp bút tự của chính giáo dân dự tu Gioan Baotixita Ngô Đình Diệm, lưu trữ tại Đan Viện Thánh Anrê, nước Bỉ: một chứng từ giá trị về hướng sống đời tận hiến của Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Ngô Đình Diệm. Từ đó, cho chúng ta thấy cuộc sống đời tu đã ảnh hưởng và tác động mạnh như thế nào tới đời sống đạo xuyên suốt cuộc đời hoạt động chính trị của Tổng Thống trong mọi khung cảnh thời gian cũng như không gian.

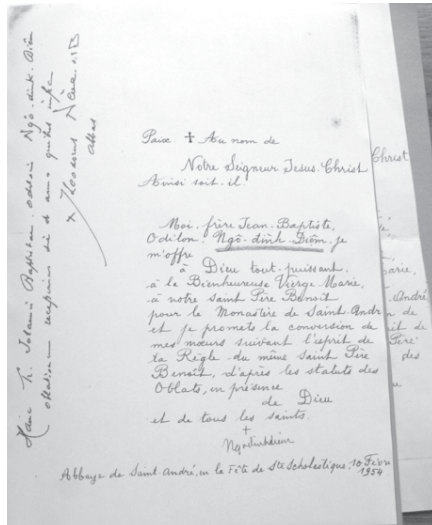
Vài chi tiết cần lưu ý:

**Frère** trong tiếng Pháp cũng như **Brother** trong tiếng Anh được dùng cho các nam tu sĩ Công Giáo; giống như **Soeur** hay **Sister** dùng cho nữ tu. Frère ở đây, chúng tôi tạm dịch là người anh em.

Chọn danh xưng **Odilon**. Trong sinh hoạt Dòng Tu Công Giáo, khi một dự tu (thính sinh, tập sinh) gia nhập Dòng, phải chọn cho mình một “tên Dòng”.

### **Chứng từ 3: LÒNG ĐẠO THỜI TUỔI TRẺ.**

Thật ra, trước đó, cụ Ngô Đình Diệm đã có thói quen **sống tinh thần đạo** một cách nghiêm túc. Bùi Kiến Thành khi trả lời phỏng vấn của Đài RFA đã chứng thực điều đó: «Cứ tối thứ Bảy thì ông qua ngồi nói chuyện suốt đêm cho tới sáng Chúa Nhật thì ông đi lễ, đi lễ về rồi lại nói chuyện suốt ngày, tới chiều Chúa Nhật thì ông trở lại tu viện Maryknoll.» (Bài



phỏng vấn được ghi lại trong Đặc San Ngô Đình Diệm Việt Nam một trăm phần trăm 2018).

Tài liệu của tác giả người Mỹ, cuốn **VIETNAM: The Valor and the Sorrow** cũng ghi nhận “khi lên 15 tuổi, Ngô Đình Diệm muốn noi gương người anh là Ngô Đình Thục, chọn đời sống tu trì, và thực sự đã có vào một Dòng Tu để tu học làm linh mục (*At age of fifteen, following the example of his older brother Thuc, he decided to study for the priesthood, and entered a monastery*). Nhưng sau đó Ngô Đình Diệm đổi ý, rời khỏi dòng. Dầu vậy, ông vẫn sống đời độc thân, không lập gia đình: Người ta tin rằng ông đã khấn trọn đời khiết tịnh (*he never married and is believed to have taken a vow of lifelong chastity*)”.

Lời chứng của tác giả quyển sách phù hợp với lời chứng của nhân sĩ Bùi Kiến Thành và càng phù hợp với bản thủ bút xin gia nhập Nhà Dòng của chính Chí Sĩ Ngô Đình Diệm như trình bày trên.

### **Chứng từ 4: THÁNH LỄ HẰNG NGÀY & XUNG TỘI.**

Tấm hình ở đầu bài viết này cho thấy chi tiết về lòng đạo của Tổng Thống Ngô Đình Diệm khi Tổng Thống đang sốt sáng tham dự Thánh Lễ hằng ngày trong nguyện đường nhỏ bé tại Phủ Tổng Thống lúc bảy giờ (trước 1963). Có thể có người hỏi, Tổng Thống dự Thánh Lễ, sao không theo dõi vị linh mục chủ tế mà lại chăm chú nhìn vào các trang sách? Chúng ta thấy, vị linh mục chủ tế quay mặt về phía trước thay vì hướng về phía giáo dân. Trước năm 1965 (tức trước Công Đồng Vatican II), Thánh Lễ cử hành hoàn toàn bằng tiếng Latinh từ các lời nguyện cho tới các bài đọc Kinh Thánh. Để sốt sáng hiệp thông cùng linh mục chủ tế, giáo dân Ngô Đình Diệm tất phải dùng sách, đặc biệt với các bài đọc Kinh Thánh, Phúc Âm. Như vậy, rõ ràng tấm ảnh trên nói lên vạn lời nói về lòng đạo của nhà lãnh đạo quốc gia người Công Giáo.

Qua lời kể của các sĩ quan tùy viên của Tổng Thống như Đỗ Thọ, Lê Châu Lộc, Nguyễn Bằng... mà Đỗ Thọ và Nguyễn Bằng là không Công Giáo, Tổng Thống Ngô Đình Diệm có một linh mục tuyên úy thường trực để Tổng Thống tham dự Thánh Lễ hằng ngày ngay từ sáng sớm mới thức dậy, hoặc xưng tội hàng tuần hay được hướng dẫn về đời sống tâm linh (gọi là linh hướng).

### **Chứng từ 5: XUNG TỘI THỜI KHẮC CUỐI ĐỜI.**

Qua bài phỏng vấn “Ông lớn xin xưng tội” với cụ bà giáo dân 80 tuổi Huỳnh Kim Ánh, chúng tôi có thêm chứng từ của

(xem tiếp trang 107)

# CỔ LINH MỤC PHAOLÔ LÊ TẤN THÀNH, THẦY TÔI.

■ Lê Thiên



VietCatholic News ngày 10/10/2018 báo tin Cha cựu Giám Đốc ĐCV Sài Gòn Phaolô Lê Tấn Thành đã rời khỏi cõi đời vào ngày 07/10/2018, thọ 91 tuổi, 63 năm linh mục. Qua tiểu sử, được biết hầu như suốt cuộc đời linh mục của mình, ngoài 5 năm tu học tại Pháp (1955-1960) và 13 năm nghỉ hưu tại Nhà hưu dưỡng Chí Hoà, Sài Gòn (2005-2018), quãng đời linh mục còn lại của Cha – 45 năm Cha Phaolô Lê Tấn Thành hoàn toàn cống hiến cho việc đào tạo linh mục cho Giáo Hội, không phải chỉ riêng cho Tổng Giáo phận Sài Gòn mà còn cho các Giáo phận khắp Miền Nam Việt Nam từ Huế vào Đà Nẵng, Quy Nhơn, Kontum, Nha Trang, Ban Mê Thuột, Phan Thiết, Xuân Lộc, Mỹ Tho, Phú Cường, và cả Giáo phận Nam Vang, Campuchia...

Tôi hân hạnh là học trò Lớp Triết đầu tiên của Cha Phaolô năm 1960-1962.

Hay tin Cha giáo cũ ra đi, tôi lục lạo mớ hình cũ của tôi và tìm lại được tấm hình Lớp Triết đã chụp với Cha năm 1962 – cách đây 56 năm.

## **Cha Phaolô Lê Tấn Thành**

Cha giáo Phaolô Lê Tấn Thành đứng giữa học trò ngài như thể ngài muốn hóa thân làm học trò cùng đám học trò mình, chia sẻ những lo âu, vui buồn và nhọc nhằn của họ, không tỏ ra sự cách biệt nào. Chúng tôi có mang ghé mời ngài ngồi, ngài một mực từ chối để hòa mình với chúng tôi.

Trong bài giảng lễ an táng cổ linh mục Phaolô Lê Tấn Thành, ĐC Phêrô Nguyễn Văn Khảm nhận xét về Cha cựu Giám đốc ĐCV Sài Gòn như sau:

*“Khi nhớ lại chân dung ngài trong vai trò đào tạo, chắc quý vị cũng đồng ý với tôi trong nhận xét ‘Cha giáo Phaolô là vị linh mục sống tinh thần nghèo khó, tự hủy như Đức Kitô’. Ngài toàn tâm toàn ý lo việc đào tạo các linh mục. Một đàng ngài rất nghiêm*

*khắc, đàng khác ngài rất thương học trò. Ngài là một nhà trí thức uyên thâm, sống đơn giản trong cách ăn mặc cũng như trong lời nói, không những trao cho học trò tri thức mà còn kiến thức sống để thành các linh mục như lòng Chúa mong ước”.*

Rất chính xác! Tuy nhiên, theo cái nhìn của tôi cách đây 56 năm (1962-2018), quả Cha Phaolô Lê Tấn Thành có dáng dấp nghiêm nghị và *tự nghiêm khắc với chính mình* trong đời sống riêng tư, nhưng ngài *không hề tỏ ra nghiêm khắc với bề dưới, với học trò ngài.*

Có lẽ đó là lý do khiến Cha Phaolô Thành được các vị Bản quyền của TGP Sài Gòn tín nhiệm lưu giữ ngài trong ĐCV, rồi trao cho ngài trách nhiệm Phó Giám Đốc, rồi Giám đốc Đại Chung Viện một thời gian lâu dài – 18 năm (1987-2005) sau 27 năm chuyên giảng dạy và linh hướng. Cả trong trách nhiệm Phó Giám Đốc, Giám Đốc ĐCV vào thời kỳ khó khăn nhất trong sinh hoạt tôn giáo, Cha Phaolô vẫn nhiệt tình gắn bó với việc giảng dạy đào tạo mục tử tương lai ho Hội Thánh.

# Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Đã có bán tại USA,  
Canada và Australia

HIGH QUALITY  
MADE IN THE  
**USA**  
Since 1991



Giúp cho tóc ít rụng, sạch gàu, hết ngứa.  
Mái tóc đẹp, óng ả, mượt mà.

"Tờ Điện Tiếng Huế" BS Bùi Minh Đức M.D. xuất bản tại Hoa Kỳ, trang 91:  
"...Chất "Saponin" của Chùm Kết (Bỏ Kết) nuôi dưỡng chân tóc và giúp cho tóc  
mượt đen, mềm mại. Dân Huế hay dùng trái Chùm Kết nấu nước để gội đầu cho  
sạch và thơm. Ngày nay ở Mỹ cũng có cả một kỹ nghệ chế biến trái Chùm Kết,  
làm sẵn vào chai bán để gội đầu, tốt hơn các chất hóa học gội đầu khác..."

Trang "Thẩm Mỹ Hàng Tuần" trong Việt Báo tại California Hoa Kỳ:  
"...Ngọc Anh xài đã 6 tháng, điều nhận thấy rõ ràng là tóc rụng ít hơn so với lúc  
dùng loại khác. Chùm kết được chế tạo tại California USA, chỉ cần một muỗng  
nhỏ là đủ tạo ra bọt và sạch da đầu và làm chắc gốc tóc, do đó nó ngăn ngừa  
được chứng gàu tóc thường đi kèm theo hậu quả làm rụng tóc..."

Sách "Dược Mộc tại Việt Nam" thuộc Hàn Lâm Viện Pháp:  
"Quả Bỏ Kết còn gọi là Chùm Kết đem phơi khô, nướng trên than hồng rồi nấu  
thành nước gội đầu để trị chứng tróc da đầu và trị gàu rất hiệu quả."

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên không có hóa chất độc hại cho nên thích hợp  
với mọi loại tóc và có thể dùng hàng ngày.



**2-in-1**  
Shampoo & Conditioner

- Promotes healthy hair growth
- Helps eliminate dry and flaky scalp
- Detangles and thickens hair.
- Nourishes follicles to prevent hair loss

**855-848-8224** [www.CHUMKET.com](http://www.CHUMKET.com)



## MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708  
(714) 839-7660

**GIỜ MỞ CỬA:** Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm  
Thứ Bảy: 10am - 4pm

**Bác Sĩ Nha Khoa**

**CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.**

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

**JENNI HA NGUYEN, D.D.S.**

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHỆ NHÀNG**  
**MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM**  
**GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ**  
**KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**





# A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - làng Việt Nam, đối diện  
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang  
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



## **Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:**

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch sẽ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:  
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ  
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

**9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683**  
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: [adsupermarket@yahoo.com](mailto:adsupermarket@yahoo.com)

Hàng hàng lớp lớp học trò ngài trải qua nhiều thế hệ khác nhau đều hài lòng và hãnh diện về bậc tôn sư đáng kính, đáng yêu của mình. Chính vì vậy mà ngài đã trở thành nhà lãnh đạo (Giám đốc ĐCV) đồng thời là nhà đào tạo tâm linh chuyên nghiệp (Giáo sư giảng dạy Triết học-Thần học) sinh sản ra hàng ngàn mục tử cho Giáo Hội Công Giáo Việt Nam.

Linh mục Nguyễn Minh Hùng viết trên báo Dân Chúa ngày 20/6/2015 (Linh mục Lê Tấn Thành, cựu Giám Đốc Đại Chủng Viện Sài Gòn mừng Ngọc Khánh) xác nhận, *“ngoài đời sống thánh thiện, Cha Bê Trê Phaolô Lê Tấn Thành còn là con người hiểu biết rộng. Ngài có thể nói chuyện trên nhiều lãnh vực, trong nhiều giờ”*.

Lm Hùng cũng quả quyết: Lm Lê Tấn Thành *“là con người kiên trung bền bỉ, không lùi bước trước khó khăn. Đặc biệt, không bao giờ ngài nhớ lỗi của các học trò. 45 năm làm việc tại Đại Chủng viện, và bây giờ đã 10 năm nghỉ ngơi, chưa bao giờ có ai nghe Cha Bê Trê kể về lỗi lầm của học trò, hay trách cứ một ai.”*

Cũng qua lời chứng của Lm Hùng, *“Cha Bê Trê [Lê Tấn Thành] rất mực thẳng thắn, nhưng luôn ý thức tôn trọng người khác. Ngài được mọi người, nhất là các học trò, cũng như những người từng làm việc bên cạnh kính nể”*.

Lm Hùng còn nêu bật công lao của Cha Bê Trê Lê Tấn Thành khi ngài kiên trì góp phần đấu tranh thu hồi cho được cơ sở Tiểu Chủng Viện Sài Gòn (trong cùng khuôn viên với Đại Chủng Viện) về cho Giáo Hội sau một thời



gian dài nhà cầm quyền CSVN sử dụng dưới danh nghĩa “mượn”.

Điểm sáng chói nhất đời linh mục Phaolô Lê Tấn Thành chính là di sản vĩ đại ngài để lại cho Giáo Hội Việt Nam (các Giáo phận Miền Nam), đó là hàng hàng lớp lớp mục tử người Việt là học trò của ngài trải qua nhiều thế hệ nối tiếp, giờ vẫn còn hăng say hoạt động mục vụ cả trong nước lẫn nước ngoài!

Tám hình trên đây đối với tôi là một kỷ vật quý hiếm về tình thầy trò giữa thầy Phaolô Lê Tấn Thành với chúng tôi, đám học trò triết đầu tiên của thầy tại ĐCV Sài Gòn năm 1960-1962 từ các Giáo phận Miền Nam Việt Nam thời ấy và cả từ Giáo phận Nam Vang (Phnom Penh, Campuchia).

Trong tâm tình tri ân, chúng tôi mạn phép bày tỏ mỗi đồng cảm của mình đối với chia sẻ của ĐC Nguyễn Văn Khảm qua bài giảng

của ngài trong lễ tiễn đưa linh cữu Cha Phaolô Lê Tấn Thành: *“Tiếng tâm của một người để lại do cuộc đời tận tụy cống hiến, phụng sự cho đất nước chứ không phải do cái hào nhoáng bên ngoài của lăng mộ... Cuộc đời của Cha Bê Trê Phaolô nhà đào tạo thánh thiện được tưởng thưởng bằng niềm hạnh phúc trong Nước Thiên Chúa. Trong sự tiễn đưa âm áp nghĩa tình của các thế hệ linh mục học trò, trong sự đón nhận âm áp của đất trời... Cha Bê Trê thật sự vui mừng về với Thiên Chúa Tình Yêu. Tạ ơn Chúa đã ban cho Giáo Hội Việt Nam, cách riêng chủng viện, một nhà đào tạo thánh thiện. [...]”*.

Nguyện xin Thiên Chúa toàn năng ban cho linh hồn Cha Phaolô Lê Tấn Thành, người thầy quý yêu của chúng con sớm về nơi vinh phúc, hưởng nhan thánh Chúa muôn đời. ♦

# THƠ GIÓ CHUỖNG CUÔNG PHONG

## THƠ GIÓ CHUỖNG HỎNG TỪ NGỌN

*Tướng Phan Văn Vĩnh thời quang vinh  
Tổng cục công an nghe phát kinh  
Lẽ ra phải trị phường ăn cướp  
Giúp dân giúp nước được an bình*

*Nhưng tướng quân lại là tướng cướp  
Chỉ huy thủ hạ toàn âm binh  
Tung hoành chiến trận trên canh bạc  
Chiến lợi là tiền chất ngạp dinh*

*Đấy người của đảng gieo từ hạt  
Thành rễ, thành cây, thành ngọn ngành  
Đâu dè cây thổi từ trên ngọn  
Thứ nào của đảng cũng hôi rình*



*Coi tướng cờ bạc có bánh không?*

## TIÊU CHUẨN ĐẠO ĐỨC

*Cô giáo thì được ba lần  
Bán dâm thoải mái khỏi cần “ráp-po”  
Nữ sinh thì được bốn phùa  
Năm phùa là sẽ bị xua khỏi trường  
Đó là đạo lý phi thường  
Của ngành giáo dục chủ trương khám quần  
Có điều đảng hơi phân vân  
Cái công tác khám là phần của ai?*

## BỄ MẶT DÂN TA

*Xứ “Kăng-gu-ru” người thua đất rộng  
Đón dân ta trốn cộng đến đây  
Bao năm nỗ lực dựng xây  
Bây giờ nở mặt nở mày sướng rên  
Nhưng có kẻ đã quen chuyện ác  
Thì thụt về thăm “Bác” kiểm xu  
Trở qua, hàng lậu lu bù  
Lén đem ma túy, vào tù cũng cam  
Bị phát giác, dân Nam mắc cỡ  
Dân Úc buồn những đứa vô ơn  
Ở đây không lo áo cơm  
Mà ham tiền bẩn còn hơn bên nhà.  
Thêm chuyện mới, một bà gốc Mít  
Nổi nguồn cơn mãi miết châm kim  
Dâu tây từng trái bà ghim  
Khiến cho hàng tấn bị chìm xuống sông  
Làm bẽ mặt con giòng cháu giống  
Một con sâu làm hỏng nổi canh  
Cũng vì dân Úc quá lành  
Nhận vô cả những lưu manh, cô hồn*

## CỜ ĐỎ & LỘ ĐEN

Chống cờ đỏ nghĩa là biểu tỏ sự bất đồng của những người bình thường với một chính quyền tham tàn.

### ■ Huỳnh Thực Vy

Bà chị đi lấy chồng đúng vào lúc tôi vừa đủ lớn để già từ tuổi thơ, vĩnh biệt cá chim/điều đế (chia tay những trò chơi của thưở ấu thời) để bước vào một thế giới khác với khói thuốc lá Bastos, nhạc Beatles, café noir, bière 33, và tràn lan phim truyện.

Nhà vốn nhỏ hẹp nên vắng chị tôi được “thừa hưởng” nguyên cái giường trống (khỏi phải nằm chung với bố hay mẹ nữa) cùng một tủ sách nho nhỏ có đủ mặt Nhất Linh, Khái Hưng, Thạch Lam, Lan Khai, Đinh Hùng, Nguyễn Hiến Lê, Nguyễn Thị Vinh, Linh Bảo, Minh Đức Hoài Trinh, Võ Hồng, Thanh Nam, Mai Thảo, Nhật Tiến, Tuấn Huy, Dương Nghiễm Mậu, Nguyễn Đình Toàn, Văn Quang, Sơn Nam, Bình Nguyên Lộc ...

Tôi đọc tốt lướt nhưng “chịu” Doãn Quốc Sỹ, và vẫn cứ tiếp tục lẻo đẻo theo ông cho đến lúc xế chiều. Theo Nguyễn Mộng Giác: “Khi xây dựng nhân vật, Doãn Quốc Sỹ thường không lưu tâm moi móc những góc ngách xấu xa của họ.” Võ Phiến cũng có nhận xét (gần) tương tự: “Các truyện của ông Doãn nhân vật nào cũng tốt, việc gì cũng có khía cạnh hay. Ông bắt lực không tạo được người xấu, kể nổi việc xấu. Đọc sách ông thơm tho cả tâm hồn.” (*Văn Học Miền Nam Tổng*



*Quan*. Westminster, CA: Văn Nghệ, 1999).

Quả là đúng thế nhưng tưởng cũng cần nên nói thêm là tác phẩm của Doãn Quốc Sỹ rất ít những hình ảnh hư cấu, và không thiếu những cảnh tượng náo lòng:

“Chỉ mới sang khoảng 1947, anh đã nhận chân rằng thuộc thành phần địa chủ như gia đình anh, gặp nhiều khó khăn lắm trong cuộc sống song hành với những đảng viên đảng Lao Động đang lãnh đạo cuộc kháng chiến. Biết là sống lộ liễu ở quê hương không nổi, anh đơn độc lẳng lặng dọn đến làng Cốc... và sinh sống bằng nghề buôn thuốc Tây và chích dạo. Gia đình anh đóng thuế nông nghiệp. Khánh tận của chìm của

nổi rồi, mẹ già anh vừa mắt, chắc chắn u uất mà chết, chỉ còn vợ anh và lũ con thơ.

Mẹ anh được chôn cất xong, công tác bao vây địa chủ tiếp tục tiến hành. Họ bao vây nhà anh bằng trống lớn, trống nhỏ thay phiên nhau gõ liên miên như hồ huê riều cọt, như chửi rủa thúc dục. Nhưng vợ anh quả không còn một đồng một chữ trong tay để trả thuế nông nghiệp. Ruộng bán không ai mua, nhờ cậy nhờ cậy không ai giúp, vì tránh liên hệ với địa chủ. Họ đánh trống liên miên như vậy suốt ba ngày đêm, tiếng trống bỗng ngưng bật vào sớm tinh sương hôm đó giữa sự ngỡ ngàng của chị Cờ Đùm. Chị bước ra sân, và chị rụng rời tưởng có thể khụy xuống ngất xỉu.



Nguồn ảnh: [Báo Trẻ Online](#)

Ba cây cau cao ngất ngoài sân trước nhà, cây cau chính giữa phát phới một lá cờ đỏ sao vàng to gấp đôi lá cờ vuông cổ truyền vẫn treo phát phới trước sân đình vào những ngày hội ngày xuân xưa cũ. Đó là bản án tử hình căn nhà và năm mẹ con chị mà đao thủ phủ sẽ là một phi công địch nào chợt bay qua đó. (Doãn Quốc Sĩ. *Cò Đùm*. Westminster, CA: Văn Nghệ, 1997).

Ngoài vợ chồng Cò Đùm, vào thời điểm này, còn có thêm bao nhiêu người dân Việt Nam khác nữa cũng nhận lãnh bản án tử hình với lá cờ đỏ sao vàng (phát phơ) trước cửa nhà hay ghim trước ngực?

Tác giả [Báo Giảng](#) ghi nhận:

“Giai đoạn trước di cư. Nơi nào có dăm ba cái **Cờ Đỏ** phát phơ là y như có **sự chết rình rập**. Bởi vì, sau đêm **Việt Minh** về là ngay sáng hôm sau, trên đầu cái cọc cắm giữa đường làng, nơi có nhiều người qua lại là có cái đầu

của một viên chức, hay của người có con em làm việc trong thành phố, đôi khi là những phú hộ, treo ở đó. Rồi ở ngay phía bên dưới là một cái lá **Cờ Đỏ** với hàng chữ có khi sai cả chính tả. ‘**Việt Minh xử tử Việt gian bán nước**’!... Làng tôi ở Thái Bình là một làng tè nổi tiếng. Sau ngày 20-7-54 cả làng đã di cư vào Nam.”

Vào đến miền Nam chưa hẳn đã yên. Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam được khai sinh tại Hà Nội vào hôm 20 tháng 12 năm 1960. Từ thời điểm này cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975, thêm bao nhiêu mạng sống của người dân miền Nam đã được cái “mặt trận” này “giải phóng”? Rồi sau đó, theo nhiều nguồn tin khả tín (\*) có vài trăm ngàn thuyền nhân đã vùi thây trong lòng biển cả chỉ vì muốn từ bỏ cờ đỏ sao vàng.

Lá cờ đỏ – do thế – còn được gọi là “cờ máu” và bị không ít người lên tiếng phủ nhận, kết án, hay chế giễu:

[Lê Diễm Đức](#): “Theo tôi, cờ đỏ sao vàng không phải là cờ của

Tổ quốc Việt Nam (VN), của dân tộc Việt Nam, mặc dù tôi đã từng học tập, lớn lên dưới lá cờ này và nhiều lúc đã tự hào vì cha ông tôi đã chiến đấu dưới nó. Nhưng chính xác mà nói thì đó là cờ hiệu của nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa (CHXHCN) Việt Nam do Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) cầm quyền.”

[Song Chi](#): “Một đảng phái có quá nhiều tội ác với nước với dân như vậy thì không thể được vinh danh và lá cờ đỏ sao vàng của đảng cộng sản cũng vậy.”

[Bùi Bích Hà](#): “Cùng lắm, chỉ có hơn ba triệu đảng viên người Việt đứng dưới lá cờ ấy, nhìn nhận nó khi tuyên thệ nhận căn cước Cộng Sản của họ.”

[Trương Duy Nhất](#): “Tặng ảnh ông Hồ cho người già. Tặng cờ cho dân ... ăn Tết. Không biết tự bao giờ, người ta nghĩ ra được những món quà khôn nạn đến thế.”

[Mai Tú Ân](#): “Nhưng phải nói lá cờ máu này xui thấy mẹ. Mang đi ủng hộ đội tuyển bóng đá, màu



Ảnh: [badamxoevietnam2](#)

cờ đỏ ngập tràn sân vận động thì ta thua liêng xiêng. Vác cờ đỏ sao vàng đi biểu tình thì CA cứ thấy thẳng mang cờ đỏ sao vàng là xông vào đánh toi bời.”

Tôi không tin dị đoan nhưng vẫn phải đồng ý với Mai Tú Ân là “lá cờ máu này xui thầy mẹ.” Đụng tới nó nếu không lồi thoi lớn thì cũng lồi thoi lâu, và lồi thoi lắm. Ngày 17 tháng 11 năm 2017, ông [Nguyễn Đình Túc](#) đột cờ nên bị công an tỉnh Hà Tĩnh khởi tố về tội “xúc phạm quốc kỳ.” Trước đó không lâu, một công dân VN khác, bà Huỳnh Thục Vy cũng bị cáo buộc tương tự vì đã [“xít son lên lá cờ đỏ sao vàng.”](#)

Theo theo điều 276 Bộ Luật Hình Sự 1999 của nhà đương cuộc Hà Nội qui định: “Người nào cố ý xúc phạm Quốc kỳ, Quốc huy, thì bị phạt thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.” Sở dĩ họ không nhắc nhở chỉ đến đảng kỳ vì tự thâm tâm những kẻ “vẽ” ra cái điều luật này (chắc) đã mặc nhiên xem quốc kỳ với đảng kỳ ... là một!

Tuần qua, trên trang [FB của bà Huỳnh Thục Vy](#), đọc được vào ngày 5 tháng 11 năm 2018, có một stt ngắn (nguyên văn) như sau:

“Ba mình ở tù 10 năm từ 1992 đến 2002 dưới điều 88 Bộ luật HS. Dù tuổi thơ đói khổ vì không cha không mẹ bên cạnh, việc ở tù dưới điều 88 là cái gì đó đáng tự hào đối với mình. Giờ mình bị truy tố dưới điều 276 vớ vẩn, sẽ ra tòa dưới một tòa án cấp huyện, cảm thấy thật vớ vẩn và không cam lòng. Hức hức.”

Bà Huỳnh Thục Vy, rõ ràng, không hề nao núng trước chuyện giam cầm. Với tâm thế này thì bản án của phiên tòa sắp tới (dù xử kiểu gì chẳng nữa) cũng sẽ chẳng đê được ai mà chỉ là một vết lọ đen, bôi thêm vào bản mặt trơ tráo của chế độ hiện hành.

Tương Năng Tiến

(\*) [Death Tolls and Casualty Statistics Vietnam – Vietnamese Boat People](#)

- Jacqueline Desbarats and Karl Jackson (“Vietnam 1975-1982: The Cruel Peace”, in *The Washington Quarterly*, Fall 1985) estimated that there had been around 65,000 executions. This number is repeated in the Sept. 1985 *Dept. of State Bulletin* article on Vietnam.
- *Orange County Register* (29 April 2001): 1 million sent to camps and 165,000 died.
- *Northwest Asian Weekly* (5 July 1996): 150,000-175,000 camp prisoners unaccounted for.
- Estimates for the number of Boat People who died:
  - Elizabeth Becker (*When the War Was Over*, 1986) cites the UN High Commissioner on Refugees: 250,000 boat people died at sea; 929,600 reached asylum
  - The 20 July 1986 *San Diego Union-Tribune* cites the UN Refugee Commission: 200,000 to 250,000 boat people had died at sea since 1975.
  - The 3 Aug. 1979 *Washington Post* cites the Australian immigration minister’s estimate that 200,000 refugees had died at sea since 1975.
    - Also: “Some estimates have said that around half of those who set out do not survive.”
  - The *1991 Information Please Almanac* cites unspecified “US Officials” that 100,000 boat people died fleeing Vietnam.
  - *Encarta* estimates that 0.5M fled, and 10-15% died, for a death toll of 50-75,000.
  - Nayan Chanda, *Brother Enemy* (1986): ¼M Chinese refugees in two years, 30,000 to 40,000 of whom died at sea. (These numbers also repeated by Marilyn Young, *The Vietnam Wars: 1945-1990* (1991))
- Rummel
  - Vietnamese democide: 1,040,000 (1975-87)
    - Executions: 100,000
    - Camp Deaths: 95,000
    - Forced Labor: 48,000
    - Democides in Cambodia: 460,000
    - Democides in Laos: 87,000
    - Vietnamese Boat People: 500,000 deaths (50% not blamed on the Vietnamese government) ◆

# CĂN TÍNH DI DÂN VIỆT 1975-2015: TỪ TỰ PHÁT TỰ LỰC CỘNG ĐỒNG ĐẾN BIỂU HIỆN TOÀN CẦU

## ■ Trangđài Glassey-Trànguýn (PHẦN 3)

### ĐỊNH NGHĨA DI-DÂN-TÍNH REFUG-ENDITY (tiếp theo)

Ôn lại giai đoạn lịch sử trước và sau 1975 ở Việt Nam làm chày máu những vết thương còn mưng mủ. Khi quân đội Hoa Kỳ rút khỏi Sài Gòn, bỏ mặc miền Nam rơi vào tay Cộng Sản, những ai đã bỏ miền Bắc năm 19754 đã lập tức ra đi lần nữa, vì họ đã từng chịu sự tàn ác của gọng kiềm Cộng Sản ở ngoài Bắc. Ly hương cách bất ngờ và đột ngột năm 1975 đã là một cú sốc cho biết bao người, ngay cả nhiều năm sau cuộc tản cư vĩ đại đó. Có nhiều người rời Việt Nam trước khi Saigon thất thủ qua sự sắp xếp của các sở Mỹ, nhưng họ cũng ra đi với không ít sự kinh ngạc. Bác sĩ Vũ Thiên Nữ (Glassey-Tranguyen & Vũ, 2000), một giáo sư y khoa tại Đại học San Francisco và Trưởng trung tâm Chuyên Phẫu tại Bệnh viện San Francisco đã thuật lại (phỏng vấn tiếng Anh, tác giả chuyển ngữ),

...Gia đình tôi rời Việt Nam ngày 23 tháng Tư, năm 1975. Bố tôi lúc ấy làm việc cho Bank of America. Trước đó, họ đã báo cho tất cả nhân viên và gia đình chuẩn bị để xuất ngoại bất cứ lúc nào. Gia đình tôi không bao giờ nghĩ mọi việc lại diễn ra như thế. Khi chúng tôi thực sự ra đi, Mẹ tôi lo nhiều vì Bố Mẹ tôi lo lắng về tương lai của sáu đứa con, lại bỏ quê hương xứ sở mà đến một



đất nước mới, tương lai mờ mịt. (Nguyên văn Anh ngữ: “. . . My family left on the 23rd of April, 1975. At the time, my Dad worked for Bank of America who told us to ready ourselves to leave the country any minute. But we never thought that it would happen. When we were actually leaving for America, my Mom got very worried because it’s a big deal for my parents with six kids to leave home for a new country, not speaking the language, not knowing what would happen.”)

Nhiều người đã bị kẹt lại, phải chịu đựng những hệ quả hậu chiến và cam chịu nhiều áp bức

về mặt xã hội chính trị. Chế độ Cộng Sản truy sát và bắt giam các chuyên gia, văn nghệ sĩ, các vị lãnh đạo tôn giáo, và các cựu quân nhân của Việt Nam Cộng Hoà ở một nơi mà giáo ngôn của chính quyền mới gọi là ‘trại cải tạo.’ Những trại này tương đương với những trại tập trung của Hitler trong âm mưu hạ nhục nhân phẩm và ý đồ hủy diệt con người. Chế độ chuyên quyền còn đẩy hàng triệu người Việt ra khỏi đất nước, khởi đầu với phong trào vượt biển vào cuối thập niên 1970, khi thuyền nhân Việt Nam lập tức thu hút sự quan tâm, lòng thông cảm, và sự hỗ trợ của quốc

té. Nhiều người khác đã trốn khỏi Việt Nam bằng đường bộ đến những nước lân bang như Lào, Thái Lan, và Cambốt, đi tìm tự do. Những khốn khó trên cạn hay dưới bề đều chỉ tử, rào trói người tỵ nạn vào vòng vây của tử thần và nguy cơ bị tấn công. Anh Paul Nguyễn (Glasse-Tranguyen & Nguyễn, 2000b) ở Huntington Beach đã liên tưởng cuộc vượt biên đường bộ sang Cambốt của mẹ và chị gái mình với việc canh cánh sợ quân thổ phỉ và sự đàn áp của quân đội Miên. Những ai vượt biển đều phải gánh chịu những mạo hiểm như thuyền chật hẹp, thời tiết nguy hiểm, thiếu lương thực, và bị hải tặc Thái Lan tấn công. Người ta ước đoán rằng hơn phân nửa thuyền nhân đã đắm mình giữa biển khơi. Nhiều phụ nữ đã bị hải tặc Thái Lan cưỡng hiếp và bắt đi, và vĩnh viễn là những thành viên bị mất tích của cộng đồng Việt hải ngoại. Cô Ann Phong (Glasse-Tranguyen & Phong, 2000) ở Cerritos, một danh họa với nhiều đề tài và phong cách mới mẻ, đã trải qua nhiều năm để giải tỏa sự vô vọng trên biển cả và những đau đớn sau khi sống sót. Phong dùng nghệ thuật như một phương thức chữa lành để giảm bớt những ai oán mình đã trải qua, cũng như để khẳng định nhân diện của mình (Glasse-Tranguyen, 2011a) (phỏng vấn tiếng Anh, tác giả chuyên ngữ),

... Những ngày sống trong trại tỵ nạn, nghe chuyện những nữ thuyền nhân bị hãm hiếp cướp bóc, tôi đau buồn vô cùng. Nó vẫn đeo đuổi tôi và tác động đến việc sáng tạo của tôi. Hãm hiếp, cướp bóc, và biển đen. Sau bốn

ngày đêm cập bến, trời vẫn không trăng sao. Nhìn ra biển thật hãi hùng. Chỉ thấy một màu đen.

(Nguyên văn Anh ngữ: "... Living in the refugee camp, listening to the Vietnamese women who were raped and robbed, was a down point of my life. They still influence me today in my art. The rape, the robbing, the darkness of the ocean. Because after four days and nights when I went up to the shore, there was no moon, no stars, nothing. To look at the ocean was so scary. You saw black.")

Đến năm 1986, mọi người Việt Nam tỵ nạn đều được định cư ở một nước thứ ba. Tuy nhiên, không phải ai cũng được cho đi định cư kể từ thời điểm đó. Nhiều người bị cưỡng bức hồi hương, và rất nhiều người đã tự tử, lập lại tiêu chí của những ai muốn rời khỏi Việt Nam bằng mọi giá, "Thà chết chứ không chấp nhận Cộng Sản" (nguyên văn: "Death rather than Red"). Những người còn lại sống lây lất, không giấy tờ ở những trại tự lực cánh sinh. Khi Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR) chặn đứng làn sóng tỵ nạn ở Đông Nam Á năm 1996 (Indonesia đóng cửa trại tỵ nạn thuyền nhân Việt Nam ở Galang năm 1996; Thái Lan năm 1997; Philippines năm 1997; Hồng Kông năm 2000. Năm 2001, Cao ủy Tỵ nạn Liên hiệp quốc chính thức dẹp bỏ trại tỵ nạn cuối cùng cho thuyền nhân ở Malaysia, chấm dứt 21 năm Cao ủy Tỵ nạn hợp tác ở nước này để giúp thuyền nhân người Việt), khoảng 2,000 thuyền nhân người Việt tại Phi trở nên những người vô quốc gia. Cộng đồng người Việt hải ngoại đã tỏ tình liên đới, và vận

động để giúp họ định cư. 2,000 người Việt này là thành viên của nhiều gia đình đang bị phân ly, và thân nhân cũng như đồng hương đã lập tức đáp lại sự kêu gọi sự hỗ trợ về tiếng nói chính trị và tài chính. Đến hôm nay, nhiều người Việt tỵ nạn vẫn sống trong quên lãng và sẽ chịu cảnh lưu linh hoặc vô quốc gia trọn đời. Căn tính di dân refug-endity của người Việt, do đó, vẫn còn là một thực tế phức tạp và mở ngỏ trong hoàn cảnh toàn cầu hiện nay.

Cuộc di tản năm 1975 và những làn sóng tỵ nạn sau đó đã giúp người Việt hiểu biết trọn vẹn hơn về sắc tộc của chính mình, và ý thức rõ ràng hơn về chỗ đứng của họ như những thành viên trong cộng đồng thế giới khi họ định cư trên khắp thế giới. Tại Mỹ, họ được đưa vào các trại tỵ nạn như Camp Pendleton ở San Diego, và sau đó được đi định cư khi có sự bảo trợ của một cá nhân hay các tổ chức tôn giáo. Vì kinh nghiệm chiến tranh và di dân của mình, những người tỵ nạn vẫn đối diện với những khó khăn tâm lý hậu chấn, cảm nhận cùng một lúc sự mất mát quê nhà, tổ quốc, gia đình, và chính mình. Thực tế thô nhám của trại tỵ nạn ảnh hưởng mạnh đến trại viên, vạch trần cái cảm giác bị hạ thấp, cái cảm giác không còn là người. Tôi muốn hỏi: Kinh nghiệm di cư vào Nam năm 1954 và hoài niệm về nó đã đồng âm với những tâm tình của cuộc xuất hành năm 1975 như thế nào? Khi đối chiếu một tác phẩm về kinh nghiệm xuôi Nam 1954 với một tác phẩm về kinh nghiệm di tản 1975, chúng ta có thể nhận thức được sự tiếp nối mà qua đó, hình ảnh người tỵ nạn được kiến tạo, diễn đạt, và phân



tích. Tác phẩm Đêm Giã Từ Hà Nội<sup>1</sup> của cố nhà văn trứ danh Mai Thảo được nhà xuất bản Người Việt phát hành tại Sài Gòn năm 1955, và được tái bản và nhắc đến nhiều trên quê hương Việt-Mỹ VietnAmerica vì nó diễn đạt được cái đau đớn khi lìa xa gia đình và quê quán – cả hai đều thiêng liêng trong tâm tình văn hoá Việt Nam. Mai Thảo rời Hà Nội năm 1954 khi Việt Nam bị chia đôi ở vĩ tuyến 17, sau nhiều năm tham gia kháng chiến chống Pháp để giành độc lập cho quê hương từ năm 1948. Chọn lựa di cư về miền Nam của ông rất rõ ràng và dứt khoát, một sự chia tay với quá khứ và tất cả những đối trá của nó. Ông viết:

Phượng nhìn xuống vực thăm.

Hà Nội ở dưới ấy.

Từ chỗ anh đứng, Phượng nhìn sang bờ đường bên kia. Những tảng bóng tối đã đặc lại thành khối hình. Từng chiếc một, những hàng mái Hà Nội nhòa dần. Phượng nhìn lên những hàng mái cũ kỹ, đau yếu ấy, giữa một phút giây nhoè nhạt, anh cảm thấy chúng chứa đựng rất nhiều tâm sự, rất nhiều nỗi niềm. Những tâm sự câm lặng. Những nỗi niềm nghẹn uất. Của Hà Nội. Của anh nữa.

Dưới những hàng mái cong trũng, ngập đầy lá mùa kia, đang xảy ra những tâm trạng, những biến đổi gì mà ở bên này đường Phượng không đoán hiểu được. Hà Nội đang đổi màu. Đứng bên này bờ đường nhìn sang, Phượng bắt đầu tiếp nhận với một thứ cảm giác ớn lạnh, cách biệt, anh đã đứng trên một bờ vĩ tuyến mà nhìn về một vĩ tuyến bên kia. Bên ấy, có những hình ảnh chia cắt, đứt đoạn. Bên ấy, có những hình

chiến lũy, những hàng rào dây thép gai, những đoạn đường cấm, những vùng không người.

Phượng cũng không hiểu tại sao nữa. Giờ này anh còn là người của Hà Nội, thở nhịp thở của Hà Nội, đau niềm đau của Hà Nội, mà Hà Nội hình như đã ở bên kia.

Mai Thảo diễn đạt tâm trạng của một người tỵ nạn, dù chưa xa nơi chôn nhau cắt rốn đã cảm nhận hết những sự ghê lạnh và khoảng cách đối với nơi ấy. Cảm giác không còn thuộc về Hà Nội của ông có nhiều giai tầng, nhưng sự khác biệt về chính kiến là nổi trội nhất. Ông viết, cũng trong truyện ngắn về đêm ông rời Hà Nội<sup>2</sup>,

Đứng một mình trong đêm dài, trước một Hà Nội ngủ thiếp, Phượng nghĩ đến những người bạn đường đã vượt Hồng Hà, đã bỏ Hà Nội, bỏ đất Bắc trước anh, vượt vĩ tuyến về tiếp tục cuộc đấu tranh cho tự do, cho con người, trên phần đất nước còn lại. Anh biết rằng thời đại, trong ngày tới sẽ nói kết con người bằng một ý niệm một hệ thống tự do. Tâm trạng của Phượng đêm nay cũng là tâm trạng của một người thợ máy Đức, một người dân cây Triều Tiên, đang ngày đêm vượt khỏi những vĩ tuyến tù đày để tìm một hướng đi, một chân trời có không khí và ánh sáng.

Cái chính kiến chọn tự do thay vì độc tài toàn trị là điểm chung của tất cả những ai di cư vào Nam năm 1954, cũng như cho rất nhiều người đã ra đi từ mọi miền Việt Nam sau 1975. Chiều kích chính trị của căn tính di dân refug-endity có lẽ là chủ đề nổi bật nhất trong kinh nghiệm của người Việt hải ngoại, với tiền đề là sự kết thúc vô chung của cuộc chiến Việt Nam năm 1975, khi

người tỵ nạn Việt Nam cảm thấy bị hạ xuống thành “một con chuột da vàng” vô dụng – một cái nhìn rất khác với cách định hướng của Mai Thảo về người tỵ nạn, vốn coi cuộc di cư của mình như một hành trình đi vào ánh sáng và tự do. Người tỵ nạn trong cả Mai Thảo và sau 1975 có chung một mục đích: rời bỏ quê quán hoặc quê hương để đi tìm tự do. Tuy nhiên, sự khác biệt là sau 1975, người tỵ nạn Việt Nam giờ đây bị hất tung vào bối cảnh toàn cầu, vào một không gian ở ngoài Việt Nam. Mai Thảo viết qua giọng của một người thứ ba, qua nhân vật tiểu thuyết tên Phượng. Nhiều người tỵ nạn sau 1975 nói trực tiếp từ kinh nghiệm của mình qua đại từ “tôi,” và một cách nào đó, cho thấy refug-endity mang tính cá nhân hơn đối với người Việt vào năm 1975. Hơn nữa, dù Phượng cảm thấy một tình liên đới với những người đang đi tìm tự do khác trên thế giới, anh vẫn đang ở trên mảnh đất quê hương. Cái ý thức liên quốc gia ấy chỉ làm cho anh thêm mạnh mẽ, vững tin vào chọn lựa của mình và tương lai phía trước. Đó là tâm tình của người Việt rời Bắc vào Nam. Trong khi Phượng đau đớn chia lìa Hà Nội, anh ra đi với tâm trạng đầy hy vọng, đi về vùng sáng, đi về miền tự do. Còn người Việt ly hương năm 1975 đã ra đi – vẫn đi tìm tự do – nhưng với tâm trạng ly hương, mất mát khôn cùng. Cái cảm giác mất mát khi ly hương còn gắn liền với nỗi đau mất quê hương miền Nam ngày 30 tháng Tư, 1975. Lần này, người Việt rời quê hương để đi vào thế giới, thì tuy họ cũng đi tìm “một chân trời có không khí và ánh sáng” (nói theo kiểu Mai

*(xem tiếp trang 108)*

# Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



## BÙNG LÊN NGỌN LỬA

Chưa bao giờ tôi thấy những ngày cuối thu đẹp như năm nay. Nhà tôi ở sát bên High Park, công viên lớn nhất và đẹp nhất thành phố Toronto. Trước mắt tôi bây giờ là một bức tranh thiên nhiên đẹp thơ mộng, những đôi cây phong đang đổi màu, màu vàng thường lệ của mùa thu, rồi màu vàng này đang chuyển dần sang màu hồng rồi màu đỏ, đỏ thắm rồi đỏ tía. Ôi đẹp làm sao công viên yêu dấu này. Cây phong có mặt khắp thế giới, nhưng chỉ cây phong ở Canada mới đẹp thơ mộng như thế này vì trong mạch máu của nó có chất đường. Nhờ chất đường này nên lá cây phong mới đổi màu huy hoàng như vậy. Dân Canada đã lấy chất đường này làm thành Maple syrup, một thức ăn thiên nhiên tuyệt hảo. Các du khách quốc tế tới du lịch Canada, khi về ai cũng mua 2 đặc sản làm quà cho bằng hữu, các cụ có biết là 2 thứ gì không? Thứ đó là Maple Syrup và Ice Wine. Ice Wine làm từ trái nho đã đóng băng vào giữa mùa đông, và Ice wine làm từ trái nho miền Thác Niagara thì ngon tuyệt vời. Các cụ nhớ nha, mời các cụ du lịch Canada để xem đôi phong đang đổi màu và uống Ice wine. Cụ nào muốn làm thi sĩ và lấy hứng làm thơ thì xin mời đến Canada ngay dịp này nha.

**Đ**ôi phong đổi màu là tin thời tiết, còn tin thời sự đặc biệt tháng này là tin Canada cho phép trồng và buôn bán cần sa tự do. Nơi kỹ nghệ cần sa phát triển mạnh nhất là tỉnh bang Alberta ở miền trung tây, hiện nay số cần sa không đủ cung cấp cho các cơ sở tiêu thụ. Cụ nào biết trồng cần sa thì xin mời tới Canada ngay, cụ đến đây sẽ tha hồ trồng, không còn phải trồng lén trong nhà nữa.

Về ngành giáo dục thì hiện nay, Canada có 4 trường đại học nằm trong danh sách 100 đại học danh tiếng hàng đầu của

thế giới : Đại học Toronto, Đại học British Columbia, Đại học McGill ở Montréal và Đại học McMaster ở Ottawa. Đó là xếp theo 100 đại học hàng đầu. Nếu xếp theo 200 đại học hàng đầu thì Canada có những 9 trường lặn. Tôi tìm hoài mà chả thấy có tên đại học nào của VN cả. Hèn chi tin báo chí cho biết con cái các lãnh tụ đảng CSVN đang nói đùa nhau sang đây...

Trong các tin thế giới tuần qua, tôi thích nhất tin ông Thủ tướng Mã Lai sang Tàu. Đó là Cụ Mahathir Mohamad 92 tuổi. Cụ đã làm thủ tướng 22 năm, đã về hưu, nay

thấy chính phủ hiện tại đang bị Tàu Cộng bắt nạt và ăn hiếp, cụ bèn tái ứng cử, và cụ đắc thắng về vang. Nhận chức thủ tướng xong cụ bèn sang Tàu. Đối mặt với anh Tàu Cộng, cụ tuyên bố hủy 2 dự án về đường cao tốc và ống dẫn dầu mà Tàu cộng đang đồ tiền vào khai thác ở nước cụ. Cụ Mahathir bảo : Mậu dịch tự do cũng phải là mậu dịch công bằng, cái mậu dịch các ông đang làm ở đất nước chúng tôi thì chỉ làm lợi cho nước Tàu mà thôi. Báo chí không cho biết thêm về phản ứng của Tàu Cộng ra sao. Sao tôi thấy việc này ở Mã Lai giống

y như việc đang xảy ra ở Việt Nam, hóa ra nó nằm trong chính sách mưu đồ bá chủ toàn cầu của Trung Cộng. Sau Cú Mahathir thì thủ tướng VN Nguyễn Xuân Phúc cũng đã sang châu vua Tàu. Không biết ông Phúc có dám mở miệng nói như ông Mahathir của Mã Lai không. Tổ tiên ơi, xin cứu chúng con khỏi tay con cọp phương bắc này. Năm xưa nó ngủ thì không sao, nay nó đã thức dậy và nó đang tung hoành tàn phá khắp chốn.

Nhưng thôi không nói về anh Tàu Cộng nữa vì mỗi lần nói tới là mỗi lần máu trên đầu sôi lên. Chắc các cụ cũng bị máu sôi lên như vậy, phải không cơ ? À, mà tôi có một cách hạ nhiệt hữu hiệu xin mách các cụ. Đó là mỗi khi giận thẳng Tàu quá thì tôi mở Youtube xem võ sĩ Cung Lê đánh võ sĩ Tàu, hạ đo ván các anh võ sư của Tàu, đã con mắt và lỗ tai quá! Các cụ thử mà coi. Cung Lê đã đánh bại các võ sĩ Tàu rất nhiều trận.

Riêng làng An Lạc của tôi thì tháng Mười Một là tháng nhiều ngày lễ nhất. Cụ Chánh tiên chỉ và bồ chữ ODP là hai vị rất hăng hái và sốt sắng trong việc xin lễ nhà thờ cầu nguyện cho tổ tiên của dân làng và cầu nguyện với cụ Ngô Đình Diệm. Theo hai lãnh tụ làng thì Cụ Diệm là một vị thánh tử đạo. Những người đã dính trực tiếp hay gián tiếp vào việc giết cụ Diệm năm 1963 không biết bây giờ đã mở mắt ra chưa, có còn nghĩ Cụ đàn áp tôn giáo và gia đình trị nữa không. Bây giờ sử sách thêm tài liệu rõ ràng : Cụ từ Mỹ về VN năm 1954 nhưng không phải do Mỹ đưa về. Ban đầu Mỹ được bá cáo là chính

phủ của Diệm sẽ không đứng vững được 6 tháng vì tình thế rối loạn ở Miền Nam : Bình Xuyên Bảy Viễn nắm công an, tướng Nguyễn Văn Hinh thân Pháp nắm quân đội, các giáo phái có súng ống riêng... Lại thêm gánh nặng phải định cư cho 1 triệu dân Bắc Kỳ di cư. Thế nhưng thiên tài Ngô Đình Diệm chỉ trong 1 năm đã bình thiên hạ. Lúc đó Hoa Kỳ mới mở mắt, mới thấy cái tài của ông, và bắt đầu phò Ngô Đình Diệm. Ngày 18.5.1957 Ngô Đình Diệm được mời sang Hoa Kỳ và được tổng thống Eisenhower, ngoại trưởng Dulles, chủ tịch liên quân và lưỡng viện quốc hội trải thảm đỏ đón tiếp từ sân bay, hoa giấy tung bay đầy trời New York. Cụ Diệm được gọi là ‘ A Miracle Man’. Năm 1959, Phi Luật Tân cũng phục tài của cụ nên đã trao giải Leadership Magsaysay, một loại Nobel của Đông Nam Á, cho cụ. Cụ Diệm đã nhận rồi biểu số tiền của giải này tặng Đức Đạt Lai Lạt Ma. Thủ tướng Lý Quang Diệu cũng chỉ mơ ước Singapore được như Saigon. Đầu thập niên 1960 dân Miền Nam được thái bình thịnh trị và ấm no tràn đầy. Số sinh viên được Cụ Diệm cho đi du học khắp nơi là 753 người. Thiên sư Thích Nhất Hạnh vừa đậu cử nhân tại Đại Học Văn Khoa Saigon lúc đó cũng ở trong danh sách các du sinh này. VC nằm vùi không ngóc đầu lên được. Chính tướng VC Văn Tiến Dũng thú nhận VC gài lại miền Nam 60.000 cán bộ nhưng đã bị tiêu diệt gần hết. Thế rồi thời cuộc thế giới biến đổi, Mỹ muốn đem quân vào VN mà cụ Diệm không cho nên Mỹ cho thanh toán Cụ. Mỹ cho tay sai chụp mũ

ché độ Diệm đàn áp Phật Giáo. Liên Hiệp Quốc cho phái đoàn sang điều tra và phái đoàn bá cáo là không tìm thấy việc đàn áp. Nhưng chính sách Mỹ lúc đó dứt khoát là không muốn Cụ Diệm can lỗi. Phong trào chống cụ Diệm thời 1963 là những tay sai của Hoa Kỳ. Không biết nhóm tay sai này bây giờ đã mở mắt ra chưa và dám can đảm nhận mình là những con rối của Hoa Kỳ chưa. Cụ và bào đệ đã phải nằm xuống trong oan khiên.

Cụ Chánh tiên chỉ làng lúc nào cũng tôn vinh Cụ Diệm là một thánh tử đạo. Cụ bảo sau đó có ông Nguyễn Thanh Hoàng chủ báo Văn Nghệ Tiền Phong của miền Nam đã gửi tiền về xây cất mộ cho cụ ở Lái Thiêu, bây giờ cụ Chánh và ông ODP đang vận động mang hài cốt cụ Diệm về xây lăng ở trước Nhà Thờ Đức Bà ở Saigon...

Nhưng thôi, tôi xin ngưng chuyện Cụ Diệm ở đây, mai một ngày rộng tháng dài chúng ta sẽ bàn tiếp. Làng tôi đại đa số là dân theo đạo Chúa nên các ngày lễ lớn đều rủ nhau cùng đi lễ nhà thờ, thường là nhà thờ Cha Paolo. Cha Paolo là người hiểu biết nhiều về VNCH và cái gốc của nhóm chúng tôi nên ngày mùng Hai tháng 11, Ngài cho chúng tôi bày một bàn thờ nhỏ với bức ảnh của Cụ Diệm và hoa nén. Lễ xong chúng tôi đã rước ảnh cụ Diệm về nhà Cụ Chánh và bày lên bàn thờ tổ tiên. Ai cũng đốt hương vái cụ rất sâu. Lễ xong chúng tôi mới bày thức ăn ra bàn, ai cũng bảo đây là bữa giỗ tổ tiên và giỗ Cụ Diệm.

Trong bữa ăn thì anh H.O. lên

tiếng : Cả ngày hôm nay làng ta toàn nói về các chuyện nghiêm trang cung kính, quả là quý hoá, nhưng còn thiếu một thứ, đó các vị ta còn thiếu thứ gì ? Mấy cô Huế lên tiếng ngay : Thiếu tiếng cười. Anh H.O. gật đầu ngay. Quả thế. Tôi xin kể chuyện cười, chuyện nhà đạo nha . Rằng có 3 anh chàng kia đi lễ và ngồi chung xe, chẳng may xe bị tai nạn và các anh đều chết. Vì 3 anh đều là người tốt lành nên 3 anh đều được lên thiên đàng. Các anh xếp hàng vào gặp thánh Phêrô giữ cửa thiên đàng. Anh thứ nhất vào và cúi đầu chào thánh Phêrô : Con chào Bác. Thánh Phêrô bèn mỉm cười gật đầu rồi cấp cho anh một căn nhà đẹp. Anh thứ hai vào cũng cúi đầu chào thánh Phêrô : Con chào Bác. Và anh cũng được cấp một căn nhà như anh thứ nhất. Đến anh thứ ba thì anh này cúi đầu chào rất sâu rồi nói : Con chào dựng. Thánh Phêrô cười lớn tiếng tỏ vẻ hài lòng rồi cấp cho anh một biệt thự rất sang trọng. Hai anh kia thấy tên thứ 3 này được biệt thự thì có vẻ không vui bèn hỏi thánh Phêrô : cả 3 chúng con khi sống ở trần gian thì giống y như nhau, lúc chết cũng chết như nhau, tại sao hai chúng con chỉ được 1 căn nhà, còn tên thứ 3 lại được căn biệt thự sang trọng làm vậy ? Thánh Phêrô bèn cười hà hà rồi đáp : Các con không nghe thấy lời nó chào ta à ? Nó gọi ta là *dựng*, tức là thuộc họ nhà vợ của ta. Ta không cấp cho nó biệt thự thì ta sẽ chết với bà vợ ta, khi ta ở trần gian thì ta có vợ mà, các con hiểu chưa ? Cả làng bò ra cười. Anh H.O. thấy vậy bèn nói tiếp : các bạn nhớ nha, mai sau khi về thiên đàng,

lúc gặp thánh Phêrô ở cửa nhớ chào Ngài là dựng nhe.

Cả làng khen câu chuyện anh H.O. là hay vì nó tôn vinh nhà vợ, và xin anh kể tiếp nữa. Anh H.O. được hứng liền kể :

Có một ông xồn xồn kia gặp một người ăn xin ở ngoài đường, người này hom hem hóc hác tiều tụy. Ông xồn xồn bèn hỏi :

- Anh có uống rượu không ?
- Thưa không !
- Anh có hút thuốc không ?
- Thưa không!
- Anh có đánh bạc không ?
- Thưa không?

Ông xồn xồn tỏ ra vui vẻ hứng thú bèn nắm lấy tay người ăn xin rồi bảo : Tôi sẽ biếu anh ít tiền, xin anh theo tôi về nhà để tôi lấy tiền. Về tới nhà, ông xồn xồn gọi vợ ra rồi nói : Em xem cho kỹ nha, ông này không uống rượu, không hút thuốc và không đánh bài, nên ông ta mới ra nông nổi như thế này đây. Em hãy xem cho kỹ tấm gương này nha.

Cả làng lại vỗ tay, và phe liền ông chúng tôi vỗ tay to nhất. Anh John nghe xong, cười xong, liền xin gộp một chuyện. Rằng trong tiếng Anh cũng có một chuyện gần giống như vậy. Rằng có anh con trai kia bữa đó đến nhà người bạn gái. Cô bạn không có nhà. Ông bố cô gái đã tiếp anh. Anh này thấy đây là dịp tốt để xin bố cô cho mình được lấy cô con gái làm vợ. Ông bố liền hỏi anh ta :

- Anh có uống rượu không?
- Thưa không?
- Anh có hút thuốc không ?
- Thưa không.
- Anh có đánh bài không?
- Thưa không.

Ông bố cô gái liền nói : Tôi rất tiếc không thể gả con gái tôi cho anh được, vì nếu tôi gả thì bà vợ tôi sẽ lấy gương anh ra mà xỉ vả tôi hàng ngày ! Tôi không muốn bị xỉ vả như thế !

Cả làng lại cười bò và bảo rõ ràng chuyện tiếng Anh này ăn cắp ý từ câu chuyện VN của anh H.O. trên đây.

Cứ thế, làng tôi vui cười suốt bữa ăn. Bữa nay Cụ Chánh thết làng món tái dê, ngon quên chết. Ông ODP lúc này mới lên tiếng : Tôi có đọc ở đâu đó 4 câu thơ liên hệ tới tái dê, xin đọc để cả làng cùng thưởng thức và chấm điểm :

*Tái dê chấm với tương gừng  
Ăn xong nó bỗng phùng phùng như dê  
Vợ cười sung sướng hả hê  
Minh ơi, mai lại tái dê tương gừng.*

Các cụ đã thấy làng tôi vui chưa.

Hôm nay vì ăn tái dê ngon quá nên anh John cũng nổi hứng bèn xin kể một chuyện vừa để gộp vui, vừa đố mọi người: Rằng khi người ta

(xem tiếp trang 111)

# NÊN HAY KHÔNG NÊN SỐNG THỬ TRƯỚC HÔN NHÂN? TẠI SAO?

■ **Trần Mỹ Duyệt**

“Những ai có quan hệ tình dục với ít người xem như thỏa mãn hơn sau khi kết hôn.” Nhận xét này có lẽ không làm hài lòng nhiều bạn trẻ - có thể - một số người nhiều tuổi. Đặc biệt, đối với những ai chủ trương “sống thử” trước hôn nhân. Họ lý luận, như nhiều lãnh vực trong cuộc sống, đời sống hôn nhân, đời sống tình dục cũng cần phải có những kinh nghiệm trước.

Thật ra, trong khoa học thực nghiệm, việc thí nghiệm và những con số rút ra từ những kết quả khảo cứu được cho là cần thiết, thí dụ, hơn 50% các cuộc hôn nhân hiện nay kết thúc bằng ly dị, hoặc 48% trẻ vị thành niên từ 12 đến 17 gây ra tai nạn trong khi lái xe vì text với bạn bè. Nhưng vấn đề hôn nhân lại không hoàn toàn như vậy, bởi vì trong đó còn có rất nhiều những yếu tố mà khoa học thực nghiệm, thống kê không giải thích, hoặc đo đếm được.

Mặc dù là một chủ đề phức tạp, tuy nhiên, vấn đề trai gái thử sống chung với nhau trước khi kết hôn, hậu quả như thế nào trong cuộc sống hôn nhân sau này, đặc biệt, đối với phía phụ nữ đang là đề tài được mang vào khảo cứu. Một trong cuộc khảo cứu đó gần đây được thực hiện do Nicholas Wolfinger, một nhà xã hội học thuộc Viện Nghiên Cứu Gia Đình (Institute for Family Studies),

Đại Học Utah.

Trước khi đi vào phân tích kết quả của cuộc khảo cứu trên, nếu bạn chịu khó nghiên cứu các thống kê về hôn nhân, bạn sẽ nhận ra điều nghịch lý này: Có nhiều cặp tình nhân quen nhau, sống thử với nhau như vợ chồng nhiều năm rồi cũng chia tay. Và cũng có những cặp tình nhân sau một thời gian dài sống thử xem ra rất hạnh phúc, nhưng vừa cưới nhau được 5, 6 tháng hay một năm là đã ly dị. Trong một khảo cứu, tuổi thọ các cuộc hôn nhân Hollywood trung bình là 5 năm. Điều này cho biết cảm giác khi sống thử và thực tế khi va chạm với bốn phận, trách nhiệm hôn nhân hoàn toàn khác nhau. Trong khi còn là bồ bịch với nhau, cả hai vẫn có một khoảng cách an toàn với ý nghĩ tự an ủi rằng: “không sao, hãy thử đi nếu không hợp thì bỏ!”. Và điều này khiến cả hai thấy rằng cuộc tình vẫn là màu hồng vì ít ra còn cảm thấy hợp. Nhưng một khi đã bước vào đời sống hôn nhân, đời sống vợ chồng với vai trò và trách nhiệm làm chồng, làm vợ thì cái nhìn hạnh phúc, cũng như khoái cảm về tình dục có một chiều hướng khác.

Trở lại với cuộc khảo cứu của Nicholas Wolfinger, ông đã đưa ra kết luận là, những ai chưa từng có kinh nghiệm tình dục với người phối ngẫu tương lai của họ

thì hầu hết cho rằng hôn nhân “rất hạnh phúc”. Trong khi đó, những người không hạnh phúc - khoảng 13% dưới hơn những phụ nữ có một người tình - thuộc trong số những người có từ 6 tới 10 người tình trong cuộc đời của họ. Cũng theo Wolfinger, đối với nam giới, tuy vẫn có những lần cần với hạnh phúc sau hôn nhân, nhưng không thấp hơn so với nữ giới.

## NHỮNG KẾT QUẢ KHẢO CỨU

W. Bradford Wilcox, một nhà xã hội, nhà nghiên cứu lâu năm tại the Institute for Family Studies, đồng thời là cộng tác viên của trang nhà The Atlantic đã nhận định: “Trái với sự khôn ngoan bình thường, đối với tình dục, càng ít kinh nghiệm càng tốt, ít nhất trong lãnh vực hôn nhân”.

Wolfinger thì cho rằng, phụ nữ không có hoặc chỉ có một bạn trai trước hôn nhân ít ly dị, trong khi những phụ nữ có 10 hoặc nhiều hơn bạn trai thường rất dễ ly dị. Kết quả này được áp dụng trong trường hợp các cô dâu ly dị. “Thập niên 2010, có khoảng 5% cô dâu còn là trinh nữ. Và chỉ 6% các cuộc hôn nhân của họ tan vỡ trong vòng năm năm so với 20% đối với hầu hết mọi người.”

Ngoài ra, có những khảo cứu khác cũng đồng ý với kết luận rằng một người chỉ duy nhất có một vợ, một chồng thì hạnh phúc

và thỏa mãn hơn trong đời sống vợ chồng. Một trong kết luận khảo cứu gần đây nhất, những phụ nữ có một người phối ngẫu thay vì hai người, thì 5% hạnh phúc hơn trong hôn nhân. Và theo Wolfinger, những phụ nữ có bằng 4 năm đại học, tham gia những công tác tôn giáo, hoặc có lợi tức hằng năm trên 78.000 dollars thường có một hôn nhân hạnh phúc.

Mặc dù kết luận như trên, theo Wolfinger vẫn có những lý do mà không từng trải trong vấn đề sinh lý đối với nữ giới lại dẫn đến đời sống hôn nhân xem như bền chặt hơn:

**-Tôn giáo:** Tôn giáo không giải thích sự thỏa mãn khác nhau giữa một trinh nữ và một phụ nữ đã trải qua kinh nghiệm ái ân, dục tình khi kết hôn. Nhưng vấn đề khá tế nhị ở đây là: Những người giữ xa tránh tình dục trước hôn nhân, một cách đơn giản, thường định giá hôn nhân cao hơn, vì thế họ cảm thấy thỏa đáng hơn.

“Những thiếu nữ không có hành động tình dục nào với ai ngoại trừ chồng có thể là những phụ nữ đánh giá sự phối hợp cao hơn”. Theo Andrew Cherlin, nhà xã hội học thuộc Johns Hopkins University, “Vi họ chưa bao giờ thích thú sinh lý ngoài giao ước, và một khi kết hôn, họ có thể kết nối hơn với người phối ngẫu, và do đó, hạnh phúc hơn.” Vẫn theo Cherlin, kết quả này là do những người lớn tuổi phản ánh, nếu đem hỏi lớp người trẻ hiện nay kết quả có thể khác nhau.”

**-Không so sánh:** Một thiếu nữ còn trinh hay có thể còn trinh trước khi kết hôn, họ sẽ không có

một so sánh nào với người chồng hiện tại. Người đó không có những so sánh thế này thế khác với người này người khác. Với nàng, đó là tình yêu, là sự trao tặng, và đón nhận đầy kỷ niệm. Và cũng theo Wolfinger, tỷ lệ ly dị cao hơn trong hoàn cảnh giữa những người độc thân và giao du thân mật nam nữ một cách dễ dàng.

**-Không giao du bừa bãi:** Một số phụ nữ lo tìm thỏa mãn qua những giao du bừa bãi, họ nghĩ mình có nhiều kinh nghiệm và đạt được nhiều thỏa mãn trong dục vọng với người này, người khác. Nhưng theo nhà xã hội học của Đại Học Maryland, Philip Cohen, thì “Bạn có nhiều người để giao du tình dục không phải vì bạn là người hạnh phúc, nhưng bởi vì bạn có những mối tương quan xấu”.

Những gì xảy ra sau hôn nhân, có thể dẫn những người này đi đến chỗ ngoại tình, hoang đàng vì thực chất đời sống hôn nhân của họ không hạnh phúc. Những phụ nữ này thường gây ra nhiều bất hạnh trong hôn nhân, và dẫn đến ly dị.

**NÊN HAY KHÔNG NÊN SỐNG THỬ?**

Trong xã hội hiện nay, một người sẽ bị cho là đạo đức giả, một phụ huynh sẽ bị coi là lạc hậu nếu nói hay khuyên con cái, đặc biệt là con gái, phải giữ mình trinh tiết đến khi kết hôn. Nhưng dù nói ra hay không nói ra, dù đồng ý hay không đồng ý, những lời khuyên mang giá trị tinh thần vẫn đáng tôn trọng. Kết quả cuộc khảo cứu của Wolfinger một trong những tiếng nói mang ý nghĩa khoa học,

đã được dẫn chứng bằng cả giá trị khảo cứu. Dĩ nhiên, những dữ liệu nêu lên trong cuộc khảo cứu chỉ là một khởi đầu chứng minh cho biết cuộc sống hạnh phúc hôn nhân có liên quan rất nhiều đến sinh lý, và đặc biệt, ảnh hưởng sinh lý bừa bãi trước hôn nhân chiếm phần quan trọng đối với nữ giới.

Tuy nhiên, suy nghĩ và lối sống con người thời đại vẫn đi ngược lại những giá trị luân lý, đạo đức. Cũng vẫn Wolfinger, trong một kết luận khác lại cho rằng phần lớn - 64% những người được thăm dò cho biết họ “rất hạnh phúc” trong hôn nhân, và điều này có nghĩa là vợ chồng vẫn sống hạnh phúc với nhau mặc dù trước đó người vợ đã bỏ bịch, giao du dục tình.

Do thành kiến thuộc bản năng phán đoán, dường như người ta làm chuyện ấy ngay cả khi có lời khuyên luân lý. 1/3 người Hoa Kỳ đã cho Gallup biết rằng họ không tin vào giá trị tiết dục trước hôn nhân - ngay cả Emma Green đã ghi chú gần đây, 95% người Hoa Kỳ đã làm việc này vào năm 2006.

Tóm lại, chỉ còn biết tin vào những giá trị tinh thần và đạo đức. Người làm việc này tốt nhất là phụ huynh, và thời gian tốt nhất là khuyên bảo và hướng dẫn con cái ngay từ bé trước khi chúng bước vào tuổi vị thành niên.

**Source:** [The Atlantic - Fewer Sex Partners Means a Happier Marriage](#) ♦

# PHIÊM CHUYỆN CHỨC DANH “TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC”

■ Lê Thiên \* 15/11/2018

Chủ tịch Nước Trần Đại Quang đột tử ngày 21/9/2018. Bà Phó Chủ tịch Nước Đặng Thị Ngọc Thịnh lên “quyền chủ tịch nước” chưa nóng đít thì ngày 03/10/2018, Tổng Bí Thư Đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng nhảy vào đoạt ngang chức Chủ tịch nước với 100% “phiếu thuận” từ BCH Trung Ương Đảng CSVN – bao gồm cả cái phiếu “*người bầu tự bầu chọn mình*”, phiếu của cử tri Nguyễn Phú Trọng bầu ứng viên Nguyễn Phú Trọng làm chủ tịch nước! Thế mới nên “*một trăm phần trăm, em ơi!*”

Rồi ngày 23/10/2018, Quốc hội CSVN với 99 cộng lẻ phần trăm (99,79%) “phiếu bầu” chính thức hợp thức hóa “về mặt nhà nước” cái kết quả của BCH Trung Ương Đảng ban cho TBT Nguyễn Phú Trọng đóng thêm vai Chủ tịch nước. Chỉ thiếu 0,21% để đạt đỉnh trăm phần trăm! Dân chủ một trăm phần trăm! Vượt xa mọi nền dân chủ văn minh tiến bộ khắp hành tinh này!

**“Tổng Bí thư, Chủ tịch nước”**

Ông Trọng dứt khoát rằng ông không “*kiêm nhiệm*” hai chức vụ. Phát biểu tại cuộc tiếp xúc cử tri ngày 8/10 tại Hà Nội, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng ra lệnh: “**Không nên nói Tổng bí thư kiêm Chủ tịch nước vì đây là 2 cơ chế khác nhau, hai cơ quan khác nhau. Nói kiêm vai nào chính, vai nào phụ thì không chuẩn**» Gọi là kiêm thì vẫn có

thê “trông coi” hai chức vụ, hai cơ chế, hai cơ quan, hoặc ngang nhau, hoặc cao thấp khác nhau, **đâu ai đòi buộc** phải chính hay phụ trong kiêm nhiệm **đâu!**

Mô hình “**Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng**” đã được đóng ấn! **Vật có thể đổi, sao có thể dời, nhưng dưới oai quyền** của Tổng Trọng, công thức “không kiêm” của ông nhất định không thay đổi: “**Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng**”!

Từ đây, truyền thông CSVN lẫn các giấy tờ chính thức hay không chính thức của Đảng và Nhà nước Việt Nam cứ rầm rập “**Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng**”. Đại để như mẫu tin này: “**Sáng 09/11/2018, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đón Chủ tịch Cuba Miguel Mario Díaz-Canel Bermúdez**”.

So với lối xưng hô của Cu Ba “**Chủ tịch Cuba**” (chẳng Đảng cũng không Nước) lối xưng tụng của phía Việt Nam nghe hoành tráng hơn xa! “**Chủ tịch nước**” thì đã rõ. Nhưng Tổng bí thư là bí thư của cái tổ chức gì vậy? Tại sao lại cất kỹ cái từ “**Đảng**” đi mà lại giữ lấy từ “**Nước**”? Hẳn phải có hậu ý, mà hậu ý như thế nào có lẽ ai cũng rõ: Điều 4 HP năm 2013! Quyền Đảng tối cao và mang tính tuyệt đối! Vượt lên trên Nước!

Cho nên Nguyễn Phú Trọng chặn dân không cho dân coi Tổng Bí Thư **Đảng** kiêm Chủ tịch **nước**. Không! Là **Tổng Bí Thư Đảng**, Nguyễn Phú Trọng đương nhiên là **Chủ tịch nước**, làm gì có chuyện đang nắm chức này kiêm nhiệm kia, phải không?

Trong các chính thể dân chủ, vị đứng đầu nước thường được gọi là **Tổng Thống**. Nay, trong chế độ “**Tổng Bí thư (phây) Chủ tịch nước**”, mấy cái chức danh nghe luộm thuộm quá! Sao không thu gọn thành “**Tổng Chủ**”, nghe gần với từ “**Tổng thống**”, dễ đọc, dễ nhớ... Cứ gọi **Tổng chủ** lâu ngày quen tai, quen miệng thôi! **Tổng chủ** muôn năm!

**Đảng hay Nước, trước hay trên?**

Cái danh xưng “**Tổng Bí Thư, Chủ tịch Nước** Nguyễn Phú Trọng” nghe kiêu căng hàm hồ lắm! **ĐẢNG TRÊN NƯỚC?** Thói kiêu ngạo cộng sản **đấy!** Sự kiêu căng ấy lại bộc lộ nảo trạng **PHẢN QUỐC** rõ rệt của đám cầm quyền Cộng sản Việt Nam. Chúng coi **Nước Việt Nam** chẳng ra thể thống gì **đâu khi chúng đặt Đảng** bên trên đỉnh đầu!

Cái cờ nền đỏ sao vàng trong nước hiện nay, bảo đó là Cờ Tổ quốc ư? Láo! Lại còn **bịa ra** chuyện một tay vô danh tiểu tốt nào đó là thiên tài tột đỉnh chế ra cái mẫu cờ **Đỏ Sao Vàng** này! Nếu quả có



# HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: (714) 949-7049

## THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP và đã được chính quyền cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi.

Văn phòng của Hội được đặt tại địa chỉ:

**13962 Seaboard Cir., Garden Grove, California 92843**

**Tel: (714) 852-3891**

**Giờ mở cửa:** 6 ngày một tuần từ 10:00am-5:00pm, đóng cửa ngày Chúa Nhật  
Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Trân trọng cảm tạ quý vị.  
Ban Điều Hành



## PHIẾU XIN KHẨN

**Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp**

Tên Thánh, Họ và Tên .....

Địa chỉ .....

Thành Phố ..... Tiểu Bang .....

Điện thoại ..... Email .....

Ý chỉ xin cầu nguyện: .....

**Tôi xin dâng cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:**

\_\_\_\_\_  \$50.00  \$100.00  \$200.00  \$500.00  \$1,000  \_\_\_\_\_

Chi phiếu xin đề: "Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp"  
và gửi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843



# Ana Pharmacy

**Liên Khổng**  
Pharmacist

10191 Westminster Ave.  
Garden Grove, Ca 92843

## GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM  
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

**(714) 530-3784**

# Manna Pharmacy

**Susie Ngọc Phan**  
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C  
Garden Grove, Ca 92843

## GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM  
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

**(714) 530-4133**



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

## Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

### CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

**ĐIỀU TRỊ:** Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sưng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

### NHẬN

Medicare, Medical,  
MSI, CalOptima và  
các loại bảo hiểm  
HMO, PPO

### GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM  
Thứ Bảy: 9AM - 2PM  
Đóng cửa ngày Thứ Ba

**(714) 899-2600**

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

**9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683**

(góc Magnolia & McFadden)

một kỳ tài xuất chúng “vẽ ra” cái Cờ Đỏ Sao Vàng... thì kỳ tài ấy phải được tôn là kỳ tài xuất chúng về “ăn cắp bản quyền” đến nỗi bè đảng CSVN hết long báỉ phục!

Láo thật! Cứ so hai lá cờ: *Cờ Đảng Cộng sản* (cả CS quốc tế lẫn CSVN) và cái gọi là “*Cờ Tổ quốc VN*” ắt thấy ngay cái Cờ đỏ Sao vàng **đích thị** là phiên bản sao vẽ từ mẫu *Cờ đỏ Búa liềm vàng* và *Cờ đỏ cùm Sao vàng Tàu cộng*! Một sao hay nhiều sao hoặc chỉ **búa liềm dính trên nền đỏ, cũng** phát xuất từ cùng một mẫu, con một nhà gà một chuồng thôi!

Ấy là chưa nói tới một chuyện khác: chuyện Cờ 6 Sao thay cho Cờ 5 Sao của Tàu cộng **đã từng có thời** xuất hiện “hoành tráng” giữa Thủ đô Hà Nội!

Với tâm thức “đảng thuộc” đối với CS đàn anh Trung Quốc, CSVN trở thành đám nô lệ “Hán thuộc” một cách đê hèn bỉ ổi khi chúng tự nguyện bắt thần **đưa thêm một ngôi sao bé vào nhóm** 4 ngôi sao “vệ tinh” (tức chur hầu) **có sẵn trên cờ** Tàu cộng. Cờ Tàu Cộng **1 sao lớn 4 sao nhỏ** khi vào đất Việt nay đã **được hóa phép** thành **1 Cờ đỏ, 1 sao vàng lớn, 5 sao vàng nhỏ** quây quần hình bán nguyệt quanh mặt trời Trung Quốc vĩ đại “đẹp như tranh” truyền thần cổ tích Hán tộc!

**Cờ 6 sao** và hành tung phản quốc, bán nước!

Xin nhắc lại cách đây 7 năm: Khi Tập Cận Bình còn là Phó Chủ tịch nước Tàu cộng (sắp lên ngôi Tổng) đến thăm Hà Nội ngày 21/12/2011, nhà cầm quyền CSVN bấy giờ lập tức lừa đám trẻ em Việt Nam ra đón ông Tàu họ Tập. CSVN khôn ngoan chuẩn bị đầy đủ Cờ Tàu may sẵn, mang ra



Cờ Tàu cộng



Cờ Cộng đảng



Cờ Việt cộng



Đón Tập Cận Bình, CSVN cho trẻ em VN mang cờ 6 Sao tôn vinh Tàu cộng

phân phát cho đám trẻ con ngày thơ VN để cháu trưng cờ Tàu, đón chào họ Tập. Điều không ai ngờ là thứ cờ Tàu mà các giới chức CSVN may sẵn để các em cầm đi đón ấy là loại cờ mới do trí tuệ Đảng ta sáng tạo với ý tưởng chờ đợi cơn mưa móc của ông lớn Đại Hán. Đó là **Cờ một sao lớn với 5 sao nhỏ** thay vì **Cờ một sao lớn 4 sao nhỏ** đúng với mẫu cờ TC.

Có người hỏi: Nước Tàu chỉ có 4 chur hầu, gọi là 4 khu tự trị (*Tây Tạng, Quảng Tây, Nội Mông, Tân Cương*). Giờ thêm một sao bé ghép chung vào nhóm “sao hầu”, 4 sao hầu thành 5 sao hầu! Sao hầu thứ năm là **chur hầu nào vậy, nếu không phải là Việt Nam?** Bởi do chính phía Việt Nam tự nguyện làm... ngôi sao hầu thứ 5

kia mà! Đâu có ai ép? Hay thoả hiệp ngầm?

Tội phản quốc trắng trợn trên đây lại được biện minh hết sức đơn giản là “*sự cố kỹ thuật*”. Trước đó, bao nhiêu hành động bán nước trắng trợn của tập đoàn CSVN cũng đều là “*biến cố kỹ thuật*” hay được biện bạch na ná như vậy cả!

Diễn hình là Công hàm 1958 Thủ tướng Phạm Văn Đồng ký dâng lên mẫu quốc Tàu qua tay Chu Ân Lai.

Như vụ Tàu cộng đánh cướp Quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam ngày 19/01/1974 sau khi giết chết 74 Chiến sĩ Hải quân VNCH, phía CS Bắc Việt im tiếng là làm sao?

Như ngày 14/3/1988, quân Tàu Cộng lại hạ sát 64 lính hải quân

CSVN để cướp đoạt đảo Gạc Ma (thuộc quần đảo Trường Sa) là do ai? Cùng nhiều vụ khác nữa, kể không hết! Sự cố kỹ thuật cả đây, phải không?

Ấy là chưa kể bao nhiêu vụ CSVN đã cấu kết hoặc tuân lệnh quan thầy Tàu cộng gây nên hàng vạn tang thương chết chóc, hỗn loạn trong nước từ trước đến nay, như Chiến dịch Cải cách ruộng đất, như Phong trào Trăm hoa đua nở đánh Nhân Văn Giai Phẩm, như Vụ án xét lại chống đảng, như Hội nghị Thành Đô 1990, như nhiều vụ đánh khác nhân danh chống phản động, chống diễn biến hòa bình, chống tự diễn biến, chống tự chuyển hóa... chống đảng!.....

### **Chuyện nhỏ? Chớ xem thường!**

Có người biu môi: Chuyện ông Nguyễn Phú Trọng chọn cách xưng chức danh của ông là chuyện nhỏ, sao lại lải nhải moi ra đủ thứ chuyện bới bèo ra bọt, vạch lá tìm sâu?

Không nhỏ đâu! Ta hãy cùng nhắc lại lời phán của Nguyễn Phú Trọng: *“Không nên nói Tổng bí thư kiêm Chủ tịch nước vì đây là 2 cơ chế khác nhau, hai cơ quan khác nhau. Nói kiêm vai nào chính, vai nào phụ thì không chuẩn”*.

Thiên hạ hồ tâng bốc tung hô LỜI VÀNG như đỉnh đóng cột của Nguyễn Phú Trọng! Tuyệt vời trí tuệ của đảng ta hiện thân nơi bộ óc của ngài Đảng trưởng. Cho nên danh xưng *“Tổng bí thư, chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng”* đích thị là dấu ấn đỉnh cao bất khả thay thế dấu chỉ một dấu phẩy.

Nhưng đó ai biết hay nhớ cái cụm danh xưng *“Tổng bí thư, chủ tịch nước”* để ra từ lò áp nào không?

Từ đỉnh cao trí tuệ Trung Quốc vĩ đại, chứ đâu phải từ Nguyễn Phú Trọng! Sản phẩm Tàu cộng, một trăm phần trăm! Chịu khó lật lại trang báo Tuổi Trẻ cách đây 3 năm là thấy ngay.

Đây này! Dưới nhan đề *“Ông Tập Cận Bình phát biểu 20 phút tại Quốc hội Việt Nam”*, báo Tuổi Trẻ Online ngày **06/11/2015** (cách đây 3 năm) nêu rõ: *“Sáng 6-11, Tổng bí thư, chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã dẫn ngạn ngữ ‘mất hàng ngàn vàng mua láng giềng gần’ khi phát biểu hơn 20 phút trước Quốc hội Việt Nam”*.

Báo Tuổi Trẻ hồi năm 2015 không sáng chế ra kiểu gọi chức danh như trên mà chắc chắn đã công phu lặp lại các gọi chức danh của lãnh đạo cao nhất đảng và nhà nước Tàu!

*“Tổng bí thư, chủ tịch nước”* là cách gọi do Tàu cộng chế ra! Nói theo ngôn ngữ thương trường thời đại, thì cách xưng hô trên đúng là **thương hiệu Trung Quốc!** Nhân buôn của thương lái Tàu, Nguyễn Phú Trọng ăm về làm của riêng! Trơ trên lẩy đó làm sản phẩm độc đáo của riêng mình, vỗ ngực ồn ào: *“Không nên nói Tổng bí thư kiêm Chủ tịch nước vì đây là 2 cơ chế khác nhau, hai cơ quan khác nhau. Nói kiêm vai nào chính, vai*

*nào phụ thì không chuẩn”*.

### **Chủ nghĩa MACKENO!**

Đây! Nhỏ nhất như cái nhãn *“Tổng bí thư, Chủ tịch nước”* trên đây mà CSVN đàn em còn ê nguyên xi của đàn anh vĩ đại Trung Quốc thì còn nói gì nữa với những chuyện khác, cả lớn lẫn nhỏ?

Giờ diệt vong đã điểm đối với đất nước quê hương và với cả dân tộc ta nếu người dân Việt Nam mình cứ mãi mê an phận trùm kín trong tấm chăn chủ nghĩa **MACKENO!**

Trong khi người dân tỏ ra dễ dãi MACKENO đối với bọn CSVN ác với dân hèn với giặc Tàu cộng cùng các hành tung buôn dân bán nước trắng trợn của chúng, thì bè lũ bạo quyền CS lại không để MẶC KỆ người dân quyền ăn, quyền nói, quyền sống, quyền làm người... Người dân ngày càng cùng cực bởi không ngừng bị rình mò, bắt bớ, giam cầm trái phép; tài sản, đất đai bị đoạt ngang, cướp cạn. Thậm chí khi người dân biểu thị lòng yêu nước trước họa xâm lăng của loài Hán tặc cả trên đất liền lẫn trên biển đảo Việt Nam, thì lập tức bị “bạo lực Cách mạng CS” thẳng tay đàn áp, đánh đập dã man, kể cả bắt bớ tù đày và sát hại tàn nhẫn! ♦

Lê Thiên (15/11/2018)

## **Cười-Ti-Cho-Vui**

### **NHÂN HO**

Sau trận cãi nhau, hai vợ chồng lái xe về vùng quê chơi để giải hòa. Khi xe chạy qua một trại chăn nuôi, anh chồng chỉ đàn bò, nói

- Nhìn kia, họ hàng nhà em đây!

Chị vợ tùm tùm cười, trả lời

- Đúng là họ hàng của em, nhưng phía bên chồng

# Có Chẳng Một, Mô Hình-Trung Quốc” Cho Phát Triển Kinh Tế?

Ở đâu nhà nước rút lui nhường chỗ cho doanh nghiệp tư nhân, ở đó kinh tế phát triển nhanh hơn. Bài của Zang Weiyang.

Một thực tế không thể nào chối cãi được, đó là kinh tế của Trung Quốc trong 40 năm qua đã phát triển ngoạn mục và nhờ đó đã nâng cao cuộc sống người dân rất nhiều. Nhưng phải giải thích sự phát triển ấy như thế nào? Hiện nay chúng ta có hai thuyết: Một thuyết cho rằng, đó là nhờ Mô Hình Trung Quốc. Một thuyết khác bảo, là do bắt nguồn từ một mô hình phát triển phổ quát chung.

Thuyết Mô Hình Trung Quốc dựa trên lập luận này: Sự phát triển của Trung Quốc có được là do sự kết hợp đặc biệt của một chính quyền trung ương mạnh, của những công ti quốc doanh lớn và một chính sách công nghiệp có viễn kiến. Những người theo thuyết thứ hai, trái lại, cho rằng, sự phát triển đó là dựa trên những quy luật chung, mà lịch sử thành công ở các quốc gia khác cũng đã minh chứng. Ở đây ta có thể kể tới cuộc công nghiệp hoá ở Anh và Pháp, tới sự phát triển của Đức sau thế chiến II., tới sự trỗi dậy của Nhật và một số con rồng á châu khác. Nước nào cũng thế, chính các lực thị trường và tinh

thần sáng tạo cũng như sẵn sàng chấp nhận rủi ro của doanh nhân là động lực thúc đẩy sự phát triển.

Cắt nghĩa sự thành công của đất nước chúng ta bằng Mô Hình Trung Quốc là một việc làm không những đi ngược lại các thực tế, mà còn bít lối tương lai. Trái lại, có nhiều điểm cho thấy khuôn mẫu phổ quát chung là có căn cứ, và ngoài ra chúng cho thấy Trung Quốc đã được hưởng lợi nhờ những tiến bộ kỹ thuật, mà các nước kỹ nghệ tây phương đã tạo ra trong 300 năm qua.

Kể từ cuộc mở cửa và đổi mới kinh tế của Đặng Tiểu Bình, Trung Quốc đã kinh qua ba cuộc cách mạng kỹ nghệ, mà các quốc gia phương tây đã phải cần tới 250 năm: khám phá ra việc sản xuất hàng loạt nhờ máy hơi nước và khung dệt, sử dụng điện năng và máy nổ và cuộc tự động hoá nhờ máy vi tính. Là kẻ đi sau, Trung Quốc được nhiều cái lợi: chẳng cần phải vòng vo kiếm tìm mà vẫn được hưởng hoa trái của những phát kiến kỹ thuật do niềm vui thực nghiệm và những hi sinh to lớn của các nước khác tạo ra.

Viện Nghiên Cứu Kinh Tế quốc gia ở Peking đã đưa ra một bảng chỉ tiêu về sự phát triển thị trường. Viện này đo chính xác tiến độ các diễn tiến tái cơ cấu của các công ti quốc doanh trung quốc theo hướng thị trường. Dựa theo bảng này, từ năm 1997 tới 2014 độ „thị trường hoá“ ở Trung Quốc đã vươn lên 10 điểm từ 4,01 tới 8,19. Chỉ có năm 2009 là đi xuống: dịp đó, vì khủng hoảng tài chính, nhà nước đã đổ 586 tỉ đô-la để phục hoạt kinh tế.

Tuy nhiên mức độ thị trường hoá thay đổi mạnh tùy theo từng vùng. Các tỉnh ven biển phía đông như Zhejiang, Jiangsu và Guangdong đứng đầu bảng thống kê, rồi tới miền trung trung quốc, cuối bảng là vùng phía tây. Trước năm 2007 lượng tổng sản phẩm quốc nội ở miền đông luôn tăng nhanh hơn các miền khác. Năm 2007 xu thế quay ngược lại: Các tỉnh miền tây tăng nhanh nhất, miền đông trở về cuối bảng. Cả các chỉ số khác từ mười năm qua cũng minh chứng rằng, mức độ thị trường hoá càng cao, mức phát triển kinh tế càng thấp.

Từ đó phải chăng ta có thể rút ra

kết luận: Có một „mô hình trung quốc phía tây“, để phía đông có thể học hỏi? Không. Đơn giản là miền tây khởi hành sau và đã có được những lợi thế của kẻ đi sau. Mọi số liệu của 40 năm qua cho thấy mối tương quan tích cực này: Ở đâu kinh tế nhà nước mở ra cho thị trường, ở đó tổng sản phẩm quốc gia tăng nhanh hơn.

Điểm yếu của thuyết „Mô Hình Trung Quốc“ nằm ở chỗ này: Thị trường hoá là một tiến trình tiệm tiến đầy năng động. Ta không thể rút ra được những hệ quả, nếu không quan tâm tới lịch sử của một giai đoạn phát triển nào đó.

Còn có các chỉ số khác. Chẳng hạn ta có thể so sánh tương quan số lượng công nhân viên nhà nước với lượng công nhân viên chung của cả nước hoặc xem phần của khu vực nhà nước trong khối tài sản kỹ nghệ. Khắp nơi ở Trung Quốc đều cho ta kết quả này: Nhà nước càng mạnh, sự phát triển càng thấp. Ngược lại: Ở đâu nhà nước rút lui nhường chỗ cho tư doanh, ở đó kinh tế phát triển nhanh hơn.

Sự phát triển của Trung Quốc trong 40 năm qua phần lớn nhờ vào những thuận lợi của những quốc gia kỹ thuật đi sau. Cả doanh nghiệp trung quốc lẫn tây phương đều hưởng lợi nhờ khoảng phát triển chênh lệch này. Giờ đây, vì không còn nhiều chỗ cho lối „giao dịch làm ăn“ này nữa và vì Trung Quốc đã đạt được sự phát triển của nó, nên cần phải có thêm sáng kiến, nếu muốn tiếp tục phát triển.

Các nhà kinh tế thường đo lường sáng tạo dựa trên ba yếu tố: mức đầu tư cho công tác nghiên cứu

và sáng tạo, lượng bằng sáng chế và lượng sản phẩm mới trong toàn bộ doanh nghiệp. Trong nhiều chục năm qua Trung Quốc đã có những tiến bộ trên các mặt này. Tuy nhiên vẫn còn có những chênh lệch lớn giữa các miền. Ở đây các số liệu cũng cho thấy: Ở đâu khu vực nhà nước mạnh, ở đó có ít khả năng sáng tạo. Và ngược lại.

Những thí dụ trên đây cho thấy „Mô Hình Trung Quốc“ không tương hợp với các thực tế. Sự trỗi dậy của Trung Quốc trước hết dựa vào việc mở cửa thị trường, nhờ vào tinh thần doanh nghiệp tư nhân và vào các phát kiến kỹ thuật mà phương tây đã đạt được trong 300 năm qua.

Giải thích sự thành công của 40 năm qua bằng Mô Hình Trung Quốc là một việc làm không những đi lạc hướng, mà còn tạo nguy hại vô cùng cho tiến trình phát triển của Trung Quốc bởi hai lí do:

Thứ nhất: Về mặt đối nội việc tuyên truyền cho một „Mô Hình Trung Quốc“ sẽ cản bước tương lai của chúng ta. Nhắm mắt theo nó có nghĩa là tiếp tục đẩy mạnh các đại công ti quốc doanh, tiếp tục tăng cường quyền lực nhà nước và tin tưởng vào chính sách kỹ nghệ của nhà nước. Như vậy là đi ngược lại tiến trình mở cửa và đổi mới đã có. Đường lối này rất cuộc sẽ dẫn tới ngưng đọng kinh tế.

Thứ hai: việc tuyên truyền cho „Mô Hình Trung Quốc“ sẽ tạo nên phản ứng báo động và chống đối nơi người ngoài. Nó dẫn tới sự vong thân giữa Trung Quốc và phương tây và thế nào cũng gây

nên sự đối đầu giữa hai phía. Cái không khí bất thân thiện mà chúng ta hiện nay đang rơi vào cũng là hậu quả gián tiếp của chính sách này. Phương tây coi „Mô Hình Trung Quốc“ đồng nghĩa với chế độ tư bản nhà nước, một chế độ không tương hợp với nền thương mại lương thiện trong một thế giới hoà bình. Vì thế, theo cái nhìn của phương tây, không thể nào để cho cái chế độ đó tiếp tục hoành hành.

Chẳng có cái „Mô Hình Trung Quốc“. Nhưng việc diễn giải sai về dữ kiện có thể tạo ra những dữ kiện mới. Khi thấy một người chạy nhanh và người đó không có tay, ta đi đến kết luận, nhờ không có tay nên người đó chạy nhanh, thì điều đó cũng có thể có nghĩa là mình đang hô hào người khác chặt tay đi để mà chạy.

Nhiều nhà chuyên môn lầm rằng, Trung Quốc phát triển là nhờ chế độ tư bản nhà nước. Sai. Sự phát triển của Trung Quốc không phải nhờ chế độ tư bản nhà nước, mà là do việc họ chẳng quan tâm gì tới chế độ đó.

*Năm 2002 Zhang Weiyang được tôn là „nhà kinh tế của năm“. Ông dạy tại Đại Học Peking. Ngày 14.10.2018 ông thuyết trình nội dung trên đây cho sinh viên. Bài thuyết trình sau đó được đăng trên trang mạng của Đại Học và được rất nhiều hệ thống truyền thông xã hội chia sẻ. Ít ngày sau bài bị xoá khỏi trang mạng của Đại Học. Nội dung trên đây là bản rút gọn bài thuyết trình. Die Zeit, số 47, ngày 15.10.2018. Phạm Hồng-Lam dịch. ♦*

# HIỂN CHƯƠNG NƯỚC TRỜI VỚI ÔNG NGUYỄN CHÍ THIỆN

## ■ Nguyễn Xuân Tùng

### I-Tiểu sử ông Nguyễn Chí Thiện:

Ông Nguyễn Chí Thiện sinh ngày 27 tháng 2 năm 1939 tại Hà Nội, Việt Nam và chết ngày mùng 2 tháng 10 năm 2012 tại Nam California, Hoa Kỳ. Ông là một nhà thơ phản kháng nổi tiếng với tác phẩm Hoa Địa Ngục, là một nhà văn với tuyển tập truyện ngắn Hòa Lò, và là một ngục sĩ kiên cường bất khuất với 27 năm tù vì tội chống cái ác cái xấu của bạo quyền Cộng Sản Việt Nam, nguy trang dưới danh xưng “Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa” và “Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam”. Ông bị Đảng Cộng Sản Việt Nam độc tài toàn trị quy chụp tội “phản tuyên truyền”, tức là truyền truyền ngược lại với chủ trương đường lối chính sách truyền truyền lừa phỉnh, xảo quyệt, gian trá, bịp bợm của bạo quyền cộng sản!

Với tài làm thơ sắc bén, rạch ròi, đanh thép của ông Nguyễn Chí Thiện, nêu ông chịu khuất phục bạo quyền cộng sản như bao trí thức, thi sỹ, văn sỹ, nhạc sỹ đương thời cùng thế hệ với ông: “Gặp thời thế thế thời phải thế”, thì chắc chắn ông đã trở thành cán bộ cao cấp đắc sủng của chế độ cộng sản, và có cuộc sống sung sướng, chứ không bị đọa đày tù tội trong đày địa ngục trần gian của cộng sản lâu năm đến như vậy! Và như thế sẽ không có sen nở trong bùn! Và cũng chẳng có hoa nở trong

địa ngục như những bài thơ tâm huyết, hào hùng, trác tuyệt trong tác phẩm Hoa Địa Ngục của ông. Một thi tập sáng giá, vạch trần tội ác cộng sản, và cũng là một sử thi trong văn học Việt Nam thời Cộng Sản.

Thế nhưng tại sao ông Nguyễn Chí Thiện đã không hành xử theo thói thế gian thường tình? Ấy chính là vì cái tên khai sinh Nguyễn Chí Thiện do các đảng sinh thành ra ông là Nguyễn Công Phụng và Nguyễn Thị Yên đã đặt cho ông từ lúc mới sinh và mong ông giữ vững được cái tâm nguyện đó trong cuộc sống. Danh xưng Chí Thiện đó cũng là một trong ba mỹ tự Chí Tôn-Chí Thánh-Chí Thiện của Đấng Tạo Hóa là Hóa Công, Thượng Đế, Ông Trời trong đạo Thờ Trời và Tôn Kính Tổ Tiên của dân tộc Việt Nam, mà đạo Công Giáo gọi là Thiên Chúa.

### II- Hiến Chương Nước Trời Với Ông Nguyễn Chí Thiện:

Trong Kinh Thánh Tân Ước, chúa Giê-su Cứu Thế đã công bố Hiến Chương Nước Trời, còn gọi là Bài Giảng Trên Núi hay Tám Mối Phúc Thật. Tức là tám cội nguồn để con người được hạnh phúc đích thực của Thượng Đế. Những ai không có một trong tám cội nguồn này thì họ sống chai lỳ vô cảm với đồng loại và rất khó tiếp cận với Hóa Công, Thượng Đế, Ông Trời:

“Phúc cho ai có tinh thần nghèo

khó, vì Nước Trời là của họ. Phúc cho ai hiền lành, vì họ sẽ được đất làm gia nghiệp. Phúc cho ai ưu phiền, vì họ sẽ được an ủi. Phúc cho ai đói khát công chính, vì họ sẽ được no thỏa. Phúc cho ai có lòng thương xót, vì họ sẽ được xót thương. Phúc cho ai tinh sạch trong lòng, vì họ sẽ thấy Thiên Chúa. Phúc cho ai tác tạo hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa. Phúc cho ai bị bách hại vì sự công chính, vì Nước Trời là của họ!” (Matthêu chương 5, câu 3 đến câu 12).

Xin tóm lược cuộc đời ông Nguyễn Chí Thiện với Hiến Chương Nước Trời hay còn gọi là Tám Mối Phúc Thật nói trên:

#### 2.1-“Phúc cho ai có tinh thần nghèo khó, vì Nước Trời là của họ”:

Ông Nguyễn Chí Thiện với 27 năm trong lao tù cộng sản thì đã có “tinh thần nghèo khó” đó. Ông đã vào tù ra khám nhiều lần vì đấu tranh bất bạo động chống cái ác cái xấu của bạo quyền cộng sản đương thời. Bạo quyền đó cũng đã không thể dùng ân huệ để mua chuộc được ông như họ vẫn thường làm. Khi ra khỏi tù lần thứ nhất về với cuộc sống đại gia đình êm ấm, ông Nguyễn Chí Thiện lại làm thơ phản kháng, tiếp tục đấu tranh chống cái ác cái xấu của bạo quyền cộng sản để vào tù tiếp. Nếu không có “tinh thần khó nghèo” vì chân lý như ông Nguyễn Chí Thiện thì không

ai đại dột tiếp tục làm như thế!

Khi thoát cũi xỏ lồng đến Hoa Kỳ cuối năm 1995 do sự vận động nhân quyền quốc tế và trực tiếp là của Đại Tá Không Quân Hoa Kỳ Noboru Masuoka cũng vậy. Biết bao phe phái muốn giúp đỡ tiền bạc vì thực tình hay vì muốn lợi dụng tên tuổi, ông Nguyễn Chí Thiện đều khước từ và chỉ họa hoàn tâm sự với bạn thân quen kín tiếng mà ông biết sẽ không nói điều đó ra. Ngay cả những đồng bào đồng hương ty nạn cộng sản cảm mến tài ăn nói rạch ròi khúc chiết chống cái ác cái xấu của chế độ cộng sản độc tài đảng trị của ông, đã chân tình, âm thầm quyên góp giúp đỡ ông, ông cũng chân thành từ khước không nhận và yêu cầu họ xử dụng những tiền đó vào lợi ích chống cộng của cộng đồng.

Ông sống ba năm tại thủ đô ánh sáng Paris như một khách mời của chính phủ Pháp với khoản tiền trợ giúp dành cho một chiến sỹ đã bị tù tội quá nhiều vì đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền Việt Nam nói riêng và nhân loại nói chung. Ông đã từng được mời gặp Tổng Thống Pháp, chủ tịch quốc hội, dân biểu, nghị sỹ, lãnh tụ nhân quyền Âu Mỹ và được nhiều trường đại học danh tiếng mời thuyết trình về tình trạng dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam và về thi tập Hoa Địa Ngục của ông. Ông đã từng đoạt Giải thưởng Thơ Quốc Tế và tác phẩm của ông đã được chuyển dịch sang hàng chục ngôn ngữ khác nhau. Nhưng ông Nguyễn Chí Thiện vẫn sống tinh thần khiêm nhu nghèo khó, không tự cao tự đại, không khoe khoang trước công chúng. Ông sống bằng tác quyền

thi tập Hoa Địa Ngục và tuyển tập truyện ngắn Hỏa Lò của ông. Và còn đã thường xuyên chia sẻ tiền tác quyền kiếm được cho các thân hữu và các nhà đấu tranh dân chủ trong nước. Ông sống tự lập, khó nghèo như thế cho tới đúng tuổi được hưởng trợ cấp tiền già, bảo hiểm sức khỏe, nhà ở tại Nam California cho đến chết.

Ông Nguyễn Chí Thiện có lẽ chưa hề đọc, biết, về thánh Phaolô tông đồ. Nhưng ông sống “*tinh thần khó nghèo*” in hệt thánh nhân hai ngàn năm trước: Vừa rao giảng Tin Mừng Cứu Độ cho dân ngoại, vừa đan chiếu, dệt thảm nuôi thân. Không phiền lụy đến giáo dân, mặc dù thánh Phaolô biết và đã từng nói là ngài xứng đáng được hưởng những trợ giúp đó! (2 Thessalonikê 3, 6-10)<sup>1</sup>.

Và như thế, ông Nguyễn Chí Thiện quả đúng là người có tinh thần nghèo khó, và Nước Trời là của ông và của những người có tinh thần nghèo khó như ông mà Chúa Giêsu-Kitô Cứu Thế đã hứa ban trong Bát Phúc.

## ***2.2-Phúc cho ai hiền lành, vì họ sẽ được đất làm gia nghiệp:***

Ông Nguyễn Chí Thiện là “*người hiền lành*”, là tác giả thi phẩm Hoa Địa Ngục. Bút tích của ông trong bản thảo thi phẩm Hoa Địa Ngục đã được ông liêu chết, lén lút xâm nhập, và ném vào Tòa Đại Sứ Anh tại Hà Nội. Nhờ đó Hoa Địa Ngục đã được lưu tồn và phổ biến tại hải ngoại và từ hải ngoại vào trong nước. Từ đó đến nay, vẫn chưa hề thấy có một bản văn Hoa Địa Ngục nào khác, một tác giả hay người thừa kế tác giả nào khác xuất hiện đòi bản quyền. Thế nhưng vẫn có một số người vì quá ngay tình đa nghi, hoặc

vì ghen ghét tài ông, hay muốn khuấy động tò mò để câu độc giả, đã hết lời chua cay chỉ trích, lăng mạ, chụp mũ, vu oan giá họa cho ông đủ điều với những lý luận thô thiên, phi tình phi lý, không có tính văn học, và cũng không có sức thuyết phục được ai. Nhưng họ vẫn làm và ông Nguyễn Chí Thiện vẫn cam tâm nhịn nhục, chịu đựng. Không “*ăn miếng trả miếng*”, không thừa kiện, không dùng lời lẽ thô thiên đáp lại.

Theo thiên nghĩ của người viết thì ngoài những người nghi ngờ, thù ghét, ganh tỵ, chắc chắn cũng không thiếu những bàn tay lông lá cộng sản tìm mọi cách thi hành nghị quyết 36 của chúng để triệt hạ uy tín của ông và gây bất đồng, xáo trộn, chia rẽ trong các cộng đồng chống cộng ở hải ngoại. Duy có một lần, ông Nguyễn Chí Thiện đã nhận lời đối chất với những người chỉ trích ông nhưng vô hiệu. Vô hiệu vì những người muốn đối chất với ông để biện phân thật giả thì lại quá mang nặng thành kiến chắc nịch: Ông Nguyễn Chí Thiện là Nguyễn Chí Thiện giả, không phải là tác giả Hoa Địa Ngục! Thế là ông Nguyễn Chí Thiện lại phải tiếp tục chịu đựng những lời chỉ trích phi lý bất công cho đến lúc nhắm mắt xuôi tay! Và vẫn còn bị chỉ trích tiếp cho tới bây giờ sau khi ông đã thanh thân “*Bước Qua Ngưỡng Cửa Hy Vọng*”<sup>2</sup> ra khỏi thế gian. Thân xác ông đã được hỏa táng theo ý nguyện của ông và Tro Cốt ông đã được an vị tại khuôn viên Thánh Đường Chúa Kitô (Christ Cathedral) mà trước đây quen gọi là Nhà Thờ Kính (Crystal Cathedral). Thế là “*Cát bụi lại đã trở về với cát bụi*”<sup>3</sup>. Ông Nguyễn Chí Thiện thật giống với

mẫu người “hiền lành” sẽ được đất Trời làm gia nghiệp như trong lời hứa thứ hai của Bát Phúc.

**2.3-Phúc cho ai ưu phiền, vì họ sẽ được an ủi:** “Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại”, ông Nguyễn Chí Thiện đã chôn vùi tuổi thanh xuân, chôn vùi cuộc sống theo tâm hướng chí thiện của ông để chống cái ác cái xấu của “hà chính mãnh hổ”<sup>4</sup> làm khổ dân lành của bạo quyền Cộng Sản. Ông đồng cảm với nỗi ưu phiền của tha nhân, của đồng bào đồng hương đang rên xiết dưới ách thống trị bạo tàn cộng sản nên đã một mình một bóng, quyết tâm quyết chí quét sạch ưu phiền cho hết mọi người dân cùng khổ trong nước. Thế nhưng lực bất tòng tâm. Cái phải đến đã đến. Ông bị “hà chính” cộng sản tống ngục để chung chịu “ưu phiền” 27 năm trong ngục tù cộng sản với các bạn đồng tù nạn nhân cộng sản, với người dân cùng khổ, chỉ vì ý chí son sắt muốn loại bỏ cái “hà chính ư mãnh hổ” làm khổ dân lành của cộng sản! Ông cam tâm vui nhận “ưu phiền” với mọi người dân thấp cổ bé miệng trong lúc ông có dư khả năng ngồi xồm trên đồng “ưu phiền” của tha nhân, như đa số trí thức cùng thời để hưởng miếng đỉnh chung của “hà chính”! Và như thế, bây giờ, ông Nguyễn Chí Thiện xứng đáng là người được Thiên Chúa ủi an, như Ngài đã hứa trong Bát Phúc!

**2.4-Phúc cho ai đói khát công chính, vì họ sẽ được no thỏa:** Ông Nguyễn Chí Thiện là người tranh đấu bất bạo động cho quyền lợi tha nhân hơn cho chính bản thân. Ông muốn cho mọi người dân được hưởng “công chính”,

thoát ách độc tài đảng trị cộng sản. Ông muốn cho đồng bào được sống độc lập, tự do, hạnh phúc, dân chủ, nhân quyền thật sự nên ông đã nhiệt tâm nhiệt tình nhiệt huyết, tận tụy hy sinh hết cuộc đời để thực thi ước muốn chí thiện đó. Ông chưa thành công để tận mắt chứng kiến ngày tàn của chế độ cộng sản sụp đổ trên quê hương đất nước Việt Nam như ông đã xác tín nhưng ông đã thành nhân. Ông Nguyễn Chí Thiện quả đúng là người “đói khát công chính” đến hơi thở cuối cùng cho chính bản thân và tha nhân. Và như thế, theo mạch văn Hiến Chương Nước Trời, Tám Mối Phúc Thật: Ông Nguyễn Chí Thiện sẽ được no thỏa công chính nơi Đấng có ba lần Công Chính.

**2.5-Phúc cho ai có lòng thương xót, vì họ sẽ được xót thương:** Ông Nguyễn Chí Thiện thương xót bản thân và thương xót người dân vô tội đang sống quằn quại dưới ách thống trị bạo lực của người cộng sản Việt Nam đồng chúng. Ông làm thơ phản kháng đòi công lý, cảnh tỉnh bạo quyền, và thức tỉnh đồng bào vô tội đừng quá nhẹ dạ cả tin vào cái bánh vẽ không tưởng của chủ thuyết vô thần phi nhân bất nghĩa cộng sản. Ông vào tù ra khám trong suốt 27 năm trường cũng chỉ vì tấm lòng chí nhân chí thiện thương xót bản thân và thương xót tha nhân đó. Ông Nguyễn Chí Thiện quả đúng là người bản chất “nhân chi sơ tính bản thiện”, giàu lòng thương xót đồng bào cùng khổ vô tội, và do đó ông sẽ được Thiên Chúa xót thương như Ngài đã hứa ban trong bát phúc!

**2.6-Phúc cho ai tinh sạch trong lòng, vì họ sẽ thấy Thiên Chúa:**

Con người ta sinh ra ở đời, giống như người mặc quần áo trắng đi trong mưa gió cát bụi, như vàng ròng bị nung chảy trong tạp chất. Khó mà giữ cho bộ đồ trắng nguyên tuyền đó trắng luôn mãi được! Nhưng khi vàng được tinh luyện thì lại trở thành vàng ròng, quần áo trắng như bản tẩy giặt thì lại trắng. Tuy không trắng được như nguyên thủy nhưng cũng không còn lấm cát bụi hồng trần nữa! Con người ta cũng vậy, khi bị thế gian, ma quỷ, xác thịt là ba kẻ thù khuyến dụ con người sa đà hướng hạ, làm điều trái với lương tâm với thiên ý. Nếu biết hồi tỉnh sám hối theo lương tâm lương tri, hoặc niềm tin tôn giáo của mình, hay như người Việt theo đạo Ông Bà sợ làm như thế sau này sẽ không còn mặt mũi nào gặp lại Cha Mẹ Ông Bà Tổ Tiên nơi chín suối mà quyết tâm từ bỏ cái sa đà sai trái đó. Mặc dù “lực bất tòng tâm”, cái đã quyết tâm từ bỏ đó lại yếu đuối vấp phạm nhưng rồi lại quyết tâm từ bỏ. Thì cái cố gắng quyết tâm từ bỏ hướng hạ để hướng thượng đó cũng được Thiên Chúa, Thượng Đế, Ông Trời, Ông Bà Tổ Tiên giàu lòng thương xót xá xóa, kể như “người công chính”<sup>5</sup> có lòng “tinh sạch”, như con cháu hiếu thảo. Đó là niềm tin của người Kitô-hữu, của người theo đạo Ông Bà và có lẽ cũng là niềm tin của đa số các tôn giáo khác.

Ông Nguyễn Chí Thiện suốt đời đói khát công chính và đấu tranh đòi công chính cho bản thân, cho gia đình, cho đồng hương đồng bào nên đã bị bạo quyền cộng sản kết án “phản tuyên truyền”. Ba lần vào tù ra khám cũng chỉ vì cái

(xem tiếp trang 111)



# TRANG Y HỌC

■ **Bác Sĩ Ngô Đình Tân**

## CHỨNG CHOÁNG VẮNG



1. Choáng váng là một triệu chứng phổ biến và đa dạng. Nó có thể làm mất thăng bằng dẫn đến vấp hoặc té ngã, có nhiều nguyên nhân gây ra choáng váng bao gồm các nguyên nhân thông thường như tình trạng cóq thể mất nước hoặc phản ứng phụ của thuốc. Tuy nhiên choáng váng cũng là biểu hiện của một số căn bệnh trầm trọng như tai biến, động kinh, chấn thương não hoặc nhiễm trùng não.
2. Choáng váng là một triệu chứng đa dạng. Nó có thể là một cảm giác đang bị chóng mặt, chiếm khoảng 50%, hoặc xây xẩm chiếm 15%; hoặc mất thăng bằng khoảng 15% hoặc hoa mắt chiếm 10%. Chóng mặt là một ảo giác khi thấy đồ vật xung quanh xoay tròn hoặc có cảm giác toàn thân bị xoay tròn, cơ thể mất thăng bằng, buồn nôn, chóng mặt thường xuất hiện khi có sự thay đổi tư thế hoặc xoay đầu đột ngột. Nó thường kéo dài vài giây đến vài phút. Tuy nhiên chóng mặt có thể kéo dài liên tục trong nhiều giờ khiến người bệnh phải nằm yên một chỗ. Trong trường hợp nặng người bệnh ói mửa và mệt lả, nghiêm trọng hơn nó có thể dẫn đến ngất xỉu. Chóng mặt thường là triệu chứng liên quan đến sự bất thường của thần kinh tiền đình hoặc cơ quan tai trong. Ở tiền đình có hệ thống cảm nhận sự thăng bằng của cơ thể và nhận định vị trí của đầu trong không gian. Rối loạn của hệ tiền đình làm bộ não không nhận định được tư thế của đầu và đưa đến chóng mặt.
3. Hoa mắt là một cảm giác xây xẩm tối sầm mắt lại. Nó thường xuất hiện khi tat hay đổi tư thế từ nằm chuyển sang ngồi hoặc từ ngồi chuyển sang đứng dậy, hoa mắt xảy ra khi có sự suy giảm lưu lượng máu lên bộ não một cách tạm thời. Đột ngột hoặc kéo dài, nó thường là triệu chứng của bệnh thiếu máu và các bệnh tim mạch.
4. Đa số các nguyên nhân gây ra choáng váng không nghiêm trọng. Tuy nhiên nó là một triệu chứng của một căn bệnh trầm trọng là tai biến mạch máu với tỉ lệ dưới 1%. Ngoài ra các nguyên nhân quan trọng khác bao gồm hạ đường huyết, hạ áp huyết, đau đầu Migraine, bệnh liên quan đến tai trong hoặc phản ứng phụ của một số loại thuốc trị bệnh động kinh, bệnh tim mạch và loại thuốc an thần.
5. Hạ đường huyết khi lượng đường trong máu tụt dưới 40. Đây là căn bệnh nguy kịch cần được cấp cứu ngay, thường gặp ở người có bệnh tiểu đường, nó xảy ra do uống thuốc quá liều hoặc quên ăn sau khi đã uống thuốc. Hạ áp huyết, áp huyết tụt dưới 90; Do phản ứng phụ của một số thuốc tim mạch hoặc uống thuốc quá độ hoặc do thiếu nước, đột quỵ; suy tim, xuất huyết hoặc nhiễm trùng máu.
6. Khi bị choáng váng và kèm theo bất kỳ dấu hiệu nào sau đây quý vị cần đi khám lập tức; 1, đau đầu đột ngột hoặc đau đầu nặng, 2, chấn thương đầu., 3, động kinh, 4, khó khăn trong việc nói, nuốt hoặc cử động tứ chi, 5, cảm thấy yếu toàn thân, 6 ngất xỉu, 7 đau ngực hoặc nhịp tim bất thường, 8 khó thở, sốt cao, cứng và đau cổ, 9 ói mửa hoặc tiêu chảy và không thể ăn uống được thứ gì.
7. Choáng váng có thể được điều trị hiệu quả khi căn nguyên được phát hiện và được chữa trị. Có số thuốc giúp giảm chóng mặt như Mecrizine hoặc thuốc giảm chứa Scopolamine. Ngoài ra có thể sử dụng thuốc chống buồn nôn và thuốc chống lo âu.
8. Để tránh bị choáng váng quý vị nên thực hiện những các thức phòng ngừa sau: 1 uống đủ nước để giữ cho nước tiểu trong, hoặc có màu vàng nhạt. 2 cử động chân thường xuyên khi phải đứng lâu trong một thời gian dài. 3 cố gắng giảm căng thẳng lo âu. 4 tránh các động tác nhanh hoặc đột ngột. 5 tránh cúi người khi cảm thấy chóng mặt. 6 tránh uống rượu và sử dụng các sản phẩm thuốc lá. 7 không lái xe hoặc sử dụng máy móc khi cảm thấy chóng mặt.◆

# MOVEMENT OF THE VIETNAMESE LAITY IN DIASPORA PHONG TRÀO GIÁO DÂN VIỆT NAM HẢI NGOẠI

Email: [ptgdvn@gmail.com](mailto:ptgdvn@gmail.com). [www.phongtraogiaodan.com](http://www.phongtraogiaodan.com)

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Ngày 17/11/2018

### LỄ VINH DANH VÀ TRAO GIẢI

Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền 2018

Buổi lễ Vinh Danh và Trao Giải Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền năm 2018, do Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại tổ chức, đã diễn ra lúc 1g30 chiều Thứ Bảy, ngày 17/11/2018 tại trụ sở Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Houston, Texas. Ngoài những đoàn viên Phong Trào tại Houston, còn có các thành viên Ban Thường Vụ của Phong Trào từ Boston và California về tham dự.

Sau nghi thức khai mạc, trong lúc giới thiệu quan khách, buổi lễ đã được gần 150 người tham dự, gồm đại diện các tôn giáo, hội đoàn, thân hào nhân sĩ, các cơ quan truyền thông và đồng hương tại Houston.

Sau phần chào mừng và nói về ý nghĩa buổi lễ do Giáo sư Nguyễn Chính Kết, trưởng Ban Tổ Chức trình bày, là bài thuyết trình về Quyền Tự Do Tôn Giáo tại Việt Nam ngày nay, do Tiến sĩ Nguyễn Bá Tùng, Nguyên





Trưởng Ban Phối Hợp Mạng Lưới Nhân quyền Việt Nam đến từ California trình bày.

Tiếp theo là phần tuyên dương và trao giải. Ông Phạm Văn Đám, thành viên Ban Thường Vụ đến từ Boston tuyên đọc lời vinh danh Chánh Trị Sự Hứa Phi. Kỹ sư Đỗ Như Điện, Cựu Điều Hợp Viên, đại diện PTGD đã trao bằng tưởng lục vinh danh cho vị đại diện Chánh Trị Sự Hứa Phi là Bác sĩ Đỗ Văn Hội, Đồng Chủ Tịch Hội Đồng Liên Kết Quốc Nội Hải Ngoại, đến từ Florida. Trên màn ảnh, Chánh Trị Sự Hứa Phi từ Việt Nam đã ngỏ lời với những người tham dự về tình trạng tự do tôn giáo tại Việt Nam mà ông là một nạn nhân. Ông nói: «Từ khi chế độ cộng sản xuất hiện trên thế giới, chủ nghĩa cộng sản đã tiêu diệt nền đạo đức của nhân loại, chủ nghĩa cộng sản làm cho nhân loại đi vào cảnh bế tắc không còn phát huy được tinh thần đạo đức, hướng dẫn mọi loài để đi vào chân thiện mỹ. Cộng sản là cái gai, là vật cản của nhân loại đi vào nếp sống đạo, cho nên chủ nghĩa cộng sản làm cho toàn

nhân loại suy đồi mà đất nước Việt Nam đang đi vào cảnh đó.»

Tiếp theo, Tiến sĩ Phạm Bình Thuận, một thành viên Ban Thường Vụ đến từ California đọc lời tuyên dương Linh mục Phan Văn Lợi. Sau đó, Linh mục Vũ Thành, người đã đồng hành với Phong trào ngay từ những ngày đầu khai sinh từ năm 1992, thay mặt Phong trào trao bằng tưởng-lục-vinh-danh cho Hòa Thượng Thích Huyền Việt, Chủ Tịch Giáo Hội Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại, là người thay mặt Linh mục Phan Văn Lợi nhận lãnh giải thưởng này. Tiếp theo là video Linh mục Phan Văn Lợi phát biểu từ Việt Nam được chiếu trên màn hình. Ông nói: «Giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền là một lời nhắc nhở cho đồng bào cũng như quốc tế biết: tại Việt Nam hiện thời, dưới sự cai trị của Đảng Cộng sản độc tài trong chế độ marxist vô thần, duy vật, tôn giáo luôn là một vấn đề lớn đối với giới cầm quyền Hà Nội thực thi một chế độ toàn trị, họ luôn coi các Giáo Hội là kẻ thù nếu chưa thể tiêu diệt được.»

Sau đó, một số quan khách đã được mời lên phát biểu, trước hết là Hòa Thượng Thích Huyền Việt, tiếp đến là ông Đỗ Minh Đức, Đại diện Cao Đài Hội Thánh Em của Đại Đại Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh, ông Nguyễn Anh Dũng đại diện Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo, Bác sĩ Đỗ Văn Hội, Linh mục Bùi Phong, vị linh mục đồng hành với Phong trào Giáo dân cơ sở Houston, và Cô Đỗ Hồng Yến thuộc Ban Đại diện Cộng đồng Người Việt Houston.

Buổi lễ được thành công tốt đẹp nhờ sự hiện diện đông đảo của Đồng hương Houston, sự dẫn dắt chương trình nhịp nhàng của MC Nguyễn Ngọc Bảo, và phần đóng góp văn nghệ xuất sắc của các ca sĩ Kim Loan, Mai Hoa, Hoàng Quân cùng với nhạc sĩ Kim Bằng, với những bản nhạc đấu tranh đã làm cho không khí của buổi lễ thêm phấn khởi. Sau cùng là phần tiếp tân với những thức ăn nhẹ và văn nghệ giúp vui, nhiều người tham dự đã tỏ ra lưu luyến đến gần 5 giờ chiều mới ra về. ♦

Houston ngày 17/11/2018

# Bánh cake

Gia Chánh

GIANG ANH

## với rượu rum, mứt và nho

### NGUYÊN LIỆU:

- 1 cup mứt vò cam, cherry màu xanh đỏ có bán sẵn ở tiệm.
- 1 cup nho khô.
- 1 cup rượu rum.
- 1 cup bơ nhạt để mềm
- 1 1/4 cup đường .
- 1 cup sữa tươi.
- 3 cup bột mì + 2tsp bột nở. Rây qua cho bột mịn.
- 1tsp vanile
- 4 quả trứng gà.
- 1/2 tsp bột quế.
- Hai khuôn bánh như trong hình.  
Lò nòng 300 F



### CÁCH LÀM:

Nho rửa qua nước ấm, ngâm vào trong rượu rum. Lấy giấy nylon đậy kín.

Đánh bơ với đường cho tan, mịn.

Cho từng trái trứng vào đánh thêm với tốc độ vừa phải. Sau khi đã cho đủ 4 trái trứng , cho bột và sữa tươi từ từ vào trong khi đó cho máy chạy tốc độ chậm. Cho tiếp vanille, bột quế vào. Sau cùng cho mứt và nho ngâm rượu vào đảo đều.

Vặn lò 300F. Khuôn lót giấy phía đáy, thoa bơ bên trong khuôn.

Đổ bột vào 2 khuôn bánh. Cho vào lò để ngăn giữa. Sau 60 phút, vặn lò lên 325 F. Để thêm 30 phút nữa bánh sẽ chín.

Bánh này dùng vào mùa lạnh rất hợp vì có nhiều năng lượng, nhất là các em còn trong tuổi đi học.

Dịp Noel chúng ta dùng một lát bánh mỏng vắt ly trà hay cà phê cũng rất tuyệt .

Giang Anh xin chúc Quý Vị Một Mùa Giáng Sinh Tràn Đầy Hồng Ân Thiên Chúa.

# Giới thiệu

## “CHUYỆN CŨ NĂM XƯA” CỦA CỤ LÊ VĂN SÁU

### ■ Trần Phong Vũ

Một tuần sau khi gửi sách, tác giả Chuyện Cũ Năm Xưa kêu điện thoại cho tôi. Với giọng nói êm đềm, khiêm tốn của một người cựu chiến binh thành thật cho hay: suốt đời cụ chưa hề một lần viết văn làm thơ. Nhưng hoàn cảnh đã thúc đẩy cụ dồn hết tâm tư, thì giờ viết tập sách này.

Mở vào những dòng đầu tập bút ký tôi nhận ra ngay thái độ chân thành, thẳng thắn “có sao nói vậy” của người viết.

Dù hết sức bận, nhưng tôi bị cuốn hút vào điều mà cụ diễn tả là cuộc đời “ba chìm bảy nổi” của một chàng trai Đất Việt khí phách hiên ngang, đầy lòng yêu nước, thương dân, nhưng phải trải qua nhiều gió sương cát bụi”.

Vời giọng xúc động, cụ kể:

*“Sinh ra dưới thời Đế Nhị Thế Chiến. Lớn lên trong vùng Việt cộng chiếm đóng ở Nghệ An, từ bé tôi đã gặp biết bao cay đắng, túi cực khi thân sinh bị cộng sản bắt giam và tịch thu toàn bộ tài sản, khiến gia đình bị lâm cảnh khốn cùng! Năm 1955, di cư vào miền Nam, với ý chí kiên cường, tận tình gắng sức vươn lên để theo kịp nhịp sống mới, tôi trở thành một Sĩ Quan trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, luôn trung thành với lời thề:*

**TỔ QUỐC – DANH DỰ - TRÁCH NHIỆM”**

Phải thành thật thú nhận là tôi đã phải cố gắng hết sức để lướt qua hơn 450 trang sách của một người viết mà chỉ bằng vào thành tâm, thiện chí của một công dân, một quân nhân gương mẫu, một người Công giáo “nòi”... hơn là khả năng viết lách của mình.

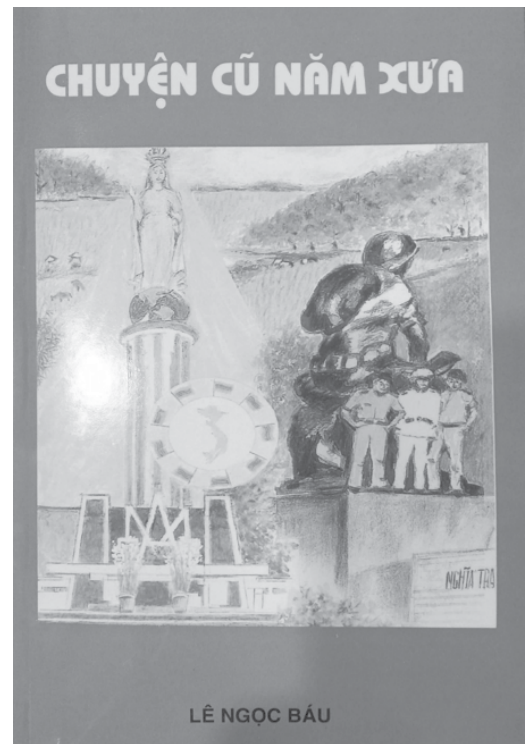
Nội dung bút ký chia làm bốn phần.

Phần một, từ thiếu thời đến biến cố 30-4-1975, cộng sản thôn tính miền nam.

Phần hai, 17 năm sống dưới chế độ cộng sản. Lập chiến khu kháng cộng bất thành. Bị cộng sản lừa vào nhà tù trá hình mệnh danh trại cải tạo.

Phần ba, cuộc sống tha hương trên đất Mỹ.

Phần bốn, nhưng chuyện vụn vặt trong đời thường.



Người đọc sẽ tìm thấy trong bút ký “Chuyện Cũ Năm Xưa” hình ảnh của một người tín hữu Công Giáo Việt Nam tin Đạo, sống Đạo, một công dân hết dạ trung thành với quê hương, đất nước, một Quân Nhân đầy tình thần trách nhiệm, yêu thương đồng đội. một người chồng, một người cha gương mẫu, hết lòng với vợ con, thân bằng quyến thuộc.

Tập sách có thể không hợp khẩu vị của những thành phần bác học, nhưng xứng đáng là một món quà quý cho những độc giả bình dân, những cựu binh sĩ trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa còn nặng lòng đối với Quê Hương, Dân Tộc, những ông già bà cả đang sinh hoạt trong các Cộng Đoàn Công Giáo ở xứ người.

TPV

# TÌM HIỂU VỀ NGÀY LỄ NOEL

(tiếp theo trang 12)

là cây của sự sống và nó tượng trưng cho cuộc sống vĩnh hằng của Chúa Cứu thế.

Tương truyền, một lần Martin Luther, người sáng lập đạo Tin Lành dạo bước qua những cánh rừng vào một đêm Noel khoảng năm 1500. Trời quang và lạnh, hàng triệu vì sao lấp lánh qua kẽ lá, ông thực sự ngỡ ngàng trước một loài cây nhỏ, trên cành cây tuyết trắng phủ đầy, lung linh dưới ánh trăng. Cảnh vật hôm đó làm Luther thực sự rung động. Vì thế, khi trở về ông đã đặt một cây thông nhỏ trong nhà và kể lại câu chuyện này với lũ trẻ. Để tái tạo ánh lấp lánh của muôn ngàn ánh sao, ông đã treo nến trên cành cây thông và thắp sáng những ngọn nến ấy với lòng tôn kính ngày Chúa Giáng sinh.

Một truyền thuyết khác lại kể rằng vào một đêm Noel đã rất lâu rồi, có một người tiểu phu đang trên đường trở về nhà thì gặp một đứa trẻ bị lạc và lả đi mặc dù nghèo khó nhưng người tiểu phu đã dành lại cho đứa trẻ chút thức ăn ít ỏi của mình và che chở cho ngủ yên giấc qua đêm. Buổi sáng khi thức dậy, ông nhìn thấy một cây đẹp lộng lẫy ngoài cửa. Hóa ra đứa trẻ đói khát tối hôm trước chính là Chúa cái trang. Chúa đó tạo ra cây để thưởng cho lòng nhân đức của người tiểu phu tốt bụng.

Nguồn gốc thực của cây Noel có thể gắn liền với những vở kịch thiên đường. Vào thời thượng cổ, những vở kịch đạo đức được biểu diễn khắp châu Âu, thông qua các

vở kịch ấy người ta có thể truyền bá các bài Kinh Thánh. Những vở kịch nói về nguồn gốc của loài người và sự đại dột của Adam và Eva tại vườn Eden, thường được diễn vào ngày 24 tháng 12 hằng năm. Cây táo là một đạo cụ trong vở kịch, nhưng vì các vở kịch được diễn vào mùa đông, các loài cây đều chưa kết trái nên các diễn viên phải treo các quả táo giả lên cành cây. Phong tục cây Noel trở nên phổ biến ở Đức vào thế kỉ XVI. Người theo Kitô giáo mang cây xanh vào nhà và trang hoàng cho chúng trong dịp lễ Giáng sinh.

Ở những vùng vắng bóng cây xanh, mọi người tạo ra các đồ vật hình chóp từ gỗ và trang trí cho các cành cây xanh và nến. Chẳng bao lâu sau, phong tục cây Noel trở nên phổ biến ở các nước châu Âu.

Theo một truyền thống của nước Mỹ, một cuộc vui tổ chức xung quanh cây Giáng sinh vào một đêm lạnh lẽo ở Trenton, New Jersey trong thời gian nội chiến đã làm thay đổi cục diện cuộc chiến. Những người lính phe liên bang quá nhớ nhà, nhớ những ngọn nến được thắp sáng treo trên các cành cây thông Giáng sinh, đã bỏ nơi gác để ăn uống vui vẻ. Washington đã tấn công và đánh bại họ trong đêm đó.

Vào giữa thế kỷ XIX, hoàng tử Albert chồng tương lai của nữ hoàng Victoria ra đời. Chính ông đã phổ biến rộng rãi cây Giáng sinh vào nước Anh. Năm 1841, đôi vợ chồng hoàng gia này đã trang hoàng cây Giáng sinh đầu tiên

của nước Anh tại lâu đài Windon bằng nến cùng với rất nhiều loại kẹo, hoa quả và bánh mì gừng. Khi cây Giáng sinh trở thành thời thượng ở Anh thì những gia đình giàu có đã dựng tất cả những đồ vật quý giá để trang trí cho nó. Vào những năm 1850, theo sự mô tả của đại văn hào Charles Dickens thì cây Giáng sinh ở Anh được trang hoàng bằng búp bê, những vật dụng nhỏ bé, các thiết bị âm nhạc, đồ trang sức, súng và grom đồ chơi, hoa quả và bánh kẹo. Sau khi đã tồn tại ở Anh thì phong tục cây Noel cũng trở nên phổ biến trên khắp các vùng thuộc địa của đế chế Anh, tới cả những vùng đất mới như Canada.

Giáng sinh đã trở thành một đại lễ của nhân loại. Dù tin hay không tin vào Chúa Giêsu, mọi người đều hân hoan đón đợi và vui tươi mừng lễ. Giáng Sinh có lẽ là ngày hội lớn duy nhất trên trái đất được đón mừng bởi mọi quốc gia, mọi sắc tộc, mọi tầng lớp xã hội. Từ núi cao, trong rừng sâu, xuống đồng bằng, vào thị tứ giàu sang... Qua đủ mọi hình thức: hang đá máng cỏ, cây Noel, nhóm vài cây củi trên rừng, thắp ngọn nến đơn sơ trong ngôi nhà thờ bé nhỏ nghèo nàn vùng quê hẻo lánh, hay trăm ngàn ánh đèn muôn màu rực rỡ chốn đô hội văn minh tráng lệ, khắp nơi đón mừng và cùng hát lên tâm tình: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương” (Lc 2,14).

Giáng sinh đang về trên khắp mọi nơi trên thế giới. Hang đá, máng cỏ, cây Noel đã trở nên một nét đẹp của “lễ hội văn hóa Giáng sinh”.

Bình an và niềm vui tràn đầy trong tâm hồn mỗi người.

### ***Thiệp Giáng sinh***

Bắt nguồn từ năm 1843 khi ông Henry Cole, một thương gia giàu có nước Anh, dân ở Horsley, một họa sỹ ở London, thiết kế một tấm thiệp thật đẹp để tặng bạn bè. Vào Noel năm đó, Horsley trình làng tấm thiệp đầu tiên trên thế giới và sau đó đã in ra 1000 bản. Thiệp Giáng sinh nhanh chóng bùng phát và trở thành một thịnh hành ở Anh trong suốt 10 năm kể từ khi Chính phủ Anh thông qua đạo luật năm 1846 cho phép bất kỳ người dân nào gửi thư đến bất kỳ nơi nào với giá rẻ. Không lâu sau, trào lưu này du nhập sang Đức và tới 30 năm sau người Mỹ mới chấp nhận nó.

### ***Quà Giáng sinh***

Những món quà biểu lộ tình yêu của mọi người với gia đình và bè bạn. Đối với một số người, những món quà Giáng sinh còn có một ý nghĩa tín ngưỡng sâu sắc. Đó là lễ kỷ niệm ngày sinh của Chúa Giêsu, món quà mà Thiên chúa đã ban tặng cho con người.

Khi Chúa Giêsu cất tiếng khóc chào đời tại Bethlehem trong một máng cỏ, ba vị vua phương Đông đã đến để bày tỏ sự thành kính của mình. Họ mang đến ba món quà quý giá, đó là vàng, trầm hương và mộc dục. Vàng tượng trưng Chúa Giêsu là vua (tức con Chúa Cha - Vua Nước Trời), trầm hương tượng trưng Chúa Giêsu là Thiên Chúa và mộc dục biểu hiện hình ảnh Giêsu bị đóng đinh trên cây thánh giá hay nói rõ hơn là sự chịu chết của Chúa Giêsu để cứu chuộc nhân loại.

Ba vị vua rất giàu có nhưng

những người dân nghèo hầu như chẳng có tài sản cũng mang đến bất cứ những gì họ có thể để tỏ lòng thành kính với Chúa Hải đồng. Những người chăn cừu tặng Giêsu hoa quả và những món đồ chơi nhỏ do chính họ tạo ra.

Ông già Noel thường cưỡi xe tuần lộc trên trời, đến nhà có cây thông Giáng sinh và leo qua ống khói để đem đến những món quà cho các em nhỏ đang ngủ và thường để quà trong những chiếc tất.

### ***Làm hang đá***

Việc làm hang đá không phải đã có ngay từ khi lễ Giáng sinh được thiết lập, mà mãi sau này người ta mới có phong tục ấy. Khi thánh Phanxicô assi (Người Ý), người sáng lập dòng Phan Sinh, được Giáo hoàng Hê-mô-ri-ô III phê chuẩn Luật dòng. Từ niềm vui đó, Ngài muốn có một món quà dâng lên Chúa Hải đồng. Ngài đã quyết định làm một hang đá, ngày khánh thành hang đá cũng là ngày gần đến lễ Giáng sinh. Một hang đá thật lộng lẫy mà không mất đi đặc thù hoang dã, đơn sơ nơi Hải nhi đã sinh ra. Ngài cũng đặt 2 con bò vào hang đá. Thánh lễ đêm Giáng sinh, ngài làm tại hang đá. Sau thánh lễ ngài quỳ cầu nguyện trước hang đá, trong khi cầu nguyện, ngài thấy tượng Chúa Hải đồng nhúc nhích, tận mắt chứng kiến phép lạ và một số người được ơn từ hang đá, nơi Chúa Hải nhi Giáng sinh, từ đó hang đá được lưu truyền đến ngày nay.

### ***Ông già Noel***

Ông già Noel không phải là nhân vật chính trong ngày lễ Thiên Chúa Giáng sinh nhưng hình ảnh của ông không thể thiếu vào dịp lễ này. Truyện kể rằng; ông già Noel

xuất hiện từ thế kỷ thứ 3 SCN, vào năm 279, ở Thổ Nhĩ Kỳ, có một Giám mục (Nicola) vô cùng tốt bụng. Ông thường giúp đỡ người nghèo, bệnh vực phụ nữ và trẻ em. Đến thế kỷ thứ 9, ông được phong là thánh Nicola, thánh bổn mạng của trẻ. Một hôm, đúng vào đêm Giáng sinh, Thánh Nicola vô tình đi ngang qua nhà của 3 chị em nghèo, họ đang ao ước có tiền để mua bánh mì, củ sủi và quần áo ấm. Điều ước của các cô gái đã thành sự thực, những đồng tiền vàng do Thánh Nicola ban tặng, từ ống khói rơi trúng vào những chiếc tất mà các cô đang hong khô ở lò sủi. Từ đó, có tục trẻ em treo tất bên lò sủi để nhận quà của ông già Noel.

Ban đầu hình ảnh ông già Noel khá đa dạng, tùy thuộc vào trí tưởng tượng của người dân mỗi nước. Vào thế kỷ 19, tất cả những hình ảnh này hợp nhất lại trong một hình dáng một ông già vui tươi, mặc áo bông thật dày, ngồi trên xe trượt do 8 con Tuần lộc kéo. Đến thế kỷ 20, cụ thể là năm 1931, một họa sĩ Thụy Điển tên là Hatdon San Blun đã sáng tạo ra hình ảnh mới về ông già Noel. Ông có má đỏ hồng, râu tóc bạc trắng, mặc bộ quần áo đỏ có viền trắng, hình ảnh này được giữ nguyên đến ngày nay.

Màu nhiệm Thiên Chúa Giáng sinh là một biến cố lịch sử, việc Chúa Giáng sinh là thể hiện một tình yêu thật sự, một ơn Cứu độ cụ thể đã Nhập thể làm người, một sự giao hoà giữa trời và đất, giữa tình yêu Thiên Chúa đối với con người. ♦

**Nguyễn Đăng Bản**

# PHONG TỤC TRUYỀN THỐNG ĐÓN GIÁNG SINH Ở CÁC NƯỚC

(tiếp theo trang 15)

thuộc vào truyền thống văn hóa của mỗi gia đình. Lễ mừng Giáng sinh ở Mỹ có pha trộn hương sắc của Ireland, Australia, Ba Lan và Bỉ.

Lễ Giáng sinh tại Mỹ được kỷ niệm theo nhiều cách, mỗi cách phản ánh một truyền thống riêng. Những đứa trẻ của đảo Hawaii tin rằng ông già Noel đến từ một chiếc thuyền.

Những đứa trẻ ở Alaska mang theo những ngôi sao rất lớn trong khi chúng vừa đi vừa hát mừng Noel. Ở New Mexico, các gia đình trang trí những ngôi sao và đèn lồng giấy ở bên ngoài ngôi nhà của mình, còn ở Texas những đứa trẻ tham gia vào lễ hội Posadas giống như được tổ chức ở Mexico.

Tại New Zealand: Giáng sinh ở đây bắt đầu vào giữa mùa Hè. Thay vì uống nước nóng, ông

già Noel thường nhận được một cốc bia mát lạnh. Nhiều gia đình đi picnic hay tắm biển vào chiều Giáng sinh.

Theo truyền thống, họ thường thích dùng thịt xông khói hơn ăn một con gà tây.

Tại Australia: xe trượt tuyết của ông già Noel được kéo bởi tám con kangguru trắng. Một trong những sự kiện nổi bật không thể thiếu trong những ngày này là “Đêm đốt nến hát Thánh Ca mùa Giáng sinh” (Carols By Candlelight).

Sự kiện này bắt nguồn từ thành phố Melbourne vào năm 1937 và được duy trì cho đến ngày nay. Hàng ngàn người tụ tập cùng hát vang những bài Thánh Ca với ngọn nến trong tay, truyền đi thông điệp “hòa bình trên khắp trái đất và niềm vui đến mọi nhà.”

Ngày Giáng sinh ở Australia còn là ngày truyền thống của việc tặng quà và các sự kiện thể thao

diễn ra như thi bóng chày và đua thuyền buồm.

Tại Zurich của Thụy Sĩ: ông già Noel ở đất nước này không cưỡi những con tuần lộc với chiếc mũ đỏ mà đi trên một chiếc xe buýt huyền thoại, chở trẻ em đi chơi vòng quanh khắp thành phố, hát hò với chúng và cho chúng một giỏ đầy kẹo.

Tại Việt Nam, dù không chính thức nhưng Giáng sinh dần dần được coi như một ngày lễ chung và thường được tổ chức vào đêm 24 và kéo sang rạng sáng ngày 25/12.

Trong những ngày này, cây thông Noel được trang trí ở nhiều nơi có thể là cây thật (thường là thông ba lá hoặc thông mã vĩ) hoặc cây bằng nhựa (ở các nước phương tây thường là họ Bách tán).

Trên cây, người Việt Nam thường treo các đồ trang trí nhiều loại nhưng thường là những cặp chuông, dây giả tuyết, những chiếc ủng, các gói quà tượng trưng và đèn trang trí giống như các nước phương Tây.♦

## NGÔI HAI THIÊN CHÚA XUỐNG THẾ LÀM NGƯỜI

(tiếp theo trang 18)

Để giúp Ban Giảng Huấn của chủng viện St Joseph's College Seminary, Mountain View, CA. cần thành lập “Ban Cố vấn Sắc tộc” (Ethnic Advisors) như: Việt, Mê-Latinh, Phi Luật Tân, Nam Hàn, Hawai'i và Guam. Ban Cố vấn Sắc tộc đã thực sự làm **Trung gian** trợ giúp các Giáo sư tìm hiểu Văn hóa, trình độ học vấn, cách tiếp nhận xử thế, và phong tục tập quán của các sắc tộc, làm “**Trung gian**” giữa các sinh viên dòng chính và các sinh viên thiểu số. Mục tiêu là làm sao giúp các sinh viên sắc tộc thông thạo

Anh Ngữ, tìm hiểu các giá trị về Văn Hóa, để mau chóng **Hội Nhập vào Xã hội mới**, trong khi vẫn giữ được bản sắc, và giá trị tinh thần của quê hương, và có thể đóng góp vào Xã hội mới.

b/ Mở “**Khoa Triết Lý Á Đông**” và **Tông Giáo đối chiếu**

Để giúp các sinh viên sắc tộc có đủ trình độ, thông thạo Anh Văn theo học các môn chính thức của Đại Học lấy bằng B A, ban Giám đốc mở chương trình Anh văn **ESL Program**, hai năm, học liên tiếp cả trong mùa nghỉ Hè, để giúp các sinh viên sắc tộc



theo kịp học các môn chính thức, lấy đủ “tín chỉ” để có thể Tốt nghiệp B.A Philosophy sau 4 năm học..

**Chú Ý:** *St Joseph’s College Seminary of Liberal Arts and Philosophy, Mountain View, Ca.* là một Trường Triết Lý, thuộc giáo phận San José. Sau khi Tốt nghiệp ở Trường này, các sinh viên được chuyển tiếp lên học Trường Thần Học, gọi là **St Patrick’s Seminary & University, tại Menlo Park, CA.** Các sinh viên học 4 năm, sau khi tốt nghiệp thì chịu chức Linh Mục.

Nhờ sáng kiến của Ban Giám đốc Chủng Viện St Joseph’s College Seminary, đặc biệt Linh Mục Viện Trưởng cũng là Khoa Trưởng ban Triết lý:

**Rev. CALE JOHN CROWLEY, P.S.S**(June, 10/1943- Oct, 7/2018)

**L.M.Cale John Crowley** vừa giảng dạy Triết Lý vừa làm Viện Trưởng(Rector) tại St Joseph’s College Seminary từ năm 1881- 1991. Sau trận động đất, cơ sở Chủng viện bị hư hại nặng và đóng cửa. Sau đó, Cha Cale Crowley, P.S.S tình nguyện đi dạy học tại Chủng Viện mới mở tại ZAMBIA(Phi Châu), từ 1992-2011). Vì đau yếu, Ngài về hưu dưỡng tại Baltimore, MA và được Chúa gọi về, **ngày Oct/7/2018. Requiescat in Pace!**

Muốn cho Nhân loại, mọi dân nước, mọi Tông Giáo, mọi Văn Hóa thông cảm và tôn trọng nhau, không gì bằng tìm hiểu, so sánh, đối chiếu các giá trị của nhau.

**Trên bình diện Triết Lý,** qua các lớp vỏ như màu da, chủng tộc, ngôn ngữ, phong tục tập quán địa phương...toàn thể Nhân Loại sẽ gặp nhau nơi điểm **HỘI TỤ,** tức là **Thiên Chúa là CHA CHUNG** của mọi vật mọi loài!

**L.M.Cale Crowley** và Ban Giám Đốc đã cho giảng dạy hai môn học mới:

**-Survey of Oriental Philosophies: (Tổng quát về Triết Lý Á Đông)** gồm những đề mục:

Confucianism, Zen Buddhism, Taoism, Indian Philosophies...Vietnamese Culture and Literature,

**-Comparative Religions( Tông Giáo đối chiếu):** Catholicism and Triple Religions(Tam Giáo),the Cult of Ancestors( Đạo HIẾU).So sánh những điểm Tương đồng và Khác biệt giữa Thiên Chúa Giáo và Tam Giáo; Đạo Hiếu của Dân Việt.

c/ **Lễ Hội các Sắc Tộc**

**Các Lễ Hội** là những Lễ nghi vừa biểu hiện cho niềm Tin tông giáo của một Dân tộc, vừa được diễn tả bằng những nét nghệ thuật như y phục, trang trí, hội họa, âm nhạc, vũ điệu, đặc biệt là **ẨM THỰC.**

Đối với các chủng sinh Việt Nam, hàng năm vào dịp **TẾT NGUYỄN ĐÁN,** tất cả nhà Trường, ban giáo sư và các sinh viên dưới sự chủ tọa của các Đức Giám Mục Giáo Phận San Francisco, San Jose, Stockton...và rất đông bà con các Cộng đồng Giáo dân gốc Việt từ các Giáo xứ vùng Vịnh và lân cận được mời tham dự.

Ngày Lễ Mừng các **Thánh Tử Đạo Việt Nam** cũng được tổ chức Rước Kiệu trọng thể.

Hàng năm, Chủng Viện cũng Mừng **Lễ Đức Mẹ GUADALUPE** và St Juan Diego, Bốn Mạng của các Dân Tộc Mexico-Latino.

Chủng viện cùng với các chủng sinh gốc Filipinos, mừng Lễ **Santo NINO**( Holy Child Jesus of Cebu) và ngày thứ sáu Tuần Thánh, đi chặng Đàng Thánh Giá, có biểu diễn cảnh “quân dữ đóng đinh Chúa Giêsu treo trên Thập giá”...

### **Tạm Kết.**

Nhờ công lao của các vị Chủ Chăn các Đức Giám Mục Vùng Vịnh San Francisco và đặc biệt dưới sự giáo huấn của các Linh Mục Hội Xuân Bích(Society of Priests of Saint Sulpice), từ hơn một trăm năm nay, ban Giáo sư Chủng Viện Sain Patrick’s Seminary-University, Menlo Park và Saint Joseph’s College Seminary, đã đào tạo hàng ngàn Linh Mục cấp Địa Phận cho khắp miền Tây Bắc California và Vùng Hawai’i, Guam.

Nhờ sáng kiến và tinh thần thích nghi “**Hội Nhập Văn Hóa**” và “**Đa Văn Hóa**”, các Linh Mục Hội Xuân Bích đã đào tạo được một số đông các vị Mục tử hiện đang phục vụ các Giáo xứ tại San Jose hay tại Santa Ana., Los Angeles. Nhờ sự lãnh đạo và Mục Vụ sáng suốt của các Mục tử, nên các Cộng đồng Công giáo Việt Nam phát triển tốt đẹp vừa giữ vững Đức TIN vừa bảo tồn được Tinh hoa Văn Hóa của Quê Hương, đồng thời

biết **Hoà Hợp, Thông cảm, Tôn Trọng** những Giá trị của các nền Văn hóa khác biệt, đứng như khẩu hiệu:

“**E Pluribus Unum**” ♦

(**Hiệp Nhất trong Khác Biệt**)

# LUYỆN NGỤC và HỎA NGỤC LÀ GÌ và Ở ĐÂU ?

(tiếp theo trang 62)

nước Á Châu, như Trung cộng, Ấn Độ, Cambốt Thai Lan, Lào, Sri Lanka, Phi luật Tân, Mã lai và Việt Nam..

## 2-Nạn bắt công, bóc lột và hà hiếp người thấp cổ bé miệng

Thiên Chúa là sự công bằng, chính trực tuyệt đối, nên ai bắt công, bóc lột sức lao động và tiền bạc của người khác là xúc phạm đến sự công bằng của Chúa.

Thật vậy, chỉ vì có những kẻ muốn vơ vét của cải cho đầy túi tham mà nạn bóc lột xảy ra trong chế độ cai trị hà khắc, bắt công, vô nhân đạo và bạo tàn. Đây là thứ hỏa ngục khác đang tồn tại ở những nơi có bắt công xã hội, vắng bóng luân lý và đạo đức, vì người cai trị cố bám lấy quyền bính để kéo dài sự đau khổ và bắt công cho người dân không may rơi vào ách thống trị của tập đoàn trộm cướp, núp dưới danh nghĩa giải phóng, dân chủ giả hiệu, nhưng thực chất chỉ để thỏa mãn tham vọng quyền lực và vơ vét của cải, làm giàu cho bọn chúng trên xương máu của người dân xấu số. Chúng không có lương tri nên không hề quan tâm gì đến phúc lợi của người dân, cách riêng của người nghèo đói, nạn nhân của chế độ bóc lột và bắt công như thực trạng đang phơi bày ở nơi có hỏa ngục này.

## 3- khủng bố vì cuồng tin tôn giáo và tham vọng chính trị:

Thế giới đang sống trong đe dọa của khủng bố (terrorism), vì bọn

cuồng tín tôn giáo- tức bọn Hồi giáo quá khích (ISIS) muốn độc tôn giáo phái của mình, nên tìm mọi cách để triệt hạ các tôn giáo khác bằng hành động khủng bố, bắt cóc, giết người, chặt đầu con tin, hiệp dâm và đốt phá cơ sở thờ phượng của các tôn giáo khác. Đây là tai họa lớn đang xảy ra cho các Kitô hữu (Christians) thuộc các Giáo hội Công Giáo Đông Phương, Chính Thống giáo và Tin Lành ở các nước Iraq, Iran, Ai Cập, Syria, Lybia, Sudan... mà cộng đồng thế giới, đặc biệt là Mỹ và Âu Châu, đang làm ngơ khiến cho các Kitô hữu thiểu số ở các nước có đông Hồi giáo nói trên phải khốn khổ vì bị bách hại và giết chủng (genocide) bởi những kẻ cuồng tín muốn tiêu diệt Kitô giáo (Christianity) để độc quyền thống trị cả về tôn giáo lẫn chính trị. Đây là hỏa ngục mà bọn cuồng tín kia đang gây ra cho những người mà chúng coi là kẻ thù phải thanh toán, để chúng được độc tôn truyền bá tôn giáo và tham vọng chính trị của chúng.

Sau hết, những kẻ đang cai trị độc ác, cha truyền con nối ở một số nơi trên thế giới, cũng tạo hỏa ngục cho chính người dân chẳng may sống dưới ách cai trị độc đoán và bất lương của chúng, như thực trạng ở Bắc Hàn hiện nay. Bọn cai trị độc ác này cũng đang mua trước cho chúng một chỗ an nghỉ đời đời trong chốn hỏa ngục, nếu chúng không biết ăn năn sám hối kịp thời để từ bỏ con đường gian ác.

Tóm lại, trong thế giới tục hóa,

vô luân ngày nay, con người đã tạo hỏa ngục ở nhiều nơi cho chính mình và cho người khác, chẳng may sa vào vòng tay tội lỗi của họ. Dù họ có niềm tin hay không, nhưng cách sống của họ chắc chắn đã vô tình nói lên khát vọng muốn được thiêu đốt đời đời trong nơi gọi là hỏa ngục. Và chắc chắn phải có nơi này, vì tội ác của những kẻ đang làm những sự dữ nói trên sẽ dẫn đưa chúng cuối cùng phải dừng chân ở chốn này, để được thiêu đốt cho xứng với những sự dữ mà chúng đang làm, đang tạo hỏa ngục cho người khác - đặc biệt là cho các trẻ em nạn nhân của thú "ấu dâm" vô cùng khốn nạn, cũng như cho các nạn nhân của bọn cuồng tín tôn giáo và độc tài chính trị.

Là người tín hữu Chúa Kitô, Chúng ta hãy tha thiết cầu nguyện để xin Chúa sớm phá tan những sự dữ nói trên, hầu cho con người ở khắp nơi được sống trong lành mạnh, an bình, tự do và nhân ái để phát huy mọi giá trị tinh thần và đạo đức, xứng đáng với nhân phẩm và phù hợp với niềm tin có Thiên Chúa hay Thượng Đế, là Đấng tối cao chê ghét mọi tội lỗi và sự dữ do ma quỷ xúi dục và con người mất lương tri đang tích cực cộng tác ở khắp nơi trên thế giới phi nhân và phi luân này. ♦

Chúa nói : “ **Ai có tai nghe thì nghe.**” (Mt 13:43; Mc 4:23; Lc 8:8 )

Lm Phanxicô Xaviê  
Ngô Tôn Huân.

# TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM NHÀ LÃNH ĐẠO SỐNG ĐẠO

(tiếp theo trang 70)

bà cụ việc Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã xin xưng tội tại Nhà Thờ Cha Tam, Chợ Lớn ngày 02/11/1963 trước khi bị hạ sát đã man. Mới đây, ngày 12/11/2018, đọc trang tin VietCatholic, chúng tôi lại nhận được tiết lộ mới: “Năm 1963, Lm người Pháp Lejeune Lê Hòa Lạc giải tội lần cuối cùng cho cụ Diệm trước khi bị bắt”.

Linh mục Gabriel Lejeune (có tên Việt là Lê Hòa Lạc) vốn thuộc Hội Thừa Sai Paris từng hoạt động truyền giáo tại Việt Nam trước 1975, vừa qua đời tại Hồng Kông. Trong bài tường thuật thánh lễ an tang Cha Lejeune Hòa Lạc, VietCatholic nêu rõ: “Linh Mục Lejeune sanh ngày 26/7/1926 bên Pháp. Năm 13 tuổi gia nhập MEP. Thọ phong linh mục 28/5/1950... Cha Lejeune phục vụ tại Miền Nam Việt Nam, nói rành tiếng Hoa, làm **cha phó nhà thờ Thánh Phanxicô Xaviê tức Nhà thờ Cha Tam tại Chợ Lớn** (Cha Tam là tên của Lm người Hoa, Assou Tam, người đã xây dựng nhà thờ này)”.

Bài báo của VietCatholic News tiết lộ: “*Một trong những câu chuyện đáng nhớ của Ngài [Cha Lejeune] chính là việc đã ban bí tích hòa giải cuối cùng cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm trong ngày định mệnh 2-11-1963, khi ông Diệm vào xưng tội ở nhà thờ*



*Nhà Thờ Cha Tam, xây năm 1900 tại đường Marin (Trần Hưng Đạo B) hiện vẫn là nhà thờ dành cho giáo dân người Hoa*

*Cha Tam, sau đó rời đi rồi bị sát hại”.*

Các chi tiết trên chỉ là điểm đến đầu tiên của cuộc hành trình tìm hiểu và giới thiệu toàn diện đời sống đạo của nhà lãnh đạo quốc gia. **Điểm đến đầu tiên** này chỉ mới là những chứng từ về một nhân vật được sinh ra từ một gia đình Công Giáo Việt Nam, trải qua các giai đoạn sống trong đạo và với đạo mình. Chỉ có bấy nhiêu, chúng ta chưa có được những chứng từ xác thực và đầy đủ về LỐI SỐNG ĐẠO của nhà lãnh đạo quốc gia Ngô Đình Diệm.

**Cần nhiều hơn nữa những**

*chứng từ Sống Đạo của Nhà Lãnh Đạo QG.*

Lối sống đạo phải thực sự lan tỏa xuyên qua những tiếp cận với đời, với người trong mọi hoàn cảnh, phải tỏa lan ánh sáng Tin Mừng cho mọi người xung quanh bất kỳ lúc nào và ở đâu – SỐNG ĐẠO GIỮA ĐỜI trong bất cứ hoàn cảnh nào, tình huống nào với bất cứ thành phần, tầng lớp nào trong xã hội, mà nổi bật là hai đức Công Bằng và Bác Ái. Chúng tôi tin rằng chỉ có những chứng từ thiết thực được sưu tập và trưng bày thật đầy đủ mới có sức thuyết phục quần chúng, ít ra quần chúng Công Giáo nhìn vào nhân vật quá cố quả đã sống đời sống đạo chân thực và trọn vẹn đáng nên mẫu mực cho mọi thế hệ đi sau.

Chúng tôi hết sức trông mong vào sự góp tay của các nhân sĩ Công Giáo trong đó có các nhà văn, nhà thơ, nhà báo, nhà nghiên cứu lịch sử và cả tín hữu khiêm tốn như cụ bà 80 tuổi Huỳnh Kim Ánh nhân chứng về “Ông Lớn Xin Xưng Tội” nêu trên.

**Kết.**

Cùng góp công sức sưu tầm và quảng bá, giới thiệu đời sống đạo của tiền nhân đến mọi người, ấy chẳng phải là cách tốt nhất chúng ta tri ân và tôn vinh Tổng Thống Ngô Đình Diệm, vị tiền nhân chúng ta yêu kính sao? ♦

*Lê Thiên & Lê Tinh Thông  
(19/11/2018)*

# CĂN TÍNH DI DÂN VIỆT 1975-2015...

(tiếp theo trang 81)

Thảo), nhưng nỗi đau chia lìa quê hương đã phủ lấp bất cứ một vùng sáng nào.

## TỰ PHÁT, TỰ LỰC SẮC TỘC

Từ khi đến Mỹ tháng Năm năm 1975, người Việt tỵ nạn và di dân<sup>3</sup> đã tận dụng quyền tự do ngôn luận và những điều kiện có sẵn để xuất bản các sáng tác của mình, ban đầu qua việc in ấn, truyền thông, và về sau là qua mạng điện toán. Những tác phẩm này bao gồm tin tức liên quan đến cộng đồng tỵ nạn và những đề tài phản ánh kinh nghiệm Việt Mỹ, với các tác giả đã thành danh cũng như những người mới cầm bút. Trong bài này, tôi chọn chú trọng vào Quận-Cam-da-vàng (Vietnamese Orange County) vì những lý do sau đây. Thứ nhất, tuy tôi đã xuất bản nhiều tác phẩm tiếng Việt tại Canada và nhiều nước Châu Âu và Châu Á trong hai mươi một năm qua, tôi hiểu về cộng đồng người Mỹ gốc Việt tại Quận Cam, California, rõ hơn bất cứ nơi nào khác, vì đây là nơi tôi sinh sống và nghiên cứu trong hơn hai thập niên. Thứ hai, đây là chọn lựa thích hợp vì Quận Cam đóng vai trò tiên phong trong nhiều việc trong cộng đồng hải ngoại, và là nơi tập trung người Việt đông nhất ở ngoài Việt Nam. Thứ ba, tôi không thể nào thảo luận cách đầy đủ khung cảnh văn chương Việt toàn cầu trong bài viết này – nên tôi bắt buộc phải chọn một địa điểm nhất định – tuy tôi sẽ hướng đến một cái nhìn về căn tính di dân refug-endity trong bối cảnh liên quốc gia của thế kỷ

hai mươi trong phần kế tiếp về những biểu hiện toàn cầu. Tuy vậy, những thảo luận tôi đưa ra về Quận-Cam-da-vàng và quê hương Việt-Mỹ VietnAmerica đến từ việc phân tích đối chiếu về những mối liên hệ của người Việt hải ngoại trong các cuộc nghiên cứu đa quốc gia tôi đã thực hiện tại Bắc Mỹ, Châu Âu, Úc Châu, và Á Châu.

Vì những hoàn cảnh đưa đến sự hình thành của cộng đồng Việt hải ngoại năm 1975, lòng yêu nước là một trong các mạch quan trọng chảy sâu trong refug-endity – được cảm nhận và diễn đạt qua nhiều cách – nhưng lòng yêu nước đó có thể được thấy rõ rệt nhất trong nền chính trị liên quốc gia của người Việt hải ngoại. Ngay từ khi mới đến, người Việt tỵ nạn nắm bắt tự do mới tìm được trong việc xuất bản như một phần của tự do ngôn luận tại Mỹ. Những ai đã từng sống dưới chế độ Cộng Sản hậu 1975 đặc biệt trân trọng tự do phát biểu trên miền đất mới. Sự tập trung đông đảo của người Việt tại Quận Cam, California, Hoa Kỳ, tạo ra nhiều cơ hội cho người cầm bút và độc giả, và giúp hình thành một môi trường chữ nghĩa không nơi nào khác tại hải ngoại có thể sánh kịp. Những thể loại sáng tác – từ thơ, tiểu thuyết, tạp chí văn chương, đến truyền thông in và phát sóng – cùng phát triển và hỗ trợ cho nhau. Như ở các nơi khác tại hải ngoại, phần lớn các chủ bút của hệ thống truyền thông tiếng Việt tại Little Saigon, Quận Cam, là những tác giả có tiếng trước 1975 tại miền Nam. Tiếng Việt đóng

vai trò chính trong sự phát triển về truyền thông. Qua tiếng mẹ đẻ, người Việt tỵ nạn quân, tiếp tục công việc chữ nghĩa đã có từ miền Nam, xây dựng cộng đồng, và tạo ra những vận hội mới. Nền văn chương tiếng Việt tại hải ngoại này được tiếp cận dễ dàng hơn trên toàn thế giới nhờ mạng điện toán trong mười lăm năm qua.

Trong tinh thần dân chủ, tôi ghi nhận những nỗ lực, sự góp mặt, và đóng góp của tất cả các tác giả trong dòng văn học hải ngoại. Tuy nhiên, tôi cho rằng những tác giả thành danh và tận hiến đời mình cho chữ nghĩa – nhiều vị trong số họ không còn nữa – đã cho ra đời những tác phẩm có tính quyết định để tạo nên căn tính refug-endity của người Việt vì khả năng chuyển tải những kinh nghiệm và cái nhìn thực tế một cách mãnh liệt nhất. Những tác giả thành danh tiếp tục công việc họ đã gầy dựng ở miền Nam trước 1975, mời bạn bè từ các nước khác như Canada và Châu Âu về Quận Cam để cùng nhau mở ra một khung cảnh văn chương và truyền thông mới tại Mỹ. Họ tạo ra một không gian tự phát và tự lực, và từ đó tiến đến giai đoạn mới là hội nhập vào dòng chính – cho dù vẫn giữ tiếng Việt là ngôn ngữ chính – qua những xuất bản trên mạng, blogs, phát hành qua amazon, dịch sách qua tiếng Anh, vân vân. Những tác giả này tạo ra một không gian để phản ánh kinh nghiệm và cái nhìn của chính họ, cũng như nhân sinh quan của đồng bào và cộng đồng văn hoá của họ về đời sống

tại Hoa Kỳ và hải ngoại. Không những chủ động, những người cầm bút xông pha vào hết mọi sinh hoạt chữ nghĩa: tự xuất bản, thành lập các hội văn bút, lập các nhà xuất bản và chương trình sáng tác, thiết lập các hệ thống truyền thông và tạp chí văn chương, tiếp tục những công việc từ trước 1975 ở miền Nam, và giúp tạo ra một máng chuyển thông giữa văn chương ‘tỵ nạn’ của người Mỹ gốc Việt với văn chương bắt đầu của những thế hệ sinh trưởng tại Mỹ từ thế hệ 1.5 trở đi.

### **Refug-ensity: Sự Tự Lập Xuyên Quốc Gia và Tâm Tình Văn Hoá**

Giữa môi trường văn chương mới, truyền thông tiếng Việt đóng một vai trò thiết yếu trong việc cung cấp tin tức và tạo ảnh hưởng trên cộng đồng Việt Mỹ về những vấn đề cấp bách, cũng như khuyến khích những sáng tác mới nói về refug-ensity và rộng hơn. Hệ thống truyền thông tiếng Việt ngày càng mở rộng tại Quận Cam là một chứng minh thực tế rằng truyền thông chính là ‘đệ tử quyền,’ nơi cộng đồng quây quần, đối thoại, tranh luận, và trao đổi thông tin. Vì vai trò truyền thống và tính khả thi của nó vào cuối thập niên 1970s, báo chí in của người Mỹ gốc Việt đóng một vai trò đặc biệt và quan trọng vì nó đề xướng, duy trì, và mở rộng việc viết tiếng Việt ngay từ ngày đầu của cộng đồng trong mọi lãnh vực xã hội, không chỉ riêng với người cầm bút. Những tờ nhật báo tổ chức các cuộc thi viết bằng tiếng Việt để lôi kéo độc giả tham gia viết và để tìm tài năng mới, như *Viết Về Nước Mỹ* của Nhật báo Việt Báo, *Câu Chuyện Người Vợ Tù Cái Tào* của Nhật báo Viễn



*Một cảnh vượt biên tái tạo trong phim “Cá Mẹ” của đạo diễn Khoa Đỗ*

Đông, và nhiều cuộc thi viết theo chủ đề của Nhật báo Người Việt. Tương tự, từ ban đầu, truyền thông phát sóng tiếng Việt cung cấp những chương trình giải trí và trình diễn tuy giới hạn nhưng được cảm kích thưởng ngoạn; và ở thập niên 2010 đã bùng nổ những khung trời mới và được đa dạng hoá với những đài có trụ sở tại Quận Cam nhưng với hệ thống phát sóng khắp nước Mỹ và Úc Châu. Những chương trình có ảnh hưởng trực tiếp đối với cộng đồng tiếp tục phát triển mạnh, với những shows phục vụ cho thế hệ ngoại biên trên đà tăng nhanh trong những năm gần đây.

Sự tự lập sắc tộc này được mở rộng đến những ai còn sống ở Việt Nam và không có tự do xuất bản các sáng tác của họ hay được quyền bày tỏ quan điểm, cũng như những ai sống tại các nước khác trong cộng đồng hải ngoại mà điều kiện xuất bản và lượng độc giả không thuận lợi

như ở Quận Cam. Việc mở rộng tính tự lập này đến những người cầm bút đang sống tại Việt Nam đã làm cho Việt Nam mang tính hải ngoại trong ý nghĩa thực nhất<sup>4</sup>, và thách thức những biên giới thường được cho là hiện hữu giữa Việt Nam và thế giới Việt hải ngoại. Việc mở rộng này vẫn còn mạnh mẽ và cần thiết cho đến hôm nay – bốn mươi năm từ khởi nguyên của cộng đồng Việt Nam hải ngoại, và phức tạp hoá những biểu đạt về ‘quê nhà/quê hương,’ một chủ đề nổi trội trong refug-ensity căn tính di dân Việt. Quê hương/quê nhà đã và đang là Việt Nam, và cũng là hải ngoại nữa. Cái khái niệm ‘nhà’ và niềm thao thức về một quê hương cho thấy ‘nhà’ là một thực thể ở ngoài cái nơi một con người hiện hữu trên bản đồ. Vai trò của cộng đồng văn hoá trên quê hương Việt-Mỹ VietnAmerica có ảnh hưởng sâu đậm trên kinh nghiệm của người di dân và tỵ nạn, tạo ra một

không gian vừa hữu thể vừa vô hình cho việc (tái) xây dựng một ngôi nhà trong quá khứ và một ngôi nhà mới liên quốc gia. Cái nơi chôn đã một thời là nhà đối với người Việt hải ngoại vẫn còn là nhà trong lòng họ. Họ vẫn chịu lực hút của dây đất dọc theo Biển Đông, cái nơi họ yêu thương và gắn bó. Những ai chào đời và lớn lên ở Việt Nam thường cảm thấy gắn bó với nơi chôn nhau cắt rốn; đây là tác động của quá trình khai mở tâm thức được kết tụ trong việc di dân và hội nhập văn hoá.

Cấu trúc xã hội của sắc tộc gột tả sức mạnh uẩn áo của việc dẫn thân văn hoá. Diễn đạt văn chương là một không gian quen thuộc giúp kinh nghiệm này nhuần sắc. Ngôi nhà xưa không còn xa xôi nữa khi người ta tìm ra cách giữ gìn nó trong ngôi nhà mới, ngay cả khi chỉ qua kỷ niệm, như nhà văn được nhiều người kính trọng và Chủ bút Phạm Phú Minh (Glassey-Tranguyen & Phạm, 1999) nói về chuyến thăm Hà Nội lần đầu của ông:

... Năm 1989 là lần đầu tiên Chú đi tới Hà Nội. Thì Chú thích lắm! Thú vị lắm! Và cũng vì cái thú vị đó mà khi về Sài Gòn sau một tháng ở Hà Nội, Chú bắt đầu viết một cái hồi ký về chuyến đi đó... Trong số báo Người Việt Xuân 1980 có đăng bài đó, là “Hà Nội Trong Mắt Tôi” của Phạm Xuân Đài.

Giống như ‘quê nhà,’ văn hoá – tiềm tàng hay linh hoạt – vẫn chảy trong máu. Có một số người Mỹ gốc Việt thế hệ thứ nhất cho rằng những thế hệ sau đã hoàn toàn phá sản về ngôn ngữ và văn hoá gốc, nhưng cái nhìn này có thể sai lệch. Thế hệ tỵ nạn muốn con cháu giữ căn tính văn hoá,

nhưng điều cần lưu ý là chính thế hệ 1.5 và các thế hệ tiếp theo phải vật lộn với nhiều thử thách để gìn giữ kiến thức văn hoá rất giới hạn của mình trong khi bị chi phối bởi nhu cầu hội nhập với dòng chính. Họ nhận ra rằng hệ thống giá trị có thể được chia sẻ xuyên qua làn ranh sắc tộc, nhưng cần được gắn liền với văn hoá gốc của mỗi người. Biết nguồn gốc của mình mang đến những ích lợi cho sự phát triển tâm lý của một cá nhân. Nghệ sĩ thu âm và nhạc sĩ Simon Levan (Glassey-Tranguyen & Levan, 2000) nói về thao thức của anh muốn chia sẻ những giá trị trong văn hoá của mình đến người khác. Đặt tên cho phòng thu của mình tại Little Saigon, Quận Cam, là “Song Lang,” một nhạc cụ Việt Nam cổ truyền dùng để giữ phách, Levan phản ánh (phỏng vấn tiếng Anh, tác giả chuyên ngữ), “...Simon thấy rằng mình muốn dùng âm nhạc để tạo nên một thế giới mà trong đó Simon có thể giúp các bạn trẻ nhận ra tình thương và giá trị của gia đình. Điều đó đúng với mọi văn hóa.” (Nguyên văn Anh ngữ: “I realized that I wanted to use music as a part of a world where I can help the youth at risk and show them what is love, and the value of a family. That goes to any culture.”)

(Endnotes)

- 1 Tham khảo tác phẩm trên trang Talawas: <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=10521&rb=08>.
- 2 Tham khảo tác phẩm trên trang Talawas: <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=10521&rb=08>.

3 Trong một số tài liệu học thuật, có sự phân biệt giữa hai từ ‘người tỵ nạn’ và ‘người di dân’ trong lịch sử di dân của người Việt từ 30 tháng Tư, 1975. Đối với những người tản cư trong khoảng thời gian ngay trước và ngay sau 30 tháng Tư, 1975, cũng như các thuyền nhân từ ngay sau đó đến đầu thập niên 1990s, cụm từ ‘người tỵ nạn’ thường được dùng với hàm ý chính danh và xứng đáng, cũng như kèm theo tầm quan trọng lịch sử và chính trị hơn là cụm từ ‘người di dân.’ Đối với những làn sóng người đến sau – những người theo diện đoàn tụ gia đình, hay cựu tù nhân chính trị đi theo diện HO – họ thường được gọi là ‘người di dân,’ với tính chính đáng thấp hơn. Ngoài ra, còn có du sinh từ Việt Nam, thương nhân, văn nghệ sĩ và các chuyên gia khác, định cư theo diện hôn nhân, vv... Sự phân biệt này thất bại vì không đưa ra được sự phức tạp trong các quá trình di dân, và che đậy một sự thật là ngay cả sau khi chiến tranh đã kết thúc một thời gian dài, vẫn có ‘người tỵ nạn’ bị đàn áp ngay trên chính quê hương của họ, như những người tù chính trị. Ở đây, tôi sử dụng hai từ này trong ý thức là chúng đi ngược lại những mấu chốt về lịch sử và bối cảnh di dân từ Việt Nam, và trong ý thức đi ngược lại sự phân đôi tùy tiện từng đi kèm với hai từ này.

4 Tôi đã lập luận trong một số bài viết là Việt Nam là một phần của cộng đồng hải ngoại và ngược lại. Xin xem Glassey-Tranguyen, 2015. ♦

# BÙNG LÊN NGỌN LỬA

(tiếp theo trang 84)

cắm hút thuốc thì người ta vẽ một điều thuốc đang cháy rồi gạch chéo một cái lên điều thuốc. Rằng khi người ta cầm xe bóp còi thì người ta vẽ một cái còi rồi cũng gạch chéo một cái lên cái còi. Vậy khi người ta cầm đê nhiều con thì người ta sẽ phải vẽ cái gì để gạch chéo lên trên ? Anh John đố mọi người trong làng mà không ai trả lời được. Xin các cụ giúp ý cho câu hỏi này nha.

Mãi cuối bữa ăn, khi các tiếng cười hầu như đã tàn thì Cụ Chánh tiên chỉ làng mới lên tiếng. Rằng làng ta hạnh phúc quá, nhưng chúng ta đừng bao giờ quên quê hương VN đang quần quai, này biển đông, này đặc khu, này dân miền biên giới đang phải tiêu tiền Tàu, này em bé đi học phải lội qua sông và đang phải học tiếng Tàu. Chúng ta có bốn phận phải làm cháy bùng lên ngọn lửa cứu nước vì quê hương ta đang ở bờ vực thẳm sắp rơi vào tay Tàu Cộng. Lão xin đọc bài thơ của thi sĩ Hoàng Chiêu Nhân ở Quebec Canada đã viết ngay từ xưa lời nhắn nhủ chúng ta và con cháu chúng ta đừng

quên quê hương. Lời nhắn nhủ vẫn còn đang ngân vang bên tai chúng ta :

*Hãy thêm củi vào đây*

*đốt bùng lên ngọn lửa*

*và ngồi gần nhau thêm nữa.*

*Này Hạnh, này Lan... này những người bạn trẻ*

*những mắt xanh chưa từng khóc ly tan*

*chưa từng khóc đọa đầy thê thiết*

*Này những Dũng những Hùng những Hiền những*  
*Thực...*

*Này những bạn trẻ yêu đời*

*Đang sống trong tự do no đủ*

*Hãy thêm củi vào đây*

*đốt bùng lên ngọn lửa*

*Hãy nắm lấy tay nhau*

*Chia sẻ niềm đau xót*

*Ta vẫn còn anh em bè bạn*

*Đang đọa đầy trên địa ngục quê hương... ♦*

TRÀ LỮ

# HIỂN CHƯƠNG NƯỚC TRỜI VỚI ÔNG NGUYỄN CHÍ THIÊN

(tiếp theo trang 96)

tội “phản tuyên truyền”: Tội làm thơ chống cái ác cái xấu của chế độ cộng sản, tội đem thi phẩm Hoa Địa Ngục vào Tòa Đại Sứ Anh tại Hà Nội để phát tán bản cáo trạng cộng sản ra nước ngoài. Bao quyền cộng sản hẳn đã cố moi móc rình rập để tìm ra những tội khác của ông nhưng không thấy! Bản thân Ông Nguyễn Chí Thiên đã tự biến mình thành cái gai trước mắt bao quyền cộng sản thì ắt hẳn ông cũng đủ khôn ngoan dư biết phải sống công chính thủ

thân để không bị ô danh.

Ở hải ngoại cũng vậy, ông Nguyễn Chí Thiên thuộc loại “*nam thực như miêu*” và người viết không hề thấy ông có tư tưởng, hành động “*ăn chơi cho đã*” như thế gian thường tình để bù lại những gian nan khốn khó trong quá khứ từ tội đói khát triền miên. Nhiều người coi ông là thần tượng và có cả một số vị nữ lưu có vẻ sẵn lòng gả nghĩa với ông nếu ông ngờ ý. Có lần người viết hỏi ông về chuyện đó thì ông nói: Minh bây giờ tim gan phèo phổi nát bấy, sống trong tù bừa bãi lâu năm nên

ăn uống ngủ nghỉ chẳng còn quy củ gì cả. Lấy ai thì chỉ làm khổ người ta thôi, nên không nghĩ tới!

Một người chỉ nghĩ tới lợi ích người khác hơn lợi ích thiết thân như ông Nguyễn Chí Thiên thì cũng rất gần gũi với mẫu người có lòng tinh sạch, bất vụ lợi, không tham sân sy và ít dính bén bụi trần, để xứng đáng được hưởng ân phúc sẽ thấy Thiên Chúa là Đấng Thánh Thiện, là Tạo Hóa, Hóa Công, Thượng Đế, Ông Trời.

(Còn tiếp)

# DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market.....73	Golden Heart Medical..... Bìa 4
Ana Pharmacy .....81	Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp.....89
Bảo Hiểm TMN.....33	Manna Pharmacy .....81
BS Dương Khổng Tước .....81	Mile Square Dentistry .....88
BS Nguyễn Mạnh Hùng .....56	Nhà Quàn An Lạc.....56
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu ... 6 5	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics ..... Bìa 3
Chùm Kết.....72	Nha Sĩ Lê ngọc Bích ..... Bìa 3
Chung's Express Restaurant .....48	OCC Printing .....41
Chung's Teriyaki .....48	Paracel Seafood Restaurant .....57
Crystal Vision, phòng nhãn khoa .....65	Phở 86.....32
Di's Printing.....64	Saigon City Market Place .....49
Grand Gaden Restaurant..... Bìa 2	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith .....64

## Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

## PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: \_\_\_\_\_ Điện thoại: \_\_\_\_\_

Địa Chỉ: \_\_\_\_\_  Độc Giả Cũ, ID# \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  Độc Giả Mới

\_\_\_\_\_ Email: \_\_\_\_\_

Nhận làm:  Cố Vấn  Chủ Trương  Cố Động Viên  Bảo Trợ  Điều Hành

Đại Diện Vùng  **Độc Giả Ân Nhân:**  \$60  \$100  \$200  \$.....USD

**Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: \_\_\_\_\_

Muốn có các số cũ (nếu còn): \_\_\_\_\_

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.